



- Posted on April 28, 2013 by Lê Thy -

MỤC LỤC



LỜI GIỚI THIỆU	2
LỜI CẢM ƠN	4
LỜI NÓI ĐẦU	5
CHƯƠNG 1 : Gà mới	7
CHƯƠNG 2 : Biệt giam	20
CHƯƠNG 3 : Làm việc lần đầu với Chấp pháp	41
CHƯƠNG 4 : Giỏ quà thăm nuôi đầu tiên	50
CHƯƠNG 5: Làm việc lần thứ 2 với Chấp Pháp	52
CHƯƠNG 6 : Bị phạt lần đầu	54
CHƯƠNG 7 : Làm việc với Chấp Pháp lần thứ 3	57
CHƯƠNG 8 : Đêm Giáng Sinh đầu tiên	58
CHƯƠNG 9 : Ở chung với Phan Văn Ty	64
CHƯƠNG 10 : Làm việc với Chấp Pháp lần thứ 4	70
CHƯƠNG 11 : Chuyển xuống Khu Kiên Giam	73
CHƯƠNG 12 : Ma Chí Hòa	84
CHƯƠNG 13 : Liên lạc với Nguyễn Sĩ Trí	87
CHƯƠNG 14 : Tết đầu tiên trong Chí Hòa	91
CHƯƠNG 15 : Quen với tù nữ ở xưởng may	95
CHƯƠNG 16 : Kỳ ngộ trong tù	119
CHƯƠNG 17 : Những kỷ niệm ở Kiên Giam	134
CHƯƠNG 18 : Biệt giam Kỷ Luật	152
CHƯƠNG 19 : Nằm bệnh xá	170
CHƯƠNG 20 : Chuyển xuống Khu Tập Thể FG	190
LỜI KẾT	211



LỜI GIỚI THIỆU



Tác giả Vĩnh Khanh là một cựu sinh viên thuộc viện Đại Học Vạn Hạnh Saigon. Nhập ngũ khóa 6/72 SVSQ/TB Thủ Đức, ra trường phục vụ trong quân chủng Không Quân. Sau khi đi tù cải tạo về, anh đi vượt biên tất cả mười lần, đã ném đủ những đấng cay, túi nhục trước khi đem được vợ cùng hai con nhỏ đến bến bờ tự do.

Tôi được may mắn là một người bạn đồng khóa với tác giả, được hân hạnh tâm sự cùng anh, được anh gửi cho xem bản thảo của tập hồi ký những chuyến vượt biên của anh. Lời văn của anh rất nhẹ nhàng, rất tình cảm, không có những lời lẽ hằn học, căm thù nhưng rất chi tiết, rất hào hứng, nói lên đầy đủ câu chuyện.

Tập “Hồi Ký Chí Hòa” sẽ kể cho chúng ta nghe những điều đã xảy ra nơi thiên đường Cộng Sản. Một tác phẩm mà chúng ta nên đọc để biết rõ hơn về chế độ độc tài đảng trị, một quốc gia đầy những nhà tù. Chính quyền muốn bắt ai thì bắt, muốn giam ai thì giam. Rất nhiều người vô tội bị hàm oan, như trường hợp tác giả Vĩnh Khanh cũng là một nạn nhân của chế độ bạo tàn.

Trong một xã hội thiếu tự do, dân chủ, thân phận con người như chiếc lá mong manh. Tác giả Vĩnh Khanh đã nói lên tất cả những điều mình đã phải trải qua trong tác phẩm của anh. Từ những ngày đầu tiên vào nhà tù Chí Hòa cho đến ngày được ngẩng mặt lên thở bầu không khí tự do. “Hồi Ký Chí Hòa” nói lên tất cả những tủi nhục, đau thương của một người tù. Những xấu xa, bẩn thỉu bên trong nhà tù và cả ... tình người, tình bạn.

“... Để tình người còn mãi thăng hoa...”. Đây cũng là thông điệp của tác giả gói gắm trong cuốn Hồi Ký này như anh đã nhấn mạnh ở phần Lời Nói Đầu. Bởi thế bối cảnh của tập Hồi Ký Chí Hòa tuy là một nơi tù ngục tối tăm với những khổ ải khó khăn nhất định trong đó, nhưng qua lối văn kể chuyện nhẹ nhàng, bình dị của tác giả, đâu đâu chúng ta cũng thấy bàng bạc tình người, nhờ thế người đọc sẽ thấy hấp dẫn lôi cuốn ngay từ trang đầu qua những nhân vật thật, những câu chuyện thật mà tác giả đã có dịp trải qua.

Tôi xin trang trọng giới thiệu Hồi Ký Chí Hòa như một tác phẩm giá trị xứng đáng nằm trong tủ sách gia đình của những người tị nạn Việt Nam, để thế hệ con cháu chúng ta biết qua được cảnh ngục tù dưới chế độ CS như thế nào, từ đó trân quý hơn hai chữ Tự Do.

Richland College, May 11th, 2006

Vũ Đình Hiếu (K.6/72)



LỜI CẢM TẠ



Người đầu tiên tôi muốn tỏ lòng biết ơn trong việc hoàn thành cuốn Hồi Ký Chí Hòa này; đó là bà xã tôi; đã luôn luôn khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi sớm thực hiện xong công việc mà tôi ấp ủ từ bấy lâu nay. Không có sự khuyến khích của bà xã tôi, cuốn sách này vẫn còn bị lẩn lưa khát đi khát lại hoài, khó mà hoàn thành cho được.

Lời cảm ơn chân thành kế tiếp tôi xin dành đến những anh chị em trong diễn đàn VCF. Từ những trang đầu tiên của cuốn hồi ký, anh chị em đã không ngừng khuyến khích tôi tiếp tục viết. Nhờ thế, Hồi Ký Chí Hòa này tuy được dự trù hoàn tất vào cuối năm 2006, nhưng kết quả chưa đầy 3 tháng nó đã được viết xong.

Kế đến, tôi xin chân thành cảm ơn đến tất cả các bạn hữu xa gần đã không ngừng khích lệ và thúc dục tôi in Hồi Ký Chí Hòa này ra thành sách.

Tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn đến một người bạn thân lâu năm, đó là nhà văn Trà Nguyễn, tác giả Hồi Ký Vượt Ngục đồng thời là chủ nhiệm nguyệt san Carolina Việt Báo, đã khuyến khích và nhiệt tình giúp tôi rất nhiều trong việc góp ý, chia sẻ kinh nghiệm quý báu trong vấn đề in ấn.

Đặc biệt tôi muốn ngỏ lời cảm ơn đến các em sau: Nguyễn Bảo, Đỗ Ngọc, Nguyễn Dũng và Âu T. Cường đã không những cổ vũ, khuyến khích mà còn bỏ nhiều thì giờ quý báu, tích cực giúp tôi trong việc layout các trang, chụp hình minh họa trang trong và trình bày cho trang bìa... Cũng như góp ý chỉnh sửa cho cuốn sách được hoàn hảo. Tôi thừa nhận một điều, cuốn hồi ký này in ra được thành sách là nhờ công rất lớn của các em.

Cuối cùng tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn đến anh Vũ Đình Hiếu, người bạn cùng khóa 6/72 SVSQTB/TĐ, tác giả của các tác phẩm viết về Quân Lực VNCH như: Trận Chiến Bí Mật NKT/TTM, Biệt Động Quân, Nhảy Dù... và nhiều tác phẩm tài liệu dịch thuật nổi tiếng khác... đã có nhã ý viết lời giới thiệu cho Hồi Ký Chí Hòa này.

Với những nhiệt tình cổ vũ và khuyến khích như thế, Hồi Ký Chí Hòa này không có lý do gì không được in ra thành sách.

Những nhân vật và sự kiện trong Hồi Ký Chí Hòa là người thật, việc thật xảy ra vào khoảng thời gian từ tháng 4/1982 đến 25/12/1985 lúc tác giả ở Biệt Giam, Kiên Giam tầng 2 khu ED Chí Hòa và mấy tuần lễ chuyển xuống khu tập thể FG.... Tuy nhiên vì trí nhớ hạn hẹp chắc chắn vẫn có nhiều thiếu sót không được ghi lại trong Hồi Ký này, đó là việc ngoài ý muốn của tác giả xin quý độc giả lượng thứ và bỏ túc cho những thiếu sót để tác giả có thể hiệu đính trong lần tái bản tới.

Vĩnh Khanh

Phố Đá Tròn , đầu tháng 5 năm 2006

LỜI NÓI ĐẦU



Kính Tặng Mẹ



Trải qua bao thăng trầm của nước nhà và qua bao lần thay ngôi đổi chủ, Nhà Tù Chí Hòa vẫn là một nơi kinh hoàng cho rất nhiều người. Một nơi đã nhốt biết bao nhiêu tù nhân, oan hay không oan... tội nhẹ hay tội nặng... và cũng không ít người đã bỏ mình tại nhà tù này. Nơi đây đã gây biết bao lo âu sợ hãi không những cho các tù nhân đang bị giam cầm mà còn cho cả những thân nhân của họ và những người dân khác ở bên ngoài. Từ thời Nhật chiếm đóng, đến Pháp đô hộ VN, rồi qua hai nền Đệ Nhất, Đệ Nhị Cộng Hoà kéo dài mãi đến hiện tại... nghe đề cập tới Khám Lớn Chí Hòa là thấy sợ rồi. Có lúc người dân miền Nam đã xem nó như là một biểu tượng của sự đầy ắp kinh hoàng.

Nghe những người lớn tuổi, lịch lãm kể lại rằng: Nhà tù Chí Hòa đầu tiên là do người Nhật chủ trương xây cất, căn cứ theo Bát Quái Đồ chia thành hình 8 góc. Bởi thế các tù nhân thường hay gọi bằng cái tên: Lò Bát Quái. Chính giữa sân có một bồn nước cao, nếu từ trên cao nhìn xuống, trông nó giống y chang hình một thanh kiếm cắm ngược xuống đất mà cái chuôi kiếm chính là bồn nước. Tương truyền khi xây bồn nước này, người Nhật đã cho đổ nhiều tấn muối hột bên dưới, không biết với dụng ý gì, nhưng nhiều người cho là để ếm.

Người Nhật đã sử dụng nơi này để nhốt tù nhân ngay cả lúc nó còn đang xây dở dang và việc xây cất chưa xong hoàn toàn thì Nhật rút khỏi VN. Người Pháp tiếp tục công việc bỏ dở cho đến khi nhà tù Chí Hòa hoàn tất như chúng ta biết hiện nay. Danh từ "Khám Lớn" cũng ra đời ngay sau đó để ám chỉ cho nơi khủng khiếp này... kéo dài qua tới 2 thời Đệ Nhất và Đệ Nhị Cộng Hoà, nhà tù này vẫn là nhà tù lớn nhất ở Saigon để nhốt phạm nhân.

Sau năm 1975, đến thời CS nắm chính quyền, Chí Hòa lại còn khủng khiếp hơn bao giờ hết! Con số người bị bắt nhốt vào đây không làm sao kể xiết... lúc nào cũng đầy ắp tù nhân. Chính quyền CS gọi đây là trại tạm giam, chỉ dùng làm nơi điều tra tội phạm chờ ngày ra toà xét xử, sau đó khi thành án xong mới đưa tù nhân đi lao động bên ngoài cho đến khi mãn án. Nếu thật sự đây chỉ

là một trại tạm giam như chính quyền CS vẫn gọi, thì trại tạm giam này phải nói là có một không hai, vì rất nhiều người bị nhốt ở đây mấy năm liền mà vẫn còn bị “tạm giam” hoài, chưa kết thúc hồ sơ để đưa ra xét xử được... Trường hợp của người viết này là một. Do đó Chí Hòa đã nổi tiếng khủng khiếp từ mấy triệu đại trước, nay lại càng khủng khiếp đáng sợ hơn nhiều.

Không biết vào thời Nhật, Pháp và 2 nền Đệ Nhất, Đệ Nhị VNCH, các khu vực trong nhà tù được chia ra như thế nào, nhưng khi người viết bị nhốt vào đây năm 1982 thì được biết các khu phân chia ra như sau:

Khu AH: Nhốt tù tội tử hình, tù chung thân.

Khu ED: Nhốt tù Chính Trị, Vượt Biên, Kinh Tế.

Khu FG: Nhốt tù hình sự.

Khu BC: Nhốt đủ thành phần Tệ Đoan Xã Hội.

Ngoài ra còn hai khu phụ: Đó là khu I, nằm ngay góc chính giữa khu ED và BC, là khu nhốt tù nữ gồm đủ thành phần tội phạm và một khu vực xưởng may nằm ngay phía sau khu ED, dành cho tù nữ đã thành án ra lao động may đồ, chờ mãn án.

Kế bên khu xưởng may, còn có một bệnh xá dùng để chữa bệnh cho các tù nhân bệnh nặng và một khu nhà bếp lớn ngay chính giữa ở tầng trệt. Nhà tù xây cao 4 tầng, ngoài ra nghe đồn còn có một tầng hầm dưới mặt đất để điều tra riêng và nhốt những nhân vật đặc biệt bị cách ly hoàn toàn với bên ngoài và các nơi khác.

Ngoài những buồng giam tập thể, còn có những khu Kiên giam và Biệt giam ép cung... Đồng thời cũng có những biệt giam kỷ luật để nhốt những người đang bị giam mà còn phạm nội qui, kỷ luật...

Có một truyền thuyết mà gần như các tù nhân ở lâu ai cũng biết hoặc nghe nói đến. Đó là trên nóc của khu AH, lúc nào cũng có một khoảng trống vì bị sấm sét đánh hư hại hoài. Hễ cứ sửa chữa xong, lại bị sét đánh hư hại trở lại, cứ như vậy kéo dài từ rất lâu rồi... Cũng theo các tù nhân lớn tuổi kể lại thì người Nhật khi chiếu theo Bát Quái Đồ xây nhà tù này, các cửa Sanh đã bị ếm hết chỉ còn lại có cửa Tử! Cho nên người bị nhốt vào nhiều mà hầu như không thấy có người nào thoát ra được cả, vì vậy nên khí oán bay lên thấu Trời cao, do thế Trời làm sấm sét đánh bể một phần trên nóc khu AH đó để khai ra một cửa Sanh. Nhờ thế người ta mới bắt đầu thấy có người được thả ra...

Dĩ nhiên đây chỉ là truyền thuyết được truyền miệng giữa các tù nhân từ nhiều đời kể cho nhau nghe, rồi dần dần trở thành một huyền thoại, chắc chẳng có ai tin chuyện này là thật cả đâu. Nhưng việc trên nóc của khu AH bị sấm sét đánh bể một khoảng lớn nhiều lần là chuyện có thực mà không ai có thể giải thích được!!

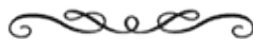
Khi tôi bị bắt vào Chí Hòa, trong sự thiếu thốn, khổ sở cả về tinh thần lẫn thể xác, “tình người” vẫn không thiếu và vẫn nổi bật lên ở chốn khốn cùng này. Sau năm 1975, tôi đã nhận ra được một điều: những con người vì một lý do nào đó phải sa vào vòng tù tội, chưa hẳn đã mất đi “tình người”, vì thế chưa hẳn đã là một người xấu. Đây không phải là một sự biến minh, nhưng trên thực tế nhiều khi xã hội đã đưa đẩy con người vào vòng tội phạm, chứ bản thân người đó chưa chắc đã muốn (Thí dụ những tội như Vượt Biên, Chính Trị và ngay cả một số tội Kinh Tế... như ở khu ED mà tôi đã ở qua trong suốt thời gian bị giam cầm). Tôi đã chứng kiến “tình người” được bộc phát ra bằng những lời thăm hỏi đơn sơ, bằng một miếng thuốc rê, bằng một miếng quà nhỏ... hoặc bằng cả một tâm hồn, một chân tình thấm thiết bằng bạc trong đó nữa.

Khi còn nằm trong Biệt Giam 2, có lần tôi đã mơ ước sau này nhìn thấy nhà tù Chí Hòa bị giật sập và san bằng hoàn toàn. Sau đó được nhìn thấy đại diện tất cả các Tôn Giáo đến làm lễ ban phép lành, cầu siêu... cho linh hồn những người đã bỏ mình oan ức tại nơi đây sớm được cứu rỗi, siêu thoát... và kế tiếp đó được nhìn thấy nơi này xây dựng thành một khu vui chơi, giải trí chỉ có tính cách mang lại niềm vui, nụ cười cho dân chúng, để mọi người khi đến đây sẽ không còn bị ám ảnh, lo sợ nữa.

Than ôi! Đã hai mươi mấy năm qua, mơ ước của tôi vẫn còn đó, nhưng không biết kiếp này của tôi có thể nhìn thấy điều mơ ước của mình trở thành hiện thực hay không!!!

Viết lại hồi ký Chí Hòa này là một thôi thúc âm ỉ trong tôi hơn hai mươi năm qua chưa bao giờ ngừng nghĩ. Tôi viết không phải để kể lể, ta thán về những khổ cực đã qua, cũng không phải viết để mong muốn hồi ký của mình được nhiều người đọc, để được nổi tiếng...v...v... Những chuyện như vậy hoàn toàn không nằm trong ý nghĩ của tôi. Mà thật ra tôi viết hồi ký Chí Hòa này, ngoài mục đích ghi lại và ca ngợi cái “tình người” như tôi đã đề cập ở trên, còn là để... đền đáp một món nợ ân tình quá lớn – Một món nợ không ai đòi – nhưng tôi tự hứa sẽ đền đáp cho bằng được.

Món nợ tinh thần này tôi phải đền đáp cho những người đã ưu ái trao cho tôi cái “tình người” cao đẹp đó, cho vợ cùng hai con tôi lúc bấy giờ còn rất bé và đền đáp ngay cho... chính bản thân tôi nữa – Phải rồi! Tôi cũng nợ cả chính bản thân tội nghiệp này, đã chịu đựng biết bao nghiệt ngã khốn khó mà vẫn đứng vững tới ngày nay. Thế thì tôi cũng nên đền bù tinh thần cho nó lắm chứ! – Ngày nào chưa viết xong được hồi ký này, món nợ đó vẫn còn. Cho nên tôi phải viết. Chỉ đơn giản vậy thôi!!



CHƯƠNG 1

GÀ MỜI



“Rằm!”.

Gã công an đóng sập cửa buồng giam lại một cách thật thô bạo. Trong đêm tối, âm thanh vang lên nghe chát chúa đến rợn người. Tiếng chìa khoá lóc cóc bên ngoài nổi lên rồi tiếng bước chân nghe xa dần... sau đó mọi vật trở lại yên tĩnh. Còn một mình trong buồng giam tối thui, ôm gói áo quần trên tay, tôi đứng bàng hoàng như thể còn đang ở trong một cơn ác mộng hãi hùng nào đó, khổ nỗi đây lại là một cơn ác mộng có sự nhận thức rõ ràng. Trời ơi! Không thể nào! Không thể nào đây lại là sự thật được! Mới hồi nãy, tôi còn là một người tự do, còn cười giỡn với gia đình... vậy mà giờ này đã là một tên tù chính trị với một tội danh nghe thật lạ lùng: Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng! Thật đúng là chuyện tai bay vạ gió gì không biết, sao lại nhè rơi ngay trên đầu tôi!

Từ hai năm nay, gia đình chúng tôi từ rẫy bỏ về thành phố tá túc ở nhà bà Di ruột, nơi đây cũng là một trường dạy may. Vợ và hai đứa em gái đứng ra dạy may vừa phụ với bà Di, vừa có phương tiện sinh sống. Còn tôi thì ngồi trước nhà bơm quẹt gas nhựa; một nghề bất đắc dĩ mới phát sinh sau năm 1975; sống lây lất qua ngày. Buổi chiều hôm nay, khi các cô học trò học may vừa ra về hết, vợ tôi và mấy đứa em đang lo quét dọn để chuẩn bị cơm nước buổi tối. Tôi đang ở trong nhà đùa giỡn với hai đứa con, bỗng nhiên có hai thanh niên mặc áo sơ mi trắng bỏ vào quần đàng hoàng, nhìn bề ngoài có vẻ rất trí thức, bước vào nhà hỏi:

– Cho hỏi anh L.V.K. có ở nhà không?

Không biết chuyện gì, tôi lên tiếng:

– Chính tôi đây, các anh gặp có chuyện gì không?

Một thanh niên móc trong cái cặp da ra một tờ giấy và lên tiếng:

– Chúng tôi là Cán Bộ Công An Thành Ủy, trực thuộc Viện Kiểm Sát Nhân Dân TPHCM. Hôm nay được lệnh đến bắt khẩn cấp và khám xét nhà anh. Yêu cầu anh và gia đình chấp hành nghiêm chỉnh lệnh này để chúng tôi làm nhiệm vụ được dễ dàng.

Cả nhà tôi nhón nháo lên với cái tin trời giáng đó. Tôi hỏi:

– Tôi đâu có làm tội gì? Sao lại bắt tôi?

– Yêu cầu anh đứng nghiêm chỉnh nghe chúng tôi đọc lệnh bắt thì sẽ rõ.

Tôi còn đang bàng hoàng, chưa biết phản ứng ra sao, tên thanh niên đó lập lại lệnh một lần nữa, giọng nói gằn lại như đe dọa:

– Yêu cầu anh đứng lên nghe chúng tôi đọc lệnh bắt, mong anh chấp hành nghiêm chỉnh để chúng tôi không phải dùng biện pháp khác trước mặt gia đình anh.

Tôi đứng lên đối diện với hai thanh niên đó, sửng sốt đến độ không nghe rõ tiếng vợ con tôi đang bắt đầu khóc. Tên thanh niên cầm tờ giấy bắt đầu đọc lớn:

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Viện Kiểm Sát Nhân Dân

TPHCM, ngày... tháng... năm...

Lệnh Bắt và Khám Xét Khẩn Cấp: Đối tượng L.V.K.

Tội Danh: Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng.

Chiều theo bộ luậtNgày... Tháng... Năm ...VKSND TPHCM tổng đạt lệnh bắt và khám xét khẩn cấp này cho Ủy Ban Công An TPHCM đối với đối tượng L.V.K. nói trên.

.....
Ủy Ban Công An TPHCM được toàn quyền triển khai mọi phương tiện, hành động trong khi thi hành nhiệm vụ.

Thay Mặt Viện Kiểm Sát Nhân Dân

.....
Ký tên và đóng dấu.

Tại tôi như ù đi, mặc cho tên thanh niên đó tiếp tục đọc cho hết lệnh bắt, tôi không còn để ý gì nữa. Tôi đã làm gì mà bị gán là: “Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng”. Thời buổi này mà bị gán cho cái tội danh “dữ dằn” đó là chết chắc rồi... Đang còn bàng hoàng suy nghĩ lung tung thì tên đó bảo tôi ký vào tờ giấy. Tôi hỏi anh ta, giọng chống chế yếu ớt:

– Tôi có làm gì đâu mà anh bắt tôi ký vào tờ giấy này, chắc là máy anh làm lẫn ai khác rồi.

– Anh có tội hay không thì sau này sẽ biết, còn hiện tại mong anh triệt để chấp hành lệnh để chúng tôi làm việc được dễ dàng, nếu không chúng tôi buộc phải còng anh lại và dùng biện pháp mạnh. Chúng tôi không yêu cầu anh ký nhận tội, chúng tôi chỉ yêu cầu anh xác nhận là có nghe đọc lệnh bắt và khám xét khẩn cấp này rồi ký tên bên dưới là đủ.

Vợ tôi đứng kế bên vừa khóc bù lu bù loa vừa nói:

– Máy ông bắt làm người rồi, chồng tôi làm ăn lương thiện, đâu có làm gì đâu mà tuyên truyền thơ ca phản cách mạng... Trời ơi, sao mà gia đình tôi khổ quá vậy nè Trời...

Tôi quay qua an ủi vợ tôi:

– Chắc không sao đâu em. Đừng khóc làm hai con sợ. Anh đâu có làm gì đâu mà phải sợ. Chắc là làm lẫn thôi. Em đừng khóc nữa...

Tôi cầm cây bút tên đó đưa rồi viết vào mấy chữ ở phía dưới: “Tôi có nghe đọc tờ giấy này” rồi ký tên ở bên dưới.

– Cám ơn anh. Bây giờ yêu cầu anh và gia đình cho chúng tôi làm nhiệm vụ kế tiếp. Chúng tôi sẽ khám xét nhà – Tên đó chỉ về phía bộ ghế salon – Yêu cầu anh ngồi yên đây, không được di chuyển đi đâu hết, nếu anh cần đi tiêu, tiểu... thì nói với chúng tôi, chúng tôi sẽ dẫn anh đi. – Hẳn quay qua phía vợ tôi nói tiếp – Chị và một người nào đó trong gia đình đi theo chúng tôi trong khi chúng tôi khám xét nhà.

Mấy đứa em tôi đã đi thông báo cho Má và Di tôi nên toàn bộ gia đình lúc này đều có mặt. Mọi người trong nhà đều khóc sướt sùi, ai nấy đều lộ vẻ hốt hoảng, lo âu. Tôi đến ngồi lên ghế salon, thấy con trai đứng gần đó khóc thút thít. Tôi kéo nó ngồi xuống với tôi và an ủi nó. Tên thanh niên đọc tờ giấy hồi nãy đi theo vợ và Má tôi, bắt đầu lục xét hết tất cả đồ đạc trong nhà, không còn chừa một chỗ nào cả. Tên còn lại đứng yên lặng giữa nhà, mắt cứ lom lom nhìn vào tôi như thể hẳn sợ chỉ lơ dểnh ngó lơ chỗ khác một tí thì tôi sẽ biến mất ngay! Lúc đó phía ngoài, thấy có mấy tên nữa đang đứng canh sẵn. Không khí lúc bấy giờ rất căng thẳng. Tôi nghĩ ở cửa sau chắc cũng có người của bọn chúng dàn sẵn luôn rồi.

Khoảng gần hai tiếng đồng hồ sau, cuộc lục xét xong. Sau khi bới tung hết mọi thứ trong nhà, chúng không tìm được gì khả nghi. Chỉ có 3 quyển Nhật Ký tôi viết cho vợ trong thời gian đi tù cải tạo là bị lấy đi. Tôi nói với hai tên này:

– Đây là nhật ký của tôi viết riêng cho vợ tôi, hoàn toàn không dính dáng gì đến những chuyện nào khác. Hai anh có thể đọc ngay tại đây và nếu không có gì thì hai anh cho chúng tôi xin lại 3 quyển nhật ký này, vì đây là kỷ niệm riêng của vợ chồng chúng tôi.

– Chúng tôi không có thì giờ đọc ở đây. Nếu anh không có viết gì lung tung, phản động trong đó thì anh có gì phải sợ.

Tôi nổi cáu:

– Tôi làm gì mà phải sợ. Tôi chỉ nói với mấy anh đây là chuyện riêng tư của vợ chồng tôi, anh có thể duyệt tại đây. Nếu có gì phản động trong đó, tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm, còn nếu không có gì thì anh phải trả lại cho chúng tôi chứ. Những chuyện riêng tư của vợ chồng tôi mấy anh lấy làm gì?

– Chúng tôi sẽ về nghiên cứu 3 quyển nhật ký này, nếu không có gì sai phạm, sau này chúng tôi

sẽ trả lại cho anh. Chứ chúng tôi giữ lấy để làm gì. Bây giờ mời anh đi theo chúng tôi.

Sau đó tôi bị 2 tên này áp giải đi ra một chiếc xe Mazda đậu sẵn từ trước. Cả nhà khóc lóc chạy theo ra cửa, có ai đó trong nhà dúi vào tay tôi một túi xách nhỏ và ổ bánh mì thịt do một đứa em chạy mua vội trước đó không lâu. Tôi ngồi băng sau, 2 tên thanh niên khi nãy ngồi kèm hai bên, băng trước có một tên khác ngồi với tài xế, nhìn ra cửa kiếng xe thì thấy hai bên có hai xe Honda với 4 tên đi kèm. Thấy chúng chuẩn bị kỷ lưỡng khi giải tôi đi như vậy, tôi than thầm trong bụng, với tình hình này rõ ràng chúng đã xem tôi như là một tên tội phạm gì ghê gớm lắm chứ không phải là một chuyện bắt bớ bình thường.

Ban đầu tôi không biết mình bị đưa đi đâu, nhưng sau khi xe quẹo qua đường Lê Văn Duyệt đi về phía chợ Hoà Hưng thì tôi biết là mình bị giải về Chí Hòa rồi! Khi xe chạy gần tới Chí Hòa, tên ngồi băng trước quay lại hỏi tôi:

– Anh có cần mua một vài món cần thiết nào không? Chúng tôi có thể mua dùm cho anh. Chứ khi vào đó rồi, chắc chắn là sẽ thiếu thốn lắm.

Tôi thật ngạc nhiên với đề nghị đột ngột này, nhưng đầu óc lúc bấy giờ rối tung lên, đầu còn nghĩ được đến chuyện gì khác, tôi ấp úng trả lời:

– Tôi... tôi không biết cần mua cái gì nữa. Thôi chắc là không cần gì đâu. Cám ơn anh.

– Anh có hút thuốc không? Có muốn mua thuốc lá không? -Tên thanh niên kiên nhẫn hỏi-

– Vậy thì anh cho tôi mua một gói thuốc Hoa Mai.

Tôi móc túi lấy ít tiền đưa cho tên đó, hẳn bảo tài xế dừng lại nơi có một thùng thuốc lá lẻ bày bán ở ven đường. Ngồi yên trên xe, hẳn quay cửa kiếng xuống và nói với ra hỏi mua một gói thuốc Hoa Mai và một hộp diêm quẹt cho tôi. Sau đó xe tiếp tục chạy vào khu Khám Chí Hòa. Sau khi bàn giao tôi cho tên Công An trực ở Chí Hòa, trước khi ra về một trong hai tên thanh niên còn nói:

– Anh lên nằm suy nghĩ kỹ, kiểm điểm lại những gì anh làm đi, mấy ngày sau chúng tôi sẽ đến làm việc với anh.

– Tôi làm gì sai mà các anh bảo tôi kiểm điểm lại. –Tôi hỏi.

– Được rồi, nếu anh không nhớ thì lúc chúng tôi đến làm việc sẽ nhắc cho và anh sẽ nhớ thôi.

Sau khi 2 tên đó đi rồi, tên Công An trực ở Chí Hòa dẫn tôi vào một phòng gần đó bảo tôi cởi hết đồ đạc, kể cả quần lót, sau đó khám xét tất cả đồ đạc trong túi xách nhỏ và quần áo. Hẳn chỉ giữ tất cả giấy tờ tùy thân cá nhân của tôi, còn đồ đạc thì nhét trả lại trong xách tay kể cả gói thuốc Hoa Mai và hộp diêm quẹt. Riêng hộp diêm quẹt, hẳn lấy bớt ra khá nhiều chỉ để lại cho tôi khoảng

hơn mười que diêm mà thôi. Xong xuôi ra lệnh cho tôi mặc quần xà lỏn vào rồi ôm quần áo cùng túi xách đi theo hắn len lỏi qua một dãy hành lang, sau đó đi lên các bậc thang xoắn ốc đến tầng lầu thứ tư, bước vào khu bên tay phải, mở khoá một cánh cửa sắt lớn rồi dẫn tôi đi vào hành lang bên trong với hai dãy phòng giam dọc hai bên. Hắn dừng lại mở cửa một phòng bên tay phải ở cuối dãy có số 26 ngay trên cửa và thấy tôi vào đây, một phòng giam tối tăm, không đèn đóm gì cả... rồi bỏ đi mất.

Tôi còn đang bàng hoàng lo âu, suy nghĩ lung tung thì nghe có tiếng gọi bên ngoài:

– Ê gà mới, gà mới. Có nghe tôi không?

Tôi quay lại, ngược nhìn lên phía trên cánh cửa ra vào, nơi có mấy song sắt với chút ánh sáng vàng nhạt hắt hiu từ bên ngoài len lỏi vào. Tôi lên tiếng:

– Ai đó. Ai đó. Có phải kêu tôi không??

– Ê gà mới. Anh mới vô hả? Tôi ở phòng đối diện với anh nè. Leo lên song sắt phía trên cửa cho tôi hỏi thăm chút coi.

Tôi lần theo vách đi tới trước cửa, mò mẫm thấy một bực xi măng khá cao bên phía trái, với một bàn cầu được xây cho việc tiêu tiểu. Đặt bàn chân lên bực xi măng lấy đà, nhún mình nhảy lên rồi chụp một song sắt phía trên cánh cửa, sau đó tôi bám chặt hai tay trên song sắt, đu tòn ten và nhìn ra ngoài thì thấy có hai người đang ngồi dán vào song sắt như con khỉ ở hai phòng đối diện, nhưng trông điệu bộ của họ có vẻ thoải mái lắm... Còn tôi thì phải nắm chặt hai song sắt với cả hai tay, dùng hết sức đu đưa chịu cả thân mình nên chỉ được một chút, mỗi quá tôi phải buông tay nhảy xuống.

Có tiếng nói từ phía phòng bên kia:

– Ê gà mới, từ “con so” hả? Để tôi chỉ cho anh cách ngồi. Anh nghe tôi nói có rõ không?

– Có, tôi nghe anh rõ lắm. Nhưng tôi không ở trên cao đó lâu được. Bám vào song sắt một chút mỗi tay quá chịu không nổi.

Người bên phòng đối diện vừa cười vừa nói:

– Được rồi, bây giờ anh làm theo như tôi chỉ nghe. Chân trái anh đứng lên bực xi măng của cầu tiêu lấy đà, chân phải anh đặt lên lỗ hồng của cửa gió rồi lấy thế nhún lên. Sau khi nhảy lên được rồi thì lưng phải tựa vào ngay vào vách tường, chân chỏi mạnh vào bờ tường trong khung cửa đối diện để chịu lại, sau đó anh có thể buông tay ra, khỏi phải dùng sức đeo vào song sắt, như vậy sẽ không bị mỏi.

– Cửa gió là cửa gì? Lỗ hồng cửa gió ở chỗ nào??

– Cửa gió ở ngay chính giữa cánh cửa cái, khoảng hơn một tấc vuông, anh nhìn lên cửa cái thấy chỗ nào vuông vức lõm vào thì đó là lỗ cửa gió. À... À...bên phòng anh không có bóng đèn, hèn gì anh không thấy...Nhưng anh có thể lấy tay mò mò ở khoảng chính giữa cửa, sẽ tìm được nó ngay.

Tôi sờ soạng trên cánh cửa cái như lời hướng dẫn thì quả nhiên thấy một lỗ hổng vuông vức lõm vào ngay giữa cửa cái nơi tôi có thể đặt chân phải lên lấy đà được. Tôi nhảy lên lại và làm theo cách chỉ dẫn, lưng tựa vào tường, chân đạp chỏi ngay vào bờ tường đối diện trong khung cánh cửa để giữ cả thân mình với lưng dán sát vào vách cho khỏi rớt xuống và với tư thế này quả nhiên tôi có thể ngồi được trên cao như hai người bên hai phòng đối diện. Tuy nhiên phải nhảy lên, nhảy xuống hai ba lần tôi mới có thể tạm quen được thế ngồi vất vả này. Từ vị trí này tôi có thể thấy 2 phòng đối diện số 28, 29 rõ ràng. Hai người ở trần đang ngồi trên đó. Phòng của họ có một bóng đèn. Qua ánh sáng vàng vọt, trông màu da của họ tái mét y như màu da của một người bệnh lâu năm mới dậy, tự điều đó toát ra một vẻ thê lương gì lạ. Như một phản xạ tự nhiên, tôi cúi xuống nhìn lại màu da trên cánh tay mình và nghĩ thầm, lúc này nếu có ai nhìn vào tôi thì chắc cũng chẳng khác gì hơn đâu.

Một người ở phòng 29 bên kia hỏi qua:

– Anh mới bị bắt hay từ đâu chuyển đến?

– Tôi mới bị bắt hồi tối.

– Anh bị tội gì vậy? Ở Saigon hả?

– Ở quận Phú Nhuận, Saigon. Tôi đâu có tội gì đâu, không hiểu tại sao họ lại khép tội, bị xét nhà rồi bị bắt luôn vô đây? – Tôi rầu rĩ trả lời.

– Họ khép anh tội danh gì??

– Tuyên truyền thơ ca phản cách mạng.

– Chết mẹ! Vậy anh bị dính chính trị rồi!

Dù biết mình bị khép vào tội danh chính trị, nhưng nghe người đó “phân loại” dùm và buông ra hai tiếng “Chết mẹ!” như vậy, càng làm tôi náo lòng thêm. Tôi hỏi lại:

– Còn mấy anh bị kẹt vụ gì vậy?

– Tội vượt biên. – Người ở phòng 29 đối diện bên phía bên trái tôi trả lời.

– Còn tôi tội Kinh tế – Người ở phòng 28 bên phải cho biết- Dây này là Kiên Giam khu ED, ở phía ngoài bên tay trái cầu thang chỗ anh đi lên hồi nãy, ra ngoài thêm một chút là dây tập thể. Khu

ED này chỉ nhốt 3 thành phần: Kinh Tế, Vượt Biên và Chính Trị. Những tội Hình Sự, Tội đoàn xã hội... nhốt ở khu khác.

Anh chàng ở phòng bên tay trái còn cho tôi biết thêm:

– Khu Kiên Giam này nhốt những tù nhân còn trong vòng điều tra. Bao giờ điều tra xong thì tù nhân sẽ được chuyển ra ngoài khu tập thể chờ ra tòa hoặc chờ phân loại đi lao động, một số ít thụ án ngay khu tập thể cho đến ngày được thả về. Ở khu tập thể thì thoải mái hơn về sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, tắm rửa, giặt giũ... Còn trong khu Kiên Giam này thì bị hạn chế đủ thứ. Mỗi ngày chỉ được mỗi thuốc 2 lần vào giờ phát cơm, nước uống và nước xài lấy một lần trong ngày vào buổi sáng. Tắm rửa, giặt giũ mọi thứ... cũng chỉ trong phạm vi số nước phân phát này mà thôi... Trong những “vụ” nặng hơn thì tù sẽ bị cách ly ở khu Biệt Giam để ép cung. Khu Biệt Giam ở đây nằm giữa những tầng lầu, mỗi khu Biệt giam như vậy có 3 phòng nhỏ ... ở đây rồi từ từ anh sẽ hiểu.

Thấy họ có vẻ cởi mở và thân thiện, tôi tự giới thiệu:

– Tôi tên K., xin hỏi mấy anh tên gì để dễ xưng hô.

– Ý đừng! Đừng bao giờ nói chuyện ở đây mà cho biết tên thật nghe. Vì nói chuyện như vậy là bị cấm đó. Ở đây nội qui cấm tù quan hệ với nhau. Nếu bị cán bộ bắt được mình đang nói chuyện hoặc hát hò thì sẽ bị đưa đi cùm giò nửa tháng ở biệt giam kỷ luật ngay. Cho nên ở đây xưng hô với nhau bằng danh hiệu riêng chỉ tụi mình biết với nhau thôi, rồi lỡ cán bộ trực lên nghe tiếng tù nói chuyện qua lại, nếu không bị bắt ngay quả tang thì mình chối là không phải mình, họ không cùm mình được, còn họ biết đúng ngay tên mình thì bị cùm giò là cái chắc. Một điều quan trọng nữa là, ở đây nếu ai xui bị bắt gặp thì chấp nhận, thà là bị phạt chứ không khai người khác ra, anh nhớ điều này nghe. Ở đây ai cũng đều làm như vậy cả, đừng làm khác... Cứ gọi tôi là “Tám Tèo”, anh bạn phòng kế bên này biệt hiệu là “Quê Độ”. Anh cần gì cứ gọi Tám Tèo hoặc Quê Độ là tụi tôi biết ngay.

Mới vừa bị bắt vô, tâm trạng chưa hết bàng hoàng lo lắng, lại nghe hai người này cho biết nói chuyện như vậy là phạm nội qui có thể bị phạt cùm giò, nên tôi không còn muốn nói chuyện tiếp nữa. Lỡ xui bị bắt đang nói chuyện, họ lại phạt thì chỉ mệt xác mình thôi chứ ích lợi gì, vả lại tôi cũng không có tâm trí đâu mà chuyện vãn thêm nữa. Nghĩ như vậy cho nên tôi chào hai người bạn tù mới và xin phép nhảy xuống, viện cố ngồi tư thế vắt vẻo này lâu không quen.

Tám Tèo có lẽ biết tôi lo sợ cho nên trấn an tôi:

– Nói là nói vậy, chứ tụi tôi có đồ soi hết rồi. Tụi cán bộ đi lên là tôi biết liền, nên anh đừng lo. Xui lắm mới bị thôi chứ dễ gì!! Mới bị bắt vào ai cũng đều lo lắng hết, anh xuống nằm một mình chỉ càng thêm chán nản lo rầu chứ không ích lợi gì đâu. Tụi tôi trải qua những ngày đầu như vậy rồi

nên biết rõ lắm, lên đây nói chuyện với tụi tôi cho đỡ nghĩ ngợi lung tung.

Lúc bấy giờ phía bên trong có nhiều tiếng tù nhân nói chuyện râm rang ở những phòng khác vọng ra, tôi cố nhìn xéo qua góc mấy song sắt để có thể thấy xa hơn bên trong, thì thấy một hai phòng bên trong cũng đã có người leo lên nói chuyện như chúng tôi rồi.

Tám Tèo cười:

– Tới giờ “họp chợ” rồi đó.

Đầu óc vẫn còn loay hoay xung quanh chuyện bắt bớ nên không để ý tới lời Tám Tèo nói, tôi hỏi tiếp anh ta:

– Hai anh ở đây bao lâu rồi.

– Hơn 7 tháng rồi. –Tám Tèo trả lời.

– Còn tôi hết tháng này là ở đây đúng 13 tháng rồi. –Quê Độ cho biết.

– Trời đất! Hai anh ở lâu như vậy mà chưa được ra khu tập thể, bộ chưa kết thúc điều tra hay sao?

Anh chàng có biệt hiệu Quê Độ trả lời tôi:

– Chưa xong. Ở đây có nhiều vụ kéo dài cả 2, 3 năm mà vẫn chưa kết thúc hồ sơ. Một là không đủ chứng cứ kết thúc hồ sơ buộc tội để đưa ra toà. Hai là nhiều vụ lớn quá liên quan đến nhiều người nên thành ra lâu.

Tôi nghe nói mà không khỏi chới với. Hai người này, một người tội vượt biên, người kia tội kinh tế, họ đã ở đây lâu như vậy rồi mà vẫn chưa kết thúc hồ sơ điều tra... Còn tôi bị khép tội chính trị, thì chắc còn thâm hơn nữa. Như cố chống chế cho tình trạng của mình, tôi hỏi tiếp với hy vọng nghe được câu trả lời mong muốn:

– Tôi đâu có làm gì nên tội đâu, tôi nghĩ họ bắt lầm và sẽ thả tôi về sớm nay mai thôi. Hai anh có thấy ai trong này được về sớm không??

Nhưng câu trả lời của Quê Độ như một gáo nước lạnh tạt vào mặt tôi:

– Tôi ở đây gần 13 tháng, thấy người sớm nhất được về cũng phải ở hơn ba tháng, mà nghe đâu người đó có lo lót bên ngoài nên mới lẹ như vậy. Nội chờ được kêu tên đi thăm vấn cũng đã chờ dài người ra rồi. Đôi khi họ nhốt mình ở đây một vài tháng sau mới kêu tên đi thăm vấn đợt nhất.

Tôi nghe Tám Tèo và Quê Độ cho biết như vậy thì tối tắm cả mặt mày, râu thúi ruột, tay chân bủn rủn thiếu điều muốn té khỏi chỗ đang ngồi trên cao. Tôi cứ hy vọng sẽ được điều tra và khi phát

giác là tôi bị oan, họ đã bắt lầm người... rồi mình sẽ được thả về sớm thôi. Nhưng qua lời của hai người tù này thì chắc là khó về sớm được rồi!!!

Hình như nhận thấy câu trả lời của Quê Độ đã vô tình làm tôi buồn lo thêm, Tám Tèo an ủi:

– Anh cũng đừng quá lo lắng. Nếu không có làm gì thì chắc anh sẽ được cứu xét thả về sớm thôi.

Tôi ngược lên nhìn Tám Tèo, thâm cảm ơn anh qua lời an ủi đó, rồi nói lảng qua chuyện khác:

– Phòng mấy anh có đèn đờ quá. Bên tôi tối thui, chán thiệt!

– Bên phòng anh cũng có đèn đó chứ, tại hôm trước có một anh ở lầu 3 chuyển lên, anh ta dùng bóng đèn làm lửa hút thuốc, được mấy lần đèn cháy bóng luôn.

– Ủa! Bóng đèn làm sao làm ra được lửa để hút thuốc?

– Ở đây một thời gian đi rồi anh sẽ biết, nhiều chuyện ngoài đời không làm được nhưng vào đây là được hết á. – Anh ta và Quê Độ cười bí mật.

– Anh có lửa không? Mấy đồ nghề làm lửa của tụi tôi bị xét phòng, tịch thu mất 2 bữa trước rồi nên hỏi tới đến giờ vả quá. – Quê Độ nói.

Thấy tôi còn ngỡ ngác, anh ta tiếp thêm:

– Ý tôi muốn hỏi là: Anh có diêm quẹt không?

– À diêm quẹt hả? Có. Tôi có. Cả thuốc lá nữa. Hồi nãy sau khi xét đồ xong, Công An có trả tôi lại gói thuốc Hoa Mai và chừa cho mấy cây diêm quẹt. Mấy anh cần không tôi đưa cho... À... mà làm sao tôi chuyển được thuốc lá cho mấy anh?

– Như vậy là anh hên gặp cán bộ dễ dãi đó, chứ trong này cấm lửa, mỗi ngày chỉ cho phép mỗi lửa hút thuốc hai lần vào giờ phát cơm thôi. Anh đã có thuốc lá và lửa nữa thì tốt quá. Anh khỏi lo, để tôi gởi “xe” qua chở về. Anh chờ tôi một chút nghe – Tám Tèo nhanh nhẩu nói.

Sau đó anh ta nhảy xuống đất, chưa đầy 1 phút sau đã leo lên lại, trên tay cầm một sợi dây dài, một đầu cuộn lại với một cục gì nho nhỏ. Anh ta bảo tôi:

– Anh quẹt diêm mỗi thuốc đi rồi gơ tay ra phía ngoài song sắt. Tôi sẽ ném sợi dây qua cho anh bắt, xong anh sẽ cột đầu thuốc cẩn thận vào sợi dây rồi thả nhẹ xuống đất, sau đó tôi sẽ kéo nó về.

Nghe cũng ngỡ ngợ. Tôi nhảy xuống, mò mẫm trong bóng tối tìm cái xách tay và quần áo vứt trên nền hồi nãy, lục tìm gói thuốc rồi quẹt diêm mỗi thuốc. Trong phòng tối, ánh sáng từ que diêm chọt loé lên soi bóng tôi lung linh trên vách càng khiến cho tôi cái cảm giác cô đơn chưa từng có.

Tôi nhìn vội chung quanh căn phòng. Đây là một phòng nhỏ, bề ngang khoảng 2 mét rưỡi, bề sâu tính từ cửa vào khoảng 3 mét, nhưng ngay cửa ra vào có một bàn cầu dùng cho việc tiểu tiện chiếm cũng gần một mét rưỡi.

Còn đang quan sát trong phòng thì tiếng nói phòng bên kia thúc dục làm tôi giật mình:

– Ê Gà mới. Xong chưa. Lẹ lên đi chớ.

Lúc này ở bên ngoài tiếng những tù nhân gọi nhau và tiếng nói chuyện râm rang nổi lên nhiều và ồn hơn lúc nãy, vọng ra từ dãy phòng phía trong. Ánh sáng que diêm cũng vừa cháy hết, tôi vội nhảy trở lên ngồi vắt vẻo lại bên song cửa sắt, lòng thoáng ngạc nhiên vì phát giác ra hình như lần này tôi leo lên ngồi vắt vẻo trên cao như vậy có vẻ dễ dàng và thuận thục hơn hồi nãy nhiều.

Ngay lúc đó bỗng có tiếng hát của ai đó từ phía trong nổi lên thật lớn làm tôi giật mình suýt té. Trong đêm tối, tiếng hát vang lòng lộng trong khu Kiên giam và lan ra khắp không gian bên ngoài, như thể muốn trút hết bao nỗi nhớ nhung, uất ức vào lời ca... nghe thật náo lòng, oái ăm thay đó lại là một trong những bài hát tôi ưa thích nhất:

“... Nếu, ngày mai nếu chúng mình xa nhau. Anh xin hứa lời cùng em lần cuối ... Nếu, ngày mai nếu chúng mình xa nhau. Anh xin muôn kiếp yêu em mà thôi.”

Anh chàng Tám Tèo bên kia phòng nói vọng vào bên trong thật lớn:

– Hai Chuột ơi! Làm ơn khoan hát, chút xíu nữa đi. Tôi sắp “đi xe” đây, chừng nào xong tôi sẽ báo cho Hai Chuột. Cám ơn trước nghe.

Bên trong tiếng hát ngừng liền rồi có tiếng hỏi:

– Gà mới ở đâu tới vậy Tám Tèo? “Bịnh” gì vậy?

– Gà mới tới ở Saigon, Tù “Con So”, bịnh “Xê Tê”

– Nhớ huấn luyện cho Gà mới quen chuồng nghe.

– Yên chí đi Bây giờ tôi đi “xe” đây. Khoan hát nghe.

Tôi nhìn qua Tám Tèo thấy anh ta đang chìa tay ra phía ngoài song sắt một chút, rồi chăm chú nhìn vào lòng bàn tay, té ra anh đang nhìn vào một mảnh kiếng nhỏ đang nằm trong lòng bàn tay. À, thì ra nhờ mảnh kiếng này Tám Tèo có thể quan sát được phía bên ngoài xem có ai lên không?

Sau đó anh ta rút tay lại và ra hiệu cho tôi:

– Xong rồi. An toàn trên xa lộ. Tôi cho “xe” qua đây. Anh giơ cánh tay ra ngoài, tôi đếm một hai

ba rồi ném dây qua, anh đón bắt nghe.

Tôi giơ tay ra ngoài song sắt như lời chỉ dẫn. Anh ta đếm “1, 2, 3” rồi ném cái gói trên sợi dây qua phía tôi. Té ra cái gói đó chỉ là một bịch nylon cuộn lại cho nặng để dễ ném ra xa thôi, chứ không có gì trong đó cả. Tôi đón bắt đầu dây có gói nylon cuộn lại đó một cách dễ dàng, cẩn thận buộc ba điếu thuốc không và một điếu thuốc vừa mỗi xong vào sợi dây. Sau khi mỗi riêng cho mình một điếu, tôi thòng dây thả nhẹ xuống đất. Bên kia Tám Tèo nới sợi dây ra thêm cho tôi có thể đặt “hàng” nhẹ nhàng xuống đất, sau đó anh ta kéo từ từ về phía phòng của anh rồi kéo lên trên song sắt chỗ anh đang ngồi. Chuyển “xe” chuyển hàng thành công mỹ mãn! Tám Tèo mỗi một điếu thuốc mới rồi vói tay ra khỏi song sắt chuyền qua cho Quê Độ ở phòng bên cạnh. Ngồi bên này quan sát cảnh “xe” chở hàng, tôi không khỏi thầm phục anh chàng tù nhân đầu tiên nào nghĩ ra cách chuyền hàng độc đáo này.

Tám Tèo và Quê Độ cảm ơn tôi rồi anh ta nói lớn vào phía trong:

– Hai Chuột ơi. Xong rồi, cảm ơn nghe.

Từ bên trong tiếng hát lại cất lên thật lớn.

Quê Độ giải thích thêm với tôi:

– Sinh hoạt của tù ở đây là như vậy đó. Ban đêm là lúc chỉ có một, hai cán bộ trực, tụi nó chỉ thỉnh thoảng đi tuần thôi, cho nên cũng là lúc tù “họp chợ”. Mọi người chỉ có thể liên hệ với nhau, hoặc hát hò cho vui đi nỗi nhớ nhà vào ban đêm như thế này. Hễ cán bộ lên thì ngưng, cán bộ đi xuống thì lại... “họp chợ” tiếp. Thỉnh thoảng có ai xui bị bắt thì bị đưa đi biệt giam kỷ luật còng giò nửa tháng... Riết rồi bị biệt giam kỷ luật cũng không còn là điều đáng sợ nữa. Chứ nếu không có sinh hoạt ban đêm như thế này thì chắc nhiều người điên lên quá. Ban ngày thì ngủ bù... Anh ở đây vài bữa sẽ quen với sinh hoạt ở đây thôi, lúc đó tự nhiên anh cũng sẽ hoà vào sinh hoạt chung này. Bây giờ đa số phòng nào cũng lên tiếng rồi, sẽ có hát hò và ồn ào lắm mình không nên ngồi trên cửa như vậy nữa, rủi cán bộ nghe ồn ào đi lên thỉnh linh thì dễ bị thua lắm.

Trước khi nhảy xuống, Tám Tèo còn an ủi tôi thêm lần nữa:

– Mới bị bắt vào, ai cũng buồn lo cả. Nhưng tôi khuyên anh đừng quá buồn. Hy vọng nếu anh không dính líu gì hết như anh nói thì họ sẽ thả anh về sớm với gia đình thôi.

Tôi cảm ơn Tám Tèo và Quê Độ rồi nhảy xuống. Mò mẫm trong bóng tối tìm lại quần áo mặc trở lại, sau đó co ro ngồi bó gối dựa vào tường. Ngồi im lặng hút thuốc mà đầu óc cứ xen lẫn hết chuyện này tới chuyện khác, rối tung cả lên. Nỗi buồn lo lại lấp đầy tâm trí tôi một cách thật nhanh chóng, cứ suy nghĩ hoài không biết mình làm cái gì mà bị khép vào tội chính trị như thế này. Tôi đâu có tuyên truyền gì đâu mà bị khép vào tội danh: “Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng”?

Không tìm ra được câu trả lời. Tôi lại nghĩ hay là có ai đó ghét rồi vu khống cho tôi? Cũng không có lý, vì từ khi gia đình tôi từ trên rẫy bỏ về Saigon, tôi đâu có đụng chạm gì ai đâu. Và lại suốt thời gian gần 2 năm nay tôi cứ lo chuyện đi vượt biên hoài. Sau khi đi thất bại trở về, lại tìm cách đi tiếp... cứ liên tục như vậy cho nên đâu có thì giờ liên lạc nhiều với ai để có thể làm mát lòng họ đến nỗi bị vu khống? Thời gian ở nhà thì ngày ngày ngồi trước nhà bơm quẹt gas sinh sống qua ngày, đâu có tiếp xúc nhiều để gây đụng chạm đến ai đâu? Càng nghĩ càng thấy mù mờ, lòng buồn kinh khủng!

Sinh hoạt ở các phòng khác bên ngoài lúc này rất sôi nổi, tiếng các tù nhân nói chuyện hỏi thăm qua lại xen kẽ những tiếng hát thật lớn nổi lên làm cho dòng suy nghĩ của tôi bị gián đoạn. Tôi lấy cái xách tay làm gối, ngả người nằm trên nền xi măng lạnh ngắt, lắng nghe tiếng hát bên ngoài để tránh khỏi suy nghĩ nhiều nữa, tôi nghe có tiếng ai đó yêu cầu một người hát bài: "Xuân này con không về". Sau đó các phòng khác im lặng nghe, rồi một giọng trầm trầm thật hay cất lên. Trong đêm vắng tiếng hát nghe thật thê lương: "Con biết Xuân này Mẹ chờ mong con, khi thấy mai vàng nở...". Trước đây tôi không thích bản nhạc này chút nào cả, nhưng vào thời gian, không gian này đây, qua tiếng hát của một người tù, tôi lắng nghe từng lời ca với một sự xúc động chưa từng có. Lần đầu tiên tôi cảm nhận được cái hay và giá trị của bài hát này. Đôi khi chúng ta vô tình với những sự việc chung quanh, những câu chuyện, những lời thơ, bài hát... chỉ vì không ở vào cùng hoàn cảnh, tâm sự đó mà thôi... cho đến khi chúng ta ở vào hoàn cảnh, tâm sự đó, thì mới cảm nhận được nó... Đó là tâm trạng của tôi lúc này.

Đang thả hồn theo tiếng hát bỗng có tiếng đập cửa sắt ầm ầm bên ngoài, rồi tiếng quát tháo thật lớn:

– Có im hết đi không thì bảo. Hay là ông lại vào quật cho một trận thì bỏ mẹ hết bây giờ.

Tất cả êm re! Tên công an trực hình như còn đứng rình một hồi nữa rồi mới bỏ đi, vì sau một lúc hẳn lại đập mạnh vào cửa sắt rầm rầm một lần nữa như để đe dọa trước khi bỏ đi thật sự. Chung quanh trở lại yên tịnh như cũ.

Không biết mấy giờ rồi, tôi hoàn toàn mất đi khái niệm thời gian ở đây, không biết giờ này vợ con và gia đình tôi đang làm gì. Nằm dài trên nền xi măng lạnh, tay vất lên trán, nỗi ưu tư lại trở về. Tôi cố xua đuổi đi những lo buồn đang ám ảnh, nhưng không thể nào được... Trong bóng tối âm thầm, tôi ngồi dậy xếp bằng, tay chắp lên ngực, thành khẩn cầu nguyện. Tôi chú tâm cầu nguyện như vậy thật lâu, lòng cảm thấy nhẹ đi rất nhiều. Ở vào hoàn cảnh khốn cùng như thế này, lời cầu nguyện quả là một liều thuốc an thần quý giá. Ngồi xếp bằng cầu nguyện được một lúc, cảm thấy mệt tôi nằm xuống trở lại, vẫn tiếp tục niệm thầm "Nam Mô Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát" liên tục với hy vọng có thể rơi vào giấc ngủ cho đỡ phải suy nghĩ nhiều. Tôi niệm như thế không biết bao lâu vẫn không cách gì ngủ được, bỗng nghe từ xa tiếng kêu cứu thật lớn vang

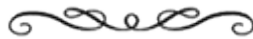
vọng lại:

– Báo cáo cán bộ. Phòng 3 khu FG có người bệnh nặng xin cấp cứu.

– Báo cáo cán bộ. Phòng 3 khu FG có người bệnh nặng xin cấp cứu.

Tiếng kêu cứu gào lên liên tục như vậy, vang lồng lộng trong đêm khuya nghe thật rợn người. Một luồng cảm giác lạnh lạnh cứ chạy dọc theo xương sống tôi theo mỗi tiếng kêu cấp cứu thấm thiết đó. Như một phản xạ tự nhiên, tôi ngồi bật dậy nghe ngóng... lòng thấy cảm thương thân phận của người tù nào đó đang bị bệnh và không khỏi cảm khái lây đến thân phận của chính mình! Hình như có nhiều người thay phiên nhau kêu cấp cứu, cứ dứt 1 câu lại tiếp theo 1 câu khác nối đuôi nhau liên tục, tạo thành một chuỗi tiếng kêu lan ra trong đêm vắng tưởng chừng đến vô tận... Sau khoảng hơn 30 lần kêu cứu như vậy, chắc có người đã lên đến nơi nên mọi vật im lặng trở lại. Không gian đang vang vọng tiếng kêu gào thấm thiết, bỗng dung im lặng đột ngột, gây cho tôi một cảm giác tự nhiên bị hụt hẫng rơi vào một cõi hư vô, tịch mịch, kỳ quái nào đó không tả được...

Tôi ngồi ngóng một hồi không nghe thấy gì nữa nên nằm xuống trở lại. Trong phòng giam tối tăm lạnh lẽo, tôi nằm co ro như một con gà bị mắc nước. Chợt nhớ Tám Tèo khi nãy gọi tôi là “Gà mới” quả thật cũng đúng quá. Đêm đó trên tầng lầu 4 khu Kiên Giám ED khám Chí Hòa, có một con Gà mới bị nhốt vào chuồng, ngơ ngơ ngáo ngáo lo sợ không biết số phận rồi sẽ ra sao!!



CHƯƠNG 2

BIỆT GIAM 2



Mới vừa sáng sớm, nghe bên ngoài có tiếng động, tôi đã choàng ngay dậy nghe ngóng. Cả đêm hôm qua tôi thức trắng, nằm co ro với bao lo nghĩ lẫn quẩn mãi trong tâm trí, nên cảm thấy đầu nhức như búa bổ. Nhìn chung quanh phòng giam trống trải, cảm giác cô đơn lòi tôi trở về với thực tế của một tên tù khốn khổ càng làm cho tôi thấy bi đát hơn. Ngồi nhìn quanh quẩn được một lúc thì tôi nghe có tiếng mở khoá cánh cửa sắt lớn bên ngoài, không lâu sau đó có một người từ bên ngoài mở cửa gió nhìn vào hỏi:

– Anh là người mới vào đêm hôm qua phải không?

Tôi chạy vội lại phía cửa trả lời:



– Phải, tôi mới vào đêm qua.

Nhìn qua lỗ cửa gió tôi thấy gương mặt một người quen quen, nhất thời tôi không nhớ ra là đã gặp ở đâu. Người đó không nói năng hoặc hỏi gì tiếp, đóng sập cửa gió lại. Một tia chớp thoáng qua đầu, tôi nhảy vọt lên song sắt phía trên cánh cửa, nhìn ra thì thấy người hồi nãy đang bước vào dãy kiên giam bên trong, tôi kêu nhỏ:

– Anh có phải là Hồng không?

Người đó quay lại nhìn ngược lên phía trên mấy song sắt chỗ phòng tôi:

– Anh xuống ngay đi, cán bộ thấy là bị phạt bây giờ.

Tôi vẫn còn chưa chịu nhảy xuống, cố gắng hỏi tiếp:

– Anh là Hồng, Lê Viễn Hồng khoá 6/72 Thủ Đức phải không?

Người đó nhìn nhanh ra phía cửa sắt lớn phía ngoài, rồi đi ngược lại phòng tôi mở cửa gió ra:

– Nhảy xuống ngay đi, bị còng giò bây giờ. Phải, tôi là Hồng đây, anh là ai mà biết tôi?

Tôi mừng quá nhảy ngay xuống và trả lời anh ta qua lỗ cửa gió:

– Trời ơi! Tao là K. cùng khoá 6/72, ở trung đội 4 nè. Sao mà mày cũng ở đây vậy?

– K. hả?? K. nào kia?? Xin lỗi nhất thời tôi không nhớ rõ... – Anh ta vừa vồ vồ trán như cố gọi lại trí nhớ vừa nói – Tôi đúng là Hồng khoá 6/72 đây. Tôi bị kẹt vụ vượt biên, còn mấy tuần nữa hết hạn rồi. Còn anh bị bắt về vụ gì vậy?

Như vậy thì đúng là thằng Hồng rồi, tôi mừng quá trả lời nó:

– Anh anh, tôi tôi con mẹ gì. Tao là L.V.K. trung đội 4, ở trong ban văn nghệ của khoá mình nè. Lúc tụi bây đi chiến dịch tụi tao ở lại giữ trại và đại diện trường Thủ Đức đi phát thanh văn nghệ ở đài phát thanh Quân Đội đó, mà nhớ không? Tụi nó khép tao tội chính trị mà y. Nhưng tao đâu có làm cái gì đâu?

– À... À, tao nhớ ra rồi. -Anh ta đổi ngay lối xưng hô khi nhớ ra tôi – Mà y là L.V.K. trong ban văn nghệ với anh Tiến văn phòng đó phải không, tao nhớ ra rồi. Đ.M. bị xê tê là kẹt rồi. Tụi nó chú ý

lắm, tao không nói chuyện nhiều với mày được, mày có cần gì thì cho tao biết liền đi, có muốn nhắn gì về gia đình không thì nói cho tao biết, mấy ngày nữa thăm nuôi tao nhắn cho. Đưa tao địa chỉ nhà mày liền đi.

– Vậy hả, vậy thì đỡ quá. Mày nhắn dùm là tao cũng bình yên, đừng quá lo lắng. Nhờ mày nói với gia đình gửi cho tao một cái mừng nhỏ. Đêm qua muỗi cắn tao quá.

Tôi đọc kỹ địa chỉ nhà tôi cho Hồng, nó nhẩm đi nhẩm lại 2, 3 lần cho chắc chắn rồi bảo tôi:

– Tao đi lấy viết ghi địa chỉ liền đây. Mày yên tâm đi. Tụi cán bộ sắp lên rồi, tao phải đi đây. Được rồi, có gì giúp được tao sẽ giúp cho. Đừng leo lên song sắt giờ này nữa nghe, tụi nó bắt được là công giò mày mút chỉ đó.

Nói xong Hồng bỏ đi ra phía ngoài. Còn lại một mình, tôi thấy mừng trong bụng, ít ra gặp người quen trong này cũng đỡ. Tuy là không vui sướng gì khi gặp bạn bè cũng bị kẹt trong này, nhưng theo tâm lý mà nói, một kẻ mới bị bắt vào như tôi, tâm trạng bàng hoàng, lo âu đủ thứ... mà gặp người quen biết giúp đỡ thì cũng an ủi lắm. Thành Hồng này, cùng khoá Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức với tôi lúc trước, nó ở trung đội 3, còn tôi thuộc trung đội 4, tuy không chơi thân với nhau, nhưng anh em cùng khoá một thời gian dài trong quân trường nên tất cả đều biết nhau và coi như là anh em với nhau cả.

Tôi ngồi được một lát thì Hồng mở cửa gió ra, nói nhanh:

– Tao đã ghi địa chỉ của mày rồi. Mày yên chí đi, tao sẽ nhắn về gia đình mày cho. Bây giờ tao phải đi làm, chút trưa phát cơm, tao sẽ mang cho mày vài thứ cần thiết trong này. Mày có hút thuốc phải không? Tao sẽ mang thuốc rê cho mày.

Nói xong không đợi tôi kịp trả lời, nó đóng vội cửa gió lại rồi hối hả bỏ đi ngay.

Tôi ngồi suy nghĩ vẩn vơ khoảng nửa tiếng sau, thì bỗng có một tên công an mở cửa phòng ra bảo tôi ôm hết đồ đạc đi theo hắn. Tôi than thầm trong bụng: “Chết cha, bị chuyển đi nơi khác rồi, không biết thằng Hồng biết không?” Khi đi ra ngoài, tôi ngó dáo dát để ý tìm xem Hồng có đứng xó rờ đâu đó không, nhưng không thấy nó đâu cả. Tôi được dẫn xuống cầu thang xoắn ốc giữa tầng 2 và 3. Nơi đây có 3 buồng giam chụm lại như một hình chữ U ngược. Nhớ lại lời của Tám Tèo nói đêm qua, tôi rầu thúi ruột: “Chết mẹ! Mình bị nhốt Biệt Giam rồi”. Tên công an mở cửa buồng giam chính giữa có in một số 2 ngay trên cửa, bảo tôi bước vào rồi không nói thêm tiếng nào, khoá cửa bỏ đi mất.

Cái cảm giác đầu tiên của tôi là thất vọng ê chề! Dù trong bụng biết là bị chuyển đến một chỗ khác nhưng tôi vẫn cứ hy vọng là tên công an này dẫn đi điều tra và như vậy là tôi sẽ có dịp minh oan cho mình, nhưng ai dè đâu hắn lại dẫn tôi đến nhốt vào biệt giam 2 này. Đây là một buồng

giam nhỏ xíu hình chữ nhật. Bề sâu từ cửa ra vào đến sát vách tường bên trong chưa đầy 1 mét, bề dài căn phòng khoảng 2 mét, trần cao khoảng 2 mét rưỡi. Đứng trong buồng giam này, tôi không khỏi có cái cảm nghĩ so sánh với một con dế đang bị nhốt trong một cái hộp diêm quẹt nhỏ xíu. Chật chội đến độ loay hoay hoài cũng chỉ thấy mình gần như dậm chân tại một chỗ. Mà thật đúng là như vậy! Trong cái biệt giam nhỏ này, mọi cử động đều trở thành rất lúng túng, khó khăn. Cứ loay hoay tới lui cũng chỉ thấy như đứng tại một chỗ thôi. Cái xách tay tôi đang cầm bỗng dưng trở thành một vật dư thừa, cồng kềnh, choáng mắt đi một phần trong không gian vốn dĩ đã nhỏ hẹp này.

Phía trên cánh cửa ra vào có một bóng đèn nhỏ được đặt lõm vào trong tường xi măng, bên ngoài là một hàng song sắt khá chắc chắn ngăn lại, có lẽ để tránh cho tù nhân có thể gỡ bóng đèn ra đập vỡ dùng vào việc tự tử chẳng? Nền xi măng thì đầy bụi bặm, trong góc bên phải có một cái xô nhựa nhỏ dùng cho việc tiểu tiện. Tuốt phía trên cao của vách tường sau, ngay chính giữa là một khung trống bề dài khoảng 6 tấc, bề ngang khoảng 3 tấc với những song sắt dựng đứng song song, được quán đầy bụi nhùi kẽm gai bít bùng để tránh tù có thể leo lên đó... phá song sắt. Từ dưới nhìn lên khoảng trống có song sắt quán bụi nhùi kẽm gai bên trên, tôi chỉ có thể nhìn thấy một góc xéo nho nhỏ lờ mờ khoảng trời bên ngoài mà thôi!

Chán nản đến cùng cực, tôi ngồi phệt xuống nền xi măng như một kẻ không hồn. Dựa lưng sát vào tường, hai chân duỗi thẳng ra là mấy đầu ngón chân của tôi đã chạm tới cánh cửa ra vào rồi. Tôi nhắm mắt lại, cảm thấy tuyệt vọng vô cùng. Không biết gia đình tôi đem qua thế nào. Chắc chắn là Má và vợ tôi cũng mất ngủ cả đêm qua lo lắng cho tôi!! Còn hai đứa con không biết ra sao?? Nhớ chúng nó quá đi thôi. Càng nghĩ càng thấy tội nghiệp cho hai con của tôi. Đứa con trai vừa sinh ra là tôi bị đi tù cải tạo, ở nhà với Mẹ thiếu thốn đủ thứ, đến khi tôi về thì nó cũng không hưởng được sung sướng gì. Sau đó thì tôi cứ dặt nó đi vượt biên theo tôi hết lần này đến lần khác và thất bại đủ 9 lần, chịu biết bao nhiêu gian truân khó khăn, lại còn bị vào tù với tôi trong lần vượt biên thất bại đầu tiên nữa chứ! Con gái tôi thì ra đời trong một hoàn cảnh túng thiếu đủ thứ, đôi khi không đủ sữa cho nó, vợ tôi phải lấy nước cháo loãng pha đường cho nó bú... chưa tròn 2 tuổi thì lần này tôi lại bị bắt vào Chí Hòa!!

Còn vợ tôi, vừa mới lớn, tuổi đời còn quá trẻ là đã lập gia đình với tôi, vợ chồng son chưa hưởng bao nhiêu hạnh phúc, lại trong thời chiến nên chẳng mấy khi chúng tôi được gần nhau... Sau 1975 thì lại phải gạt lệ tiễn chồng đi tù cải tạo, bao năm ôm con dại, phải vật lộn với sinh kế hàng ngày lại còn phải chắt chiu lặn lội nuôi chồng bị đày ải nơi rừng sâu... đến khi tôi được thả về, niềm vui đoàn tụ chưa được bao lâu, tôi lại đành lòng dẫn đứa con trai tìm cách vượt biên bỏ vợ và con gái nhỏ ở lại. Chắc chắn là vợ tôi đau lòng lắm, vậy mà vẫn nén đau buồn, vẫn khuyến khích cho tôi dẫn con đi để mong cho tương lai tôi và con được tốt đẹp hơn... rốt cuộc qua bao chuyến vượt biên cũng chẳng thành... rồi lần này không biết nạn tai gì mà lại vướng vào Chí Hòa, vợ chồng con cái bị chia lìa nữa... Với tội danh chính trị này không biết bao giờ chúng tôi mới

xum họp được đây?...Tôi nhắm mắt lại, lòng cảm thấy ần nẫn và nhớ thương vợ con không tả được, càng nghĩ càng thấy số phần của mình sao quá thâm trầm...

Ngồi than thân trách phận một hồi, dần dần tôi cũng trở về với thực tế. Nhìn chung quanh không gian nhỏ hẹp của căn biệt giam mà không khỏi ngao ngán. Không biết tôi phải ở nơi đây bao lâu. Nhìn lên phía trên cửa, ngọn đèn 40 watt trên cao tỏa đều một ánh sáng vàng vọt nhưng cũng đủ soi sáng khắp căn phòng bé nhỏ. Trên tường chi chít đầy chữ do những tù nhân trước viết lên. Tôi tò mò đọc hết những câu viết trên vách. Đa số toàn là những lời thương vợ, nhớ con, nhớ người yêu... hoặc là thương nhớ Cha Mẹ, nói lên tâm trạng của người tù lúc đó, ngoài ra còn có những câu kinh, những lời cầu nguyện của các tôn giáo khác nhau. Trong đó có một câu khiến tôi chú ý và nhớ mãi không bao giờ quên, nguyên văn như sau:

“Chúng tôi bị tội hình sự, tội tử hình. Từ Đại Lợi chuyển về. Xin các anh hãy cầu nguyện cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ phù hộ cho các anh.”

Bên dưới không đề tên, chữ ký hoặc ngày tháng gì cả. Đọc xong câu đó, tự nhiên tôi thấy lạnh hết xương sống, một cảm giác rờn rợn lan ra khắp người. Không một chút chần chừ, tôi vội quỳ ngay xuống cầu nguyện liền. Không biết có mấy người bị nhốt vào chỗ biệt giam nhỏ hẹp này lúc bấy giờ mà xưng là “Chúng tôi”. Nhưng tôi không cần biết, tôi cũng không cần biết những người đó gây ra tội hình sự gì mà bị án tử hình. Tôi chỉ biết những người này là những người đã từng ở trong biệt giam này như tôi bây giờ. Chắc chắn là họ đã có những giây phút sợ hãi, lo lắng, sầu khổ, thương nhớ người thân như tôi giờ này đây. Tôi còn có hy vọng về để gặp lại gia đình vợ con tôi, nhưng với họ lúc bấy giờ khi biết mình bị kết án tử hình, bị chuyển về đây chờ lãnh án thì tâm trạng của họ còn tuyệt vọng, còn đáng thương biết đến chừng nào nữa. Giờ phút này, không biết họ còn sống trên đời hay đã chết rồi...Tôi quỳ xuống cầu nguyện cho họ với một lòng thành khẩn chưa từng có. Tôi cũng không quên khẩn cầu, nếu như họ chẳng may đã chết rồi thì xin phù hộ cho tôi, một kẻ không may sa vào vòng tù tội như họ trước đây, sớm được tai qua nạn khỏi.

Tôi ngồi phệt xuống nền biệt giam, đầu óc cứ bị ám ảnh về câu viết của mấy người tử tù đã viết trên vách mà không khỏi liên tưởng đến hoàn cảnh hiện tại của mình. Một lúc thật lâu sau, tôi bình tĩnh trở lại, tự an ủi là số mình từ trước đến giờ luôn luôn “tiền hung hậu kiết” mọi chuyện tuy hung hiểm lúc ban đầu, nhưng từ từ sẽ có ơn trên phù hộ và trở thành tốt đẹp cả thôi. Nghĩ như vậy nên tôi bắt đầu ngồi xuống xếp bằng, nhắm mắt lại và cầu nguyện tiếp... Những lúc lâm vào cảnh đau khổ cùng cực không còn lối thoát, con người quả thật nhỏ nhoi và gần như chỉ biết bám víu vào Thượng Đế. Những lúc như thế, niềm tin tôn giáo lại dấy lên một cách thật mãnh liệt, nhờ thế con người mới có nơi nương tựa và sự an ủi để chống chọi với nghịch cảnh. Chưa bao giờ tôi sám hối và cầu nguyện chân thành đến như vậy. Lòng tin tưởng Phật Trời sẽ nghe được lời cầu nguyện của tôi, sẽ cứu giúp tôi thoát khỏi chốn khốn cùng này... Niềm tin đó giúp tôi thanh thản

lại được rất nhiều.

Sau đó tôi bắt đầu vén xếp để có thể ngả lưng nằm, dù muốn dù không thì tôi cũng sẽ ở nơi đây một thời gian, chưa biết đến bao giờ. Tôi phải cố thích nghi với hoàn cảnh, tự cổ vũ tinh thần mình: “Cố gắng lên K., cố gắng lên. Mọi chuyện rồi sẽ qua đi thôi. Cố gắng lên, than vãn hoài cũng chẳng lợi lộc gì đâu...”. Tôi loay hoay cố tìm một chuyện gì đó làm để tránh khỏi phải suy nghĩ nhiều nữa. Nền phòng đầy bụi, không có gì để quét hết, tôi lục trong túi xách ra, thấy ổ bánh mì thịt em gái tôi mua đêm qua còn y nguyên. Tôi lấy ra chăm rãi ăn rồi lấy mảnh giấy báo gói bánh mì vừa quét sơ sịa vừa hà hơi thổi mạnh mấy chỗ bụi bặm nhiều cho nó tấp vào trong một góc, rồi ngả lưng nằm đại xuống. Thấy khát nước và hơi mệt vì cả đêm qua tôi không ngủ được chút nào cả.

Đang nằm miên man suy t rơi vào giấc ngủ vì mệt, bỗng nghe lạch cạch bên ngoài cửa, một người mở lỗ cửa gió nhìn vào trong hỏi:

– Anh mới được chuyển xuống đây sáng nay phải không?

Tôi ngò bật dậy thật nhanh:

– Phải. Tôi mới chuyển xuống đây hồi sáng sớm.

Người đó không nói thêm gì cả, lóc cóc mở cánh cửa lớn ra. Tôi tưởng đó là công an, nhưng không phải. Người này mặc áo sơ mi ngắn tay và quần đùi, trông có vẻ cũng là một tù nhân như tôi, trên tay cầm xâu chìa khoá lớn và một chiếc chiếu nhỏ:

– Đây là chiếu của anh, để hết đồ đạc ra tạm ngoài cửa rồi đi lấy nước vô rửa phòng sạch sẽ đi.

Thấy tôi còn đang ngơ ngác, anh ta hỏi:

– Nhanh lên đi, cán bộ đứng ở dưới chờ kia.

Tôi bước ra khỏi phòng, lúng túng chưa rõ mình sẽ phải làm gì? Liếc nhanh xuống cầu thang của tầng 2 thì thấy một tên công an đang đứng nhìn chúng tôi lom lom.

Người vừa mở cửa buồng giam bảo tôi:

– Anh đi theo tôi, không được nói chuyện, quan hệ với ai nghe chưa?

Anh ta dẫn tôi đi xuống tầng 2 và quẹo vào khu Kiên Giam tương tự như khu Kiên Giam trên tầng 4 đêm hôm qua. Đi tới cuối dãy thì thấy một hồ đầy nước thật lớn bằng xi măng được xây dính sát vào với bức tường lớn cuối dãy. Chỉ vào một cái xô nhựa và cây chổi tre dựng gần đó, anh ta bảo tôi:

– Anh múc nước và lấy chổi đi lên rửa phòng lẹ đi.

Tên công an đứng ngay đầu khu Kiên Giam khá xa với chúng tôi đang lơ đãng nhìn ra ngoài, không chú ý gì tới chúng tôi bên trong này cả. Tôi bụm hai tay hứng nước từ trong vòi ra uống ngon lành vì cả đêm đến giờ tôi khát quá:

– Anh cũng là tù ở đây hả? Anh bị tội gì vậy? -Tôi hỏi.

– Tôi cũng là tù thôi, tội vượt biên, ra lao động. Đừng nói chuyện, cán bộ bắt gặp anh nói chuyện thì phạt anh bây giờ. Rồi anh làm bộ lớn tiếng thúc dục tôi, cốt để cho tên công an đó nghe:

– Lẹ lên đi. Tôi còn nhiều chuyện phải làm lắm.

Sau khi múc đầy một xô nước, lấy cây chổi tre, tôi đi trở lên Biệt Giam 2. Anh chàng lao động đi kể bên, nói nhỏ vừa đủ cho tôi nghe:

– Anh rửa phòng sạch sẽ đi, cán bộ trực bữa nay là cán bộ dễ nhất ở đây đó, tôi sẽ xin cho anh tắm luôn, chứ nếu không cả tuần chưa chắc anh được tắm đâu.

Rồi anh lại làm bộ nói lớn:

– Rửa cho sạch đi nghe, anh hên lắm mới gặp cán bộ Lợi trực bữa nay đó.

Sau khi đổ nước lên nền, tôi dùng chổi tre chà rửa kỹ lưỡng. Không biết cái nền biệt giam này đã bao lâu không có người chà rửa rồi, tôi lấy chổi quét qua lại và dùng bàn chân chà sát nhiều lần, nước trên nền ra màu đen thui như có ai đó vừa đổ mực vào. Chẳng có nùi giẻ để lau khô, tôi dùng chổi quét nước bắn trên nền ra ngoài cửa cho nó chảy thoát ra một lỗ thoát nước nhỏ trong góc, rồi đổ nước trong xô ra chà rửa nền phòng tiếp... làm 3, 4 lần như vậy mới có vẻ tương đối sạch.

Tên công an Lợi đang đứng dưới tầng 2 bỗng nói với anh chàng lao động:

– Tiến. Anh đứng đó trông chừng, tôi đi xuống dưới một chút nhá.

Anh chàng lao động Tiến lên tiếng với tên cán bộ công an:

– Cán bộ Lợi. Anh này nằm trên nền đất cả đêm qua người dính đầy bụi đất, tôi cho anh đi tắm nghe?

– Ừ, anh muốn làm gì thì làm, xong nhớ khoá cửa lại cẩn thận đấy nhá.

Nói xong hắn bỏ đi xuống tầng dưới.

– Vậy là anh hên lắm đó. Rửa nền nhà lẹ đi rồi đi tắm.

Thấy tôi còn loay hoay hoài với cái xách tay và chiếc chiếu, không biết để đâu. Anh ta bước đến vừa cười vừa giơ tay lấy mấy món đồ đó trên tay tôi:

– Anh là tù “con so” phải không? Thấy cái tướng lờ ngơ của anh là biết liền. Bỏ đại mấy thứ này ở ngoài này đâu có ai thèm lấy của anh đâu mà sợ.

Tôi biết anh đùa nên cũng cười cười:

– “Con so” là ón tới óc rồi, ai mà ham làm “con rạ” mấy cái vụ tù đây này chứ.

Thấy chỉ còn có hai đứa, tôi lân la hỏi thăm anh ta:

– Anh Tiến cho tôi hỏi một chút nghe. Anh biết anh Hồng lao động trên tầng 4 không?

– Anh mới vô làm sao mà biết anh Hồng?

– Hồi sáng sớm này tôi còn ở trên tầng 4, đã có gặp anh Hồng. Tôi với Hồng là bạn ngoài đời. Tôi bị chuyển xuống đây, anh Hồng chắc không biết. Xin anh giúp dùm, nếu có gặp anh Hồng làm ơn nói dùm là tôi ở dưới đây.

– Vậy hả. Ừ, nếu chút nữa gặp anh ta, tôi nói dùm cho.

– Anh có biết tôi nằm đây chừng nào mới được kêu đi điều tra không?

– Cái đó làm sao tôi biết được. Ở đây không có gọi là điều tra mà gọi là đi “làm việc”, thông thường khoảng một, hai tuần sau thì cán bộ chấp pháp sẽ gọi lên đi “làm việc” lần đầu. Đi làm việc nhiều hay ít cũng còn tùy theo “vụ” nặng hay nhẹ, vụ có bao nhiêu người dính líu...Anh tội “xê tê” hả?

Đây là lần thứ ba tôi nghe đến chữ “Xê tê” này, nhưng cũng không có gì khó đoán ra nghĩa của nó, nhất là trong trường hợp này:

– Phải, tôi bị ghép tội chính trị, nhưng mà tôi có làm cái gì đâu? Không biết tại sao bị bắt vào đây.

– Tôi lại rầu rĩ chống chế.

– Thôi đi tằm lẹ lên đi, cán bộ lên đổi ý bất thành linh bây giờ.

Lúc đó ở bên biệt giam 1 bên tay phải, có tiếng nói qua chỗ lỗ gió:

– Anh Tiến ơi, cho xin miếng lửa hút thuốc đi.

À! Như vậy là tôi có “hàng xóm” ở đây trước tôi rồi, không biết biệt giam 3 bên trái có ai ở không mà thấy im lìm quá. Anh chàng lao động tên Tiến ngoáy lại quan sát phía tầng dưới, khi chắc chắn không có người, anh ta mới nhát cái chốt bên ngoài mở cửa gió biệt giam 1 và móc trong túi ra một cái queet gas nhựa, mời lửa cho người bên trong biệt giam 1 xong đóng lỗ gió lại ngay. Tôi chỉ kịp thoáng thấy một phần gương mặt một người đàn ông trong đó vừa chìa điều thuốc ra mời lửa, mắt vừa liếc nhanh nhìn tôi, chắc anh ta cũng muốn nhìn xem gương mặt “hàng xóm” mình như thế nào. Mời lửa cho người trong biệt giam 1 xong, Tiến hỏi tôi:

– Thôi đi tắm lệ lên đi cha nội, tôi còn nhiều chuyện phải làm lắm.

Tôi mở xách tay lấy khăn và quần đùi cùng bàn chải, kem đánh răng, xô vội đôi dép sa-pô lạch bạch đi theo Tiến trở xuống khu Kiên Giam tắm rửa. Thấy cửa phòng Kiên giam số 7 sát bên bồn nước đang mở toang, phòng trống không có ai, nhìn thấy có một bàn cầu tiêu trong đó, tôi xin anh chàng Tiến cho tôi được vào đi tiêu, chứ chút nữa lên lại biệt giam sẽ khó khăn cho tôi vô cùng. Anh chàng Tiến lao động nhăn nhó cầu nài:

– Anh được voi rồi cứ đòi tiên hoai. Tôi còn nhiều chuyện phải làm lắm, vả lại cán bộ mà thấy tôi dễ dãi cho mấy anh, họ sẽ la tôi chớ bộ giỡn chơi sao.

Tuy cầu nài thế nhưng cuối cùng anh ta cũng đồng ý cho tôi vào Kiên giam 7 đi vệ sinh sau khi nhắc thòng một câu:

– Lệ lên đi cha nội. Anh mà làm cho tôi bị la là không có lần thứ hai đâu đó nghe.

Tôi cảm ơn anh và chạy ngay vào Kiên Giam 7 đi làm vệ sinh cá nhân. Những sinh hoạt bình thường mỗi ngày, những nhu cầu tối thiểu của tôi từ nay sẽ bị hạn chế tối đa, kể cả việc tiêu tiểu cũng sẽ trở thành một khó khăn cho tôi từ bây giờ, cho nên có cơ hội thì giải quyết thoải mái được lúc nào hay lúc đó.

(Sau này mỗi khi có dịp nhớ lại, tôi không khỏi nín cười cho khoảng thời gian trong đời này của tôi. Được cho phép đi tiêu ở một cầu tiêu coi như là thoải mái lắm rồi, mà lại đi xin điều đó ở một anh tù lao động tốt bụng cho phép mới là tận cùng chứ).

Khi trên đường trở về biệt giam, tôi hỏi Tiến:

– Ở đây có thể gọi mua chút gì được không? Tôi cần một cái ca hoặc một bình nhựa đựng nước uống, anh có thể giúp dùm được không? Tôi biết hỏi nãy giờ anh đã giúp tôi nhiều, nhưng anh thông cảm, tôi mới bị bắt vào đêm qua, còn thiếu thốn đủ thứ, vả lại cũng chưa biết luật lệ sinh hoạt ở đây ra sao, nên có gì mong anh giúp đỡ dùm...

Tiến nhẹ giọng:

– Không có gì đâu, không phải riêng anh, mà đối với ai tôi cũng như vậy cả. Nếu có thể giúp gì được cho anh em là tôi giúp liền, cùng cảnh tù tội với nhau mà. Nhưng các anh cũng phải hiểu cho tôi, ra đây làm lao động dưới sự giám sát của cán bộ, chứ đâu phải muốn làm gì thì làm đâu. Ở đây hạn chế việc mua bán lắm, mỗi tháng một lần chỉ được mua thêm tương, chao, thuốc rê chút đỉnh thôi... chút nữa đây, tôi sẽ xuống kho lạnh cho anh ca, muông nhựa... tôi sẽ kiếm cho anh thêm một bình nhựa để đựng nước uống, như vậy được chưa? – Anh vừa nói vừa cười.

Khi gần ra khỏi khu Kiên Giam, chợt nhớ ra một chuyện tôi hỏi anh liền:

– Anh Tiến cho tôi hỏi thêm câu này. Làm sao tôi nhắn cho người nhà biết tôi bị bắt chỗ này để người nhà có thể thăm nuôi tôi??

– Cái này thì hơi kẹt à nghen. Nếu người nhà của anh lanh lợi thì có thể hỏi thăm ở Công An Thành Phố... Nếu biết được anh ở đây thì ngay đầu tháng có thể thăm nuôi anh được rồi, nhưng còn trong vòng “làm việc” với chấp pháp thì chỉ được gửi quà thôi, chưa cho gặp mặt.

Nghe anh ta nói vậy tôi thấy rầu trong bụng quá. Gia đình tôi chắc là chưa biết tôi bị nhốt ở đây đâu. Tôi chỉ còn hy vọng mấy ngày nữa thằng Hồng sẽ nhớ mà nhắn về nhà dùm tôi như lời nó nói thôi. Vừa đi vừa suy nghĩ lo buồn trong bụng, tiếng anh Tiến lao động lôi tôi trở về thực tế:

– Lên nằm lại đi, đừng lo nghĩ nhiều. Cần gì thì cho tôi biết, giúp được gì thì tôi giúp cho nhưng cẩn thận đừng để cán bộ bắt gặp nghe.

Tôi cảm ơn anh và cảm thấy anh Tiến này là người tốt đó chứ. Trong hoàn cảnh tù tội, khó khăn, anh đối xử với những người tù khác như vậy là tốt lắm rồi. Trước đây khi còn trong tù cải tạo, tôi đã chứng kiến và từng bị mấy thằng “ăn ten” ra làm việc gần các cán bộ quân giáo, chỉ vì chút lợi lộc nho nhỏ, muốn lấy điểm nên cam tâm đâm thọt với cán bộ quân giáo hà hiếp làm hại anh em đồng cảnh ngộ thâm!! So với anh Tiến lao động này, mấy thằng “ăn ten” đó quả thật đáng khinh bỉ! Vì thế tuy chỉ mới lần đầu biết anh Tiến nhưng tôi đã có hảo cảm ngay với anh.

Tôi đi theo anh trở lên lại biệt giam 2, bên trong còn ướt mem. Anh chuyển cho tôi chiếc chiếu nhỏ và cái xách tay còn đang dựa vào một chỗ khô ráo bên ngoài rồi cười chọc tôi:

– Ráng chịu khó lấy cái chiếu quạt trên nền cho mau khô đi nghe. Đừng hát mấy bản thương Cha Mẹ, nhớ vợ con chừng vài chục lần là nền phòng khô liền chứ gì. Anh có muốn hút thuốc không, tôi mời lửa cho. Chút nữa tôi trở lại mang ca muông nhựa cho anh.

Anh ta bật quạt mỗi thuốc cho tôi rồi khoá cửa biệt giam lại, đóng cả lỗ gió trên cửa, nhưng hình như anh cố tình không gài chốt bên ngoài nên tôi thấy nó còn mở hé hé, nhờ thế tôi có thể ghé mắt nhìn xuống cầu thang và thấy được một khoảng cửa tầng hai bên dưới rõ ràng. Như vậy cũng còn đỡ hơn là chẳng nhìn thấy được gì. Dùng chiếc chiếu quạt trên nền biệt giam một lúc thật lâu, nền phòng khô dần và đã có thể trải chiếc chiếu lên nền phòng được rồi. Tôi lấy hết đồ trong xách tay ra sắp xếp cho gọn ghẽ, rồi bỏ lại vào túi xách hai quần tây dài, hai áo sơ mi, 3 quần xà lỏn, một khăn tắm và một khăn lau mặt nhỏ. Sau đó dùng xách tay kê làm gối. Còn lại đôi dép sa pô tôi đặt vào một góc phía trên đầu chỗ nằm. Lấy kem, bàn chải đánh răng, cục xà phòng tắm, gói thuốc lá Hoa Mai và hộp diêm quạt đặt gọn vào trong lòng đôi dép sa pô. Đó là tất cả “gia sản” của tôi hiện giờ.

Ngả người nằm trên chiếc chiếu nhỏ tôi cảm thấy dễ chịu hơn lúc sáng này rất nhiều. Nền phòng vừa rửa ráy xong nên không khí có vẻ mát hơn lúc trước. Có thể nằm duỗi chân thoải mái, nhất

là mới vừa tắm rửa xong, tinh thần tôi nhờ thế cũng bớt bi quan hơn trước. Ở dưới tầng lầu 2 đã nghe có tiếng nói chuyện xôn xao. Tôi choàng dậy ghé mắt qua kẽ hở đóng không kín của cửa gió, nhìn xuống dưới thì thấy tên công an Lợi hồi nãy đang lằng xằng chỉ trở mấy người lao động đi làm việc. Đứng xem mãi cũng chán, nằm xuống suy nghĩ lung tung một hồi tôi thiếp vào giấc ngủ hồi nào không biết. Bỗng có tiếng mở khoá cửa làm tôi giật mình thức dậy, anh chàng Tiến lao động mở cửa ra bảo tôi:

– Đi ra lãnh cơm.

Tôi bước theo anh xuống tầng 2, ngay chính giữa có đặt một thùng cơm và một thùng canh rau muống thật to. Anh đưa cho tôi 2 ca, muống nhựa và một bình nhựa loại dung tích hai lít:

– Một cái đựng cơm, một cái đựng canh, còn bình này đựng nước uống. Anh đi theo tôi vào trong này lấy nước uống rồi chạy ra lấy cơm, lẹ lên đi.

Sau khi lấy nước uống, nhận cơm, canh xong, Tiến dẫn tôi trở lại biệt giam, trước khi khoá cửa lại, anh còn giỡn với tôi:

– Bữa cơm tù đầu tiên nhớ đời đó. Ráng ăn nghe. Sẽ còn dài dài.

Tôi chỉ biết méo mó cười trừ.

Anh ta mời cho tôi điếu thuốc rồi khoá cửa lại. Tôi nhìn hai ca cơm, canh mà không khỏi ngao ngán. Cơm thì vừa nhão nhẹt vừa sũng... Còn canh thì gọi là canh cho có vẻ vậy thôi, thật ra chỉ là mấy cọng rau muống già còn nguyên cả gốc rễ, với một ít nước màu xanh sậm đen mặn chát. Tôi thử múc một tí ăn thử thì không thể nào nuốt vô. Không phải tôi chê cơm canh này. Tôi đã từng ở vào những hoàn cảnh thiếu thốn hơn như vậy nữa khi còn trong tù cải tạo. Có những lúc đói đến độ đêm nằm chỉ tưởng tượng nếu được ăn một chén cơm với muối hạt chắc tôi cũng cảm thấy rất ngon rồi... Còn bây giờ giữa sự thiếu thốn, khó khăn... có một cái gì uất nghẹn làm tôi không nuốt vô được. Cái cảm giác oan ức, bị bắt ép vào đây để phải nhận lấy sự thiếu thốn, khổ sở này... thay vì giờ này tôi có thể ở bên ngoài ăn uống với gia đình, hít thở không khí tự do... cảm giác đó làm tôi chán nản cùng cực và uất nghẹn lên tận cổ, bảo sao tôi có thể nuốt trôi thêm được nữa. Tôi đẩy hai ca cơm, canh vào trong một góc rồi ngồi hút thuốc mà lòng buồn không tả nổi.

Buổi phát cơm chiều cũng giống y như vậy. Cũng chỉ có cơm vừa sũng vừa nhão và canh rau muống cọng già ngắt lẫn nước đen thui. Tôi còn nguyên phần cơm buổi trưa nên từ chối không nhận cơm chiều, chỉ xin mời lữa rồi lủi thủi đi vào phòng. Anh Tiến đứng nhìn tôi ngần ngừ vài giây như muốn nói gì đó rồi chỉ lắc đầu khoá cửa lại. Ngồi hút thuốc phà khói bay bay toả ra khắp phòng biệt giam gây cho tôi cảm giác an ủi, ấm áp hơn. Một mình trong gian phòng nhỏ hẹp, nỗi cô đơn ập về làm tôi thấy những hơi thuốc vào lúc này như là một cái gì gần gũi và cần thiết hơn

cả ăn uống. Đầu óc hoàn toàn trống rỗng, tôi không dám nghĩ nhiều, chỉ tập trung tâm trí vào những hơi thuốc ẩm áp, nhìn làn khói toả nhẹ khắp phòng như nhìn những hạnh phúc ngắn ngủi mong manh tan dần... tan dần ra khỏi tầm tay của mình.

Sau buổi cơm chiều được một lúc, hình như đã hết giờ làm việc, tôi nhìn qua lỗ cửa gió thấy hai tên cán bộ công an lừa hết mấy người tù lao động vào khu tập thể, khoá cánh cửa sắt thật lớn rồi đi mất. Mọi vật chung quanh trở lại yên tĩnh. Tôi nằm xuống nhìn lên trần biệt giam mà tâm trí bay dạt tận chốn nào... cứ suy nghĩ hết chuyện này tới chuyện khác... cuối cùng tôi tự nhủ thầm: Không thể nằm hoài như vậy được, phải làm một cái gì đó để đầu óc tránh suy nghĩ.

Tôi nhớ trước đây đã có đọc tác phẩm "Papillon, Người Tù Khổ Sai" của Henri Charriere, có đoạn ông ta kể đã từng ở trong một phòng biệt giam nhỏ xíu, nhưng hình như trong truyện ông viết, từ vách tường bên này, ông ta có thể bước 5 hoặc 7 bước gì đó tôi không nhớ rõ, thì mặt sẽ đối diện sát với tường bên kia. Như vậy phòng của ông ở cũng còn lớn hơn cái biệt giam 2 chết tiệt này. Với chiều dài của biệt giam 2, tôi chỉ có thể đứng sát một bên vách và bước đúng 3 bước rưỡi hoặc 4 bước ngắn là gương mặt đã gần như chạm sát lên vách tường bên kia rồi. Xem ra chỗ Papillon đã ở trước đây còn rộng rãi hơn biệt giam 2 này nhiều. (Sau này khi xem phim "Papillon Người Tù Khổ Sai", do tài tử Steve McQueen đóng, khi anh đếm bước đi trong biệt giam, anh ta đếm đúng 9 bước mới tới sát bờ tường bên kia).

Nhớ lại câu chuyện của Henri Charriere đã kể trong tác phẩm "Papillon" nổi tiếng của ông, tôi ngồi dậy bắt chước ông ta bước tới bước lui những bước ngắn đều đặn... vừa bước vừa đếm nhẩm 1,2,3,4... gương mặt đã đối diện sát ngay vào bờ tường bên kia, xong quay lại vừa bước vừa đếm 1,2,3,4 mặt lại đối diện với bức tường bên này... quay lại tiếp tục đếm bước 1,2,3,4... Tôi thấy phương pháp này giúp tôi tập trung vào những bước đi và nhờ thế không phải suy nghĩ nhiều... Tôi tự nhủ, phải thích nghi hoàn cảnh ở đây... mới chỉ có một ngày, mình sẽ còn ở đây dài dài chưa biết đến bao lâu, vậy thì phải làm một cái gì đó để qua thời giờ và tránh bị ức chế tâm lý quá...

Tôi bước tới, bước lui như vậy thật chậm rãi và tập trung hết tâm trí vào mỗi bước đếm... cứ như vậy không biết được bao lâu, bỗng nghe có tiếng người gọi:

– Ê biệt giam 2, biệt giam 2. Có nghe tôi không?

Tôi dừng lại nghe ngóng. Tiếng gọi lại nổi lên:

– Biệt giam 2, tôi ở bên biệt giam 1 nè. Anh có nghe tôi không?

Tôi lật đật trả lời lớn:

– Nghe, nghe. Có gì không?

– Anh đừng la lớn quá. Ra chỗ cửa gió nói chuyện đi, hồi chiều lãnh cơm đi vào tôi thấy cửa gió bên anh không có gài đó. Tôi vội đứng dậy lấy tay đẩy cửa gió ra. Quả nhiên anh chàng Tiến lao động đã không cài chốt lại. Tôi cảm nhận ngay được không khí mát bên ngoài thông vào qua lỗ cửa gió nhỏ xíu này, nhờ vậy cũng đỡ nóng nực phần nào.

Nhìn qua phía biệt giam 1, cửa gió bên đó đã bị gài chặt bên ngoài.

– Biệt giam 2, anh phải quan sát xuống phía dưới lầu, khi có động tĩnh gì thì lên tiếng báo động liền nghe. Nếu không tụi nó đi lên bắt tụi, bị còng giò lãng nhách đó.

Đang buồn, có người nói chuyện lúc này cũng là một an ủi lớn, nên tôi không còn sợ bị bắt gặp, bị phạt gì nữa. Tôi trả lời anh ta:

– Được rồi. Nếu nghe động tĩnh gì thì tôi sẽ ho lên báo cho anh biết.

– Anh cẩn thận cho anh đó, vì ở dưới đi lên là thấy anh trước tiên. Và lại tụi cán bộ hay đi rình bắt lãng đó. – Người bên biệt giam 1 nhắc nhở.

– Được rồi, tôi sẽ cẩn thận.

Sau đó vừa nói chuyện với anh ta, tôi vừa nhìn chăm chú xuống tầng 2.

– Anh mới bị bắt hả, bị tội gì vậy? – Người bên biệt giam 1 hỏi.

– Tôi ở Sài Gòn, mới vào đêm hôm qua. Đâu có làm gì đâu mà họ khép tôi vào tội tuyên truyền thơ ca phản cách mạng? Còn anh bị tội gì vậy.

– Tội của tui hả? Tội chống phá Đảng và Nhà Nước –Anh ta cười

– Anh ở đây lâu chưa?

– Gần 4 tháng rồi.

– Trời đất! Gần 4 tháng rồi mà họ còn nhốt anh ở biệt giam hả? –Tôi liên tưởng tới chuyện của mình mà không thể không lo âu.

Người bên kia trả lời:

– Tôi nghĩ còn trong vòng điều tra thì tụi nó còn nhốt tôi ở đây. Và lại khi nhúng tay vào làm chuyện này, lỡ bị bắt rồi thì nhốt ở đâu cũng vậy thôi, tôi cũng tính là mình khó lòng về được nên cũng chẳng màng. Tới đâu thì tới. Nếu được thả về, dưới sự cai trị của Nhà Nước hiện nay thì bên ngoài chẳng qua cũng chỉ là một nhà tù lớn hơn thôi, chứ đâu phải tự do thật sự gì đâu.

Tôi thầm cảm phục qua những lời anh nói, định hỏi tên anh ta và bị dính chính trị vụ gì, nhưng nghĩ có hỏi chắc anh ta cũng không nói thật và lại cảm thấy như vậy đường đột quá nên tôi lại

thôi.

Tôi hỏi sang chuyện khác:

– Biệt giam 3 có người không mà tôi nghe im lìm quá vậy.

– Có, có một chị đang ở trong đó – Anh ta gọi hơi to lên – Chị Nguyệt ơi, chị có khoẻ không? Sao thấy im ru vậy? Nhớ nhà rồi phải không?

Nghe tiếng “cách” một cái, cửa gió bên phòng biệt giam 3 mở toang ra để lộ một phần gương mặt của một người đàn bà, xuyên qua cửa gió tôi thấy gương mặt chị ta phản chiếu dưới ánh đèn vàng vọt trông tái mét và âm ỉ vô cùng. Chị trả lời:

– Cám ơn anh, tôi vẫn khoẻ? Hôm nay chúng ta lại có lát giềng mới rồi.

Tôi nghĩ thậm cả đàn bà cũng bị nhốt vào biệt giam, thì quả hết sức tàn nhẫn. Không biết người đàn bà này bị tội gì mà phải vào đây? Chúng tôi chào hỏi và đưa đẩy mấy câu xã giao, sau khi cho biết chuyện bị bắt của tôi, tôi hỏi lại chị:

– Chị bị kẹt vụ gì mà phải vào đây vậy?

Người đàn bà thờ dãi, hình như câu hỏi đã gọi lại những ấn ức dồn nén bấy lâu nay trong lòng... chị kể một hơi như thể muốn trút ra hết nỗi niềm cho vui đi bớt:

– Tôi dạy học sinh trung học cấp 2. Họ bảo tôi giảng bài không đi đúng với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước nên khép tôi vào tội phản động. Mà tôi có giảng gì phản động đâu, trong khi hằng say giảng bài tôi chỉ giảng cho học sinh một vài điều hơi ngoài lề của giáo án thôi, nhưng cũng là vô thường vô phạt cho không khí lớp học vui lên thôi. Thật ra tôi không đến nỗi bị bắt khép vào tội phản động như vậy, nhiều lắm chỉ bị viết kiểm điểm nhận lỗi rồi thôi. Nhưng vì bất mãn thái độ ban giám hiệu trường đã đối xử với tôi quá tệ mạt. Họ họp cả trường lại đấu tố tôi trong cuộc họp như thể tôi là một thành phần xấu xa trong xã hội vậy. Tôi đi dạy từ trước năm 75, chưa bao giờ gặp phải trường hợp xấu hổ, nhục nhã như thế này. Dù gì thì tôi cũng đi dạy lâu năm, tính ra thâm niên tôi vẫn hơn nhiều thầy cô khác trong trường, vậy mà họ đối xử với tôi không ra gì cả. Trong lúc quá uất ức, tức giận tôi cãi lại và bỏ ngang đi về. Ba bữa sau công an đến nhà bắt tôi, với một tội danh chưa bao giờ nghe qua trong lịch sử loài người:

“Lợi dụng phương tiện giáo dục để nhồi nhét tư tưởng phản động cho học sinh”.

Nghe mấy lời của chị Nguyệt, tôi thấy ngao ngán hết sức. Ngẫm nghĩ lại tội danh mà họ khép cho tôi chắc cũng chẳng có trong bộ luật nào trên thế giới. Tự nhiên tôi thấy thân phận của con người chúng tôi sao mà nhỏ bé quá. Chính quyền muốn bắt ai thì cứ bắt, cái gì không hợp với họ là phản động, cái gì không đi theo khuôn khổ họ đã đề ra là phản động... Riết rồi tôi cũng thấy mù

mờ, không hiểu nghĩa thật sự của hai chữ phản động là gì nữa?

Tôi cũng kể cho chị Nguyệt và anh bạn mới bên biệt giam 1 nghe về trường hợp bị bắt và bị xét nhà của mình. Chúng tôi an ủi lẫn nhau và đứng nói chuyện thêm một hồi nữa thì nghe dưới khu Kiên Giam đã bắt đầu có tiếng hát hò lớn vọng lại rồi. Chị Nguyệt nói:

– Phía dưới ồn ào quá rồi, thôi nằm nghỉ chút đi, ồn ào quá tụi cán bộ có thể đi lên bắt tử đó. Thôi tôi đi nghỉ đây.

Tôi cũng thấy hơi mỏi chân nên xin kiếu từ người bên biệt giam 1 rồi nằm nghỉ, hẹn khuya khuya một chút sẽ nói chuyện tiếp.

Đêm đến, nằm một mình trong căn biệt giam nhỏ bé. Cảm giác cô đơn lại trở về một cách không mong đợi. Bên ngoài khu Kiên Giam vọng lại những tiếng hát của tù, đa số là những bài hát buồn với lời ca làm não lòng người nói lên tâm trạng cô đơn nhớ nhung... càng làm cho nỗi nhớ nhà, nhớ vợ con gia đình trong tôi quặn xót thêm lên, pha trộn với nỗi tuyệt vọng chán chường chưa từng thấy. Trước đây khi bị tù cải tạo, tôi cũng đã nhớ gia đình, nhớ vợ con rất nhiều, nhưng không cảm thấy quá cô đơn như lần này. Ít ra khi ở trong tù cải tạo, tôi còn có những bạn tù ở chung... đi vào rừng đốn cây, chặt tre hoặc đi ra ngoài trồng trọt canh tác... ít ra tôi cũng có những khoảnh khắc riêng tư giữa thiên nhiên mà không bị tù túng như lần này.

Khi tôi sắp sửa rơi vào cảm giác tuyệt vọng bi quan, thì chợt nhớ lại phương pháp đi bộ đếm bước khi này... Thế là tôi đứng ngay dậy bắt đầu tập trung đếm bước 1,2,3,4 đi tới đi lui trở lại. Tôi thầm cảm ơn ông Henri Charriere đã giúp cho tôi phương pháp hữu hiệu này, tránh cho đầu óc tôi không suy nghĩ về hiện tại nhiều, nhờ thế không bị suy sụp tinh thần. Tôi tiếp tục bước đi tới, lui như vậy có thể cũng hết 1, 2 tiếng đồng hồ chứ không ít. Nhờ tôi bước thật chậm rãi và sau khi hết 4 bước ngấn đối diện với bức tường, trong khi quay lại tôi cũng xoay mình thật chậm rãi trước khi bước tiếp, nên tôi không bị chóng mặt. Đang còn bước đi như vậy thì anh bạn bên biệt giam 1 lại gọi tôi:

– Biệt giam 2, có nghe tôi không?

Tôi bước đến lỗ gió:

– Nghe rõ. Có chuyện gì không?

– Đâu có gì. Buồn quá tính gọi anh nói chuyện đỡ buồn. Anh đang làm gì đó? Muốn hút thuốc không?

Tôi giờ gói thuốc Hoa Mai ra, chỉ còn lại mấy điếu và mấy cây diêm. Tôi mở cửa gió ra quan sát cầu thang dẫn xuống tầng 2 kỹ càng rồi trả lời:

– Có chứ, không có thuốc ở đây chắc còn buồn dữ nữa? Tôi còn được mấy điếu Hoa Mai và mấy diêm quẹt, anh có cần thuốc không?

– Tôi cũng có thuốc rê bên này rồi, lửa giữ từ chiều đến giờ vẫn còn. Anh còn mấy điếu thôi hả, vậy để tôi “đi xe” đưa thêm qua để có đủ hút hết đêm nay, ngày mai giờ phát cơm tôi sẽ chuyển thêm qua cho. Để dành mấy diêm quẹt đó lại khi thật kẹt hãy dùng.

Tôi ngạc nhiên:

– Làm sao anh có thể giữ lửa từ chiều đến giờ?

Anh chàng ở biệt giam 1 cười cười:

– Tôi se “cúi” giữ lửa. Tiêu gần hết mẹ nó cái mền rồi.

Tôi ngạc nhiên không hiểu anh nói gì, muốn hỏi tiếp. Nhưng anh nói:

– Tôi sắp sửa đi “xe” qua anh đây. Anh nằm sát xuống, nhìn sát dưới gạch cửa chờ “xe” qua thì đón bắt lấy nghe.

Tôi làm theo lời anh, chờ một lúc thì thấy một đầu thuốc lá xuất hiện ở phía ngoài cánh cửa, nhưng bị vướng khung cửa nên không chui vào gạch cửa được... Tôi lấy mấy ngón tay lòn qua khe gạch cửa kéo điếu thuốc chui vào và lấy được điếu thuốc dễ dàng. Té ra điếu thuốc được cột vào một đầu của nhiều sợi lát chiếu kết dính chặt với nhau cho thẳng và không bị gãy gập lại khi đẩy đi ra xa, rồi được đẩy qua từ dưới gạch cửa biệt giam 1 qua phòng tôi. Lại một sáng kiến độc đáo của tù trong hoàn cảnh khó khăn, khắc nghiệt như vậy.

– Tôi “xe” qua cho anh 4 điếu đó. Hút đỡ đêm nay đi. Anh gỡ thuốc ra, rồi để “xe” lại dưới gạch cửa cho tôi “chạy” về.

Quả nhiên ngoài điếu thuốc đã mời sẵn, anh còn cột thêm 3 điếu khác dính theo mấy sợi lát. Tôi gỡ thuốc ra rồi đặt mấy cọng chiếu lại dưới gạch cửa cho anh ta kéo trở về. Sau đó tôi đứng dậy vừa hút thuốc nói chuyện với anh chàng biệt giam 1, vừa canh chừng công an qua lỗ gió. Tôi trở lại với thức mắc khi nãy:

– Anh se “cúi” giữ lửa như thế nào? Có thể chỉ cho tôi không?

– Cũng đâu có gì khó, anh xé vải dọc theo chiều dài ra thật nhỏ: vải mùng, mền, quần áo gì cũng được... rồi se hay kết lại thành một giây “cúi” dài, khi nào muốn giữ lửa thì cứ châm thuốc lá cho cháy một đầu rồi cứ để nó cháy âm ỉ như vậy, chừng nào muốn hút thuốc thì cứ việc đốt lên hút thôi, khi nào không muốn giữ lửa thì cứ tắt cái “cúi” đi... Tôi cũng học cách này từ một người tù ở bên phòng anh ở trước đây chỉ. Anh ta chuyển đi nơi khác rồi. Ở đây từ từ rồi ai cũng biết mấy chuyện này cả.

– Vậy à. Như vậy thì tôi hiểu rồi. Bên anh có nóng không? Giờ này hơi đỡ, chứ hồi trưa bên này nóng quá chịu không nổi.

Anh chàng bên biệt giam 1 cười:

-Anh bị xui mới ở biệt giam 2 đó. Phòng của anh là phòng nhỏ nhất trong 3 phòng, nên nóng lắm. Ai ở qua biệt giam 2 cũng than cả. Còn bên tôi với phòng chị Nguyệt tương đối rộng hơn bên anh. Tuy vậy buổi trưa cũng nóng thấy mẹ.

Tôi nghe nói vậy không khỏi nhủ thầm trong bụng “số mình quả xui thiệt, nè bị nhốt ngay vào phòng nhỏ nhất”.

Thấy tôi im lặng, anh hỏi sang chuyện khác:

– Anh thấy cơm Chí Hòa thế nào? Ăn được không?

– Sáng giờ nuốt không vô. Phần cơm sáng còn nguyên, buổi chiều tôi không nhận cơm.

Anh ta cười:

-Ai cũng vậy thôi. Mới vô nuốt gì nổi. Nhưng rồi từ từ cũng sẽ ăn được hết thôi.

Lúc đó chị Nguyệt bên biệt giam 3 có lẽ nằm nghe câu chuyện của chúng tôi nên chị hé cửa gió ra hỏi tôi:

– Anh mới vô chắc chưa được thăm nuôi. Tôi có muối đậu và muối xả ớt bên này, để tôi chuyển qua cho anh. Anh muốn ăn bây giờ không thì tôi đi “xe” chuyển qua cho?

– Cám ơn chị, tôi ăn không vô, rầu thúi ruột nên cũng không thấy đói chị ạ.

– Vậy thì để mai khi lãnh cơm trưa tôi nhờ lao động chuyển cho anh nghe. Nói gì thì nói chứ cũng phải ráng ăn để sống. Tôi chỉ sợ không may bị bệnh thì chỉ khổ thân xác mình thôi. Đêm nằm nghe tiếng kêu cấp cứu có người bệnh nặng tôi sợ quá. Cứ mỗi lần nghe kêu cấp cứu là tôi bị ám ảnh không thể nào ngủ được.

Tôi cám ơn chị về chuyện cho muối đậu rồi hỏi anh chàng bên biệt giam:

– Không biết tôi nên gọi anh như thế nào cho dễ xưng hô.

Người bên biệt giam 1 trả lời:

– Gọi tôi là gì hả? Được rồi anh có thể gọi tôi là Thủ Thiêm đi. Còn anh muốn tôi gọi anh là gì? Không lẽ cứ gọi anh “biệt giam 2 ơi, biệt giam 2 hỡi hoài?” –Anh ta lại cười, chọc tôi.

Tôi ngẫm nghĩ một chút rồi nói:

– Gọi tôi là Sáu Khổ đi, chị Nguyệt cũng gọi tôi như vậy nghe.

Có tiếng Thủ Thiêm và chị Nguyệt cùng cười:

– Chà! Không thấy rõ mặt anh ra sao chứ nghe anh lấy tên “Sáu Khổ” thì chắc là khổ dữ lắm rồi!

Chúng tôi 3 người đứng nói chuyện ở 3 phòng, trong khi khu Kiên Giam có vẻ rất nhộn nhịp, từ khu Biệt Giam chúng tôi có thể nghe rất rõ các tiếng hát qua lại. Tôi nói:

– Trong khu Kiên Giam coi bộ sinh hoạt về đêm sôi nổi quá há?

Chị Nguyệt thờ dãi:

– Chứ buồn quá mà cứ nằm ôm trán hoài... không hát hò, nói chuyện qua lại chắc điên quá. Nhiều khi nằm trên biệt giam này nghe bên dưới hát cũng thấy nguôi ngoai bớt.

Mặc dù đã hỏi anh chàng Tiến lao động hồi sáng. Không hiểu sao tôi vẫn muốn hỏi lại chị Nguyệt và Thủ Thiêm chuyện này:

– Quy chế thăm nuôi ở đây như thế nào? Người mới như tôi thì chừng nào mới được thăm nuôi.

Chị Nguyệt cho biết:

– Nếu người nhà biết tin tức của mình ở đâu, thì có thể thăm nuôi ngay ngày đầu tháng, nhưng chỉ được mang quà thôi. Bao giờ chấp pháp làm việc xong xuôi thì mới được thăm nuôi gặp mặt.

– Tôi rầu quá, chắc gia đình tôi chưa biết tôi kẹt ở đây đâu.

– Chắc biết mà, sau khi bị bắt, chắc người nhà anh thế nào cũng lo lắng chạy hỏi chỗ này chỗ kia... Không chừng giờ này ở nhà đã biết rồi đó. Như tôi cũng vậy, hồi mới bị bắt vào cũng lo lắng đủ thứ, nhưng ở nhà ông xã tôi qua hôm sau là biết tôi bị nhốt ở đây liền và ngay đầu tháng, trong khi tôi không ngờ thì giờ thăm nuôi tới làm tôi sững sốt và khóc quá chừng... Nhớ lại khi nhận giờ thăm nuôi đầu tiên, tôi xúc động khóc cả ngày. Chị Nguyệt nói xong cứ thờ dãi hoài, sau đó có lẽ cảm thấy thấy buồn trong lòng, không muốn nói chuyện tiếp nữa chị bỏ đi nằm trước, tôi còn đứng nói chuyện hút thuốc với Thủ Thiêm một lúc lâu.

Trong câu chuyện tôi hỏi Thủ Thiêm về những sinh hoạt tù ở đây và những người tù được ra lao động. Thủ Thiêm cho biết đa số tù lao động được ra ngoài làm việc là tù vượt biên hoặc tù kinh tế, đã có án và gần ngày về. Như anh Tiến cũng là tù vượt biên và còn mấy tuần nữa sẽ mãn án. Có thể có một số lo lót để được ra lao động. Thủ Thiêm cũng công nhận anh Tiến lao động là một người tốt, anh giúp đỡ tù nhân mỗi khi có dịp, khác với một số lao động khác hoặc là nhút nhát, sợ cán bộ... hoặc là muốn lấy điểm nên rất khắt khe với tù... Chúng tôi nói chuyện thêm một lúc nữa bỗng từ dưới khu Kiên Giam có tiếng đập vào cửa sắt rầm rầm rồi tiếng Công An quát tháo

la lối mấy người tù bảo im lặng...Chúng tôi thôi nói chuyện và trước khi ngời xuống tôi không quên giơ tay khép cửa gió lại.

Không gian trở lại yên tĩnh. Tôi nằm xuống cố gắng ngủ, nhưng vẫn không thể nào ngủ được, đầu óc lại suy nghĩ hết chuyện này đến chuyện khác. Cuối cùng tôi ngời dậy, chân xếp bằng kiểu “bán già” và chắp tay cầu nguyện. Tôi ngời cầu nguyện không biết được bao lâu, cảm thấy mệt mỏi quá, nên nằm xuống lại, nhưng vẫn thầm niệm “Nam Mô Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát” liên tục không biết được bao nhiêu lần cho đến khi tôi ngủ thiếp đi hồi nào không hay.

Sáng hôm sau, khi mấy tên cán bộ công an còn chưa lên làm việc, thì tôi và Thủ Thiêm đã thức dậy từ sớm “đi xe” qua lại chuyên lừa, thuốc phi phà với nhau rồi. Thủ Thiêm chỉ cho tôi cách tập Dịch Cân Kinh như một cách tập thể dục giúp cho máu huyết vận chuyển đều và nhất là làm giảm căng thẳng, tránh suy nghĩ nhiều. Cách thức tập Dịch Cân Kinh so ra thì khá đơn giản, nhưng theo lời của Thủ Thiêm thì hiệu quả rất nhiều, rất bổ ích cho những trường hợp của chúng tôi hiện nay. Cách thức như sau: Đứng thẳng người, hai bàn chân dẹt ra song song và ngang với vai. Sau đó hai đầu gối hơi khuyu xuống một chút. Mắt nhìn thẳng về phía trước, hai cánh tay giơ thẳng ra phía trước mặt rồi vẩy mạnh ra phía sau lưng coi như là một lần và hai cánh tay cứ tiếp tục giơ ra phía trước rồi vẩy ra phía sau như vậy, hơi thở đều đặn. Mỗi lần tập như vậy ít nhất 100 lần. Chúng tôi đứng nói chuyện được một lúc thì hai tên cán bộ ở dưới đi lên mở cửa khu tập thể cho mấy lao động ra làm việc, bắt đầu cho một ngày mới. Một lúc lâu sau, anh chàng Tiến lên mở cửa biệt giam từng người cho đi ra đổ bỏ nước tiểu... nói chung mọi việc diễn ra giống như ngày hôm qua.

Buổi trưa phát cơm, cũng vẫn chỉ khoảng hơn một chén cơm vừa nhão vừa sũng đưng trong ca nhựa và mấy cọng rau muống già với nước mặn chát, đen ngòm... chị Nguyệt bên biệt giam 3 gởi qua cho tôi một bịch nhỏ muối đậu mè và một bịch muối xả ớt... trong hoàn cảnh này đó là những thứ thật quý, nhưng tôi cũng chỉ ăn được có mấy muống cơm rồi không thể nuốt tiếp được nữa. Buổi trưa, trong phòng giam thật là nóng, tôi chỉ ở trần mặc có mỗi quần xà lỏn mà cũng chịu không nổi, hôm nay cửa gió phòng tôi bị đóng kín nên lại càng thấy nóng hơn... nhưng cũng đành chịu trận thôi, cuối cùng nóng qua tôi phải cởi truồng ra luôn.

Buồn quá không biết làm gì giết thời giờ, thấy mấy con kiến đang bò sát vào vách, tôi nghĩ ra một cách giết thì giờ cho đỡ trống rỗng: Dùng mấy hạt cơm ra đùa và nhử mấy con kiến. Tôi để vài hạt cơm vào phía trước nơi chúng đang bò đi tới. Gặp hạt cơm, con đi đầu ngửi ngửi vào hạt cơm như để quan sát cho chắc chắn, sau đó nó quay trở lại gặp mấy con đi phía sau. Tôi thấy chúng chòm nhum vào với nhau như thể đang thương lượng, bàn bạc... rồi một con quay ngược đi theo ngạch cửa ra phía ngoài, mấy con kiến còn lại tiếp tục đi về phía mấy hạt cơm, sau đó chúng cùng nhau tha một hạt cơm đi theo sát vách ngược ra ngoài... Một lát sau, có khoảng mấy chục con kiến khác, hình như được con kiến hồi nãy thông báo, từ bên ngoài bò vào đến chỗ mấy hạt

cơm còn lại rồi cùng nhau tha ra ngoài... Nhìn mấy con kiến tha mấy hạt cơm, tôi cảm thấy vui vui. Như vậy là từ nay tôi có cách tiêu khiển, giết thời giờ rồi. Tôi nói thầm: “Kiến ơi, cảm ơn tụi bây đã giúp cho tao qua được thời giờ ở đây. Tụi bây đừng cắn tao nghe, tao sẽ cho tụi bây ăn...”

Chơi với mấy con kiến mãi cũng chán, tôi lại bắt đầu đứng dậy đi tới đi lui đếm bước 1,2 3,4. Đang bước tới bước lui thì cửa gió bật mở ra và anh chàng Tiến không nói câu nào, cố nhét vội vào phòng tôi một bọc nylon khá lớn rót nghe “bịch” một cái xuống nền, rồi đóng cửa bỏ đi mất. Tôi bước vội lại cửa gió. nhưng cửa đã bị gài lại bên ngoài rồi. Cúi xuống nhặt bọc nylon lên, mở ra xem thì thấy bên trong có một gói nhỏ thuốc rê nén chặt, giấy ván thuốc rê, khoảng nửa hộp diêm quẹt nhỏ, một gói mẩu ruốt xào khô với thịt ba chỉ và đặc biệt là 4 điếu thuốc lá thơm có “cán” hiệu Samit nổi tiếng của Thái Lan được gói cẩn thận vào chính giữa cục thuốc rê cho khỏi bị gãy. Ngồi ngẫm nghĩ về gói quà “đột xuất” này, tôi đoán là thằng Hồng có lẽ đã biết tôi ở chỗ này nên nhờ anh Tiến gửi cho.

Đang từ một thằng “vô sản chuyên chính”, bỗng dựng với hai gói muối đậu và muối xả của chị Nguyệt gửi cho lúc nãy, rồi bây giờ với gói quà này, tôi có cảm tưởng như một người nghèo vừa trúng số, tự nhiên thấy mình giàu có hẳn lên. Tôi ngồi một lúc thật lâu với nỗi xúc động tràn ngập trong lòng. Với hoàn cảnh hiện tại, có người nghĩ tới và lén lút gửi cho tôi gói quà quý giá như vậy, không xúc động làm sao được. Tôi thật biết ơn thằng Hồng. Kể từ khi mãn khoá ở quân trường Thủ Đức đến nay tính ra cũng gần 9 năm trôi rồi, chúng tôi đâu có gặp nhau lần nào, vậy mà sau khi nhận ra nhau, nó vẫn bắt cháp hậu quả bất lợi có thể xảy ra, để giúp đỡ cho tôi. Đồng thời tôi cũng rất biết ơn anh Tiến lao động, chính anh mới là người có thể bị kẹt nhiều nhất nếu bị phát giác chuyển đồ cho tôi, nhất là anh chỉ còn mấy tuần nữa là được thả rồi... Trong cảnh tù đày này, những người như anh Tiến, thằng Hồng... đúng là những “quái nhơn” của tôi.

Sau buổi phát cơm trưa xong, mấy tay công an khoá cửa nhốt tù lao động vào khu tập thể trở lại rồi bỏ đi. Buổi trưa chúng nghĩ khoảng hai tiếng mới lên làm việc trở lại. Tôi muốn gọi Thủ Thiêm kêu anh đi xe qua để tôi chuyển cho anh điếu thuốc thơm Samit hút chơi, nhưng cảm thấy không an toàn vào giờ này, nên cố nén lại chờ tối sẽ thực hiện điều này.

Tôi đợi đến giờ phát cơm buổi chiều, ngó dáo dác canh chừng không thấy công an, tôi nói nhỏ với anh Tiến:

– Cảm ơn anh thật nhiều về gói quà lúc trưa. Có phải anh Hồng bạn tôi gửi cho tôi phải không?

– Ủ! Hồi sáng sớm tôi có gặp anh Hồng và có cho anh ấy biết là anh ở đây, tới trưa thì anh ta nhờ tôi chuyển gói quà cho anh đó. Anh có gửi lời thăm anh. Anh đừng có hó hé cho ai biết nghe, bị bẻ ra là cả hai đưa tôi kẹt liền đó.

– Tôi biết rồi, anh yên tâm đi, tôi không để anh và bạn tôi bị liên lụy gì đâu.

Tôi cảm ơn anh lần nữa rồi mang cơm canh lủi thúi về phòng. Trước khi đóng cửa biệt giam lại, anh hỏi:

– Trong này nóng quá phải không, để chút nữa tôi mang cho miếng giấy cạt tông làm quạt.

Tôi nói nhỏ:

– Nếu có thể thì anh cho tôi xin một miếng bự bự để tôi xé ra đây cái bô cho bớt mùi hôi luôn và đừng gài cửa gió.

– Hôi sáng này, cán bộ dặn chúng tôi là phải đóng hết cửa gió lại, nên tôi phải gài lại thôi. Chịu khó đi nghen, nóng một chút không có chết đâu.

Vấn nụ cười cố hữu, anh chọc tôi:

– Chút nữa tôi đưa quạt cho anh, nhiều lắm là nằm quạt liên tục vậy thì hết sợ nóng rồi.

Tôi chỉ biết méo mó cười trừ.

Tôi ở biệt giam 2 mỗi ngày cứ sáng sớm ngồi dậy cầu nguyện khoảng ½ tiếng, sau đó tập Dịch Cân Kinh đánh tay từ trước ra sau 500 lần... thì cũng vừa lúc công an ở dưới đi lên mở cửa cho lao động ra ngoài làm việc. Tôi ngồi nghỉ chờ lao động mở cửa đi ra đổ bô nước tiểu. Hôm nào gặp cán bộ để thì lao động cho tắm, nếu không thì sau khi đổ bô rửa ráy sơ sja xong là phải đi lên ngay. Lên kiểm mấy con kiến chọc phá chúng bằng cách bỏ thức ăn dẫn dụ chúng đi theo hướng tôi muốn... để giết thì giờ cho tới giờ phát cơm trưa.

Buổi trưa, chờ cho mấy tên cán bộ đóng cửa sắt khu tập thể đi nghỉ trưa khoảng 2 tiếng, thời gian này, thỉnh thoảng nói chuyện với Thủ Thiêm, hút một vài điếu thuốc rê, sau đó cố gắng ngủ một chút. Khi cán bộ công an lên mở cửa cho lao động ra làm việc buổi chiều, tiếng khua cửa cửa sắt lúc đó đánh thức tôi dậy. Sau đó tôi bước tới bước lui đếm 1,2 3,4 khoảng 1 tiếng đồng hồ, rồi ngồi nghỉ mệt và lại chơi đùa với mấy con kiến cho tới lúc phát cơm chiều.

Tối đến thì nói chuyện tán gẫu với Thủ Thiêm và chị Nguyệt, đôi khi buồn quá tôi cũng ngheu ngao mấy bài hát trong khi chị Nguyệt nhìn qua lỗ gió canh chừng công an đi lên cho tôi... Sau đó thì tôi đếm bước 1,2,3,4 khoảng 1 tiếng, rồi ngồi cầu nguyện trước khi đi ngủ. Nhờ vào thời khoá biểu này mà tôi không cảm thấy thời giờ dài ra nữa, đồng thời tâm trí cũng ít suy nghĩ nhiều. Dầu sao thì tôi cũng phải chấp nhận thực tế và cuộc sống khắc khổ nơi biệt giam này. Tôi phải thích nghi với hoàn cảnh cho đến khi tai bay vạ gió này qua khỏi. Tôi tự nhủ chị Nguyệt là đàn bà mà còn ở được biệt giam thì tôi phải ở được thôi, biệt giam 2 này không có gì đáng sợ hết. Với ý nghĩ này tôi cảm thấy tự tin hơn.



CHƯƠNG 3

LÀM VIỆC LẦN ĐẦU VỚI CHẤP PHÁP



Ở biệt giam 2 được khoảng 2 tuần lễ thì một buổi sáng, một tên công an mở cửa biệt giam bảo tôi:

– Anh K. mặc quần áo chỉnh tề đi làm việc. Nhanh lên.

Nói xong hắn đứng đợi bên ngoài. Tôi lấy quần dài và áo sơ mi trong sắc tay ra mặc vào, mới hay chỉ mới gần 2 tuần mà tôi đã ốm đi khá nhiều. Cái quần xỏ vào rộng rinh.

Tên công an dẫn tôi đi xuống tầng dưới, len lõi qua dãy hành lang đến một khu có nhiều phòng nhỏ sát nhau. Hắn mở cửa một phòng ra dấu cho tôi bước vào. Trong phòng tôi thấy hai thanh niên mặc thường phục đang chờ sẵn. Đây chính là hai tên đã đến lục xét nhà và bắt tôi lúc trước. Tên công an dẫn tôi vào nói với hai thanh niên này:

– Bao giờ xong thì cho tôi biết. Tôi ở trong phòng trực ban.

Tôi còn đang đứng xớ rớ nơi cửa, thì một tên chỉ vào cái ghế trước bàn bảo tôi ngồi xuống rồi với một nụ cười, hắn lịch sự hỏi tôi:

– Máy ngày nay nằm đây anh vẫn khỏe chứ?

– Làm sao mà khỏe được? Khi không vô cớ bị bắt vào đây, các anh phải cho tôi biết tôi bị tội gì chứ?

– Được rồi, anh đừng lo. Từ từ rồi anh sẽ biết thôi, bây giờ mời anh dùng cái này trước đã.

Hắn lấy trong một túi nylon ra ổ bánh mì thịt, một bịch nước mía có cả ống hút sẵn và một gói thuốc lá Hoa Mai với hộp diêm quẹt.

– Anh cứ tự nhiên ăn uống và hút thuốc thoải mái đi. Chúng tôi biết mấy hôm nay anh thiếu thốn nhiều, nên có nhã ý mời anh ăn uống trước rồi chúng ta làm việc sau cũng không muộn.

Tôi còn đang lúng túng với sự việc khá đột ngột này, thì tên thanh niên thứ hai nói:

– Anh cứ ăn uống tự nhiên đi, chúng tôi cũng có chút việc phải làm nên anh không có gì phải ngại.

Nói xong hai tên ngồi lật mấy xấp hồ sơ ra đọc và không chú ý gì tới tôi. Tôi cũng không khách sáo gì nữa, nghĩ thầm trong bụng: “Đã vậy thì tới đâu thì tới, cứ ăn uống đi đã”

Tôi cầm ổ bánh mì thịt lên ăn, xong uống nước mía... Hai tên thanh niên kiên nhẫn chờ tôi ăn

uống xong, hắn mở gói thuốc Hoa Mai ra và mời cho tôi một điếu thuốc, rồi hỏi:

– Anh đã sẵn sàng làm việc chưa?

Tôi trả lời:

– Tôi sẵn sàng rồi.

Lúc bấy giờ hai thanh niên này ngồi cùng phía bên kia bàn viết đối diện tôi. Một tên hỏi tôi câu đầu tiên:

– Anh có biết một người tên là Nguyễn Sĩ Trí không?

Người tôi bỗng nhiên lạnh toát, một tia sáng chột loé ngang qua đầu, tôi lờ mờ đoán ra vụ gì rồi:

– Có, tôi có biết anh này.

– Anh quan hệ như thế nào với anh này?

– Anh ta không phải là bạn tôi. Tôi biết anh ta qua một người bạn khác trong một dịp tình cờ.

– Dịp tình cờ đó xảy ra như thế nào?

– Tôi có một người bạn sửa xe đạp ven đường và thỉnh thoảng có ghé sửa xe hoặc đi ngang ghé thăm hỏi anh ta. Một hôm tôi mang xe đạp ra nhờ anh bạn sửa hộ, thì anh Nguyễn Sĩ Trí này đã ở đó trước rồi. Sau đó chỉ là sự giới thiệu xã giao bình thường rồi biết nhau thế thôi.

Tôi đã linh cảm ra tại sao tôi bị bắt rồi. Ôi! Cái thằng quỷ sứ Nguyễn Sĩ Trí đã làm gì mà lôi tôi liên lụy vào vụ này. Tôi hỏi dò:

– Bộ tôi có chuyện gì dính líu tới anh Nguyễn Sĩ Trí này sao?

Tay thanh niên ngồi bên tay phải không trả lời câu hỏi của tôi, mà tiếp tục thăm vấn:

– Anh nói chỉ là xã giao bình thường nhưng chúng tôi được biết anh và anh Nguyễn Sĩ Trí này vẫn gặp nhau thường xuyên sau đó phải không?

Lần này thì tôi cảm thấy lo lắng trong bụng thật. Qua mấy câu hỏi vừa rồi, tôi có thể nói là hai tên này chắc chắn có theo dõi, hoặc ít ra cũng nắm được nhiều điều về tôi hoặc Nguyễn Sĩ Trí rồi chứ không phải chỉ dò hỏi suông. Tôi trả lời, cố chống chế một cách thụ động:

– Tôi sinh sống bằng việc bơm quạt gas lề đường, cho nên không riêng gì anh Nguyễn Sĩ Trí mà còn nhiều bạn bè, bà con mỗi khi đi ngang qua chỗ tôi làm, đều ghé lại thăm hỏi nói chuyện chơi khi thấy tôi rảnh việc...

– Vậy hả? Vậy thì ngoài chuyện anh ta ghé lại thăm hỏi và nói chuyện chơi các anh còn còn có

sinh hoạt gì khác không?

– Không có gì đặc biệt, ngoài một vài lần có uống cà phê hoặc cùng uống với nhau xì rượu như những người bình thường khác. Chỉ thế thôi.

– Ban đầu anh nói là anh gặp anh Nguyễn Sĩ Trí này ở chỗ sửa xe đạp của một người bạn, chỉ là xã giao thôi... Nay anh lại cho biết là sau đó anh ta còn ghé lại chỗ anh làm việc... và sau đó thì lại còn rủ nhau uống cà phê... rồi nhậu nhẹt với nhau nữa... vậy thì theo chúng tôi nhận xét, quan hệ của anh với anh Nguyễn Sĩ Trí này cũng đâu phải tầm thường như anh đã nói lúc đầu? Không thân thì đâu có rủ nhau đi uống cà phê, nhậu nhẹt... nhiều lần như vậy. Có phải không?

Tôi cảm thấy hơi lúng túng với lời nói của tên này nhưng vẫn cố chống chế:

– Thành thật chúng tôi mới có cơ hội đi uống rượu với nhau thôi, chúng tôi đi chung với những người khác chứ đâu phải tôi đi riêng với anh Nguyễn Sĩ Trí này đâu. Tôi quan niệm đó cũng là một việc xã giao bình thường thôi. Ngoài ra chúng tôi không làm gì khác cả.

– Thôi được rồi, chúng tôi cũng cho đó là chuyện xã giao thường tình đi. Nhưng anh nói anh và anh Nguyễn Sĩ Trí không có làm gì khác phải không? Anh nhớ kỹ lại đi.

– Tôi có làm gì đâu mà nhớ với không nhớ? Quả thật liên hệ của tôi và anh Nguyễn Sĩ Trí này chỉ có thế.

– Vậy anh ta có rủ rê, xách động anh làm chuyện gì phản động đối nghịch lại với Nhân Dân, với đường lối Đảng và Nhà Nước không?

– Chuyện này thì hoàn toàn không có. Riêng tôi thì tôi chỉ biết lo làm ăn nuôi sống gia đình vợ con thôi. Có lẽ anh đã biết gia đình tôi khó khăn lắm, lo kiếm sống hằng ngày đã mệt rồi, còn thì giờ và đầu óc ở đâu mà nghĩ tới chuyện gì khác.

– Được rồi. Vậy thì để tôi đưa cho anh xem cái này xem anh có nhớ nó là cái gì không?

Một tên trong bọn lấy từ trong cái túi xách của hắn một cuộn giấy tròn nhỏ, loại giấy quỳn người ta dùng để vắn thuốc rê, anh ta mở cuộn giấy ra, chữ viết chi chít đầy trên mặt tờ giấy. Hắn trải cuộn giấy dài ra, rồi hỏi tôi:

– Anh có thấy cái này bao giờ chưa?

Thoáng nhìn cuộn giấy quỳn trải dài ra trước mặt. Tôi điếng cả người. Như vậy thì quả thực là chết tôi rồi. Đúng! Tôi đã từng thấy qua cuộn giấy đó và đã từng đọc nó nữa. Nhưng không thể được! Nếu tôi trả lời là tôi đã từng biết và đọc qua nó... hậu quả sẽ không biết sao mà lường được. Vì từng câu trong đó đủ để Nhà Nước CS khép tội chết cho tôi liền. Mà cũng quả thật là OAN cho tôi quá. Tôi “BỊ” đọc nó chứ đâu phải tự ý kiếm nó đọc đâu. Thế này thì giá nào tôi cũng

phải chối. Tới đâu thì tới, chứ nhận có đọc nó là chết ngay. Dưới chế độ CS và với mấy năm tù cải tạo, tôi đã hiểu CS là gì rồi, với bất kỳ hình thức nào, dù OAN hay KHÔNG OAN, hễ dính vào những gì đối nghịch với Nhà Nước, với lãnh tụ CS hoặc với Đảng CS là chỉ có nước chết thôi. Còn ai lạ gì với chính sách “Thà giết làm còn hơn bỏ sót” của CS. Những ý nghĩ đó loé trong đầu tôi rất nhanh.

Tôi đã có chủ ý rồi nên vừa trả lời vừa cố giữ vẻ mặt ngờ ngác:

– Không. Tôi không biết nó là cái gì và không hề thấy nó trước đây.

Hai tên thanh niên nhìn tôi chăm chăm một lúc rồi một tên hỏi gần tôi:

– Anh nói là anh không biết cái này là cái gì hả? Anh chưa đọc qua nó sao?

– Tôi không biết hai anh đang nói gì. Quả thật tôi chưa bao giờ thấy qua cuộn giấy này.

– Anh nói thiệt chứ? Chúng tôi để anh suy nghĩ kỹ một lúc nữa rồi trả lời tôi cũng không sao?

Tôi cương quyết chối tới cùng:

– Tôi đâu có gì cần phải suy nghĩ. Tôi chưa thấy nó bao giờ và không biết nó là cái gì thì tôi đâu thể trả lời khác hơn được.

– Anh không nhớ là anh Nguyễn Sĩ Trí đã đưa cho anh đọc cái này sao. Tôi mong anh thành thật khai báo thì Đảng và Nhà Nước sẽ khoan hồng. Còn nếu anh cứ ngoan cố như vậy thì chỉ thiệt thân anh thôi. Trước khi đến đây làm việc với anh, chúng tôi đã có đầy đủ dữ kiện, biết anh chẳng những biết rõ cuộn giấy này là cái gì, mà anh cũng đã từng đọc qua nội dung trong đó nữa. Chẳng qua chúng tôi muốn anh thành thực khai báo để xem mức độ thành khẩn của anh như thế nào, từ đó Đảng và Nhà Nước sẽ cứu xét và khoan hồng cho anh sớm về đoàn tụ với gia đình – Rồi hấn chồm tới trước, gần mạnh từng chữ như để hù tôi thêm – Bộ anh muốn ở trong đây suốt đời, không muốn về sum họp với vợ con gia đình hả?

Trong lòng tôi có một thoáng đau nhói lên khi tên này nhắc đến gia đình tôi, nhưng tôi đã biết nội dung trong cuộn giấy quấy đó viết những gì, nên tới đâu thì tới tôi phải cương quyết phủ nhận nó, và lại đã lỡ phóng lao đi rồi, phải theo lao luôn. Tôi trả lời, ngoài mặt tỉnh bơ mà trong lòng thì rối loạn vô cùng:

– Dĩ nhiên tôi rất muốn về đoàn tụ cùng gia đình. Nhưng các anh bắt buộc tôi phải khai là có, trong khi tôi lại không biết gì về cuộn giấy này, cũng chưa hề thấy nó bao giờ thì tôi làm sao khai như vậy cho được.

Hai tên thanh niên nhìn nhau một lúc, hình như hai tên này không ngờ tôi cương quyết chối như vậy, nên có vẻ hơi khựng lại chưa biết phải làm sao. Không khí trong phòng đột nhiên im lặng,

ngọt ngọt đến độ khó chịu vô cùng. Chúng chỉ nhìn nhau khoảng một phút rồi cúi xuống tập hồ sơ đọc lại những gì trong đó, thỉnh thoảng lại ngược lên nhìn tôi một cái như để dò xét phản ứng của tôi. Ngồi đối diện với bọn chúng, ngoài mặt cố làm ra vẻ tỉnh táo, nhưng thật sự trong lòng tôi bấn loạn cả lên với nỗi lo sợ hồi hộp không tả được. Được một lúc lâu, một tên ngược lên nhìn tôi, nói:

– Anh ngồi chờ chúng tôi một chút. Không được đi đâu hết. Anh có thể hút thuốc nhưng không được đi đâu hết.

Nói xong hắn đứng dậy kéo tay tên kia, lấy hết tất cả hồ sơ giấy tờ trên bàn rồi cả hai bước ra đứng ở bên ngoài cửa bàn tán nho nhỏ với nhau. Khoảng mấy phút sau cả hai bước trở vào, tên thanh niên có vẻ là cấp chỉ huy hỏi tôi lần nữa:

– Anh nhớ lại đã có đọc nội dung trong cuộn giấy hỏi nãy rồi chưa?

– Như tôi đã trình bày với anh là tôi không biết nó là gì và chưa thấy nó bao giờ thì làm sao mà đọc nó cho được.

– Vậy cũng được, anh chờ tôi một chút.

Nói xong hắn lấy ra một mẫu giấy đã in sẵn, viết gì trên đó rồi đẩy tới tôi với cây viết bảo tôi đọc rồi ký tên vào đó.

Tôi cầm tờ giấy lên đọc, đại khái đó là một mẫu in sẵn cho việc lấy khẩu cung, điều tra. Trong đó có những câu hỏi tương tự như những câu hỏi hai tên này đã hỏi tôi vừa rồi.

Tôi đọc kỹ rồi ghi vào bên dưới phần trả lời cho những câu hỏi là đại khái là tôi không biết gì... chưa từng thấy qua..., chưa từng đọc qua cuộn giấy đó... Rồi ký tên phía dưới phần đã dành sẵn cho tôi.

Xong xuôi tên đó nói với tôi như sau:

– Được rồi, buổi làm việc hôm nay như vậy đủ rồi. Cám ơn anh. Vì trí nhớ anh kém và mau quên quá, nên chúng tôi sẽ để anh lên phòng nằm suy nghĩ lại cho kỹ, 1 tháng sau chúng tôi sẽ đến làm việc với anh nữa. Trong thời gian nằm suy nghĩ, nếu bất cứ lúc nào anh nhớ lại và muốn chúng tôi đến làm việc thì cứ nói cán bộ trực ở đây, cho họ biết là anh đã nhớ lại và muốn khai báo thật thà với chúng tôi. Bất kể lúc đó là ngày hay đêm, bất kể lúc đó mấy giờ, chúng tôi cũng sẽ đến làm việc lại với anh, để cho anh có cơ hội chuộc lỗi lầm để mà sớm được khoan hồng về đoàn tụ với vợ con gia đình.

Tôi nghe nói hắn vậy mà chết điếng trong lòng, mới nằm có gần 2 tuần mà tôi đã tưởng chừng như bất tận, mong cơ hội đi thăm vấn để có dịp thanh minh là mình vô tội, nhưng với tình hình

này thì quả là bất lợi cho tôi quá. Không biết hai tên này đang tính cái gì với tôi, nhưng bắt tôi lên nằm lại biệt giam thêm 1 tháng nữa mới được điều tra trở lại thì quả thật không còn gì thê thảm cho tôi hơn. Khắp người tôi như tê dại hết, đầu óc suy nghĩ lung tung nên vẫn ngồi yên trên ghế. Những mâu thuẫn trong tôi nổi lên cuồn cuộn:

“Nói thật ra hay cứ giữ quyết tâm chối tội cùng... Liệu khi nói thật ra là mình đã có đọc và sự thật chỉ là tình cờ “BỊ ĐỌC” thôi, thì liệu hai tên này có tin không và mình có được cứu xét thả về với gia đình hay không? Hay là chúng sẽ căn cứ vào sự thành thật của tôi để dễ dàng khép tội tôi”.

“Không. Không thể tin được CS! Lịch sử đã chứng minh quá nhiều cho những gì CS đã nói và làm... Gần đây nhất trong tù cải tạo, tôi đã chứng kiến biết bao nhiêu là trường hợp “Thật thà khai báo” của các bạn tù với kết quả thê thảm vô cùng. Trong trường hợp này, nội dung lời lẽ trong tờ giấy quyền đó là cả một sự chống đối các Lãnh Tụ và Nhà Nước CS, “Thành Thật Khai Báo” lúc này chắc chắn là chết ngay...”.

Những ý nghĩ mâu thuẫn này loé lên rất nhanh trong đầu óc tôi và cuối cùng tôi đã cương quyết không để bị mắc bẫy vào những lời lẽ dụ ngọt của hai tên này. Cho dù hậu quả tới đâu tôi cũng sẽ chối tội cùng, chúng sẽ không có bằng chứng gì buộc tội tôi được và SỰ THẬT LÀ TÔI KHÔNG CÓ TỘI, TÔI HOÀN TOÀN BỊ OAN thì không thể để chúng có bằng cứ buộc tội tôi. Tôi nhắm mắt lại, lòng hướng về hình ảnh vợ con mà đau xót vô cùng, vì biết rằng ngày về đoàn tụ với gia đình chắc chắn là còn xa vời lắm.

Một trong hai tên lúc đó đã đi báo cho tên công an cán bộ trực tại Chí Hòa dẫn tôi xuống hỏi này hay rồi, tên còn lại hỏi tôi:

– Thôi anh lên nằm nghỉ đi. Chúng tôi sẽ trở lại sau 1 tháng. Anh có cần gì không?

– Không, tôi không cần gì cả. Tôi chỉ muốn các anh điều tra cho rõ vụ này, chứ như vậy là oan cho tôi quá. Tôi đâu có làm gì đâu sao các anh lại bắt nhốt tôi vô cớ như vậy?

Tên đó trả lời tôi:

– Nói thật với anh chúng tôi đã biết hết rồi, nhưng anh ngoan cố quá nên chúng tôi không thể làm việc với anh lúc này được. Khi nào anh thành khẩn khai báo thì lúc đó chúng ta sẽ làm việc tốt hơn. Thôi bây giờ anh cứ lên nghỉ đi. Chúng tôi phải đi đây. Nhớ là bất cứ khi nào anh cảm thấy thành thật khai báo, hoặc nhớ lại điều gì mà anh đã quên, thì cứ báo cho cán bộ ở đây để chúng tôi đến làm việc với anh...

Nói xong hắn xách cái xách tay lên, sửa soạn ra cửa với tên còn lại đang đứng chờ phía trước. Biết không còn gì có thể nói thêm trong lúc này về việc điều tra nữa. Tôi đứng lên, cố hỏi hắn một câu chót:

– Anh có biết gia đình tôi thế nào không? Tôi có thể nhắn về gia đình tôi không? Chừng nào thì gia đình tôi mới vào thăm tôi được?

– Gia đình vợ con anh vẫn khoẻ, anh an tâm. Vợ anh có đến tìm gặp chúng tôi và chúng tôi có cho biết anh đang ở đây. Có lẽ không bao lâu anh sẽ được thăm nuôi gửi quà. Về phần gặp mặt thì vì chúng tôi còn đang làm việc với anh, nên anh chưa được gặp mặt. Ngoại trừ...

Hắn dừng lại ở đó hình như muốn tạo ấn tượng với tôi rồi nói thật chậm từng chữ:

– Ngoại trừ nếu anh thành khẩn khai báo thì tôi có thể ký giấy cho anh gặp mặt vợ con anh ngay.

Tôi nhìn thẳng vào mặt hắn ta, nói với giọng thật cương quyết:

– Nếu tôi biết thì đã nói với anh rồi. Tôi thật sự không biết nó là cái gì cả.

Hắn ta không thèm nói với tôi thêm lời nào nữa, lách mình bước ra cùng với tên bên ngoài đi mắt. Công an trực Chí Hòa dẫn tôi lên lại biệt giam 2 nhốt tôi trở lại.

Vừa bước vào lại biệt giam 2, tôi rũ người xuống như một thân chuối bị đốn gục. Bao nhiêu sức đề kháng trong người hình như không còn nữa. Bây giờ thì tôi lo sợ thật sự vì tôi đã biết tôi bị bắt về vụ gì rồi. Nhưng chuyện này quả thật oan cho tôi quá. Cái thằng quỷ Nguyễn Sĩ Trí này nó hại gia đình tôi rồi. Những lời khai trong khi làm việc lúc nãy, ngoại trừ việc tôi chối không nhận đã thấy, đã đọc cuộn giấy đó, tất cả lời khai đều là sự thật. Chuyện này đúng là tai bay vạ gió đến với gia đình và bản thân tôi. Câu chuyện đã xảy ra khá lâu rồi, lâu đến độ tôi cũng không nhớ rõ vào lúc nào và nghĩ là không có gì nên không để ý tới nó trong đầu nữa. Câu chuyện như sau:

Như tôi đã kể, sau khi gia đình tôi từ rẫy bỏ về Saigon sinh sống vì cuộc sống trồng trọt nương rẫy quá khó khăn, lợi tức không đủ nuôi sống cả gia đình, sau khi về Saigon không có chuyện gì làm, tôi ngồi trước nhà bơm quẹt gas sinh sống qua ngày. Các bạn bè tôi đa số là dân đi tù cải tạo về như tôi và cùng một cảnh ngộ, gần như không thằng nào có việc làm nào ra hồn cả. Đưa thì đạp xích lô, đưa mua bán chợ trời, đưa thì vá xe đạp ở lề đường... Đưa may mắn nhất vì gia đình có chỗ buôn bán từ trước, khi nó ra khỏi trại về thì cũng chỉ làm tài xế không công chờ vợ đi buôn bán chứ cũng chẳng biết làm gì hơn. Mỗi ngày cả đám tứ tán mọi nơi kiếm sống, chiều chiều đi về ngang qua chỗ tôi ngồi bơm quẹt gas tại nó thường hay ghé lại hỏi thăm hoặc tán dóc lẫn nhau một hồi rồi mới chịu về nhà. Đôi khi rảnh rỗi cả bọn lại rủ nhau đi uống vài xị rượu thuốc với nhau.

Thằng Nguyễn Sĩ Trí này đi tù cải tạo chung trại với một người bạn thân của tôi từ nhỏ và tôi quen nó qua anh bạn thân này. Sau đó thì Nguyễn Sĩ Trí thỉnh thoảng cũng ghé qua chỗ tôi ngồi bơm gas quẹt nói chuyện văn chơi như các người bạn khác. Tính tình vui vẻ cởi mở và những cá tính văn nghệ của nó cũng hợp với tôi, nên hai đứa dễ dàng làm thân với nhau. Một hôm nó ghé qua

chỗ tôi làm như mọi hôm, chúng tôi vẫn đùa giỡn chuyện văn như trước, bỗng nó nói với tôi:

– Tao có cái này hay lắm cho mày coi nè.

Nói xong nó lấy từ trong túi ra cuộn giấy quỳn loại người ta dùng vắn thuốc rê, đưa cho tôi. Tôi không biết đó là cái gì nên mở từ từ ra và thấy trên đó viết đầy những chữ. Tôi vô tình đọc, té ra trên đó là một bài thơ rất dài, nội dung phải nói là “cực kỳ phản động”. Đây những ngôn từ chống đối CS. Phải thành thật nói rằng tâm trạng của anh em sĩ quan chế độ trước của chúng tôi và ngay cả đa số dân chúng miền Nam... dù ít dù nhiều đều có mầm mống bất mãn chế độ và đường lối của chính quyền CS hiện tại, dù ít dù nhiều đều có những ức chế mà bình thường không nói ra được... Cho nên khi đọc những câu thơ “cực kỳ phản động” như vậy, tôi cảm thấy có một cái gì biểu đồng tình. Hình như người viết bài thơ đó đã phần nào nói lên được những nỗi ẩn ức, bất mãn của chúng tôi. Nên mặc dù biết đó là một loại thơ “phản động”... nhưng tôi vẫn đọc. Sự việc chỉ có thế, không hơn không kém! Thành Nguyễn Sĩ Trí có nói cho tôi biết tác giả bài thơ này là một sĩ quan Nhảy Dù, tác giả viết ra trong tù cải tạo và sau đó khi có anh em về trước, mới viết vào trong cuộn giấy quỳn và bọc lại bằng nhiều lớp nylon, sau đó giấu trong một ống thuốc Lào mang về. Do đó mà không bị xét hỏi và mang trót lọt được ra ngoài. Tôi nghe Nguyễn Sĩ Trí nói thì cũng chỉ biết thế thôi, cũng không thắc mắc hỏi han gì thêm.

Sau đó tôi trả lại bài thơ cho Nguyễn Sĩ Trí, không để ý gì nữa. Câu chuyện chỉ có thế, tôi tình cờ đọc bài thơ này trong trường hợp như thế. Thời gian trôi qua, tôi cũng đã quên bằng chuyện đó rồi. Không ngờ thành Nguyễn Sĩ Trí này làm những gì sau đó tôi không được biết mà lại bị bắt, rồi lại khai dịnh líu tới tôi trong vụ này. Tôi nghĩ có lẽ nó đã bị bắt và cuộn giấy đó bị tịch thu, sau đó nó khai ra đã cho tôi đọc... Nếu quả đúng như vậy thì thành này quá sức ngu xuẩn, nó ở tù cải tạo còn lâu hơn tôi nữa mà sao đầu óc nó lại ngu đến thế không biết nữa?

Đối với CS hễ khai ra ai là người đó chết ngay, không cần biết người đó oan hay ưng: Thà bắt lầm còn hơn bỏ sót. Huống chi mấy cái vụ có dịnh líu tới chống đối Đảng, Nhà Nước, chống đối lãnh tụ CS... Vì vậy mà mặc dù không có chứng cứ gì, chúng cũng vẫn ngang nhiên xét nhà và bắt tôi. Trong chế độ CS này, tiếng nói và Nhân Quyền của người dân đâu có được tôn trọng gì đâu. Ngay cả việc không khai thác được gì ở tôi, chúng ngang nhiên nhốt tôi lại thêm một tháng nữa mà không cần một lời giải thích nào cả, thì đủ biết chúng làm việc đâu cần tới luật lệ gì đâu!!

Lần này thành Nguyễn Sĩ Trí khai ra tôi thì chắc chắn là tôi bị kẹt rồi. Nội dung trong bài thơ đó lời lẽ quả thật toàn là “đao to búa lớn”. Bài thơ này thật là dài, tôi chỉ nhớ lang mang mấy câu, nhưng bây giờ nhớ lại mỗi câu đó, nếu đọc lên tôi nghĩ đủ để Công An CS khếp vào tội chết rồi, cho nên đã tới nước này thì giá nào tôi cũng chối phăng, tới đâu thì tới.

Tuy nghĩ như vậy nhưng trong bụng tôi quả thiệt là lo âu lắm, tôi chắc chắn đấm công an thăm vắn tôi cũng đâu chịu bỏ qua cho tôi một cách dễ dàng khi tôi cứ khẳng khẳng chối như vậy. Đầu

óc cứ nghĩ tới lo lui như vậy hoài cho đến giờ phát cơm, tôi cũng không màng đi ra lãnh cơm. Cả ngày hôm đó tôi cứ nằm dài, không lãnh phần cơm nào. Bụng dạ nào mà ăn uống cho nổi nữa!

Hai láng giềng của tôi ở biệt giam 1 và biệt giam 3 hình như cảm nhận được nỗi lo lắng của tôi nên ngay sau khi công an đóng cửa nhốt các tù lao động vào lại khu tập thể, chị Nguyệt và Thủ Thiêm lên tiếng hỏi thăm tôi ngay:

– Sáu Khổ, anh ngủ hay thức vậy. Có khoẻ không?

Tôi trả lời:

– Cám ơn, tôi cũng khoẻ.

– Hôm nay sao không lãnh cơm. Ráng ăn một chút chứ. Ở trong đây đã thiếu dinh dưỡng rồi mà anh còn không ăn thì làm sao được? – Chị Nguyệt nói:

Cảm động trước sự ân cần của hai người bạn tù, tôi trả lời:

– Tại tôi không thấy đói thôi. Không sao đâu. Cám ơn chị và Thủ Thiêm đã thăm hỏi.

– Hôm nay đi làm việc với chấp pháp, có gì vui không?

– Đâu có gì vui đâu, buồn thì có. Họ không khép được tội tôi nên ngâm lại và bảo một tháng nữa sẽ lên làm việc trở lại.

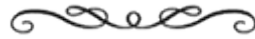
Thủ Thiêm chen vào:

– Cũng là bốn cũ soạn lại. Họ định nhốt để ép cung đó thôi. Anh đã không có gì thì đừng sợ. Tôi cũng bị y chang như vậy. Họ muốn mình chịu đựng không nổi thì sẽ khai ra cho họ đó thôi.

– Sự thật thì tôi không có làm gì nên chẳng sợ gì cả. Có điều mình bị nhốt oan ức như vậy không biết đến bao giờ. Gia đình thì khó khăn ở nhà, mà lại phải lo lắng cho tôi trong này nữa thì thật càng nghĩ càng đau lòng.

Chị Nguyệt và Thủ Thiêm hỏi thăm và an ủi tôi mấy câu, sau đó cảm thấy nhức đầu quá nên tôi xin kiếu từ rồi nằm xuống nghỉ ngơi. Chỉ có thể nhưng tôi thật biết ơn hai người hàng xóm của mình. Trong hoàn cảnh tù đày, tình người chỉ có thể biểu lộ như thế nhưng thật ra rất đáng quý. Những lời an ủi trong lúc này quả thật đã giúp ích cho tinh thần tôi rất nhiều. Tôi tự nghĩ chị Nguyệt chắc chắn cũng đau khổ vô cùng khi bị nhốt ở đây, vậy mà chị ấy chịu được thì không lý gì mình cứ ủ rũ hoài như vậy. Tự khuyến khích tinh thần mình như thế, nên tôi cố gạt hết mọi chuyện, đứng dậy đi đếm bước 1,2,3, 4 trở lại. Đầu óc tập trung vào việc đếm bước và không suy nghĩ gì cả. Tôi đi cho đến khi mệt mới chịu ngồi xuống và cầu nguyện thật lâu. Lòng từ từ thanh thản trở lại. Sau đó mệt quá tôi nằm xuống nhắm mắt lại, tiếp tục cầu nguyện thầm trong bụng liên tục

cho đến khi rơi vào giấc ngủ hồi nào không hay.



CHƯƠNG 4

GIỎ QUÀ THĂM NUÔI ĐẦU TIÊN



Tôi ở đó thêm được mấy ngày nữa thì tới kỳ thăm nuôi. Mới sáng sớm, anh Tiến lao động đã mở cửa cho chúng tôi ra đi đổ bê và vệ sinh sớm hơn mọi ngày. Sau đó chúng tôi bị mang trở về biệt giam và lần này lỗ cửa gió bị đóng kín, tôi không thấy được gì cả. Bên phía từng dưới chắc là chộn rộn lắm. Tôi không thấy được gì nhưng nghe tiếng mấy tù lao động và công an gọi nhau hoặc nói chuyện râm rang bên dưới.

Nằm chơi nghe ngao một hồi, tôi nghe bên biệt giam 3 có tiếng cửa mở rồi tiếng anh Tiến lao động:

– Biệt giam 3 nhận quà.

Sau đó cửa đóng lại. Một lúc lâu sau, Thủ Thiêm bên biệt giam 1 cũng được có quà.

Tuy biết mình chắc là sẽ không có quà, nhưng trong lòng tôi vẫn có một chút gì đó hy vọng. Trong hoàn cảnh hiện tại. Ngoài vấn đề thiếu thốn vật chất ra, sự thiếu thốn tinh thần cũng quan trọng vô cùng. Sự việc nhận được quà thăm nuôi, ngoài vấn đề quà cáp vật chất giúp cho người tù thêm dinh dưỡng trong những bữa ăn hàng ngày, còn nói lên được sự quan tâm lo lắng của thân nhân bên ngoài đối với người tù, cho dù ở trong tình huống nào cũng vẫn lo lắng chăm sóc... Điều này an ủi tinh thần tù nhân bên trong rất nhiều.

Tới giờ cơm trưa, sau khi nhận xong phần cơm vào chưa kịp ăn thì bỗng cửa phòng giam mở, anh Tiến đứng với một giỏ quà trên tay:

– Biệt giam 2, anh K. ra nhận quà.

Tôi khựng lại khoảng mấy giây như không tin, đến nỗi anh Tiến lao động cười cười hỏi tôi:

– Lẹ đi cha nội, có quà tới trước cửa rồi cũng chưa chịu nhận nữa hay sao.

Tôi cảm ơn anh ta và mang giỏ quà vào rồi ngồi phệt xuống nền phòng, nhìn giỏ quà mà lòng xúc động không tả được. Thật đúng là tôi đã làm khổ gia đình quá nhiều. Mấy năm trời tù cải tạo vợ tôi lặn lội thăm nuôi tôi tận rừng sâu, những lần chuyển đi trại khác, ở nhà lại phải lần mò hỏi

thăm trại mới và lại lặn lội đến tận nơi thăm viếng, đôi khi đi từ mờ sáng đến nơi gặp mặt tôi chỉ độ nửa tiếng lại lủi thủi quay trở về. Bao nhiêu tiền bạc làm lưng vất vả phải nhín nhút để lo cho tôi... Rồi nay lại phải nuôi tôi trong tù Chí Hòa này nữa.

Tôi ngồi giờ từng gói quà trong giỏ mà lòng vừa xúc động vừa chua xót khôn cùng. Tất cả các gói quà từ gói thuốc rê, gói muối mè đậu phộng... bánh trái... cho đến ổ bánh mì... mà tôi chắc chắn trước khi được sắp xếp vào trong giỏ, đã được chăm sóc cẩn thận bằng đôi tay tỉ mỉ của vợ tôi với tất cả tình thương của người vợ lo cho chồng... nhưng bây giờ mọi thứ đều bị bẻ nát, xóc xáo tung lên hết để khám xét trước khi đến được tay tôi. Trong giỏ đã trở thành một mớ hỗn độn lung tung cả lên. Một nỗi uất nghẹn xông lên tận cổ, nhưng thử hỏi tôi có thể làm được gì. Chỉ đành ngậm ngùi sắp xếp lại mọi thứ cho gọn gàng trở lại, lòng tự an ủi: “Cố gắng lên K., hãy cố gắng lên. Ai cũng bị như vậy chứ không phải một mình mình, thôi thì ráng chịu đựng. Sẽ còn nhiều cái khó khăn hơn nữa. Phải cố gắng chịu đựng nghịch cảnh. Có tức tối cũng không làm gì được!! Cố gắng lên”. Tôi nhắm mắt lại, đầu óc tập trung đầy ắp hình ảnh người vợ yêu thương của tôi và thấy lòng dịu lại rất nhiều.

Phảng phất nụ cười em đâu đó.

Thoáng mơ hồ một nét môi quen.

Giữa chốn tận cùng anh vẫn có.

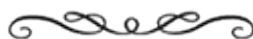
Bóng hình em và mây trôi êm.

Tôi ngồi lặng người đi một lúc thật lâu, tay sắp xếp lại các gói quà mà đầu óc tràn ngập hình ảnh người thân. Hai đứa con tôi bây giờ ra sao? Tôi hiểu sự khó khăn của gia đình và biết rằng với số tiền mua quà cho tôi lúc này, chắc là vợ và hai đứa con tôi phải chắt mót, tiết kiệm vào những chi phí khác để dành mua quà cho tôi. Nghĩ tới hình ảnh vợ và hai con phải khó khăn để dành dụm cho tôi, nước mắt tôi trào ra hỏi nào không hay.

Ngoài thực phẩm và thuốc rê, xà bông tắm, kem đánh răng... tôi còn nhận được một cái mừng nhỏ. Như vậy là thằng Hồng bạn tôi đã nhắn về nhà dùm tôi như đã hứa.

Tối hôm đó chúng tôi đi “xe” qua lại giữa 3 biệt giam để chia xẻ những món quà ăn liền ngon lành từ gia đình gửi đến. Qua hôm sau tôi biếu một ít bánh trái cho anh Tiến lao động, nhưng anh không nhận, chỉ ăn lấy thảo tại chỗ với tôi một miếng bánh cho tôi vui thôi, viện lý do là anh cũng đã có thăm nuôi rồi, tôi hãy giữ lấy mà dùng. Tôi cũng nhờ anh Tiến nhắn tin dùm đến thằng Hồng bạn tôi là tôi đã nhận được mừng từ nhà gửi đến và gởi lời cảm ơn nó.

Giỏ thăm nuôi đó là giỏ thăm nuôi thứ nhất tại Chí Hòa của tôi và cũng đã gây cho tôi nhiều xúc động nhất trong thời gian tù đày tại đây.



CHƯƠNG 5

LÀM VIỆC LẦN THỨ HAI VỚI CHẤP PHÁP



Đúng một tháng sau ngày làm việc với chấp pháp lần đầu, tôi lại được kêu lên làm việc trở lại. Cũng với hai tên thanh niên đến bắt tôi và hỏi cung tôi lần đầu. Lần này giống y như lần trước chúng cũng mang đến cho tôi một ổ bánh mì thịt, một bịch nước mía và một gói thuốc Hoa Mai. Sau khi đợi tôi ăn uống xong, chúng lịch sự mời cho tôi một điếu thuốc... Xong xuôi một tên trong bọn hỏi tôi:

– Sao? Một tháng qua anh nằm đây chắc là đã có dịp suy nghĩ và nhớ lại hết tất cả mọi việc rồi phải không?

– Tôi đâu có quên gì đâu mà phải suy nghĩ đến một tháng mới nhớ lại được?

Tên còn lại lôi trong cái xách tay nhỏ bài thơ viết trên giấy quỳn vắn thuốc rê, quăng lên bàn rồi gần giọng hỏi:

– Anh muốn đùa với chúng tôi nữa hay sao? Trước khi đến làm việc với anh, chúng tôi đã nghiên cứu kỹ sự vụ và đã biết anh và anh Nguyễn Sĩ Trí có liên hệ đến bài thơ này. Các anh đã tuyên truyền nó và chuyển cho nhau đọc... Vậy mà anh vẫn cứ ngoan cố chối phải không?

– Tôi không có gì phải chối, tôi đã nói rõ ràng với các anh từ lần đầu là tôi ngay cả không biết nó là cái gì, các anh cho hay nó là một bài thơ thì tôi mới biết đây thôi... làm sao đổ tội tôi tuyên truyền nó được.

– Vậy anh có đọc nó không.

– Không. Tôi không biết, không thấy nó thì làm sao đọc nó được. – Tôi trả lời một cách thật cương quyết.

Hai tên thanh niên nhìn nhau khựng lại trong một thoáng. Sau đó một tên nhìn thẳng vào tôi chăm chăm và hỏi gần từng tiếng một:

– Anh có chắc là không biết, không thấy bài thơ này trước đây phải không?

Tôi thấy rõ hai tên khốn kiếp này không có một bằng chứng nào để buộc tội tôi được cả và chúng cũng không có gì chứng minh là Nguyễn Sĩ Trí đã đưa bài thơ đó cho tôi đọc. Tôi đánh nước liều:

– Tôi lập lại với anh là: Không! Tôi không thấy, không biết gì về nó trước đây hết. Nếu ai nói với các anh là tôi đã đọc bài thơ này hoặc giả nếu ai nói đã đưa cho tôi đọc bài thơ này thì xin các anh cho tôi được đối chất. Việc đối chất sẽ là một chứng minh cho các anh thấy là tôi vô tội.

Hai tên chấp pháp im lặng một lúc như suy nghĩ tìm cách áp đảo tinh thần tôi, sau đó tên trưởng toán nhìn chăm chăm vào mặt tôi cười gằn rồi nói:

– Được rồi. Nếu anh muốn đổi chất thì đến lúc thuận tiện chúng tôi sẽ cho anh đổi chất ngay. Lúc đó xem anh còn chối đi đường nào nữa không? Còn bây giờ, nếu trí nhớ của anh vẫn còn kém như vậy thì chúng tôi cũng không ép anh. Chúng tôi để anh lên nằm suy nghĩ kỹ lại, 3 tháng sau chúng tôi sẽ đến làm việc với anh nữa. Hy vọng lần tới anh sẽ nhớ lại.

Nói xong hắn đưa cho tôi một tờ giấy mẫu in sẵn giống như lần trước, bảo tôi viết lời khai và ký tên bên dưới. Tôi cũng viết vào lời khai là không biết, không thấy... cuộn giấy quynh đó... rồi ký tên bên dưới.

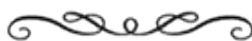
Tên công an chấp pháp sắp xếp lại giấy tờ bỏ vào túi xách, không thèm nhìn đến tôi nữa. Tên còn lại bước ra phía ngoài gọi tên công an trực ở Chí Hòa vào dẫn tôi lên phòng giam trở lại.

Tôi biết có nói nhiều cũng vô ích, vả lại tôi đã quyết ý và chuẩn bị tinh thần cho mọi tình huống rồi, nên cũng lặng lẽ đi theo tên công an trực ra ngoài, không thèm nói với hai tên chấp pháp thêm tiếng nào, dù lòng buồn vô hạn vì biết rằng tôi còn phải bị kẹt ở đây một thời gian chưa biết đến bao giờ mới được thả.

Lần làm việc thứ hai của tôi chỉ ngắn gọn như thế đấy! Hình như mấy tên chấp pháp này thấy tôi cố tình không nhìn nhận tội mà chúng đã gán ép cho tôi, nên chúng cũng chẳng cần mất nhiều thì giờ với tôi. Tôi không nhận thì chúng cứ chơi trò nhốt ép cung xem coi ai thua thiệt cho biết! Dĩ nhiên tôi và gia đình tôi là người chịu lấy sự thua thiệt này mà thôi! Tuy biết thế nhưng tôi không thể để cho chúng muốn gán ép tôi bất cứ tội trạng nào chúng muốn. Nếu chúng đã biết tôi là người chỉ tình cờ đọc bài thơ đó, như vậy tội tôi có đáng để chúng ngang nhiên đến nhà tôi khám xét, bắt bớ giam cầm như một tên tội phạm nguy hiểm hay không? Rõ ràng chúng đã áp dụng chính sách cố hữu “Thà bắt lầm còn hơn bỏ sót”. Than ôi! Ở một chế độ mà pháp luật đặt ra không phải để bảo vệ cho quyền lợi người dân và vị trí của một luật sư gần như chỉ là một danh xưng vô nghĩa thì chúng còn sợ gì mà không nhốt ép cung tôi mút chỉ để cho tôi cuối cùng chịu không nổi phải van xin và dù không tội cũng phải chấp nhận thành có tội thì chúng mới chịu thôi. Nếu đổi lại tôi đang ở vào một đất nước mà nền Luật Pháp và Nhân Quyền thực sự được tôn trọng thì làm sao có chuyện chúng muốn bắt nhốt ép cung tôi một cách vô lý như vậy khi không có một chứng cứ nào buộc tội được tôi.

Trên đường trở lên lại biệt giam 2, tôi bỗng nhớ tới cố thi sĩ Vũ Hoàng Chương. Sau 1975, nhà cầm quyền CS đã bắt giam ông tại nhà tù Chí Hòa này nhằm triệt hạ thành phần văn nghệ chống Cộng có uy tín đối với quần chúng. Với cơ thể ốm yếu sẵn từ trước, khi vào tù lại chịu nhiều thiếu thốn, khổ sở nên thi sĩ Vũ Hoàng Chương đã ngã bệnh nặng. Khi thấy ông gần chết, nhà cầm quyền CS mới ra lệnh thả ông vì lý do Nhân Đạo để tránh tiếng. Quả nhiên khi về nhà ông đã qua

đời tại Saigon ngày 6 tây tháng 9 năm 1976 trong cảnh túng thiếu, đói nghèo. Tôi còn nhớ một câu thơ nổi tiếng của ông làm từ rất lâu: “Lũ chúng ta đầu thai làm thế kỷ”. Xin vọng linh thi sĩ tha thứ cho tôi vì tôi thấy câu này của ông không đúng vào thời điểm này. Ở vào thế kỷ này, biết bao nhiêu con người trên khắp thế giới đang sống một cách ấm no hạnh phúc và quyền làm người của họ được bảo vệ dưới một luật pháp rõ ràng, như vậy thì những người đó đâu có sinh làm thế kỷ đầu. Và nếu như chúng ta cũng đang ở một đất nước Tự Do Dân Chủ nào khác thì chúng ta chắc cũng như họ mà thôi. Tôi nghĩ nếu ông còn sống vào lúc này chắc ông sẽ không ngần ngại đổi câu này lại là: “Lũ chúng ta đầu thai làm đất nước” thì chắc có lẽ chính xác hơn!



CHƯƠNG 6

BỊ PHẠT LẦN ĐẦU



Hôm ấy quả là một ngày xui xẻo cho tôi. Buổi sáng đi “làm việc” với chấp pháp không có gì triển tốt, đêm đến trong khi nói chuyện với Thủ Thiêm thì tôi bị công an trực lên bắt gặp. Hôm đó cửa gió của chúng tôi bị đóng chặt nên không ai canh chừng được. Đang nằm nói chuyện qua biệt giam 1 với Thủ Thiêm thì tên công an trực đi lên hỏi nào tôi không hay. Hắn mở cửa lỗ gió nhìn vào phòng tôi quát lớn:

– Có im đi không thì bảo. Các anh đã biết nội qui cấm quan hệ lẫn nhau mà các anh còn vi phạm phải không? Muốn chết hả?

Hắn cũng đập mạnh lên cửa phòng biệt giam 1 và quát tháo với Thủ Thiêm câu tương tự.

Như một phản xạ tự nhiên, tôi im bật ngay lập tức, giương mắt nhìn tên cán bộ công an bên ngoài qua lỗ gió và sẵn sàng chờ hắn mở cửa hỏi tôi đi cùm giò... nhưng hắn không thêm mở cửa phòng hai chúng tôi, chỉ đứng ngoài quát tháo thêm vài câu răn đe tôi và Thủ Thiêm rồi bỏ đi. Đợi một lúc thật lâu cho chắc chắn rằng tên công an đã bỏ đi, chị Nguyệt lên tiếng hỏi thăm và khuyên chúng tôi:

– Sáu Khổ và Thủ Thiêm có sao không?? May mà cán bộ không phạt hai anh, thôi cố gắng ngủ đi, đừng nói chuyện nữa. Rủi bị phạt thì khổ lắm.

Chúng tôi cảm ơn chị Nguyệt và thôi không nói chuyện nữa. Tôi tưởng rằng sự việc đó qua đi, nhưng sáng hôm sau, tôi chờ hoài không thấy anh Tiến lao động mở cửa cho tôi đi đổ bô và làm vệ sinh cá nhân như mọi hôm. Phòng biệt giam 3 của chị Nguyệt đã được mở cửa cho đi ra ngoài làm vệ sinh từ lâu, nhưng biệt giam 2 của tôi và biệt giam 1 của Thủ Thiêm chờ mãi vẫn không

được mở cửa cho ra ngoài. Tôi tưởng anh Tiến lao động bận rộn gì nên mở cửa trễ cho chúng tôi. Nhưng chờ đến trưa cũng không thấy ai mở cửa cho tôi ra ngoài. Đến giờ phát cơm, tôi đi ra nhận cơm, có một tên công an trực đứng gần đó. Trong khi anh Tiến lao động xúc cơm canh vào hai ca cho tôi, tôi quay lại nói với tên công an rằng hôm nay tôi chưa được ra ngoài đổ bỏ...

Tên công an quay lại quát vào mặt tôi:

– Không có đổ bỏ đổ biếc gì cả. Đêm hôm qua anh nói chuyện với biệt giam 1, phạm nội qui trại. Cán bộ trực đêm qua đề nghị phạt hai anh không được đổ bỏ 1 tuần lễ Chưa cùm giò các anh đã là may cho các anh rồi. Còn ở đó mà khiếu với nại gì nữa.

À thì ra là thế! Vậy mà tôi tưởng tên cán bộ trực đêm qua tha cho chúng tôi chứ. Thôi thì đành chịu vậy. Tôi lẳng lẳng mang cơm canh đi lên lại biệt giam. Anh Tiến nhìn theo tôi ái ngại, nhưng dĩ nhiên là không dám nói câu nào.

Một tuần lễ không được đổ bỏ! Câu nói buông ra có vẻ đơn giản, nhưng trên thực tế đó là một cực hình lớn đối với tôi. Tôi có thể nhịn ăn mấy ngày, nhưng không thể nhịn uống. Còn những sự bài tiết, con người chỉ có thể nín đến một mức độ nào đó thì không thể nín nhịn được nữa. Với cái bô nhỏ xíu, đi tiểu thì còn đỡ, nhưng nếu không muốn bị nước tiểu văng ra ngoài, tôi phải bê cái bô trên tay trong khi tiểu. Đó là khi cái bô còn trống, nếu cái bô bắt đầu đầy, bê trên tay khi đi tiểu cũng không phải dễ dàng gì, nên tôi phải quỳ xuống tiểu từ từ vào bô cho khỏi văng ra nền. Còn nói đến việc đi tiêu thì đúng là chuyện này làm khó tôi thật chứ không phải đùa. Khi cái bô còn trống, tôi đã phải ngồi lom khom, hai tay chống dưới đất, người hơi chồm về phía trước cho đỡ mỏi, dít kê vào bô và đi tiêu với tư thế đó... hướng hồ gì khi cái bô đã đầy, có cố gắng cách mấy, không nhiều thì ít khi đi tiêu vẫn có nước tiểu trộn phân văng ra ngoài nền. Dù có một miếng carton dày đặt trên cái bô, nhưng mùi hôi thối trong biệt giam 2 khỏi phải nói cũng “ghê gớm” đến như thế nào, nhất là trong một không gian nhỏ hẹp như vậy. Tuy nhiên tôi cũng chịu đựng được mùi hôi thối đó, chỉ có điều là cái bô nhỏ quá, không chứa được hết tất cả sự bài tiết của tôi trong một tuần, đến ngày thứ năm thì cái bô đã đầy áp lên rồi... Tôi thật khổ sở vô cùng trong trường hợp này.

Bên biệt giam 1, Thủ Thiêm cũng không sung sướng gì hơn tôi. Chúng tôi nói chuyện và tìm cách giải quyết tình trạng bài tiết nguy ngập này. Còn hai ngày nữa mới hết hạn bị phạt, phải làm sao đây? Ban đêm chúng tôi bàn bạc với nhau và thấy chỉ còn cách dùng bao nylon thay thế cho cái bô đựng nước tiểu và sẽ cố gắng ăn thật ít để tránh đi tiêu trong hai ngày sắp tới.

Tôi lục trong giỏ quà thì chỉ có hai bịch nylon: Một bịch đựng muối mè đậu phộng. Một bịch đựng mắm ruốc xào thịt. Nếu lấy bao nylon thì thực phẩm sẽ để đâu? Cuối cùng tôi phải trút muối mè đậu phộng vào bịch mắm ruốc, tất cả đựng chung trong một bao nylon mà thôi, để lấy dư ra một cái bao nylon sử dụng cho việc bài tiết. Khổ nỗi sau khi dư ra được một bao nylon, thì tôi phát

giác cái bao nylon dư đó có một vài lỗ nhỏ xíu mà trước đó khi còn đựng muối mè đậu phộng tôi không nhìn thấy được...

Đúng là hoạ vô đơn chí! Cũng may bên biệt giam 3 chị Nguyệt sau khi biết vậy, cũng ráng thu xếp thực phẩm bên đó và đi "xe" qua tiếp tế cho một bao nylon tương đối còn tốt để tôi tròng vào nhau 2 cái làm một cho chắc ăn. Hai ngày kế tiếp, tôi giải quyết mọi bài tiết vào ngay trong bao nylon đó. Bên Biệt Giam 1, Thủ Thiêm cũng tìm được cách giải quyết tương tự.

Hãy thử tưởng tượng một con người ở trong một cái phòng nhỏ bằng hộp diêm quẹt như thế, ngoài mùi hôi thúi ra, tối ngủ cũng nơm nớp lo sợ vô tình duỗi chân đụng phải cái bô làm đổ chất thừa thãi hôi thúi đó ra ngoài thì mới hiểu được tôi đã chịu đựng như thế nào trong suốt một tuần lễ đó?

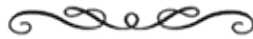
Cuối cùng chúng tôi cũng qua đi tuần lễ kinh khủng này! Tôi nghĩ thà là tôi bị còng giò còn đỡ hơn là bị phạt không cho đi đổ bô như thế này. Đúng là tàn nhẫn thật! Một tuần lễ bị phạt không được ra ngoài làm vệ sinh và đi đổ bô tại biệt giam 2 trại giam Chí Hòa này là một kỷ niệm trong đời không bao giờ tôi có thể quên nổi.

Tuần lễ sau đó anh Tiến lao động hết hạn tù được thả về. Khu tôi có một lao động mới người Việt gốc Hoa tên Xáng cũng bị tội vượt biên, ra làm lao động thế anh Tiến. Trước hôm anh Tiến về một ngày, trong giờ phát cơm nhân không có cán bộ công an ở đó anh cho biết là ngày mai anh được thả. Tôi bắt tay chúc mừng anh đã thoát được kiếp lao tù này, anh cũng chúc tôi ở lại gặp nhiều sức khỏe và may mắn... sớm về đoàn tụ với gia đình. Cũng ngay bữa đó, anh cho biết thằng Hồng bạn tôi cũng đã hết hạn và đã được thả về hai ngày trước đó rồi. Nó nhắn cho tôi biết là nó sẽ báo cho gia đình tôi hay rằng tôi cũng khỏe mạnh để cho nhà yên tâm... Nghe tin này tôi thật mừng cho bạn tôi. Tuy nhiên liên tưởng tới chuyện của mình chưa ngã ngũ vào đâu và ngày về thì còn mịt mờ, xa lắc xa lơ mà không khỏi bùi ngùi cho thân phận.

Cũng vẫn những sinh hoạt và thời khoá biểu đều đặn hàng ngày: Sáng sớm dậy cầu nguyện, tập Dịch Cân Kinh... Chờ lao động mở cửa đi đổ bô và làm vệ sinh cá nhân... Xong vào chơi đùa với mấy con kiến cho đến giờ phát cơm trưa. Buổi trưa nếu nói chuyện với phòng bên mấy câu rồi cố gắng ngủ một chút. Buổi chiều đi đếm bước 1,2,3,4 rồi chơi với mấy con kiến cho đến giờ phát cơm chiều. Buổi tối thì nói chuyện với 2 phòng bên, hôm nào cửa gió mở, có người canh chừng thì nghe ngao hát mấy bài cho đỡ buồn. Sau đó lại đi đếm bước 1,2,3,4 khoảng một tiếng rồi cầu nguyện trước khi ngủ...

Tôi đã quen dần và thích nghi với cuộc sống ở biệt giam 2 này hồi nào cũng không hay nên không còn cảm thấy quá khó khăn nữa. Chị Nguyệt bên biệt giam 3 đã bị đưa ra toà nhận bản án 3 năm. Ngay sau khi ra toà về chị bị chuyển ngay xuống khu tập thể nữ. Tôi và Thủ Thiêm nằm phòng bên cạnh chỉ nghe tiếng khoá cửa mở lách cách bên phòng chị và tiếng công an hỏi chị thu xếp

đồ đạc đi theo hắn. Chúng tôi chỉ biết chị chuyển chỗ khác chứ chưa biết chuyện gì... mãi cho đến buổi phát cơm chiều hỏi anh chàng lao động Xáng mới biết chị bị án 3 năm và đã chuyển đi xuống khu tập thể nữ rồi. Tôi chỉ biết thầm cầu chúc cho chị gặp được sức khỏe, may mắn mà thôi và lòng thì thấy man mác buồn. Như vậy là tôi đã mất đi một láng giềng tốt rồi. Hôm đó tôi cứ ngồi nhớ tới những mẩu chuyện trò ngắn ngủi với chị, những lần đi “xe” tiếp tế đồ qua lại, cũng không thể nào quên được bịch muối mè đậu phộng tình nghĩa, chị đã gửi cho trong những ngày đầu khi tôi mới tới biệt giam 2 này... và nhất là không thể nào quên được bịch nylon cứu nguy trong lần bị phạt không được cho đi đổ bô 1 tuần.



CHƯƠNG 7

LÀM VIỆC VỚI CHẤP PHÁP LẦN THỨ BA



Đúng 3 tháng sau, quả nhiên tôi lại được gọi lên làm việc với chấp pháp lần nữa. Lại cũng hai tên thanh niên trước đây và cũng y một bồn cũ soạn lại... Hình như đây là một tiêu chuẩn của tù khi đi làm việc hay sao đó, bởi vì tôi cũng được ăn một ổ bánh mì thịt, uống một bịch nước mía, hút phi phà thuốc Hoa Mai trước khi một trong hai tên hỏi tôi một câu cũ mèm:

– Sao? Anh đã nhớ lại và thành thật khai báo với chúng tôi chưa. Anh đã nhận biết và có đọc qua bài thơ đó chưa?

Tôi cũng trả lời với hắn một lời cũ rích:

– Tôi đã nói với hai anh mấy lần rồi là tôi không hề biết nó là cái gì và không hề thấy nó trước đây đây thì làm sao đọc nó được.

Buổi “làm việc” cũng kết thúc nhanh gọn tại chỗ đó. Lần này tên thanh niên chỉ huy buông ra một câu thật gọn:

-Xong. Anh lại ngoan cố nữa rồi. Vậy thì anh hãy lên nằm suy nghĩ nữa đi, 6 tháng sau chúng tôi sẽ lên làm việc với anh lại.

Tôi cũng không nói thêm lời nào. Ký vào tờ giấy như những lần trước rồi đứng dậy đi theo tên công an trực ở Chí Hòa ra ngoài phòng làm việc mà không hề nhìn thêm hai tên thanh niên đó một lần nào nữa, vì tôi biết cũng chỉ là vô ích thôi. Tôi đã chọn con đường cương quyết chối, thì phải cương quyết đến cùng, không thể đi lùi lại được nữa. Mặc cho kết quả thế nào tôi cũng chấp nhận hết. Trước khi quẹo vào khu hành lang để đi lên lầu, tôi kín đáo liếc nhanh về phía phòng

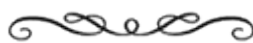
làm việc lúc này, thì thấy hai tên công an chấp pháp đang đứng trước cửa nhìn theo với vẻ mặt hình như tức tối lắm.

Tôi bước vào lại biệt giam 2, lòng thoáng ngạc nhiên khi thấy sao lần này tâm trạng của tôi lại dửng dưng vô cùng? Có phải tôi đã quen với trò chơi ép cung của hai tên cán bộ chấp pháp CS này rồi hay sao? Một trò chơi hoàn toàn không công bình và càng chơi tôi là người càng bị thua thiệt nhiều nhất. Một trò chơi mà càng chơi tôi càng thấy số phận mình mịt mờ thêm... nhưng không hiểu tại sao lần này tôi không thấy đau buồn như những lần trước, quả thật lòng tôi thanh thản và bình tĩnh một cách kỳ lạ.

Tôi ở thêm khoảng hơn một tháng nữa thì Thủ Thiêm cũng bị chuyển đi nơi khác, tôi không biết anh có được ra toà xét xử hay không và họ đã chuyển anh đi đâu. Tôi có hỏi anh chàng lao động Xáng, nhưng có lẽ anh ta không dám nói. Anh ta chỉ trả lời tôi là không biết. Hoặc giả anh ta không biết thật cũng không chừng.

Còn lại một mình ở biệt giam 2, hai phòng bên trống rỗng. Ban đêm tôi thấy nhớ Thủ Thiêm và chị Nguyệt thật sự. Thèm được nói chuyện với bất cứ một người nào đó vô cùng. Mọi hôm tôi vẫn có cái cảm giác cô đơn, nhưng kể 2 phòng bên vẫn còn có hai người bạn tù láng giềng. Mỗi tối chúng tôi còn gọi hỏi thăm qua lại, còn “đi xe” chuyển cho nhau những điều thuốc tình nghĩa, hoặc những món quà nhỏ trong ngày được gia đình tiếp tế... Bây giờ hai người bạn tù đã bị chuyển đi rồi, cảm giác cô đơn hình như tăng lên gấp bội... Mỗi ngày bây giờ tôi chỉ có thể nói một, hai câu khi được mở cửa đi làm vệ sinh hoặc đi nhận cơm canh, mỗi thuốc... Đôi khi tôi tìm cách gọi chuyện với lao động Xáng nhưng anh chàng này nhất quá không dám trả lời... nên cũng như không.

Nỗi cô đơn làm tôi sinh ra tật nói chuyện với những con kiến trong lúc chơi đùa với chúng như là nói với những con người thật hời nào không biết. Hoặc đêm tối đôi khi nằm ngheu ngheo hát cho đỡ buồn, tôi đột nhiên phát hiện ra mình đang lầm nhảm nói chuyện một mình... Tôi bỗng thấy lo sợ là mình sẽ bị bệnh tâm thần, dù biết rằng đây chỉ là hậu quả của sự ức chế tâm sinh lý mà ra. Tôi đã phải dành thêm nhiều thì giờ ngồi cầu nguyện hoặc đi đếm bước 1,2,3,4 hoặc tập Dịch Cân Kinh để đầu óc tránh khỏi nghĩ ngợi lung tung... Cái tật nói chuyện một mình mà tôi mắc phải mãi đến thật lâu sau này mới hết...



CHƯƠNG 8

ĐÊM GIÁNG SINH ĐẦU TIÊN



Khi sắp nhận giỏ thăm nuôi thứ 8 thì cũng là lúc mùa Giáng Sinh đến. Mặc dù tôi không vạch trên tường theo dõi ngày tháng như trước, nhưng tôi cũng biết sắp đến Noel. Mỗi tối dưới khu Kiên Giam đã nghe vang lên tiếng tù nhân hát nhạc Giáng Sinh tung bừng rồi, nằm trên biệt giam 2 nghe nhạc Thánh Ca thấy trong lòng nhớ nhà gì lạ. Dù tôi theo đạo Phật, nhưng mùa Giáng Sinh là mùa chất chứa đầy ắp những kỷ niệm của vợ chồng tôi. Mỗi mùa Giáng Sinh là một dịp để vợ chồng chúng tôi ôn lại những kỷ niệm đẹp đã qua. Nhưng sau ngày 30-4-75 hai vợ chồng đã phải xa nhau hết mấy lần vào mùa này rồi khi tôi bị đi tù cải tạo. Khi được về đoàn tụ với gia đình, chúng tôi những tưởng sẽ không bao giờ phải xa nhau trong những mùa Giáng Sinh nữa. Nào ngờ đâu số phận trớ trêu lại khiến chúng tôi ly tan... Nằm buồn trong lòng và suy nghĩ vẫn vơ hoài, những kỷ niệm giáng sinh của vợ chồng tôi trong quá khứ cứ hiện về trong trí rõ mồn một...

Từ mùa Giáng Sinh đầu tiên khi tôi mới bắt đầu quen vợ tôi... cho đến những mùa Giáng Sinh cùng với vợ và 2 con len lỏi trong dòng người trên những nẻo đường đi đến Vương Cung Thánh Đường và dù là chúng tôi theo đạo Phật nhưng vợ chồng tôi cũng đã có lúc xếp hàng thật lâu để được vào trong Vương Cung Thánh Đường quỳ xuống thành kính cầu nguyện như những tín đồ ngoan đạo nhất... nay thì chỉ còn mình tôi nằm bó gối trong một phòng biệt giam nhỏ bé, lạnh lẽo xa cách với thế giới bên ngoài mà nhớ quay quắt đến từng kỷ niệm nhỏ...

Ngay đêm Noel năm đầu tiên ở Chí Hòa, nằm cô đơn một mình hoài buồn quá, tôi đứng dậy nhìn qua khe cửa gió thấy bên dưới tầng 2 vắng teo. Không thấy sợ bị cán bộ lên bắt gặp hay gì gì nữa cả, tôi cất tiếng hát thật lớn, trong đêm vắng tiếng hát vang lên lồng lộng khắp mọi nơi:

“Bài thánh ca đó còn nhớ không em. Noel năm nào chúng mình có nhau, vang trong đêm lành bài ca thiên chúa, khẽ hát theo câu đêm thánh vô cùng Ôi giọng hát em mênh mang buồn...”

Tôi say sưa hát mà lòng thì nhớ đến vợ con vô cùng, tiếng hát thật lớn như thể đang trút ra được những gì chất chứa trong lòng lúc bấy giờ. Bài hát chấm dứt. Mọi vật trở lại yên tĩnh như cũ. Khoảng chừng một phút sau đó, từ dưới khu Kiên Giam có tiếng ai đó nói lớn vọng lên:

– Hay quá hhhààà. Ai hát đó, xin hát thêm cho chúng tôi nghe nữa đi. Hay quá. Cảm ơn nghe.

Tiếng nói vang vọng được lặp lại một lần nữa:

– Yêu cầu hát tiếp cho chúng tôi nghe nữa đi. Hát hay quá hhàà.

Tâm trạng đang nhớ nhà và buồn chán, lại có người cổ vũ, yêu cầu tôi hát. Tôi cảm thấy an ủi nhiều. Ít ra trong giây phút này tôi vẫn còn có được sự liên lạc với người khác, dầu chỉ là một tiếng la vọng lại mà tôi không biết rõ là từ đâu đến. Nhưng như vậy có nghĩa là tôi không cô đơn! Như vậy có nghĩa là đâu đây vẫn có người đang lắng nghe và tìm cách liên lạc với tôi. Ý nghĩ đơn

thuần đó thật sự làm ấm lòng tôi rất nhiều.

Có ai ở vào hoàn cảnh của tôi lúc bấy giờ mới thấy rõ được sự cô đơn tôi đang trải qua như thế nào! Khi con người bị cách ly với tất cả, thui thủi trong một không gian nhỏ hẹp ngày này qua tháng khác... Nỗi cô đơn đôi khi khủng khiếp hơn bất cứ cực hình nào. Bởi thế với lời yêu cầu của người tù nào đó bên dưới khu Kiên Giam vọng lên, tự nhiên tôi không thấy sợ bị Công An trực lên bắt phạt và cứ thế tôi hát tiếp thật lớn 2,3 bài nữa. Sau mỗi bài hát, lại có tiếng khen ngợi cổ vũ la vọng lên.

Hát xong mấy bài nhạc hình như thấy nguôi ngoai được phần nào nên tôi nằm xuống, tâm trí dần dần bình thân, lắng dịu lại. Tôi nhắm mắt, từ trong vùng sâu thẳm của ký ức tôi thấy mình đang giơ đôi bàn tay run rẩy ra đón nhận đầy ắp hình ảnh người vợ yêu quý và những kỷ niệm đang trước sau chạy ùa vào...

Em ở đâu! Hỡi thiên thần đầu ái,

Em đâu rồi để anh lạnh đêm nay.

Chúa xuống thế mang trần gian gần lại

Sao mình anh mãi cô độc nơi đây.

.....

.....

Con lạy Chúa, Ngài trên cao soi xét

Cứu dùm con, xin cứu giúp dùm con.

(Đêm Giáng Sinh trong tù)

Giữa đêm Noel, trong phòng giam lạnh lẽo, tôi quỳ xuống kêu gọi và cầu nguyện đến Chúa trong một trạng thái thành khẩn như bất cứ một tín đồ ngoan đạo nào.

Khuya đêm đó trong khi tôi vẫn còn trần trọc chưa ngủ được thì nghe có tiếng chân bước từ dưới tầng lầu 2 đi lên, tôi nhìn ghé qua lỗ gió thì thấy một tên công an dẫn một người tù chỉ mặc độc nhất có cái quần xà lỏn. Tên công an mở khoá lách cách bên biệt giam 1, quát bảo người tù đi vào rồi hắt khoá cửa lại đi xuống. Đợi một lúc nghe đầu đó im lặng hoàn toàn, tôi gõ gõ vào cánh cửa và hỏi nhỏ:

– Biệt giam 1, có nghe tôi không? Anh ở đâu tới vậy?

– Nghe rõ. Tôi ở dưới Kiên Giam mới bị phạt kỷ luật lên đây. Anh cũng bị kỷ luật hả?

Tôi nghĩ thâm trong bụng: “Té ra người này bị phạt biệt giam kỷ luật. Như vậy mình ở biệt giam từ bấy lâu nay cũng giống như bị kỷ luật rồi còn đéch gì nữa!”. Nghĩ như vậy nhưng tôi cũng trả lời anh ta:

– Tôi ở đây từ khi bị bắt vào đến giờ chứ không phải bị kỷ luật. Anh làm gì mà bị phạt vậy?

– Tôi đang hát thì bị cán bộ rình bắt được.

Tôi nghĩ thâm hỏi tới mình hát um sùm may mà không bị bắt chứ nếu không thì không biết sẽ bị phạt như thế nào nữa chắc là lại không cho đi đồ bỏ một tuần như lần trước quá? Tự dưng tôi bật cười khi nghĩ đến điều này.

– Có gì mà anh cười vậy? –Anh chàng bên kia hỏi.

– À! Không có gì. Tôi nhớ hồi tối tôi hát um sùm may mà không bị cán bộ lên bắt gặp chứ nếu không thì bây giờ chắc tôi cũng bị phạt như anh rồi.

– Vậy hả? Phải hồi tối anh hát bản: “Bài Thánh Ca Buồn” đó không? Ở dưới nghe rõ lắm, ai nấy đều khen hay quá trời.

Tôi thấy vui vui trong lòng:

–Ừ, đúng rồi. Hồi tối tôi hát đó. Hát trên này ở dưới nghe rõ lắm à?

Bên biệt giam 1, tiếng anh chàng cũng có vẻ vui lên:

– Chà bây giờ mới biết người hát đó là anh. Anh hát hay thiệt! Bấy lâu nay, thỉnh thoảng tụi tôi ở dưới nghe có tiếng hát thật hay nhưng không biết người hát ở đâu?

Đang nói chuyện với tôi, anh ta bỗng lên tiếng:

– Đỡ một cái là bên đây ít muối, nhưng lạnh quá! Đ.M. tụi nó chỉ cho tôi mặc có một cái quần đùi.

– Anh muốn hút thuốc không? Tôi đi “xe” qua cho.

– Như vậy là quá tốt rồi, anh cho tôi xin 1 điếu đi.

Tôi đốt một điếu thuốc cho anh ta và một điếu thuốc cho riêng mình từ cái cú đã giữ lửa hồi chiều, xong tôi đi “xe” qua cho anh ta 3 điếu. Anh cảm ơn tôi lia lịa và nói:

– Đi biệt giam kỷ luật mà được như vậy hoài thì đỡ quá.

– Hồi đó đến giờ anh bị kỷ luật mấy lần rồi?

– Tôi bị lần này là lần thứ hai. Lần trước leo lên song sắt nói chuyện với phòng đối diện, bị bắt gặp cùm giò tuốt trên biệt giam 7, lâu 4 hết 15 ngày. Chỉ có một cái quần đùi, một cái ca, muông

ăn cơm và bình nước uống. Không có thứ gì khác nữa hết. Lại không được tắm trong suốt thời gian bị kỷ luật.

– Chà như vậy thì “châm” quá há.

– Dĩ nhiên là “châm” rồi. Nhưng tù vẫn quan hệ, vẫn phạm nội qui như thường. Ai xui thì bị bắt thôi. Chứ anh coi. Ở trong đây buồn thấy mẹ, không nói chuyện qua lại chắc chết quá. Ai mà không phạm nội qui được?

Tôi hỏi anh sang chuyện khác:

– Anh bị tội gì vậy?

– Tội kinh tế, còn anh?

– Tội “xê tê”. –Tôi nói thật gọn.

– Hèn gì. Đa số tội “xê tê” bị nhốt ép cung biệt giam.

Tôi thở dài với lối nhận định đơn giản mà chính xác của anh ta. Hai đứa im lặng hút thuốc một lúc, tôi chợt hỏi:

– Anh có biết một người tên Nguyễn Sĩ Trí bị nhốt ở đâu không?

– Không. Đâu có ai cho biết tên thật, trừ trường hợp thân thiết lắm. Người đó bị tội gì vậy?

– Ô, người quen của tôi đó mà. Không có chi, tôi chỉ hỏi vậy thôi. –Tôi hỏi lảng qua chuyện khác:

– Tôi có thể gọi anh bằng tên gì?

– Anh cứ gọi tôi là Sáu Thạnh. Còn anh là gì?

– Gọi tôi là Sáu Khở.

Cuộc nói chuyện chấm dứt nửa chừng vì nghe có tiếng đập cửa rầm rầm bên dưới khu Kiên Giam. Khoảng 15 phút sau, lại có tiếng người đi lên. Lần này tên công an mở cửa biệt giam 3 và đẩy vào một người tù vào đó nữa. Trước khi đóng cửa bỏ đi, tên đó còn quát:

– Khuya rồi mà tụi bây không chịu ngủ, cứ ca hát, nói chuyện cả đêm. Nhốt mày vào đây mà tao còn nghe ca hát nữa là lần này tao khoá miệng mày luôn đó.

Sau khi hăm he xong hẳn bỏ đi xuống. Tôi nằm im lặng nghe ngóng một lúc lâu không thấy động tĩnh gì nữa. Bên kia chắc Sáu Thạnh cũng nghe ngóng y như tôi, một lúc lâu sau tôi nghe hẳn lên tiếng hỏi nhỏ:

– Ai mới bị bắt vào biệt giam đó. Ở dưới Kiên Giam lên phải không?

Có tiếng trả lời:

– Phải, tôi ở Kiên Giam bị phạt kỷ luật lên đây.

– Anh là ai vậy? Tôi là Sáu Thạnh đây?

– Ủa Sáu Thạnh đó hả? Kim Cương đây nè. Hồi nãy có nghe nói anh bị “dính”, không ngờ anh cũng bị lên đây. Đ.M. xui thiệt! Tôi mới vừa bắt đầu leo lên song sắt là “nó” mở cửa ra bắt ngay tại trận liền. Không ngờ bữa nay tụi nó rình dữ quá. Sau khi tôi bị bắt, “nó” dẫn tôi đi lên mấy biệt giam có còng, nhưng chỗ nào chỗ nấy đã chật ních hết rồi, nên cuối cùng nó dẫn tôi tới đây. Hơi lạnh nhưng không bị còng giò cũng đỡ. Đ.M. Noel năm nay chắc nhớ suốt đời quá – Có tiếng cười nhỏ của người vừa nói–

Bên đây tôi cũng cười một mình qua câu nói của người mới bị kỷ luật vào ở biệt giam 3. Bên kia Sáu Thạnh cũng bật cười:

-Noel này Chúa bỏ quên mình rồi. Bên đây cũng lạnh quá trời, may nhờ Sáu Khỏ cho mấy điều thuốc hồi nãy giờ phì phà cũng đỡ. À quên, anh Sáu Khỏ ở biệt giam 2, phòng chính giữa đó. Ảnh là người mà thỉnh thoảng bên dưới mình nghe có tiếng hát thật hay vọng đến mà không ai biết từ đâu. Hồi tối này ảnh hát bản “Bài Thánh Ca Buồn” hết xẩy đó nhớ không?

– Ủa vậy hả? Bây giờ mới biết. Chào anh Sáu Khỏ. Tôi là Kim Cương, khoái nghe anh hát lắm, trên này thỉnh thoảng hát cho tụi tôi nghe. Trong này buồn quá, ai hát hay nghe cũng đỡ buồn và an ủi lắm.

Tôi cũng lên tiếng:

– Chào Kim Cương. Ở trên này còn buồn thú vị hơn nữa, nên cũng nghe ngao cho đỡ buồn vậy thôi. Anh muốn hút thuốc không, tôi đi “xe” qua cho vài điếu hút mừng Noel.

Cả 3 chúng tôi cùng cười. Sau đó tôi đi xe qua cho Kim Cương 3 điếu thuốc rê vắn sẵn. Chúng tôi phì phà và tán dóc với nhau cho tới thật khuya mới đi ngủ.

Nhờ có hai người tù bị phạt kỷ luật đến ở hai phòng bên cạnh nói chuyện qua lại cũng đỡ buồn, chứ nếu không chắc có lẽ tôi nhớ nhà và buồn lắm. Đêm Noel đầu tiên của tôi trong Chí Hòa như thế đó.

Những ngày sau đó, cũng nhờ có Kim Cương và Sáu Thạnh, tối tối chúng tôi chuyện vãn qua lại cũng đỡ thấy buồn. Thấy họ không được mang gì theo để ăn cơm, mặc dù không có gì nhiều, nhưng tôi cũng đi xe qua chia xẻ với họ mỗi người một ít muối mè đậu phông và mắm ruốc xào thật để họ có chút gì ăn cơm. Kim Cương và Sáu Thạnh cảm động lắm. Hai tuần lễ biệt giam của họ rồi cũng qua. Đêm tối trước khi mãn hạn kỷ luật về lại Kiên Giam chúng tôi cũng thức tâm sự

với nhau thật khuya. Tôi cũng buồn vì sẽ không có người chuyện trò mỗi tối nữa. Qua hôm sau hai người tù được trả về Kiên Giam.

Tối hôm đó, tôi đang nằm thì nghe có tiếng la thật lớn từ khu Kiên Giam tầng 2 vọng lên:

– Sáu Khổ ơi! Có khoẻ không?

Tôi ngồi dậy nghe ngóng cho chắc ăn là không có động tĩnh gì bên dưới rồi cũng la lên thật lớn trả lời:

– Khoẻ lắm. Ngủ ngon nghe. Nhớ quá hà hà hà à ...

– Anh cũng ngủ ngon. Rảnh thì nhớ hát cho tụi tôi nghe.

Đấy! Chỉ có thế. Sự liên lạc chỉ có vậy, nhưng cũng làm tôi xúc động. Tôi hát lớn lại bản nhạc: “Bài Thánh Ca Buồn” cho họ nghe: “Bài thánh ca đó còn nhớ không em Noel năm nào chúng mình có nhau. Vang trong đêm lành bài ca Thiên Chúa...” sau khi hát xong bản nhạc tôi hỏi lớn:

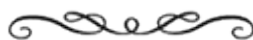
– Nghe rõ không?

Có tiếng vọng lại, không thể phân biệt đó là của Sáu Thạnh hay của Kim Cương:

– Rõ lắm.... Hay quá hà hà hà... Cám ơn nghe.

Tôi cảm thấy vui vui trong lòng.

Mấy hôm sau hai phòng biệt giam 1 và biệt giam 3 có người vào: Biệt giam 1 là một người tội Kinh Tế với tội danh: “Âm Mưu Cướp Đoạt Tài Sản Nhà Nước”, còn người bên biệt giam 3 tội chính trị: “Tham Gia Tổ Chức Chống Phá Chính Quyền Cách Mạng”. Cả hai đều rất ít nói. Tôi đang buồn thúi ruột thấy có “hàng xóm” đến nên buổi tối lân la gọi qua hỏi thăm, nhưng cả hai xem bộ không muốn nói chuyện nhiều và e dè đủ thứ, chắc có lẽ họ sợ tôi là ăng ten nên không muốn nói chuyện nhiều. Mãi lâu sau này họ mới hiểu và cởi mở với tôi.



CHƯƠNG 9

Ở CHUNG VỚI PHAN VĂN TY



Một hôm gần đến giờ phát cơm chiều, cửa phòng giam bỗng mở ra, tôi tưởng hôm ấy phát cơm sớm hơn thường lệ nhưng không phải. Một tên công an đứng trước cửa biệt giam với một người trạc độ gần 30. Hấn bảo anh ta bước vào phòng rồi đóng cửa lại bỏ đi. Anh này còn đang lúng

túng với cái túi xách nhỏ trên tay chưa biết làm gì, vì phòng giam quá chật hẹp. Tôi cũng thoáng ngạc nhiên, khựng lại khoảng mấy giây vì không ngờ với cái phòng chật hẹp như biệt giam 2 này mà lại có thêm người vào nhốt chung với tôi. Nhưng ngay sau đó, tôi nép vào sát trong góc nhường chỗ cho anh chàng mới tới:

– Anh để đồ xuống đi. Phòng chật chội nhưng cũng đủ chỗ cho hai người. Anh để túi xách vào một góc đi.

Anh ta ngồi xuống trên chiếc chiếu nhỏ gương mặt chưa hết vẻ bàng hoàng. Tôi chợt nhớ đến những giờ phút đầu tiên mình bị bắt vào đây cũng đầy vẻ bàng hoàng như vậy. Một nỗi cảm thông tự nhiên dâng lên, tôi an ủi anh:

– Thôi đừng nghĩ ngợi gì nhiều. Anh ngồi đây đi. Từ từ rồi sẽ quen. Hồi mới bị bắt vào tôi cũng rầu rĩ, hoang mang như vậy đó.

– Cảm ơn anh. Anh ở đây bao lâu rồi?

– Gần 10 tháng.

– Trời đất! Anh ở một chỗ chật hẹp như vậy gần 10 tháng rồi hả?

Anh ta hỏi, tiếng “Trời Đất!” được anh buông ra một cách sững sốt làm tôi không khỏi liên tưởng đến mình trong đêm đầu tiên trên khu Kiên Giam, lầu 4... lúc tôi hỏi Tám Tèo và Quê Độ. Một nỗi cảm thông vô hình đối với anh bạn tù mới này làm tôi không khỏi thấy tội nghiệp cho anh.

Người bạn tù mới này tên Phan Văn Ty, người Huế, bị ghép vào tội “Tham Gia Tổ Chức Chống Phá Chính Quyền Cách Mạng”. Theo như lời anh kể, anh cho biết tham gia tổ chức Liên Minh VNTD vì bất mãn chế độ. Nhất là anh đã chứng kiến nhiều điều bất công áp bức của chính quyền nơi quê anh ở và ngay cả cá nhân anh cũng bị chính quyền địa phương “đi” đến góc đầu không nổi khi biết trước đây anh đi lính Biệt Động Quân, mặc dù cấp bậc trước đây của anh chỉ là Hạ Sĩ Quan, đến nỗi anh phải bỏ quê đi vào Saigon. Anh còn độc thân và ở với gia đình người chị ruột ở Cư Xá Thanh Đa. Anh là một Phật Tử và rất ngoan đạo. Qua giọng nói nhỏ nhẹ, chậm rãi của anh, khó có ai nghĩ rằng một con người như anh lại dám tham gia vào một tổ chức chính trị chống đối chính quyền. Nhưng qua nhiều cuộc nói chuyện với anh, tôi nhận ra được đằng sau giọng nói chậm rãi nhỏ nhẹ đó, ẩn tàng một ý chí kiên cường vô cùng. Anh kể cho tôi nghe khi tham gia vào tổ chức, anh không nghĩ gì đến bản thân và cũng đã đoán được số phận sẽ bi thảm vô cùng nếu bị bắt. Điều duy nhất anh lưu luyến trong lòng chỉ là đứa cháu gái con của người chị. Anh thương nó lắm. Hễ rảnh rỗi là anh dẫn nó đi chơi hoặc cùng vui đùa với nó cả ngày không biết chán.

Anh ở chung với tôi được mấy ngày thì được gọi lên phỏng vấn. Công an dẫn anh đi từ sáng cho

đến gần trưa mới về lại. Nhìn dáng anh đi vào phòng ngồi phệt xuống chiếu với dáng mệt mỏi, tôi cũng có thể đoán là anh đã bị “quay” như dế rồi. Sau bữa cơm trưa, thấy anh vui vẻ trở lại, tôi hỏi thăm anh về chuyện thăm vấn hỏi sáng có tốt đẹp không. Anh lắc đầu và kể cho tôi nghe như sau:

Khi vào phòng thăm vấn anh thấy 3 công An mặc thường phục đã ngồi chờ trước đó rồi. Trên bàn có một máy thâu băng và chúng cho anh biết là sẽ thâu băng cuộc phỏng vấn. Sau đó cuộc phỏng vấn bắt đầu: Chúng hỏi anh tên họ, tuổi tác, gia cảnh... địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú... khi vào phần chính, chúng hỏi anh:

– Tại sao anh tham gia vào tổ chức chống phá cách mạng? Động cơ nào đã khiến anh đi ngược lại với đường lối Đảng và Nhân Dân đã đề ra.

Anh đã trả lời chúng như sau:

– Trong những cuốn sách thuộc loại gối đầu giường của các anh nói về quy luật tiến hoá của xã hội mà tôi đã có dịp đọc qua, có đoạn sau đây được lập đi lập lại nhiều lần: “Ở đâu có bất công, áp bức thì ở đó có đấu tranh chống áp bức, bất công”. Cuốn sách còn nhấn mạnh thêm đây là một quy luật tất yếu bất di bất dịch. Như vậy nếu các anh hỏi tôi tại sao tôi phải tham gia tổ chức chống phá cách mạng, chống phá Đảng và Nhân Dân của các anh thì tôi nghĩ cái “quy luật tất yếu” này có thể trả lời anh rõ ràng rồi.

Anh kể lại mấy tay công an chấp pháp tái mặt, nhìn nhau một lúc rồi bấm nút trên máy thâu băng, xoá bỏ lời anh vừa nói và gằn giọng nói với anh:

– Anh đừng tưởng mang lối lý luận cùn của anh ra chơi chữ với chúng tôi. Anh là thành phần phản động chuyên môn đi chống phá Nhân Dân, chống phá Đảng và Nhà Nước thì làm sao lại có thể ví với những lời lẽ trong sách của các lãnh tụ được.

– Thừa các anh, các anh nên nhớ rằng, trước khi cuộc “cách mạng” của các anh thành công thì các lãnh tụ của các anh hoặc ngay cả các anh nữa, cũng chỉ là những thành phần phản động chống đối chính quyền lúc bấy giờ thôi, không hơn không kém. Tôi đâu có nói gì sai đâu.

Mấy tên công an giận đỏ mặt lên và bấm nút quay cuộn băng lại và xoá bỏ đoạn vừa rồi một lần nữa. Sau đó một tên có vẻ là trưởng toán, nhìn anh chăm chăm và gằn từng tiếng:

– Anh nên nhớ rằng nơi đây không phải là nơi để anh lý luận. Đây là một buổi làm việc giữa chúng tôi là các cán bộ chấp pháp được Đảng và Nhà Nước chỉ định và anh là một tên phản động có tội với Nhân Dân, có tội với Đảng và Nhà Nước. Chúng tôi yêu cầu anh phải có thái độ hợp tác, thành khẩn khai báo để được Nhân Dân, Đảng và Nhà Nước khoan hồng. Nhiệm vụ của anh là trả lời thành thật các câu hỏi của chúng tôi đưa ra, chứ không phải vin vào đó để lý luận cùn với

chúng tôi. Anh nghe rõ chưa?

Anh đã trả lời những người hỏi cung anh như sau:

– Thưa các anh. Tôi vẫn đang hợp tác và trả lời những câu hỏi của các anh một cách trực tiếp đầy chữ. Tôi không lý luận, chơi chữ gì cả. Tôi chỉ muốn trả lời các câu hỏi một cách trung thực và căn cứ theo những gì các anh cho là quy luật bất di bất dịch trong tiến trình của xã hội, những gì các anh thuộc lòng từ bấy lâu nay đó thôi. Tôi nghĩ các anh đã được đề cử làm công việc chấp pháp thì trình độ và sự hiểu biết của các anh phải hơn người và dư sức để nhận ra tôi có đang trả lời và có hợp tác với anh hay không? Còn các anh nói tôi có tội với Nhân Dân, thì cho tôi xin phép hỏi lại các anh: Nhân Dân ở đây là ai? Nếu anh nói Nhân Dân ở đây là tất cả những người dân trong nước Việt Nam thì tôi xin nói thẳng với các anh là tôi không có tội gì với Nhân Dân cả. Trái lại là khác!

Vì việc làm của tôi bất chấp mọi hậu quả xảy ra cho bản thân cũng chỉ có mục đích giúp cho Nhân Dân cả nước – trong đó có gia đình các anh nữa – thoát khỏi cái bắt công áp bức của Đảng và Nhà Nước hiện nay đang áp đặt lên mà thôi, vậy thì làm sao nói tôi có tội với Nhân Dân được?

Đến đây thì mấy tên công an đã không còn dằn nổi nữa, một tên đứng lên chồm qua bàn và giơ tay tát vào mặt anh, quát lên:

– Anh có im mồm đi không. Anh muốn chết hả? Có câm ngay cái luận điệu phản động của anh lại hay không?

Cái tát thành linh làm anh xiểng niểng suýt té khỏi chiếc ghế đầu đang ngồi. Một tên khác bắm nút quay băng lại xoá đoạn vừa rồi một lần nữa, lần này hấn tấ máy luôn. Anh vừa xoa xoa bên gò má bị tát, vừa nhìn thẳng vào bọn chúng và nói rõ ràng từng tiếng với chúng rằng:

– Mới vài phút trước đây, tôi còn nghĩ các anh được chọn ra làm chấp pháp, thì chắc chắn phải có một trình độ học thức cao và có một phương pháp hỏi cung hay hơn như vậy. Các anh luôn miệng nói rằng chế độ cũ của chúng tôi tra tấn đánh đập các anh khi bị bắt còn các anh thì không. Nhưng bây giờ thì tôi nghĩ khác rồi.

Mấy tên chấp pháp đưa mắt nhìn nhau một lúc rồi tên trưởng nhóm nói với anh:

– Anh ngồi đây chờ chúng tôi một chút. Không được đi đâu, chúng tôi sẽ trở lại ngay.

Sau đó cả ba bước ra khỏi phòng. Khoảng 10 phút sau, chúng trở lại và lần này tên trưởng nhóm nói với anh với một giọng ôn hoà hơn:

– Chúng tôi rất lấy làm tiếc về việc vừa rồi. Bây giờ chúng ta làm việc trở lại, tôi hy vọng buổi làm việc còn lại sẽ tốt đẹp hơn.

Nói xong hắn mở lại máy thu băng và hỏi anh những câu hỏi thẳng vào tổ chức của anh như là: “Anh tham gia tổ chức lúc nào? Người chỉ huy trực tiếp của anh là ai? Anh thường liên lạc với ai để nhận chỉ thị? Anh đã làm những công tác gì từ khi anh tham gia tổ chức đến nay?”...

Phan Văn Ty kể cho tôi nghe anh đã trả lời hết tất cả các câu hỏi của chúng một cách “vô thường vô phật” bằng những lời lẽ có suy nghĩ và không phượng hại đến tổ chức của anh.

Tôi ngồi yên lặng, chăm chú nghe một cách thích thú câu chuyện của Phan Văn Ty kể lại buổi làm việc với chấp pháp hồi sáng mà không khỏi thâm cảm phục anh qua những câu trả lời độc đáo đó. Một con người nhỏ thó như anh không ngờ lại có cái chí khí can cường như vậy. Quả thật đáng khâm phục và đáng kính nể!

Anh cũng kể cho tôi nghe buổi sáng anh bị bắt như sau: Anh ở chung với gia đình người chị ruột ở Cư xá Thanh Đa. Anh rất thương cô cháu gái con người chị lúc bấy giờ được khoảng 6 tuổi. Những lúc rỗi rảnh anh hay chở cháu anh đi chơi, ăn uống, mua quà cho cháu. Sáng hôm đó, anh dắt chiếc xe Honda 67 từ trong nhà trên lầu Cư Xá Thanh Đa đi ra, xuống cầu thang có cô cháu gái đi theo bên cạnh, anh định chở cô bé đi chơi, thì có hai tên mặt thường phục chặn anh ngay cầu thang lầu 3 và hỏi:

– Anh có phải tên Phan Văn Ty không?

Anh trả lời:

– Phải. Chính tôi đây. Các anh hỏi có việc gì không?

Một tên trong bọn đưa giấy tờ chứng minh hắn là Công An Thành Ủy ra cho anh xem và nói:

– Mời anh đi theo tôi, chúng tôi có chuyện muốn hỏi anh.

Anh đang dẫn bộ chiếc xe đi xuống cầu thang đưa cháu gái đi ké bên, anh bồng cháu lên ngồi ở yên phía sau và tiếp tục dẫn xe đi theo hai tên này. (Nếu ai ở khu Cư Xá Thanh Đa thì biết cư dân ở đó có thể dẫn bộ xe Honda lên xuống cầu thang bằng một đường dốc xi măng xây ngay chính giữa các bậc thang). Khi vừa xuống tới tầng thứ hai, thấy hai tên này lơ đãng, máy xe lúc đó đang nổ, anh nhảy lên xe Honda chở cháu gái ngồi sau rồi ga chạy qua phía cầu thang ở cuối dãy với dự định sẽ chạy xuống cầu thang phía bên kia thoát thân.

Hai tên công an mặc thường phục chạy bộ rượt theo, la ới ới đằng sau. Khi anh chạy tới cầu thang cuối dãy, anh bảo cô cháu ôm chặt lấy lưng anh và chạy xe xuống theo con dốc xi măng chính giữa cầu thang. Trước khi xuống tới dưới tầng một, anh thấy hai tên công an mặc thường phục khác từ bên ngoài chạy vào giơ súng lục nhắm ngay anh quát tháo cản lại. Đứa cháu gái của anh lúc đó sợ quá khóc thét lên và níu cứng lấy anh.

Anh cho tôi biết chính vì có đứa cháu gái đang sau, anh không dám mạo hiểm chạy tiếp. Anh nói anh định xông ra và hụp người xuống tống hết ga chạy tiếp, nếu chúng có bắn trúng thì chấp nhận chết, còn nếu hụt thì sẽ hy vọng thoát. Nhưng đứa cháu gái của anh khóc la um sùm làm anh không dám mạo hiểm chạy xông ra nữa và thế là chúng đến tóm gọn lấy anh. Anh cho biết là chúng đánh anh mấy thoi và còng tay lại dẫn đi sau đó, không đợi cho đứa cháu chạy về kêu người chị.

Qua câu chuyện của Phan Văn Ty tôi thật sự thấy kính phục anh vô cùng. Chúng tôi cũng nhanh chóng trở thành thân thiết. Biệt giam 2 vốn dĩ đã chật chội rồi, nay có thêm người nên lại càng chật chội hơn. Chúng tôi gần như chỉ ngồi hoặc đứng một chỗ, mọi di chuyển trở thành khó khăn. Mặc dù điều kiện chỗ ở khắc nghiệt như vậy, nhưng tôi cảm thấy vui hơn lúc trước vì ít nhất tôi đã có người nói chuyện chia sẻ tâm sự. Cảm giác trống trải buồn phiền trước đây nhờ thế cũng vơi đi rất nhiều. Dù sao thì chúng tôi cũng phải thích nghi với hoàn cảnh khó khăn này. Những sinh hoạt hằng ngày của tôi bỗng bắt buộc phải thay đổi theo hoàn cảnh mới này: Tôi không thể đi bộ đếm bước 1,2,3,4 như trước nữa. Nhưng nếu ngồi một chỗ không tập thể dục thì cũng không được, nên thay vì đi bộ đếm bước 1,2,3,4 như trước, tôi chạy tại chỗ hoặc đi bộ dậm chân tại chỗ. Ít ra mỗi ngày tôi cũng tìm mọi cách để tập chút đỉnh thể dục cho máu huyết lưu thông và giết bớt thời giờ.

Còn Phan Văn Ty thì có một thái độ rất bình thản và gần như không quan tâm, lo lắng lắm tới số phận của mình. Anh ngồi Thiền và cầu nguyện buổi sáng sớm và tối trước khi ngủ. Anh dạy cho tôi cách ngồi Thiền để tịnh tâm. Tôi cũng chỉ lại cho anh cách tập Dịch Cân Kinh mà Thủ Thiêm đã dạy tôi trước đây. Biệt giam chật quá, chúng tôi phải thay phiên nhau, khi thì tôi nằm sát vào vách để trống chỗ cho anh đứng dạng chân và đủ khoảng trống để đánh tay từ trước ra sau khi tập Dịch Cân Kinh. Sau đó tới phiên anh nằm xuống cho tôi tập. Chứ cả hai người đều ngồi hoặc đứng thì không đủ chỗ để đánh tay khi tập.

Ngoài ra bây giờ có Phan Văn Ty, chúng tôi hai người chia phe ra chơi đùa với mấy con kiến. Chúng tôi cũng lấy mấy hạt cơm ra dẫn dụ kiến, nhưng tự động chia ra làm hai phe, xem mấy con kiến phe của “mình” có tha hạt cơm đi ra cửa nhanh hơn mấy con kiến phe “bên kia” hay không. Trò chơi này giúp chúng tôi có cơ hội giải trí và ít ra cũng mang lại cho chúng tôi nhiều tiếng cười làm quên đi kiếp tù đày tối tăm ảm đạm hiện tại. Việc ngủ thì ban đầu hai người nằm trên một chiếc chiếu nhỏ cảm thấy chật chội vô cùng và cả hai rất khó ngủ... nhưng dần dần rồi cũng quen đi và ngủ được tỉnh bơ. Cũng may thời tiết lúc đó vào tháng 1, tháng 2 ban đêm không nóng, chứ nếu không chắc là cũng khổ nhiều với điều kiện như thế này.



CHƯƠNG 10

LÀM VIỆC VỚI CHẤP PHÁP LẦN THỨ TƯ



Khái niệm ngày tháng của tôi ở biệt giam 2 dần dần trở thành rất đơn thuần. Ban đầu mỗi buổi sáng ngủ dậy, tôi còn vạch trên vách tường một gạch tượng trưng cho một ngày, cứ hết 5 gạch là 5 ngày và lại bắt đầu gạch sang 5 gạch mới... Với đơn vị tính bằng ngày như thế, tôi hy vọng thời gian ở tại biệt giam 2 này sớm chấm dứt... Nhưng sau những lần “làm việc” tôi tự hiểu rằng thời gian tôi ở đây còn rất lâu... khi hiểu ra được điều đó rồi, tự dưng tôi không còn màng đến những vết gạch trên tường tính theo ngày nữa. Thay vào đó, tôi tính thời gian theo một đơn vị khác. Đơn vị mới để tính thời gian của tôi bây giờ là giỏ thăm nuôi. Cứ một giỏ thăm nuôi là một tháng... và cứ thế những giỏ thăm nuôi tuần tự nối đuôi mỗi tháng một lần.

Sau lần “làm việc” thứ ba, lãnh thêm được 6 giỏ thăm nuôi thì một hôm tôi được gọi lên làm việc nữa. Lần này có tới 3 tên công an chấp pháp đến, chúng không cho tôi ăn uống như mấy lần trước, chỉ mời cho tôi một điều thuốc và bắt đầu làm việc ngay. Tên mới có vẻ là cấp chỉ huy của hai tên kia, đưa cho tôi một tập giấy và bảo tôi ngồi viết lại những quan hệ quen biết với Nguyễn Sĩ Trí từ lúc đầu mới gặp và những lần gặp sau đó, kể cả các lần đi ăn uống, nhậu nhẹt... Tôi cũng viết kể y như tôi đã khai lúc ban đầu sự quen biết giữa tôi và Nguyễn Sĩ Trí... viết chưa hết một trang giấy thì đã xong.

Thấy tôi viết ít quá, một tên hỏi tôi:

– Anh phải thành thật khai rõ ràng từng chi tiết những liên hệ giữa anh và anh Nguyễn Sĩ Trí này. Anh viết gì mà ít quá vậy?

– Thì tôi biết như thế nào, tôi khai như thế đó thôi, chứ bảo tôi viết thêm, tôi biết gì mà viết?

– Anh đừng có ngoan cố với chúng tôi nghe chưa. Chúng tôi đã kiên nhẫn và cho anh nhiều cơ hội rồi, anh không còn cơ hội nữa đâu.

– Tôi có gì đâu mà các anh cứ nói là tôi ngoan cố. Các anh bắt tôi không bằng không cơ, chỉ nghi ngờ rồi bắt nhốt tôi như thế này gần cả năm nay. Ít ra các anh phải cho tôi có cơ hội biện minh, hoặc đối chứng chứ. Tôi đã nói với các anh là tôi không có tội. Chuyện anh Nguyễn Sĩ Trí làm gì tôi hoàn toàn không biết và cũng không dính dáng gì đến chuyện của anh ấy. Nếu các anh nghĩ rằng tôi ngoan cố, thì ít ra các anh cũng phải cho đối chứng hoặc các anh nói đã điều tra, đã biết tôi có tội rồi thì phải đưa tôi ra toà xét xử công bình, minh bạch chứ?? Còn nếu không có bằng cứ gì thì các anh phải thả tôi ra chứ các anh nhốt tôi thế này thì oan cho tôi quá.

– Chúng tôi đã có bằng chứng hết rồi, chỉ có điều muốn anh thành thật khai báo ra để chúng tôi

xem xét mức độ thành khẩn của anh đối với Đảng và Nhà nước như thế nào thôi. Nhưng nhận thấy anh càng lúc càng ngoan cố, như vậy thì chỉ thiệt thân anh và gia đình anh thôi.

Tôi không còn nhịn nổi nữa nên đâm liều:

– Nếu các anh nói đã có bằng chứng là tôi có tội, vậy tôi yêu cầu anh đưa bằng chứng đó ra đi. Ai là người đã khai tôi đọc bài thơ đó? Tại sao các anh không cho tôi đối chứng?? Tại sao các anh không đưa tôi ra toà xét xử công bằng? Tại sao các anh cứ giam giữ tôi ở đây mãi một cách không rõ ràng như vậy??

Tên trưởng toán nhìn tôi, mặt lạnh như tiền:

– Vì anh cố tình ngoan cố dù chúng tôi đã kiên nhẫn hết mức nên anh phải chuốc lấy hậu quả của việc cố chấp này. Việc đối chứng chúng tôi thấy không cần thiết trong lúc này, khi nào cần thiết chúng tôi sẽ cho anh đối chứng sau. Còn chuyện đưa ra toà là chuyện của chúng tôi. Anh không cần phải lo, trước sau gì anh cũng sẽ được ra toà. Sau khi làm việc và đúc kết hồ sơ tất cả bọn các anh, chúng tôi sẽ đưa các anh ra toà, anh không cần phải nhắc nhở chúng tôi.

– Tôi làm gì mà các anh ghép tôi với “bọn” này, “bọn” nọ. Tôi không có làm gì với ai và không liên quan tới tổ chức nào cả. Tôi không đồng ý bị ghép tội trạng với bất cứ ai. Chuyện của người nào làm người nấy chịu, tôi không có dính dáng vào thì sao lại ghép tôi cùng một “bọn”.

– Anh quả thật là ngoan cố. Được rồi, chúng tôi cho anh một cơ hội và hỏi anh một lần chót.

Tên trưởng toán lấy ra cuộn giấy quyn có bài thơ trên đó từ một túi xách ra và hỏi tôi câu hỏi giống như trước đây:

– Anh đã nhận biết cái này là gì và đã đọc qua nó rồi phải không?

Mặt tôi vẫn trơ trơ:

– Không! Tôi lập lại với anh như đã nói từ lần đầu với hai anh kia rằng: Tôi không biết nó là cái gì và trước đây chưa thấy nó bao giờ thì làm sao tôi đọc nó được?

Ba tên chấp pháp nhìn nhau trong mấy giây và một tên quát lớn:

– Đây là cơ hội chót cho anh đó. Suy nghĩ kỹ đi kéo anh sẽ phải hối hận. Anh có thấy, có đọc qua nó chưa. Tôi cho anh trả lời lại một lần nữa đó.

Tôi vẫn cương quyết:

– Tôi đã nói rồi. Tôi xin lập lại. Tôi chưa thấy nó trước đây, không biết nó là cái gì và dĩ nhiên tôi chưa bao giờ đọc qua những gì trên đó.

– Được rồi, nếu anh đã như vậy thì chúng tôi không muốn mất thì giờ thêm nữa. Anh ký vào tờ giấy này và lên nằm suy nghĩ lại đi. **MỘT NĂM SAU CHÚNG TÔI SẼ XUỐNG LÀM VIỆC VỚI ANH NỮA.** Hy vọng anh biết điều hơn sau một năm nằm suy nghĩ kỹ lại.

Tôi có cảm giác như vừa bị ai đó đâm vào bụng một cú đâm như trời giáng. Một cơn đau vô hình trong bụng làm tôi muốn nôn mửa ra tại chỗ. Tôi phải ngồi yên mất mấy phút mới bình tĩnh trở lại được. Tôi đưa tay viết nguệch ngoạc mấy chữ: “Tôi không biết, không thấy và chưa bao giờ đọc qua những gì trong cuộn giấy này”, sau đó ký tên vào tờ giấy được đưa tới trước mặt. Trước khi đứng lên ra khỏi phòng, tôi nhìn thẳng vào mặt ba tên chấp pháp và nói với một giọng thật chậm rãi nhưng rất rõ ràng:

– Các anh quả thật quá tàn nhẫn.

Nói xong không đợi chúng phản ứng hoặc trả lời, tôi quay lại bước ra khỏi phòng theo tên công an trực ở Chí Hòa đi trở lên biệt giam 2, cảm giác đau nhói trong bụng và nhòn nhọn ghê tởm muốn nôn mửa vẫn còn! Không nghe thấy tên chấp pháp nào nói gì hoặc kêu tôi lại cả qua câu tôi vừa nói với chúng. Nhưng tôi đã tự nhủ thầm trong lòng, nếu chúng kêu tôi quay lại và hạch hỏi tôi về câu nói vừa rồi, tôi sẵn sàng trả lời và sẵn sàng chịu bất cứ hậu quả nào.

Chỉ có thế! Họ gọi tôi lên làm việc tất cả 4 lần và cả 4 lần diễn ra đúng y như vậy! Sau đó họ cứ giam tôi miệt mài, không nói năng gì cả cho tới lúc tôi được thả về.

Cho tới bây giờ, mỗi khi tôi nhớ lại những lần đi “làm việc” này, tôi không khỏi ghê tởm cho cái thủ đoạn tàn nhẫn trong phương pháp thẩm vấn ép cung này. Họ không cần biết tới nỗi đau đớn của một con người và của cả gia đình người đó. Đối với họ, buông ra một câu: “Anh lên nằm suy nghĩ kỹ lại 1 tháng, 3 tháng, 6 tháng, một năm..., rồi chúng tôi sẽ trở lại làm việc với anh sau...” nghe như một chuyện bình thường, không có gì quan trọng cả. Dù họ nói với một thái độ nhẹ nhàng, lịch sự nhưng ngấm lại còn độc ác hơn là đánh đập, chửi bới... Họ không cần biết tôi và gia đình đã phải chịu đựng các khoảng thời gian đó như thế nào qua những câu nói bông gòn nhẹ nhàng như vậy, những câu nói mà qua đó tôi thấy rõ họ không còn có tính người nữa!!! Đòi lúc tôi tự hỏi: “Không hiểu nếu họ nằm trong trường hợp bị đối xử như vậy, họ sẽ nghĩ như thế nào? Có sẽ đau khổ như tôi đã từng đau khổ hay không qua những lời “phán” nhẹ nhàng như vậy? Và không biết gương mặt của họ lúc bấy giờ sẽ trông như thế nào?”.

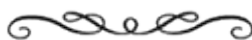
Có thể có người sẽ bảo tôi, tại vì tôi không nhìn nhận gì hết nên họ mới nhốt tôi như vậy? Tôi xin trả lời thẳng rằng những ai hỏi tôi câu đó thực sự chưa biết gì về Công Sản!

Thứ nhất, nếu tôi chối không nhận mà họ có chứng cứ đàng hoàng thì phải cho tôi đối chất để buộc tôi không còn chối cãi vào đâu được chứ? Tôi đã yêu cầu được đối chất nhưng họ đâu có cho đâu. Như vậy họ không có chứng cứ. Họ đã không có chứng cứ thì đại gì lại chui đầu vào

bầy của họ mà nhận.

Thứ hai, tôi hoàn toàn không tin vào những lời hứa họ sẽ khoan hồng cho tôi nếu như tôi nhìn nhận sự thật đã “bị” đọc qua bài thơ đó... Tôi đã ném qua mùi tù cải tạo trước đó rồi. Đã biết thế nào là khoan hồng nhân đạo của Đảng và Nhà Nước Cách Mạng... chỉ toàn là láo khoét! Và lại tôi tự biết trong bài thơ tôi tình cờ BỊ ĐỌC đó, mỗi câu trong đó “ghê gớm” đến độ đủ để chúng vinh vào đó đem bất cứ ai dù vô tình hay cố ý đọc được ra bản rồi...

Sau này tôi được biết: Cùng trong “vụ” của tôi, có một người cũng tình cờ “bị đọc” bài thơ đó y như tôi, trong khi thẩm vấn anh ta chịu nhận có đọc bài thơ này, sau đó ra toà anh ta bị kết án 6 năm tù về tội “Đã Biết Bài Thơ Này Mà Không Khai Báo”. Cho nên mãi tới bây giờ tôi vẫn nghĩ quyết định chối tội cùng của tôi là hoàn toàn đúng. Nếu tôi nhận, có lẽ tôi cũng bị ít nhất 6 năm tù như anh chàng kia... và vì tôi cương quyết chối tội cùng như vậy, nên chúng không có bằng cứ buộc tội tôi để đưa ra toà, chúng chỉ còn có cách nhốt “nguội” tôi cho bõ ghét, thế thôi!



CHƯƠNG 11

CHUYỂN XUỐNG KHU KIÊN GIAM



Sau lần làm việc với chấp pháp lần thứ tư khoảng hơn 2 tuần. Thời gian này Phan Văn Ty và tôi ở chung với nhau tại biệt giam 2 được gần 1 tháng thì có một sự kiện xảy ra. Lúc ấy đã gần Tết Nguyên Đán. Một buổi sáng sớm, công an Hùng, cán bộ khu ED lên mở cửa cho chúng tôi ra tắm rửa, làm vệ sinh trong ngoài biệt giam sạch sẽ. Thấy sự việc có vẻ khác lạ với mọi hôm, tôi nói với Phan Văn Ty:

– Chắc hôm nay có gì đặc biệt đây.

Tên công an đợi chúng tôi tắm rửa và chà rửa biệt giam trong ngoài sạch sẽ, hẳn nhốt chúng tôi vào lại biệt giam 2 rồi mở cửa cho biệt giam 1 và 3 đi ra tắm rửa và làm vệ sinh sạch sẽ như chúng tôi đã làm. Tôi nói với Phan Văn Ty:

– Tôi bảo đảm hôm nay sẽ có chuyện khác thường xảy ra.

Phan Văn Ty cũng tin như vậy nhưng chỉ có điều chúng tôi không biết là chuyện gì thôi.

Đến giờ phát cơm trưa, chúng tôi ngạc nhiên vì hôm nay thay vì canh rau muống cộng già như mọi hôm, chúng tôi được phát cải luộc và thịt heo kho. Tuy mỗi người chỉ có một miếng thịt heo nhỏ xíu nhưng phải gọi đây là một điều đặc biệt lắm. Quả nhiên trong khi người tù lao động phát

com cho tôi và Phan Văn Ty, cán bộ Hùng công an khu ED nói với chúng tôi rằng:

– Hôm nay có phái đoàn đến thăm, họ có thể thăm viếng bất cứ nơi nào. Các anh phải ăn mặc cho chỉnh tề vào, không được mặc quần đùi. Nếu họ hỏi gì thì các anh phải lựa lời mà trả lời cho đàng hoàng chứ không phải bạ đâu nói đó, linh tinh lên cả đâu.

– Trả lời đàng hoàng là trả lời như thế nào? Tụi tôi đâu biết họ sẽ hỏi những gì, vả lại nếu họ có hỏi thì tôi phải trả lời đúng những gì chúng tôi biết thôi chứ không lẽ cán bộ bảo chúng tôi phải trả lời láo.

Tên công an Hùng hằm hằm nhìn tôi nhưng không nói thêm tiếng nào.

Chúng tôi ăn com xong, tôi bảo Phan Văn Ty:

– Kệ mẹ tụi nó, cứ mặc quần đùi cho mát, chừng nào có phái đoàn tới thì tự nhiên tụi nó phải cho mình hay thôi, tới lúc đó mặc quần dài vào cũng chưa muộn. Chứ buổi trưa, trời nóng như vậy mà mặc quần dài, áo sơ mi vào rồi ngồi đợi phái đoàn tới thì có nước đem luộc luôn cho rồi. Vả lại nếu phái đoàn đến, chưa chắc họ ghé vào cái biệt giam chết tiệt này?

Như vậy mà phái đoàn đến chỗ chúng tôi thiệt!! Lúc đó cũng đã chiều lắm rồi, chúng tôi không nghĩ là có phái đoàn nào tới cả và cũng không thèm để ý đến nữa. Bỗng cửa biệt giam mở toang, rồi tên cán bộ Hùng xuất hiện, điệu bộ hấn quính lên như gà mắc đẻ:

– Nhanh lên đi, phái đoàn đã đến ở phía dưới cả rồi. Nhanh lên đi. Tôi đã bảo các anh ăn mặc cho chỉnh tề rồi cơ mà.

Hắn mở cửa biệt giam 1 và biệt giam 3 và cũng thúc hối mấy người trong đó như vậy.

Chúng tôi lẳng lẳng mặc quần áo vào. Trong bụng tự dưng buồn buồn khi thấy cái quần dài tôi xỏ vào, nếu không có hai bên xương hông nhô ra giữ lại, chắc đã tự động tuột xuống đất rồi!!! Kể từ lần được gọi lên “làm việc” lần chót đến nay, tôi đã không có dịp xỏ cái quần này vào lại. Ai ngờ chỉ mới có một thời gian ngắn tôi đã ốm đi khủng khiếp! Không có dây nịch, tôi phải cuộn lưng quần lại để nó dầy cộm thêm lên cho khỏi bị tuột xuống nữa, hai ống quần bỗng trở nên cụt ngắn đến thăm thương, nhưng tôi không mặc kệ thì còn làm được gì hơn!!

Tên Hùng hối chúng tôi ăn mặc chỉnh tề xong bảo chúng tôi đứng đợi trong biệt giam, hắn sẽ trở lại với phái đoàn ngay. Nói xong hắn khoá vội cửa phòng giam lại rồi chạy hối hả xuống dưới lầu. Khoảng mấy phút sau, chúng tôi nghe bước chân của nhiều người đi lên cầu thang và tiếng đàn bà nói chuyện lao xao rồi nghe cửa bên biệt giam 1 mở. Sau đó một lúc có tiếng nói chuyện rì rầm không rõ là gì, tôi chỉ nghe mang máng hình như tiếng hỏi tên họ... thời gian ở bao lâu... bên biệt giam 1. Chỉ biết người hỏi là một người đàn bà. Tôi không nghe rõ tiếng trả lời của anh chàng “hàng xóm”. Độ 10 phút sau thì nghe tiếng cửa biệt giam 1 đóng và khoá lách cách lại.

Có tiếng nói chuyện ào ào rõ dần trước phòng chúng tôi, rồi nghe giọng cán bộ Hùng giới thiệu:

– Đây là biệt giam 2. – Sau đó hắn mở cửa ra và bảo chúng tôi – Hai anh ra đứng trước cửa này, nếu phái đoàn có hỏi gì thì hai anh cứ trả lời.

Chúng tôi thấy trước bực thêm đi lên chỗ 3 phòng biệt giam, đang đứng lố nhố 5, 6 người đàn bà ăn mặc như những người đi làm việc bình thường. Người thì cầm giấy tờ, người thì cầm sổ sách... Cán bộ Hùng sau khi mở cửa xong, lùi lại phía sau nhường chỗ cho những người đàn bà này. Còn Phan Văn Ty và tôi bước ra đứng trước cửa theo lời chỉ dẫn của tên cán bộ. Một bà ghé mắt nhìn vào trong biệt giam 2 quan sát một lúc rồi quay ra hỏi:

– Hai anh ở chung một chỗ này bao lâu rồi?

Tôi ngó Phan Văn Ty, thấy anh ta đứng im lặng, nên tôi trả lời:

– Chúng tôi ở chung cũng gần được 1 tháng rồi.

Tôi nhìn thì thấy người đàn bà đứng phía đằng sau ghi chép gì đó trên cuốn sổ, chắc là đang ghi lại những câu hỏi, đáp.

Người đàn bà lúc nãy lên tiếng tiếp:

– Chúng tôi đại diện cho Hội Phụ Nữ TPHCM đến thăm viếng và tìm hiểu đời sống của các phạm nhân ra sao? Hai anh có thể cho chúng tôi biết hai anh tên gì, bao nhiêu tuổi và bị bắt vì tội gì không?

Phan Văn Ty nói tên tuổi rồi cho biết anh bị bắt về tội “Tham Gia Tổ Chức Chống Phá Chính Quyền Cách Mạng”. Còn tôi sau khi nói tên tuổi. Tôi nói tiếp:

– Tôi bị ghép vào tội: “Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng” một tội danh mà tôi không biết đến và chưa hề dính dáng đến chút nào cả. Tôi bị bắt oan.

Tôi thấy tên Hùng nhìn tôi trừng trừng, nhưng hắn không nói câu nào cả. Một người đàn bà khác nói với tôi:

– Rất tiếc nhiệm vụ chúng tôi hôm nay chỉ là thăm viếng và xem xét về đời sống của các phạm nhân xem nếu có gì không đúng với đường lối chủ trương khoan hồng của Đảng, Nhà Nước thì chúng tôi sẽ góp ý khắc phục sửa chữa khuyết điểm để làm cho tốt hơn. Ngoài ra chuyện các anh bị bắt như thế nào thì chúng tôi không can thiệp được. Đó là việc của bộ phận khác, nhưng tôi có thể nói với anh rằng, nếu anh nghĩ anh bị bắt oan thì anh có thể xin điền đơn khiếu nại.

– Thưa bà, tôi bị nhốt vào biệt giam như thế này, không có một sự liên hệ với bên ngoài, cũng như không được thông báo gì hết về việc khiếu nại thì tôi biết khiếu nại ở đâu?

– Anh bị nhốt ở đây bao lâu rồi?

– Hơn 10 tháng rưỡi rồi?

– Anh bị nhốt hơn 10 tháng rưỡi ở một chỗ biệt giam này thôi hả? Anh có được gọi đi làm việc không?

– Phải. Tôi bị nhốt chỉ một nơi này hơn 10 tháng rưỡi rồi. Có được gọi đi làm việc 4 lần, nhưng không có kết quả gì cả. Cứ sau khi nghe tôi trả lời là tôi không biết gì về việc tôi đã bị ghép tội cả, thế là tôi bị dẫn lên nhốt tiếp, không biết thời hạn là bao nhiêu?? Thật là quá oan ức cho tôi và quá vô lý. Ít ra cũng phải xét xử tôi cho công bằng và phải cho tôi đối chứng chứ. Đằng này tôi chỉ bị nhốt miệt mài mà không ai cho biết vì lý do gì cả.

Tôi nhận thấy người cầm sổ sách ghi chép lia lịa những lời khai của tôi. Tôi cũng biết tên Hùng chắc là đang tức tối lắm nên tránh không nhìn ngay hắn.

Người đàn bà khi nãy hỏi lảng sang chuyện khác:

– Đời sống các anh ở đây như thế nào? Chế độ ăn uống, tắm rửa như thế nào? Có được thăm nuôi không?

– Mỗi ngày chúng tôi được phát cơm hai lần, thức ăn thì thông thường chỉ là canh rau muống. Tắm rửa thì tôi không biết các nơi khác như thế nào chứ ở biệt giam chúng tôi thì thiếu kém lắm... Chúng tôi quả cần được tắm giặt nhiều hơn nữa. Vấn đề thăm nuôi thì hơn 10 tháng nay tôi chưa được gặp mặt gia đình. Chỉ nhận được quà mỗi tháng mà thôi. Cũng không được viết thư từ gì cả.

Người đang ôm cuốn sổ lại ghi ghi chép chép.

Sau đó người đàn bà quay sang hỏi Phan Văn Ty:

– Anh có muốn trình bày gì thêm về sinh hoạt hằng ngày ở nơi đây không?

– Không. – Anh ta trả lời.

– Anh có muốn nói gì thêm không?

– Tôi muốn có cơ hội được người nhà thăm viếng. Nếu được vậy thì tốt và tôi cảm ơn quý vị lắm.

– Anh ta trả lời.

– Chúng tôi chỉ có thể góp ý đề nghị với cấp trên, nhưng kết quả như thế nào thì chúng tôi không biết chắc, vả lại việc đó ngoài trách nhiệm thẩm quyền của chúng tôi. Thôi như vậy là đủ rồi, cảm ơn các anh.

Người đàn bà quay sang cán bộ Hùng:

– Phòng kế bên này có người không? Chúng ta tiếp đi.

– Phòng kế bên là Biệt Giam 3. Có một người.

Tên cán bộ công an bảo chúng tôi bước trở vào phòng rồi khoá cửa lại. Sau đó cửa mở bên biệt giam 3 và phái đoàn hội Phụ Nữ tiếp tục hỏi người bên đó.

Cả buổi chiều hôm đó, Phan Văn Ty và tôi cứ bàn tán với nhau hoài, một mặt chúng tôi không tin tưởng buổi thăm viếng của phái đoàn hội phụ nữ này sẽ mang lại những điều tốt đẹp cho tù nhân, một mặt khác chúng tôi vẫn ngấm ngấm hy vọng. Tự an ủi dẫu sao có người quan tâm tới tù nhân chúng tôi còn hơn là không.

Qua sáng hôm sau, đích thân cán bộ Hùng mở cửa cho chúng tôi đi đổ bô và rửa ráy nữa. Lần này, sau khi đi trở lên lại Biệt Giam 2 hẳn bảo tôi đứng ở ngoài, một mình Phan Văn Ty bước vào phòng thôi. Rồi khoá cửa lại, hất hàm bảo tôi đi theo hẳn xuống tầng dưới cùng, đến trước một căn phòng nhỏ, ra dấu cho tôi theo hẳn bước vào. Té ra đây là văn phòng làm việc của công an sĩ quan Chí Hòa. Một người mang cấp bậc Đại Úy đang ngồi trước bàn viết ngược lên nhìn rồi giơ một ngón tay ra dấu tôi tiến lại gần:

– Anh đến đứng ngay đây, tôi có chuyện muốn hỏi anh.

Tôi bước lên mấy bước đứng ngay vào chỗ hẳn vừa chỉ, trên người vẫn ở trần, chỉ mặc quần sà lòn và trên tay còn cầm cái ca nhựa với bàn chải, kem đánh răng trong đó.

Tôi linh cảm biết là dính líu tới chuyện phái đoàn phụ nữ hôm qua, nhưng không rõ là chuyện gì. Tên Đại Úy Công An hỏi tôi:

– Anh là L.V.K. phải không?

Tôi trả lời: “Phải”

– Tại sao anh dám trả lời linh tinh với phái đoàn ngày hôm qua những chuyện mà lẽ ra anh không nên nói.

Tôi nói ngang với hẳn:

– Tôi trả lời như thế nào mà cán bộ bảo là tôi trả lời linh tinh? Hôm qua cán bộ Hùng bảo tôi nếu phái đoàn có hỏi gì thì cứ trả lời.

Tên Đại Úy công an, vỗ bàn đứng dậy sủa vào mặt tôi:

– Anh còn ngoan cố, bỏ la bỏ lếu hờ? Đâu có ai hỏi gì về chuyện anh bị bắt như thế nào? Anh có

làm gì nên tội thì mới bị bắt vào đây chứ, còn nếu không thì ai mà bắt anh vào đây làm gì? Anh tưởng Đảng và Nhân Dân thừa cơm ăn nên bắt anh vào đây để anh ăn không ngồi rồi, không lao động gì cả mà có cái ăn hằng ngày à? Anh đã gây nên tội lỗi với Nhân Dân, Đảng và Nhà Nước... nhưng vẫn được Nhân Dân, Đảng và Nước khoan hồng. Thế mà anh lại không biết hối lỗi. Lại còn bướng bỉnh không thật thà khai báo... Lại nhân dịp có phái đoàn đi thăm, bày đặt ta thán làm như anh đây vô tội lắm vậy? Anh vô tội thì tại sao lại phải ngồi tù. Anh vô tội thì tại sao Đảng, Nhà Nước, Nhân Dân lại bắt anh vào đây để phản tỉnh...v...v...

Úi cha! Tên Đại Úy này sửa vào mặt tôi một thôi một hồi thật lâu. Hắn phùng mang trợn mắt lên quát tháo thiếu điều vắng cả nước bọt ra ngoài, mỗi câu mỗi chữ đều sặc mùi sách giáo khoa của nhà nước XHCN. Tôi nhìn chăm chú vào mặt hắn trong lúc hắn đang lờng lợn diễn thuyết cho tôi nghe bài học vỡ lòng XHCN và cảm thấy tội nghiệp hắn vô cùng. Một sĩ quan đeo lon Đại Úy, mặt mày cũng khá bảnh trai, nhưng đầu óc của hắn thì đặc sệt một thứ bột được nhào nặn rập khuôn bởi chế độ. Một thứ bột nhào nặn được đúc ra từ cùng một cái khuôn như chúng ta đã từng thấy qua ở những cái bánh in, cái nào cũng giống hệt như nhau... và than ôi ở đất nước tôi bây giờ không biết có bao nhiêu cái đầu đang chứa đựng cùng một thứ bột nặn ra từ một cái khuôn như thế.

Họ luôn nói Tư Duy, nhưng thực sự họ không có, hoặc không dám suy nghĩ gì riêng tư khác hơn những gì họ được bảo phải suy nghĩ. Cứ một chiều mà đi. Cứ một điều mà suy nghĩ... Như con ngựa kéo chiếc xe thổ mộ, bị bịt hai mắt lại, không thể nhìn thấy hai bên, cứ thế bị người xà ích quát roi cho chạy đi về một phía trước mặt mà thôi. Tôi nhìn hắn và thật tình thấy tội nghiệp hắn thật. Tôi thấy hắn đáng thương hơn đáng ghét. Vì làm sao tôi có thể ghét một cái máy cho được! Cái đầu của hắn bây giờ, nếu so sánh ví von một cách khác, thì nó giống như một cái máy khâu bằng, đến lúc nhấn nút thì chỉ có việc phát ra y chang những gì đã khâu từ trước, không thể phát ra điều gì khác hơn được. Đã là một cái máy thì ai mà ghét làm gì!

Sau khi làm giảng cho tôi một hồi, có vẻ thấm mệt. Hắn ngồi xuống lại và hỏi tôi:

– Anh không nói gì sao?

Tôi muốn bật cười với câu hỏi này, trong bụng nghĩ thầm: “Tổ mẹ mày. Mày nói liên tu bất tận như vậy thì còn ai mà xen vào nói cho được”, tuy nghĩ thế nhưng tôi trả lời:

– Tôi không có gì để nói.

Hắn vừa thở lấy hơi, vừa hỏi:

– Vậy chứ anh nói anh bị bắt vào đây là bị bắt oan. Anh đã có yêu cầu cán bộ quản giáo khu cho xin điền đơn khiếu nại chưa?

– Đâu có ai cho tôi biết là tôi có thể điền đơn khiếu nại được đâu?

– Anh về lại phòng giam đi. Tôi cảnh cáo anh lần này. Nếu lần sau mà còn cái kiểu bạ đâu nói đó, phát biểu linh tinh không trật tự nữa thì tôi sẽ cho anh biết tay. Nói xong hắn khoát khoát tay ra dấu tên Hùng dẫn tôi đi ra.

Một điều thật là bất ngờ, trước khi đưa tôi về nhốt lại Biệt Giam 2, cán bộ Hùng bảo tôi đến ngồi trước bàn làm việc của hắn rồi đưa tôi một mẫu: Đơn Xin Khiếu Nại và một cây bút bảo tôi ngồi điền ngay tại chỗ, khiếu nại những gì tôi muốn khiếu nại... rồi nộp lại cho hắn.

Đại khái đây là một mẫu đơn đã in sẵn những câu hỏi mẫu như là: Tên họ, ngày tháng năm sinh. Nghề nghiệp ... cho tới những mục như: Ngày bị bắt, tại sao bị bắt... hiện đang bị nhốt ở khu nào. Xin khiếu nại vì lý do gì...

Thú thật đây là một điều khá bất ngờ và ngoài sự tưởng tượng của tôi. Tôi thật sự không tin đơn khiếu nại này sẽ được cứu xét thoả đáng, nhưng tới nước này thì có còn hơn không? Tôi cầm bút viết vào tờ đơn, trả lời những câu hỏi đã in sẵn... đến mục lý do tại sao khiếu nại, tôi cũng trình bày sự việc là tôi bị bắt oan Tôi yêu cầu được cứu xét và được đối chứng, hoặc được đưa ra Toà xét xử đảng hoàng chứ không thể nhốt tôi một cách không minh bạch như thế này. Sau đó tôi ký tên và đưa tờ đơn lại cho tên Hùng, thú thật lòng tôi rất dửng dưng và không tin vào lá đơn này chút nào cả. Tôi nghĩ lý do tôi được điền lá đơn này, chẳng qua vì một áp lực nào đó của phái đoàn ngày hôm qua đó thôi. Nếu thật sự trong nhà giam có tiêu chuẩn như thế, thì tù nhân đã được thông báo các quyền lợi này từ trước rồi. Quả nhiên từ ngày điền đơn đến khi được thả về, tôi hoàn toàn không nghe một tin tức, hoặc hiệu quả nào của lá đơn này cả. Chắc có lẽ nó đã nằm trong một sọt rác nào ngay sau đó rồi.

Sau buổi thăm viếng của phái đoàn Hội Phụ Nữ TPHCM, khoảng 1 tuần sau chúng tôi được chuyển khỏi biệt giam 2. Buổi sáng hôm đó, sau khi chúng tôi đi đổ xô và làm vệ sinh xong, vừa lên lại biệt giam không bao lâu thì công an cán bộ trực tên Lợi mở cửa phòng bảo hai chúng tôi lấy hết đồ đạc đi theo hắn. Chúng tôi ngỡ ngác không biết sự việc gì xảy ra, chỉ âm thầm thu gọn mấy thứ đồ đạc cá nhân ít ỏi của mình. Đang thu vén đồ đạc, tôi chợt ngược mắt lên trên vách, thấy ngay mấy câu viết của những tử tù để lại lúc trước. Tôi thúc cùi chỏ, chỉ cho Phan Văn Ty câu viết trên tường:

“Chúng tôi bị tội hình sự, tội tử hình. Từ Đại Lợi chuyển về. Xin các anh hãy cầu nguyện cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ phù hộ cho các anh. ”

Không ai bảo ai, tôi và Phan Văn Ty thầm cầu nguyện trong lòng và cầu xin khi ra khỏi chốn này sẽ gặp nhiều điều may mắn, sớm về đoàn tụ với gia đình... Sau đó chúng tôi xách đồ đạc bước ra khỏi Biệt Giam 2. Hôm đó là khoảng cuối tháng 1 Dương Lịch năm 1983. Tính ra tôi đã ở Biệt

Giám 2 này khoảng 11 tháng .

Cán bộ Lợi dẫn chúng tôi đi xuống tầng 2 vào khu Kiên Giám. Đến trước phòng Kiên Giám 1, hắn mở cửa rồi bảo một mình tôi vào rồi khoá cửa lại, sau đó dẫn Phan Văn Ty qua Kiên Giám 2 kế bên.

Phòng Kiên Giám 1 này khá rộng, khi tôi vào thì đã có 3 người ở trong đó rồi. Hai người trung niên đang chơi cờ tướng, một thanh niên trẻ đang nằm có vẻ như đang ngủ bị đánh thức dậy vì tiếng mở cửa, anh choàng dậy gương mặt nhìn tôi bước vào. Tôi chào xã giao ba người trong phòng rồi bước vào hỏi người đang nằm:

– Tôi có thể trải chiếu nằm ở đâu?

Anh ta ngồi dậy kéo chiếc chiếu của anh sát vào vách trong cùng, rồi chỉ tôi chỗ trống hỏi nãy anh đã nằm:

– Anh cứ trải nằm ngay đây.

Lúc ấy trên nền phòng đã có 3 chiếc chiếu trải, nhưng vẫn còn rộng lắm. Tôi lẳng lặng trải chiếu ngay chỗ anh ta chỉ rồi đặt cái túi xách và giỏ đồ ăn thắm nuôi ngay dưới chân. Hai người đang đánh cờ tướng, ngừng chơi quay lại nhìn tôi, một người lên tiếng hỏi:

– Anh ở đâu chuyển tới vậy?

– Biệt giám 2.

– Ở Biệt giám hả! Anh ở biệt giám bao lâu rồi mới được chuyển xuống đây?

– Gần 11 tháng.

Cả ba người ngồi nhích lên hỏi tiếp:

– Gần 11 tháng biệt giám? – Người có vẻ lớn tuổi nhất buột miệng – Chắc là “mệt” dữ lắm phải không? Anh bị tội gì vậy?

– Họ khép tôi vào tội chính trị.

Chúng tôi xã giao qua lại, giới thiệu lẫn nhau. Tôi được biết:

– Người lớn tuổi nhất là bác sĩ Huỳnh T. Hoà chuyên khoa về phổi từ trước năm 1975, ông có phòng mạch riêng tại Thị Nghè, bị khép tội “Tuyên Truyền Mê Tín Dị Đoan” vì đã tham gia một tổ chức tôn giáo do một người tên Nguyễn Thành Công đứng đầu. Tôn giáo này cũng thờ Phật, ăn chay trường và chữa bệnh miễn phí cho bệnh nhân. Qua những cuộc nói chuyện tiếp theo sau này, tôi được biết vợ của bác sĩ Hoà cũng là bác sĩ về sản khoa. Cả hai vợ chồng bác sĩ đã chứng

kiến ông Nguyễn Thành Công chữa dứt bệnh cho nhiều người với những phương pháp chữa bệnh lạ kỳ mà cả hai vợ chồng vị bác sĩ này không tưởng tượng nổi, từ đó họ tin và tu theo trường phái của ông Nguyễn Thành Công. Cả hai vợ chồng bác sĩ Hoà cũng ăn chay trường. Từ khi theo tôn giáo mới, ông đã kết hợp giữa Tây y và những điều học được của ông Nguyễn Thành Công để chữa bệnh cho người đời. Tiếng đồn vang đến tay chính quyền, thế là nhà nước ra lệnh bắt ông Nguyễn Thành Công và bác sĩ Hoà cùng một số môn đồ khác với tội danh: “Tuyên Truyền Mê Tín Dị Đoan”.

– Người thứ hai trong phòng tên Nguyễn Phước Lộc, can tội “Tổ Chức Vượt Biên”, anh chàng này rất to con, là một trong những tay tổ chức vượt biên chuyên nghiệp. Mặc dù ở chung nhưng anh này rất kín đáo nên tôi cũng không biết gì nhiều về anh. Anh không tự động kể, tôi cũng tế nhị không hỏi.

– Người thứ ba là một thanh niên khoảng 27, 28 tuổi tên Trần Văn Ngô, can tội Kinh Tế với tội danh “Đánh Cắp Tài sản Nhà Nước XHCN”. Đại khái anh chàng này là tài xế xe Forklift làm việc ở một kho hàng. Anh cùng với mấy người nữa âm mưu đánh cắp hàng trong kho, cuối cùng bị đổ bể và bị bắt.

Đang từ biệt giam 2 chật chội, tù túng, khó khăn đủ mọi thứ. Được chuyển xuống Kiên Giam 1 này, tôi cảm thấy thoải mái nhiều. Phòng Kiên Giam 1 này khá lớn, tôi có thể đi bộ đếm bước từ góc này đến góc kia mười mấy bước. Có một cầu tiêu ngay gần cửa ra vào, một sàn nước ở bên dưới một cái bồn nước rửa mặt đúc bằng xi măng nhưng đã lâu bị hư, không còn sử dụng được. Những tù nhân trong phòng dùng sàn nước này đặt mấy cái xô nhựa lớn chứa nước, tiêu chuẩn một người ở Kiên Giam được một xô nước xài trong một ngày, nên có thể tắm rửa sơ sơ và lau mình mấy hàng ngày được...

Đến Kiên Giam tôi mới thấy ở đây có nhiều điều mới mà tôi chưa hề biết đến khi còn ở Biệt Giam. Ở đây chúng tôi có thể nói chuyện với Kiên Giam 2 bên cạnh và phòng giam tầng lầu 3 bên ngay trên phòng chúng tôi qua cái ống nước cho cái bồn nước rửa mặt. Ống nước này chắc có từ lâu đời rồi và đã lâu không còn sử dụng nữa. Ai đó cũng đã gỡ đi cái vòi nước mất tiêu, chỉ còn trơ lại một ống sắt tròn nhô ra, nhờ vậy chúng tôi mới dùng đường ống này như là ống liên hợp của máy truyền tin để nói chuyện qua lại với nhau. Phải nói cái ống nước này là một phương tiện liên lạc tuyệt diệu vô cùng giữa phòng này qua phòng kia và ngay cả với phòng trên lầu nữa. Mỗi lần muốn nói chuyện với Kiên Giam 2 bên cạnh, chúng tôi chỉ việc lấy gót chân đạp vào tường 2 cái “Binh Binh” rồi đến kê tai vào ống nước sẽ có tiếng người bên đó trả lời. Đến khi mình muốn nói thì sẽ kê miệng vào nói và bên kia sẽ ghé tai vào nghe... Muốn nói chuyện với trên lầu thì dộng vào tường 3 cái “Binh Binh Binh”, phòng trên lầu sẽ biết là chúng tôi có chuyện muốn nói và sẽ trả lời. Ngược lại nếu họ muốn liên lạc với chúng tôi thì cũng làm y như thế.

Ngoài ra chúng tôi còn có thể chuyển đồ đạc qua cáp ngay trong phòng, từ phòng này qua phòng kia mà không sợ bị bắt, an toàn hơn là lối đi xe bên ngoài. Giữa Kiên Giam 1 và Kiên Giam 2 là vách tường dày, bên dưới vách tường có một ống nước bắt ngang thông thương qua các phòng, chính nơi đây là nơi chúng tôi chuyển quà cáp, thuốc lá, mỗi bữa chuyển cho nhau. Không biết từ hồi nào, những tù nhân trước đây đã dùng dây kẽm gai bẻ ở phía trên các song sắt trên cao và cứ thế đâm qua thọc lại dọc theo ống nước, đục thông qua phòng bên kia thành một kẽ hở đủ rộng để cho tù hai bên chuyển đồ qua lại bằng một sợi kẽm dài thông qua hai phòng, trên dây kẽm có cột vật mình muốn chuyển qua phòng khác như thuốc lá mỗi sẵn, những đồ vật nhỏ...và ngay cả thức ăn bỏ vào trong bao nylon ép cho dẹp lại theo chiều dài của sợi dây kẽm rồi đút một đầu dây kẽm qua phòng bên kia, người bên kia sẽ đón bắt lấy đầu dây kẽm bự này và từ từ kéo nguyên phần còn lại gồm cả đồ vật được cột sẵn trên đó qua phía mình.

Khi phát giác ra những điều mới lạ “thần kỳ” này, tôi lấy làm thích thú lắm. Như vậy đời sống ở dưới Kiên Giam này ít bị nhàm chán và ít có cảm giác cô đơn như thời gian tôi ở trên biệt giam 2 nhiều. Đang từ một chỗ tù túng, được đổi xuống đây, tôi cảm thấy thoải mái hẳn ra. Điều an ủi nữa là Phan Văn Ty ở ngay bên Kiên Giam 2 ngay kế bên nên tôi và anh ta nói chuyện qua lại mỗi ngày.

Những người bạn tù mới ở Kiên Giam 1 này cũng rất tốt. Bác Sĩ Huỳnh T. Hoà rất ít nói. Mỗi ngày ông cầu nguyện 2 lần sáng sớm và tối trước khi đi ngủ, thời gian còn lại cả ngày, ông đánh cờ tướng, chuyện vãn và mặc thiên hạ chung quanh, ông không tỏ vẻ gì lo lắng lắm. Anh chàng to con tổ chức vượt biên tên Nguyễn Phước Lộc thì cũng có vẻ phây phây, vì ở nhà có tiền và qua những cuộc nói chuyện thì hình như ở nhà đang lo lót cho nên anh ta cũng không lo âu lắm. Chỉ có chàng thanh niên trẻ tên Trần Văn Ngô thì lúc nào cũng có vẻ rầu rĩ, anh ta cho biết vừa có con nhỏ không bao lâu thì bị bắt, ở nhà lại không có tiền nên không biết sẽ ra sao?

Phan Văn Ty ở Kiên Giam 2 kế bên với một người bị tội Kinh Tế có biệt danh là Bò Câu, tay này là một cán bộ trẻ miền Bắc vào làm trong ngành báo chí, không hiểu phạm tội Kinh Tế gì mà bị bắt. Ban đầu Phan Văn Ty phác giác y là cán bộ miền Bắc vào, nên cũng e ngại bị gài ăn ten, nên lo âu và cẩn thận đủ mọi thứ Phan Văn Ty liên lạc qua ống nước nói nhỏ cho tôi biết điều này. Tôi cũng an ủi anh và khuyên cũng nên cẩn thận đừng nói gì về những chuyện bị bắt của anh cho Bò Câu nghe... nhưng ở một thời gian, dần dần phát giác ra tay Bò Câu này cũng dễ thương và hiền lắm, anh ta cũng xông xáo trong những “dịch vụ” bị cấm đoán trong tù để liên hệ và sinh hoạt với mọi người nên Phan Văn Ty cũng đỡ lo bốt. Tuy vậy Phan Văn Ty cứ nói với tôi hoài: “Tiếc quá không được ở chung với Sáu Khổ, ở với người hợp “ro” dầu sao cũng thoải mái hơn”. Tôi cũng nói với anh những lời tương tự. Dẫu sau chúng tôi ở một thời gian chung trên biệt giam nên có một tình thân đặc biệt hơn các người khác.

Buổi trưa đầu tiên, hôm chúng tôi chuyển xuống khu Kiên Giam, sau khi đợi cán bộ đóng cửa đi

xuống dưới, các phòng bên trong đã lên tiếng hỏi thăm ơi ơi:

– Hồi sáng này “Gà mới” ở đâu tới vậy?

Bên Kiên Giam 2 có tiếng Bồ Câu trả lời:

– Không phải “Gà Mới”. Gà này chuyển chuồng. Từ Biệt Giam xuống, bệnh “Xê Tê”.

Bên Kiên Giam 1, anh chàng Lộc cũng báo cáo:

– Ở đây cũng vậy, không phải “Gà Mới” cũng từ Biệt Giam chuyển xuống. Cũng bệnh “Xê Tê” luôn. Yên trí đi, tụi tui cũng đang huấn luyện Gà cho quen chuồng mới ở đây.

Bổng có tiếng hỏi:

– Máy Gà chuyển chuồng hồi sáng có ai là Sáu Khổ không?

Tôi đang ngồi nói chuyện với bác sĩ Hoà, cũng giật mình vì không ngờ có người gọi đích danh mình. Tôi bước tới cửa gió trả lời:

– Sáu Khổ đây. Ai đó?

– Em đây nè. Sáu Thạnh đây nè, anh có nhớ không?

Tôi nhớ ra liền:

– À Sáu Thạnh đó hả. Khoẻ không? Kim Cương có khoẻ không?

Có tiếng một người khác trả lời ngay sau đó:

– Kim Cương đây Sáu Khổ ơi. Khoẻ lắm, anh xuống được dưới đây là đỡ lắm rồi. Có cần gì không, nói cho em biết em chuyển qua cho.

Tôi thấy vui vui trong lòng vì tình cảm của anh em đối với mình mặc dù chỉ mới biết qua lần đầu lúc Sáu Thạnh và Kim Cương bị biệt giam kỷ luật hôm Noel:

– Cám ơn Kim Cương. Tôi không cần gì hết, có gì thì sẽ cho Kim Cương hay sau nghe.

– Được rồi, tối nay anh nhớ hát nghen.

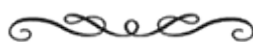
Khi quay trở lại, Bác Sĩ Hoà và Lộc cùng Ngô đều nói:

– Té ra anh là Sáu Khổ đó hả? Tối tối dưới này nghe tiếng anh hát hay lắm. Rồi lúc Kim Cương, Sáu Thạnh bị kỷ luật về có nói nhiều về anh. Máy tay đó nói lên biệt giam gặp được anh giúp đỡ này nọ... Tôi cũng nói giả lả cho qua:

– Thật tình đâu có gì đâu.

Qua hôm sau, khi tới giờ phát cơm trưa, lao động Xáng chuyển cho tôi 2 bịch đồ ăn và thuốc rê của Kim Cương nhờ chuyển tới tiếp tế cho tôi. Tôi rất cảm động về nghĩa cử này.

Xuống dưới khu Kiên Giam này tôi được biết những người có tiền có thể móc nối với cán bộ qua lao động Xáng làm trung gian để mua đồ từ bên ngoài vào, thậm chí còn gửi thư từ qua lại với người nhà bên ngoài... Anh chàng Lộc trong phòng tôi liên lạc thư từ với nhà hoài. Tôi thấy lâu lâu, lao động Xáng lại rì rầm nói chuyện riêng gì đó khi buổi sáng ra lấy nước. Thành thạo hẳn ta trao cho Lộc thư từ chuyển từ nhà qua đường dây cán bộ mà lao động Xáng làm trung gian. Nói chung có tiền thì chuyện móc nối ở đây để liên lạc với bên ngoài cũng không có gì là khó. Còn “bạch đình” như tôi thì chuyện này coi như không bao giờ xảy ra rồi.



CHƯƠNG 12

MA CHÍ HÒA



Nói về ma ở Chí Hòa thì nhiều câu chuyện ma được kể truyền khẩu giữa tù với nhau lắm. Người thì nói chính mắt đã trông thấy, người thì nói chỉ nghe kể lại... Riêng tôi thì chưa bao giờ chính mắt thấy ma ở Chí Hòa. Lúc còn ở chung với bác sĩ Hoà, Lộc và Ngô ở Kiên Giam 1. Một đêm khuya tôi giật mình thức dậy đi tiểu thì thấy Lộc và bác sĩ Hoà đang ngồi nói chuyện. Tôi cũng nghĩ hai người khó ngủ nên thức khuya chuyện trò thôi. Sau khi đi tiểu xong định đi ngủ lại thì Lộc hỏi tôi rằng:

- Hồi tối giờ anh có thấy gì không?
- Không? Anh nói thấy cái gì là sao, tôi không hiểu?
- Vậy thôi, nếu anh không thấy gì thì để mai tôi kể cho anh nghe, anh đi ngủ tiếp đi.

Lời của Lộc làm tôi thắc mắc, không hiểu anh ta muốn nói gì? Tôi quay sang qua bác sĩ Hoà, thì gặp ông này đang cười cười:

- Anh ta hỏi anh có thấy ma không đó.

Vào lúc giữa đêm như vậy, sao bỗng dưng bác sĩ Hoà lại đề cập tới ma, vả lại bình thường ông này đâu bao giờ thích bỡn cợt đâu. Tự nhiên tôi thấy rờn rợn:

- Ma? Đâu có thấy gì đâu? Bộ anh Lộc và bác sĩ thấy ma hả?
- Tôi đâu có thấy, anh Lộc thấy đó.

Tôi ngồi choàng dậy, nhìn qua Lộc:

– Thiệt không anh Lộc? Đừng giỡn nhột cha nội, nửa đêm không ngủ tự nhiên đem ra nói chuyện này?

– Thiệt chứ ai nói giỡn mấy chuyện này làm gì? – Anh chàng Lộc trả lời – Hồi nãy tôi đang ngủ khi quay qua, chợt mở mắt tỉnh cò nhìn ra phía cửa thì thấy có một đầu người đội bê rê xanh như kiểu nón bê rê của lính Thủy Quân Lục Chiến. Người đó thò đầu nhìn vào, mặt có vẻ rất buồn bã. Tôi giật mình ngồi lên nhìn kỹ lại thì không thấy gì nữa. Hết ngủ nổi, tôi ngồi tiếp tục nhìn ra phía cửa một lúc lâu thì bỗng dưng thấy cũng cái đầu đội bê rê đó thò vào nhìn tôi nữa. Tôi sợ quá nhưng ráng bình tĩnh giơ tay bắt ấn Quan Âm chỉ về phía anh ta niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” 3 lần và xua tay bảo anh ta “Đi đi. Đi đi”, sau đó tự dưng anh ta biến mất nãy giờ không thấy xuất hiện nữa. Tôi hết ngủ nổi luôn. Gặp lúc bác sĩ Hoà thức dậy đi tiểu nên tôi nói chuyện, hỏi ông coi hồi nào tới giờ ông có thấy như vậy lần nào chưa?

Nghe kể như vậy thì làm sao mà còn có thể ngủ lại được, nên tôi cũng ngồi dậy nói chuyện với hai người:

– Tôi tin là có ma ở đây thật, nhưng mình không làm gì động chạm đến “họ” thì chắc không ai phá mình làm chi đâu. Tôi nghĩ anh nên cầu nguyện, van vái oan hồn của họ thì chắc họ sẽ thôi không quấy phá anh nữa.

Tôi làm ra vẻ tỉnh bơ nói như vậy với Lộc nhưng trong bụng cũng sợ lắm vì lúc nhỏ tôi đã từng thấy ma khi cùng mấy đám bạn rủ nhau nửa đêm vào nghĩa trang rình xem và tin chuyện này lắm. Tôi nói chuyện với hai người mấy câu nữa rồi ngồi xếp bằng ngay ngắn, mặt quay vào tường nơi tôi thường cầu nguyện mỗi sáng, tối. Tôi cầu nguyện xin chư Phật chư Bồ Tát hãy gia hộ cứu vớt cho những oan hồn vất vưởng nơi chốn tù đày này sớm được siêu thoát... Sau đó tôi cũng van vái thầm trong bụng:

– “Nếu có ai đó chết linh thiêng, oan ức ở chốn này xin đừng về phá chúng tôi. Chúng tôi chẳng may cũng lâm vào cảnh đau khổ này và cũng chịu nhiều oan ức lắm. Xin hãy phù hộ cho chúng tôi sớm được ra khỏi chốn tù đày này, tôi hứa khi được về sẽ cúng kiến tạ ơn...”

Tôi không cần biết ai theo tôn giáo gì, tin gì... nhưng tôi phải nói rằng trong suốt thời gian tôi ở tù Chí Hòa, chưa thấy một người nào tỏ vẻ không tin hoặc nhạo báng chuyện này cả. Có thể họ không tin trong lòng nhưng chưa bao giờ thấy ai mở miệng nói ra với lời lẽ chế diễu cả.

Bất cứ ai ở Chí Hòa đều không thể quên được có nhiều đêm khuya khi mọi người đang ngủ bỗng nghe có nhiều tiếng la đồng loạt thật lớn, qua hôm sau thế nào cũng nghe lao động kể rằng bên ngoài khu tập thể đêm hôm qua thấy ma. Mấy lao động cho biết khi thấy ma, cả khu tập thể mấy chục người đều thấy hàng loạt y như nhau. Tôi đã hỏi lao động Xáng:

– Vậy chính anh có thấy không?

Lao động Xáng trả lời:

– Tôi đã nói cả khu tập thể ai cũng thấy rõ cả, thì làm sao tôi không thấy được. Bộ anh không tin hả?

Sau đó anh ta không nói thêm gì với tôi, nhưng khi bác sĩ Hoà hỏi thì anh cho biết rõ chi tiết hơn vì bác sĩ Hoà đã từng giúp anh nhiều lần trong vấn đề thuốc men, bệnh tật mỗi khi anh hỏi tới. Có một lần anh bị bệnh nửa đêm phải gọi cấp cứu. Khi các y tá đi lên người ta biết ông là bác sĩ nên nửa đêm công an đến mở cửa Kiên Giam nhờ ông đi cấp cứu dùm. Từ đó lao động Xáng âm thầm giúp đỡ lại bác sĩ Hoà nhiều mặt. Anh cho bác sĩ Hoà biết ở ngoài tập thể nhiều người đang ngủ thì bị giật đứt giây mừng, sau đó nhiều người thấy một bàn tay đang lơ lửng chỗ lồi đi ngay giữa khu tập thể. Chính bàn tay này đã giật đứt giây mừng của tù. Trong phòng tập thể đèn sáng mở cả ngày lẫn đêm nên mọi người đều thấy rất rõ. Bàn tay lơ lửng như thế một lúc khá lâu. Thông thường thì khi tắt cả đồng loạt la lớn lên thì bàn tay sẽ biến mất nhưng đôi khi một đêm cứ tiếp diễn như vậy hai ba lần. Đôi lúc lại thấy có bóng người bước đi rõ ràng giờ tay giật đứt giây mừng và ném mừng vương vãi khắp nơi rồi trong khi bao nhiêu tù nhân la hét đồng loạt lên, bóng người đó tự nhiên biến mất tiêu trước bao nhiêu cặp mắt kính hãi của tù. Bữa nào xảy ra như vậy là ngoài khu tập thể mọi người thức tới sáng, ngồi nói chuyện chứ không ai còn có thể ngủ lại được.

Chuyện này dần dần trở thành quen thuộc đến độ đêm nào nghe tiếng la đồng loạt ngoài khu tập thể, bên trong chúng tôi ai nấy đều giật mình thức dậy và không ai bảo ai chúng tôi đều âm thầm cầu nguyện. Ngay cả công an cũng biết chuyện này và một số công an cũng đã bị ma nhát.

Kiên Giam 1 chúng tôi khi nhìn qua lỗ cửa gió có thể thấy bên ngoài bàn làm việc của cán bộ. Chính mắt tôi trông thấy một buổi sáng, cán bộ Lợi bày thịt heo quay, bánh mì, trái cây trên bàn làm việc và thấp hương khấn vái kính cẩn lắm. Sau đó hẳn ta còn đốt giấy vàng bạc nữa. Chúng tôi bên trong nhìn thấy cảnh đó, bàn luận với nhau nhưng không rõ vì lý do gì hẳn ta cúng kiến thành tâm như vậy. Đến giờ phát cơm buổi trưa, bác sĩ Hoà hỏi lao động Xáng chuyện đó thì anh ta cho hay là đêm qua khi cán bộ Lợi đi tuần bị ma nhát, anh ta cũng cho hay đây không phải là lần thứ nhất công an trực gặp ma, nhiều người đã gặp rồi và ai nấy đều phải tin cả.

Trong những chuyện ma trong Chí Hòa, có những truyền thuyết về chuyện con ma vú dài thường xuất hiện trong Chí Hòa từ hồi trước 1975 đã mang lên báo chí làm sôi nổi cả một thời, vẫn còn được tù kể cho nhau nghe tuy mỗi người kể có chi tiết khác nhau nhưng tựu trung vẫn là một giai thoại trong Chí Hòa ít nhất là cho đến khi tôi vào vẫn còn nghe những câu chuyện này..

Đó là những chuyện ma của người đã chết. Ngoài ra trong Chí Hòa vẫn có những con ma sống

lãng vãng hù dọa tù nhân mỗi ngày. Đó là những “con ma” công an. Đây mới chính là những con ma thực sự đối với tù nhân. Không hiểu đã có từ bao giờ, khi tôi vào đã có tiếng lóng “MA” để ám chỉ công an Chí Hòa rồi. Mỗi tối khi chúng tôi leo lên song sắt nói chuyện qua lại với các phòng khác hoặc ca hát cho nhau nghe, thông thường chúng tôi có đồ soi canh chừng cho nhau, khi có người phát hiện công an trực đi lên, ám hiệu báo động cho nhau biết là người đó sẽ la lên một tiếng: “MA”. Tất cả các phòng khi nghe ám hiệu đó sẽ im lặng hết, vì thế chỉ xui lắm chúng tôi mới bị bắt gặp tại trận.

Ở khu ED chúng tôi ở có hai “con ma áo vàng” phụ trách tầng hai: một tên là Lợi và một tên là Hùng. Tên cán bộ công an Lợi khoảng 25, 26 tuổi rất hiền và tương đối dễ dãi với chúng tôi, cũng không quát tháo nạt nộ tù nhân. Thành thật mà nói hôm nào gặp ca của cán bộ Lợi trực thì tụi tôi nói chuyện ca hát tương đối thoải mái. Hẳn không có đi rình rập bắt bớ tù một cách nhỏ mọn. Lúc nào chúng tôi đang hát hò hoặc nói chuyện với các phòng, gặp lúc hẳn đi lên thông thường hẳn chỉ đập mạnh vào cửa sắt cảnh cáo chúng tôi và yêu cầu chúng tôi im lặng đi ngủ... chứ không chưởi rủa hoặc rình bắt tù đi biệt giam kỷ luật như các tên cán bộ trực khác. Trong khi đó tên Hùng là một tên hắc ám, rất khắc khe với tù và hay rình rập chúng tôi để bắt đi còng giò biệt giam kỷ luật. Ngoài ra hẳn hay chưởi rủa tù nhân mỗi khi bắt gặp tù nhân phạm lỗi. Những khi đi tuần lên không bắt được ai vì đã bị tụi tôi báo động trước thì hẳn tỏ vẻ bực bội lắm, chưởi bới lung tung. Bản thân tôi đã bị tên này rình rập bắt còng giò biệt giam kỷ luật mấy lần.

Ngoài hai tên cán bộ Lợi và Hùng này ra, còn có những tay cán bộ ở các tầng khác. Mỗi tầng có 2 tên công an phụ trách hàng ngày. Ban đêm thì chúng thay phiên nhau trực. Gặp lúc mấy tên kia trực cũng đa số là hắc ám lắm. Do thế danh xưng “MA” ám chỉ cho chúng cũng không sai chút nào.



CHƯƠNG 13

LIÊN LẠC ĐƯỢC VỚI NGUYỄN SĨ TRÍ



Mỗi sáng sớm thức dậy, tôi ngồi cầu nguyện khoảng nửa tiếng, sau đó làm vệ sinh cá nhân rồi lao động mở cửa đi lấy nước, trở vào phòng tập thể dục... riêng tôi lúc này mỗi ngày tập dịch cân Kinh đánh tay từ trước ra sau 1000 lần mỗi bận. Sau khi tập Dịch Cân Kinh thì đi bộ đếm bước từ góc này đến góc kia của phòng khoảng 1 tiếng, ngày 2 lần sáng và tối. Trong phòng trên vách tường một người tù nào đó ở trước đây đã vẽ một chữ “Nhân” bằng tiếng Hoa thật lớn. Mỗi ngày khi đứng dạng chân tập Dịch Cân Kinh, tôi luôn luôn đứng trước vách tường đối diện với chữ

“Nhẫn” này, vừa tập trong lòng vừa thâm nhủ phải “Kiên Nhẫn, Kiên Nhẫn... rồi mọi chuyện sẽ qua”. Nhờ thế nên thời gian sau này tinh thần tôi không còn quá bi quan như lúc trước nữa.

Sau phần tập thể dự buổi sáng, tôi lấy ra một nhúm mì gói vụn ở nhà vợ tôi gửi cho mỗi tháng, bỏ vào ca nhựa đổ nước lạnh vào, đợi nó nở ra ăn. Đây là buổi điểm tâm sáng hàng ngày của tôi. Một bịch mì vụn như vậy, mỗi sáng bốc cho khéo tay thì cũng lây lất được cho đến cuối tháng. Những ngày vừa mới nhận quà xong thì khá hơn với chút ít bánh mì khô hoặc trái cây tươi... Sau đó chúng tôi nói chuyện qua ống nước với phòng bên và trên lầu, đánh cờ tướng giết thì giờ... chờ phát cơm buổi trưa. Sau khi ăn trưa xong thì đi tới đi lui một chút rồi ngủ. Ở Kiên Giam này phòng rộng rãi nên ít nóng hơn Biệt Giam 2 cho nên buổi trưa có thể ngủ được khoảng nửa tiếng hoặc 45 phút.

Sau đó thức dậy hoặc đánh cờ tướng, hoặc nói chuyện qua lại với các phòng bên cạnh hay trên lầu giết thì giờ Buổi chiều khoảng 4: 30, sau khi lãnh cơm xong để dành lại đến khoảng 6:30 mới ăn. Ăn cơm chiều xong bữa nào tôi cũng đi bộ tới lui cả tiếng đồng hồ trong phòng. Khoảng thời gian còn lại của buổi tối là thời gian “họp chợ”, nói chuyện qua lại với các phòng Kiên Giam khác, xen kẽ là chương trình văn nghệ “Tù hát tù nghe”, chương trình này kéo dài cho tới thật khuya mới ngưng, hoặc chỉ ngưng đột ngột khi bị cán bộ đi tuần lên bắt gặp mà thôi... Sau đó trước khi đi ngủ tôi ngồi xếp bằng cầu nguyện khoảng nửa tiếng rồi mới đi ngủ.

Những sinh hoạt ở khu Kiên Giam cứ thế lập đi lập lại mỗi ngày, chỉ có điều được ở chỗ rộng rãi hơn và ở chung với người khác nên cũng đỡ buồn, điều kiện sinh hoạt khá hơn và sạch sẽ hơn vì mỗi người được tiêu chuẩn 1 xô nước lớn xài cho một ngày, với xô nước này mỗi tù nhân có thể tắm được và tối có thể lau mình được trước khi ngủ. Đồng thời khả năng liên lạc với các tù nhân khác tương đối dễ dàng hơn.

Một buổi sáng trong khi tôi và các người chung phòng đi vào hồ nước bên phía trong lấy nước như mọi ngày, khi ngang qua Kiên Giam 5 thấy có một người leo lên song sắt gọi tôi:

– K. phải mày đó không K.?

Tôi ngược nhìn lên thì trời ơi! đó chính là thằng Nguyễn Sĩ Trí chung vụ với tôi. Chính vì nó mà tôi mới bị vào trong này. Nhìn thấy nó là máu trong người tôi sôi lên, lúc đó có lao động Xáng đứng kế bên, tôi chửi nó liền:

– Đ.M. mày. Mày có biết mày đã hại tao và gia đình tao khốn đốn đến mức nào hay không, thằng khốn kiếp Đ.M. mày, tao và gia đình tao đối với mày tốt quá mà tại sao mày hại tao tới nỗi này?

Qua đôi kính cận thị dày cộm, nước mắt nó tuôn ra liền. Nó nhìn tôi nói qua nước mắt:

– Tao cũng không biết nói sao nữa K. ơi. Mày chửi tao đúng lắm. Tao xin lỗi mày. Tao có lỗi với

mày và gia đình mày vô cùng, nhưng thật tình tao đâu có ngờ là mày bị vào đây đâu.

Anh chàng lao động Xáng đang đứng gần đó hoảng hồn bước tới đập mạnh vào phòng Kiên Giam 5 và hỏi tôi:

– Lấy nước lẹ lên đi, còn nhiều người lắm. Lẹ lên. – Rồi hắn nói mở cửa gió Kiên Giam 5 nói vào bên trong:

– Xuống liền ngay đi? Bộ muốn chết hả. Cán bộ đứng ngoài kia kia.

Tôi nhìn thấy thằng Nguyễn Sĩ Trí khóc, tự nhiên cơn giận trong tôi vơi đi rất nhiều. Tôi nói với nó:

– Để trưa hoặc tối nói chuyện đi. Tao chỉ nói cho mày biết là tao không nhìn nhận bất cứ cái gì cả. Hoàn toàn: “Không biết, không nghe, không thấy”. Mày nghe rõ chưa.

Nguyễn Sĩ Trí hiểu liền:

– Vậy là tốt đó. Tao cũng không có khai gì tới mày hết. Yên chí đi. Tao sẽ nói cho mày rõ chi tiết thêm sau. Bây giờ không tiện. Một lần nữa xin mày đừng giận nữa Tao sẽ kể cho mày biết sau. Thật tình tao không cố ý hại mày đâu.

Nói xong nó leo xuống.

Gặp được thằng Nguyễn Sĩ Trí này, tôi vừa giận vừa mừng. Giận là khi nhìn thấy mặt nó như khơi lại nỗi đau đớn oan ức của tôi và gia đình chịu đựng bấy lâu nay. Còn mừng là dù sao, nó cũng cho biết nó không có khai gì về tôi, như vậy những việc tôi đã chối sẽ không có bằng chứng nào buộc tội tôi được cả.

Buổi trưa hôm đó khi phát cơm xong, đám cán bộ đóng cửa đi xuống bên dưới hết. Đầu óc tôi vẫn còn nghĩ ngợi hoài về việc gặp thằng Nguyễn Sĩ Trí hồi sáng này, bỗng có tiếng động vào tường 2 tiếng từ bên Kiên Giam 2. Tôi đến bên ống nước ghé tai vào nghe, có tiếng Thanh Đa (biệt danh của Phan Văn Ty):

– Bên đây sắp đi xe qua nghen. Có hàng cho Sáu Khổ đó.

Tôi cảm ơn Thanh Đa và cúi xuống chỗ ống nước nơi nối liền 2 phòng Kiên Giam với nhau chờ, được một lúc thì có một đầu cọng kẽm lòi ra, tôi đưa tay rút lấy, trên đó có một gói nhỏ được bọc nylon cẩn thận. Lấy gói nhỏ đó ra, trả cọng kẽm về dưới ống nước rồi dọng vào tường 2 cái ra hiệu cho bên đó kéo cọng kẽm về cất. Sau đó tôi gỡ gói nylon nhỏ đó ra xem. Thì ra đó là một bức thư do thằng Nguyễn Sĩ Trí gửi chuyển máy phòng mới tới được tay tôi. Nội dung nó kể cho tôi nghe về vụ bị bắt của nó và tại sao lại dính dáng tới tôi.

Nó kể cho tôi nghe nó vô tình có khai là mỗi ngày đi làm về thì thỉnh thoảng có ghé ra chỗ tôi đang sinh sống bằng nghề bơm quét gas chơi và thỉnh thoảng chúng tôi có đi uống cà phê, nhậu nhẹt với nhau. Nó nói lý do nó khai như vậy vì nó bị “quay” quá. Bọn công an bắt nó làm một tờ kiểm điểm kể từng chi tiết sinh hoạt của nó mỗi ngày ở đâu, đi đến đâu phải kể ra hết. Nó nghĩ nó khai thỉnh thoảng ghé ra chỗ tôi chơi, ăn uống với nhau thì cũng chỉ là thường tình, không thể dính líu tới tôi được và tôi sẽ không bị việc gì... Ai ngờ tôi lại cũng bị bắt vào đây... Nó nói nó ân hận quá. Còn vụ bài thơ... Nó nói hoàn toàn nó không có khai gì dính líu tới tôi hết, kể cả việc đưa cho tôi xem qua hoặc cho tôi đọc nó cũng không có khai. Nó nói cũng bị bắt trong vụ, ngoài tôi và nó ra, còn có một thằng bạn cũng đi học tập cải tạo về tên Cảnh nữa (anh chàng Cảnh này tôi hoàn toàn không quen biết).

Tóm lại, nó nói cái ngu dại của nó là đã nói ra tên của bạn bè, nó nghĩ đơn thuần là không ai dính líu đến chuyện gì cả thì sẽ không sao, ai dè lại bị bắt hết cả đám như vậy. Nó bảo tôi, nếu có đi làm việc với chấp pháp thì cứ một mực chối không dính dáng gì đến chuyện bài thơ đó cả, để một mình nó chịu. Dù bị ép cách mấy cũng đừng nhìn nhận gì hết vì nó hoàn toàn không có khai tôi dính líu tới bài thơ đó. Nếu cần khi đi làm việc thì xin đối chứng, khi đối chứng nó sẽ xác nhận điều đó... Nó hy vọng tôi và Cảnh sẽ được thả về sớm... Sau cùng nó xin lỗi tôi một lần nữa. Phần tái bút nó nói có gì thì gọi danh hiệu nó trong này là: Hồng Vân, để liên lạc. (từ giờ trở đi tôi sẽ gọi Nguyễn Sĩ Trí bằng danh hiệu Hồng Vân).

Như vậy là đã ngã ngũ câu chuyện rồi. Tôi đọc bức thư của nó mà ngậm ngùi không tả được. Tất cả chỉ vì sự vô tình đến độ ngu xuẩn của nó mà giờ này hại biết bao nhiêu người. Mặc dù tôi không nhìn nhận nhưng để gì tụi CS này sẽ thả tôi. Chúng nó đâu cần biết tôi có bị oan hay không. Nhưng bây giờ có giận, có chửi rửa thằng Hồng Vân này thì cũng đâu có ích gì. Ấu đây cũng là số phận, kiếp nạn của tôi. Tôi lại là thằng nhiều tình cảm, dễ tha thứ. Vả lại nhìn nó khóc hời sáng và đọc bức thư giải thích, nói lên nỗi ân hận của nó, tôi không làm sao còn có thể giận nó nữa. Có giận thì cũng chẳng cứu vãn được cục diện đã xảy ra. Thôi! Dẫu sao bạn bè cũng đã nhận lỗi rồi. Nghĩ như vậy tôi bước tới cửa, dán mắt qua lỗ cửa gió thấy không có ai bên ngoài, tôi la lớn:

– Hồng Vân ơi.

Mấy giây sau, có tiếng nó la trả lời lại thật lớn:

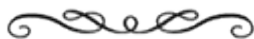
– Ngheeee.

– Đã nhận được rồi... Hiểu rồi.... Không giận mày nữa đâu.

Có tiếng nó trả lời thật lớn, nhưng nghẹn ngào như đang khóc:

– Cám ơn mày nhiều.

Tôi bên này cũng thấy bụi ngùi muốn rớt nước mắt. Tôi còn nhớ gặp Hồng Vân hôm đó thì còn đúng 1 tuần nữa là Tết Nguyên Đán tới, đây là cái Tết đầu tiên của tôi trong tù.



CHƯƠNG 14

TẾT ĐẦU TIÊN TRONG CHÍ HÒA



Thời gian vẫn đều đặn trôi. Lật bật mà cũng tới Tết Nguyên Đán rồi. Đây là cái Tết đầu tiên trong Chí Hòa của tôi. Một cái Tết không mong đợi chút nào! Trước đó mấy ngày, chúng tôi được phép thăm nuôi nhận quà đặc biệt nhân dịp Tết này, ngoài mấy món quà có tính cách nói lên ngày Tết cổ truyền như mứt kẹo, bánh chưng, bánh tét.. không khí và cuộc sống trong khu Kiên Giam chúng tôi cũng gần như bình thường, không có gì khác lạ xảy ra...

Mặc dù bên trong khu Kiên Giam sinh hoạt cứ đều đặn như vậy, nhưng bên ngoài khu tập thể, đến gần Tết không khí sôi nổi khác thường. Vị trí Kiên Giam 1 nằm sát ngay cửa sắt ngăn đôi bên ngoài và khu Kiên Giam, nên đứng bên trong nhìn qua lỗ gió, chúng tôi có thể thấy bàn làm việc của công an cán bộ và các sinh hoạt của các lao động. Vào những ngày cận Tết nhiều tù nhân ở khu tập thể được gọi ra ngoài chùi rửa, quét dọn, trang hoàng trên những vách tường... không khí bên ngoài rất là sôi động... Từ trong phòng chúng tôi nhìn cảnh đi tới đi lui bên ngoài mà thấy thèm thuồng vô cùng. Khi mất đi tự do mới thấy tự do là đáng quý biết chừng nào. Cùng hoàn cảnh tù, nhưng tù ở tập thể còn có "tự do" đi lại trong một khuôn viên nào đó, được "tự do" làm một số việc nào đó... mà đám tù ở biệt giam hoặc Kiên Giam chúng tôi không có được. Sự khác biệt chỉ có thế, nhưng đối với chúng tôi lúc bấy giờ quả những khác biệt rất lớn. Có ai ở vào hoàn cảnh đó mới thấy thấm thía được điều này.

Tôi còn nhớ một hôm anh chàng lao động Xáng mở cửa Kiên Giam 1 hỏi:

– Cán bộ cần 1 người chà rửa, xúc bồn chứa nước có ai tình nguyện không?

Không một chút chần chừ, tôi giơ tay liền. Bồn nước cho cả khu Kiên Giam rất lớn, nằm sát với vách tường ở cuối dãy. Thật ra sau khi xả hết nước, lấy bàn chải chà rửa sạch sẽ bên trong... chỉ mất khoảng 1 tiếng đồng hồ là xong, nhưng tôi "câu giờ" cho tới hơn 2 tiếng, sau đó thì được tắm rửa thật thoải thích. Đó là lần tôi được tắm rửa kỹ lưỡng, sạch sẽ nhất trong suốt thời gian ở Chí Hòa. Tôi còn nhớ chỉ được ra lao động khoảng hai tiếng rưỡi đồng hồ bên ngoài như thế thôi, tôi đã thấy thoải mái lắm rồi, cái cảm giác tù túng không còn nữa, ít ra trong khoảng thời gian ngắn ngủi đó. Nói như vậy để thấy được sự tù túng bên trong và những người tù đi lại bên ngoài khác

biệt như thế nào. Do thế đã không có ít trường hợp tù nhân bên ngoài tập thể lo lót tiền bạc để được ra lao động.

Mọi đêm, sinh hoạt họp chợ của khu Kiên Giám ít nhất cũng tới 1, 2 giờ sáng mới bắt đầu bớt sôi động dần. Nhưng đêm Giao Thừa, hình như ai nấy đều có tâm sự riêng nên không muốn leo lên song sắt nói chuyện tán gẫu cho tới khuya như thường lệ nữa. Sau màn văn nghệ bỏ túi và chuyện vãn sơ sịa thì không ai bảo ai, mọi người đều tự động rút lui xuống nằm nhớ nhà và gia đình của mình. Ở Kiên Giám 1 chúng tôi cũng không ai muốn nói chuyện với ai nhiều vào lúc này. Mọi người hình như muốn dành những giây phút này cho cá nhân mình.

Tôi nằm suy nghĩ miên man, nhớ nhà quá chịu không nổi. Quay sang chỗ của bác sĩ Hoà, Lộc và Ngô thì thấy 3 người này cũng đang nằm im ru nhưng tôi bảo đảm là không ai có thể ngủ được đâu. Thật vậy ai mà có thể ngủ được vào lúc này cho được chứ? Đến khoảng nửa đêm, mặc dù đã có lệnh cấm đốt pháo từ những năm trước, nhưng chúng tôi cũng nghe lẹt đẹt vài tiếng pháo nổ lẻ tẻ và tiếng súng bên ngoài bắn lộp độp từ nhiều hướng khác nhau vọng đến. Giờ Giao Thừa đến rồi! Tôi ngồi dậy xếp bằng và yên lặng cầu nguyện một lúc thật lâu. Sau đó 4 người trong phòng chúng tôi bắt tay và chúc Tết lẫn nhau. Chúng tôi chúc cho ai nấy sớm được đoàn tụ với gia đình. Chúc cho năm tới có thể ăn Tết với gia đình bên ngoài... và chúc sức khỏe mọi người đều dồi dào trong thời gian còn lại nơi chốn khốn cùng này. Những lời chúc tuy đơn sơ nhưng 4 người chúng tôi ai nấy đều cảm động lắm.

Kế tiếp chúng tôi tuần tự ra trước lỗ cửa gió tham gia cùng với những phòng bên trong, kêu gọi tên chúc Tết lẫn nhau, rồi bác sĩ Hoà, Lộc, Ngô và tôi bày ra chút ít bánh mứt vừa ăn vừa chuyện vãn cho đỡ buồn chứ làm sao mà có thể ngủ được vào lúc này. Đêm Giao Thừa đầu tiên trong Chí Hòa của tôi như thế đó.

Ngày mùng 1 Tết, mới sáng sớm chúng tôi đã nghe tiếng gõ vào các xô, thau nhựa ầm ỉ làm mọi người trong Kiên Giám nhón nháo lên hết. Chúng tôi ở nhìn ra lỗ gió thì thấy các tù nhân khu tập thể đang múa lân. Không biết họ lấy giấy báo và giấy màu ở đâu ra và làm như thế nào mà chúng tôi thấy con lân trông cũng đẹp, cũng tô phết màu mè với râu bạc... đầy đủ lắm. Lại có cả ông Địa phe phẩy quạt đi ké bên. Chúng tôi thay phiên nhau nhìn ra lỗ gió, các phòng khác bên phía trong dãy Kiên Giám không thấy được nên hỏi vọng ra:

– Sáu Khổ ơi, ngoài đó làm cái gì mà ầm ỉ vậy? Anh có thấy gì không?

– Bên ngoài tập thể đang múa lân, đông lắm.

– Vậy thì Sáu Khổ chịu khó làm một màn “Trực Tiếp Tường Thuật” lại cho anh em trong này “thường thức” ké với nghe.

Và cứ thế tôi tường thuật các diễn biến bên ngoài cho các anh em phía trong biết. Hai cán bộ

Hùng và Lợi đang đứng vỗ tay xem múa lân trông thấy chúng tôi nhìn ra lỗ cửa gió và nói chuyện với các phòng bên trong. Cán bộ Hùng từ bên ngoài bước vào, lạnh lùng đóng mạnh cửa gió Kiên Giam 1 lại không cho chúng tôi nhìn ra ngoài nữa. Thế là xong. Hết coi múa lân luôn!

Khẩu phần ăn ngày Tết chúng tôi được phát mỗi đĩa một mẩu thịt heo bằng lòng tay cái và một chút nước có váng mỡ bên trên. Như vậy cũng là đặc biệt lắm rồi. Tù mà! Không lao động sản xuất thì ăn chi nhiều! Cũng may trước khi Tết gia đình chúng tôi được phép thăm nuôi tiếp tế đặc biệt nên đám tù chúng tôi cũng có được chút hương vị của bánh tét, bánh chưng, mứt kẹo... từ nhà gửi vào nhắm nháp cho đỡ tủi.

Buổi chiều, sau khi phát cơm xong, đợi cán bộ đóng cửa đi xuống dưới một hồi lâu, chúng tôi bắt đầu “họp chợ”, làm một màn văn nghệ dã chiến ngắn ngủi rồi thôi. Không khí sinh hoạt trong dãy Kiên Giam chúng tôi mấy ngày Tết không được hào hứng bằng những đêm khác. Tuy không đứa nào nói ra miệng, nhưng trong bụng đều thấy nhớ nhà và buồn lắm nên không tha thiết gì đến “họp chợ” khuya như mọi hôm. Đêm nằm thỉnh thoảng nghe vẳng lại bản nhạc “Xuân này con không về” của một anh em tù nào đó cất tiếng hát lên, nghe sao mà thấm thía đến từng “tế bào”, làm cho nỗi nhớ nhà càng ray rức thêm lên! Trong phòng chúng tôi, không một ai ngủ được cả nên rủ nhau ngồi dậy đánh cờ tướng, nói chuyện cho tới sáng. Mấy ngày Tết rồi cũng trôi qua lặng lẽ trong khung cảnh nhàm chán này.

Tôi ở Kiên Giam 1 được khoảng 3 tháng thì Bác Sĩ Hoà và Nguyễn Phước Lộc tuần tự trước sau chuyển đi. Tôi nghe nói Nguyễn Phước Lộc ra Toà nhận án rồi chuyển đi lao động ở Phước Long, tôi không có dịp gặp lại anh ta được nữa. Còn bác sĩ Huỳnh T. Hoà thì sau này khi được thả, tôi có đến thăm ông tại phòng mạch của ông ở Thị Nghè. Được biết ông vẫn theo tôn giáo của ông Nguyễn Thành Công và còn ở lại VN cho đến bây giờ.

Chỉ còn tôi và Trần Văn Ngô còn lại ở Kiên Giam 1. Sau đó có những người mới lần lượt trám vào chỗ trống trong Kiên Giam 1. Tình cờ tôi gặp lại ông Hiền ở cùng một khu xóm với tôi ở ngoài đời. Lúc tôi còn bên ngoài thì ông này nổi tiếng là một trùm thuốc nam. Ông thu mua các loại cây cỏ thuốc nam ở miền Trung chở về, phân loại và phân phối lại cho khắp các đại lý ở Saigon. Cả gia đình ông đều làm nghề này, trong khu Nguyễn Huỳnh Đức lúc bấy giờ không ai là không biết gia đình ông. Mỗi lần xe tải chở thuốc nam về, ông mướn người trải ra phơi cả một dãy dài trên đường Nguyễn Huỳnh Đức. Đương thời của ông lúc bấy giờ công an, cán bộ đến nhà ăn nhậu hà rầm mỗi ngày. Con trai lớn của ông tên Phát tôi cũng biết. Không ngờ kỳ này cả hai cha con ông đều bị bắt vào đây.

Ông cho biết trước đó chính quyền khuyến khích khuếch trương ngành thuốc nam, nhiều tay cán bộ gộc tới tìm ông vì biết ông có nhiều uy tín và rành về nguồn cung cấp các cây cỏ thuốc nam ở miền Trung, nên chính quyền cổ vũ ông làm việc này để làm sống lại nghề thuốc nam

đang ngày một yếu kém. Nhưng sau khi thấy ông làm ăn rầm rộ, thì mấy tay to mặt lớn nhảy vào dành phần, tìm cách hất ông ra để độc quyền, chúng bới lông tìm vết và khép ông vào tội “Buôn Bán những cây thuốc quý trái phép”, đồng thời khép ông thêm tội “Qua mặt Chính Quyền, hối lộ viên chức Nhà Nước ...”.

Tôi còn nhớ mỗi lần đi “làm việc” ông bị quay như tũ, đến độ khi trở về phòng, ông bỏ ăn cả ngày, chỉ nằm đắp một cái khăn ướt trên trán và thở dài thoi. Ông Hiền ở chung Kiên Giam 1 với tôi, còn Phát con trai ông thì ở Kiên Giam 10 đối diện. Ông gặp tôi trong tù, rất mừng vì mới vào mà gặp người quen tâm lý ai cũng thấy an ủi. Ông Hiền này lúc ngoài đời có 1 bà vợ chính thức, ngoài ra ông còn lén lút sống với 2 bà vợ nhỏ, nên thăm nuôi tháng nào cũng có 3 giỏ đồ đầy ắp. Ông chia xẻ cho chúng tôi nên phải nói thời gian ông Hiền ở chung, chúng tôi ăn uống tương đối đầy đủ lắm. Ông ở chung với tôi được mấy tháng thì hai cha con ông ra toà và cũng chuyển ra tập thể nhưng gia đình ông có lo lót bên ngoài nên hai cha con ông về trước tôi.

(Khi tôi được thả về có qua nhà thăm ông và thằng Phát con trai ông. Sau này khi về VN, nghe nói ông Hiền đã mất sau một cơn bệnh nặng. Tôi có tìm thăm thằng Phát thấy nó buôn bán đồ phế liệu văn phòng ở đối diện kênh Nhiêu Lộc, Phú Nhuận cũng khá lắm.)

Ông Hiền vừa đi ra khỏi Kiên Giam 1 thì có kẻ khác trám vào ngay. Tôi có thêm 2 người bạn tù mới:

Một người là một thanh niên trẻ khoảng hơn 21, 22 tuổi, người Việt gốc Hoa tên Trương Phái Hàn, tay này hiền lành và chất phát lắm. Gia đình Trương Phái Hàn rất nghèo, nó làm công cho một ông chủ cũng người Hoa chuyên môn làm bài Tứ Sắc lậu để bán nhân dịp Tết, sau đó bị chính quyền địa phương phát giác, tại hiện trường lúc đó chỉ có một mình Trương Phái Hàn mà thôi và nó bị bắt ngay tại chỗ. Sau khi bị giải về phòng, ông chủ của nó bắt liên lạc ngay với nó và thương lượng bảo nó cứ nhận hết mọi tội trạng, kể cả việc nó đứng ra nhận làm chủ luôn cơ sở sản xuất bài Tứ Sắc đó và chỉ làm có một mình chứ không có ai khác ... Phần ông chủ của nó sẽ chạy chọt bên ngoài lo cho nó về, đồng thời sẽ chu cấp tiền bạc cho Má và gia đình nó đầy đủ. Ông chủ của nó còn hứa hẹn sẽ bồi thường cho nó hậu hĩ sau này, miễn là không khai ra ông ta. Thế là thằng Trương Phái Hàn cứ một mực nhận hết tất cả tội trạng kể cả nhận làm chủ cơ sở đó luôn.

Tụi tôi đôi lúc hỏi đùa chọc nó rằng:

– Lỡ ông chủ của mày ban đầu còn lo này lo nọ, đợi mày nhận hết tội trạng rồi nửa chừng bỏ không lo nữa thì làm sao? Mày đâu có làm gì được ông ta đâu?

Trương Phái Hàn trả lời tỉnh bơ:

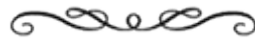
– Nếu vậy thì mấy anh không biết người Hoa chúng tôi rồi. Thứ nhất, tôi tin ông chủ của tôi không

bao giờ làm như vậy. Người Hoa rất uy tín: nói một là một, hai là hai nhất là trong vấn đề làm ăn. Thứ hai, nếu như ông chủ của tôi làm như vậy thì kể như ông cũng tiêu tùng luôn, ông ta sẽ không còn làm ăn được với ai nữa.

Nói chung nó có vẻ tin tưởng hoàn toàn vào những gì ông chủ đã dặn, chấp nhận hết và không mấy may lo âu gì cả.

Người thứ hai tên Phan Đình Tố, anh này can tội chính trị: "Âm mưu lật đổ chính quyền Cách mạng". Mới thoát nhìn anh Phan Đình Tố này khó có ai có thể nghĩ rằng anh lại tham gia một tổ chức hoạt động chính trị. Bề ngoài trông anh trắng trẻo, rất đẹp trai, ăn nói nhỏ nhẹ ai cũng có thể nghĩ anh là một sinh viên đại học hơn là một người tham gia tổ chức chống lại chính quyền. Phan Đình Tố ở vùng Phú Nhuận, hàng ngày anh đạp xích lô sinh sống che mắt địa phương để tiện việc hoạt động của anh bên ngoài. Anh không kể gì nhiều về những hoạt động cũng như tổ chức chính trị của anh và chúng tôi cũng tế nhị không bao giờ hỏi tới.

Thế là chúng tôi lúc bấy giờ có 4 người: Tôi, Trần Văn Ngô, Phan Đình Tố và Trương Phái Hàn. Bốn người chúng tôi ở chung với nhau một thời gian khá dài nơi Kiên Giam 1 này.



CHƯƠNG 15

QUEN VỚI TÙ NỮ Ở XƯỞNG MAY



Một hôm khoảng gần 5 giờ chiều, chúng tôi đang chơi cờ tướng thì nghe có tiếng đàn bà con gái nói chuyện khá lớn ngay phía sau Kiên Giam 1, hình như họ đang nấu ăn.. Chúng tôi đã biết phía sau đó là khu xưởng may dành cho các nữ tù nhân có án ra lao động. Thành thạo cũng có nghe tiếng nói chuyện qua lại của các cô này nhưng không lớn bằng lần này. Có vẻ như các cô ấy đang nấu ăn ngay sát bờ tường phía sau chúng tôi. Tôi bảo Phan Đình Tố để tôi đứng trên vai anh ta và tìm cách đu lên các song sắt nhét đầy bụi nhùi kẽm gai phía trên cao. Với đôi dép sa pô mang vào lòng bàn tay, tôi cố gắng đẩy vệt đi một khoảng bụi nhùi kẽm gai đủ để tạo một chỗ trống cho tôi bám vào song sắt ngồi chồm hồm tòn ten trên bờ tường cao, tuy vậy cũng không thể tránh hết các mũi nhọn của mắt kẽm gai đâm vào thịt đau nhói. Nhìn xuống phía dưới thì quả nhiên thấy dưới đất phía bên ngoài loáng thoáng có mấy cô gái đang vừa nấu ăn vừa chuyện trò vui vẻ lắm, tuy nhiên vẫn bị vướng kẽm gai không nhìn rõ hoàn toàn được. Tôi bảo Trương Phái Hàn canh chừng cán bộ ngoài cửa gió cho tôi rồi một tay đu tòn teng trên song sắt, một tay bẻ quặp những nhánh kẽm gai vào phía trong để tôi có thể ngồi rộng rãi và an toàn hơn.

Cuối cùng tôi cũng vạch ra được một lỗ trống chui đầu sát vào song sắt để nhìn xuống cho rõ hơn.. Lần này tôi nhìn thấy rõ có 3 cô gái và một người đàn bà đứng tuổi đang lui cui nấu thức ăn trên một cái bếp dã chiến kê bằng mấy cục đá.

Tôi hỏi thăm vọng xuống dưới:

– Chào thím, chào mấy cô. Thím và mấy cô có nghe tôi không?

Mấy cô gái và người đàn bà ngạc nhiên nhìn nhau rồi ngược lên phía tôi:

– Có. Nghe rõ lắm, nhưng không thấy gì hết. Anh ở đâu vậy? Ở dưới này nhìn lên chỉ thấy một khoảng trống lơ mờ và bụi nhùi kẽm gai thối.

Tôi đưa một bàn tay thò ra phía ngoài, ngoắc ngoắc:

– Mấy cô thấy bàn tay tôi chưa??

Ở dưới reo lên:

– Thấy rồi, thấy rồi.

Người đàn bà đập vào vai một cô:

– Mấy đứa bây la lớn quá vậy? Cán bộ thấy thì chết hết cả đám bây giờ.

Sau đó người đàn bà và 3 cô vừa tiếp tục nấu ăn, vừa nói chuyện và canh chừng cán bộ ở dưới. Qua lối nói chuyện tôi được biết người đàn bà là Má của một trong 3 cô gái.

– Các anh ở trên mấy người vậy?

– 4 người. Mấy cô có phải ở xưởng may không.

– Tụi em ra lao động mỗi ngày ở xưởng may, còn tối thì về lại khu tập thể nữ. Trên đó là khu nào vậy? Mấy anh bị “kẹt” tội gì mà vào đây vậy?

– Ở đây là khu Kiên giam ED, chỉ có 3 tội: Kinh Tế, Vượt Biên và Chính Trị.

– Anh bị tội gì?

– Chính Trị.

– Chà bị bắt tội chính trị chắc “châm” lắm hả.?

– Thì cũng như mấy người khác thôi. Ở đâu cũng là tù, có khác gì đâu.

– Anh bị “kẹt” bao lâu rồi?

– Hơn 1 năm rồi.

– Anh có được thăm nuôi không?

Tôi hỏi lại:

– Có nhận quà mỗi tháng chứ không được gặp mặt.

– Còn Thím và mấy cô ở đây bao lâu rồi?

Người đàn bà trả lời tôi:

– Cũng được hơn 2 năm rồi, tụi tui ra lao động xưởng may đa số là có án rồi, chỉ còn lao động chờ ngày về thôi. Còn gần 1 năm nữa tụi tôi mãn án về rồi.

Tôi định hỏi bà ta và mấy cô gái bị tội gì mà vào đây, nhưng cảm thấy ngại ngại nên lại thôi.

Người đàn bà nói với 3 cô gái kia:

– Mấy đứa ở đây vừa nấu canh vừa nói chuyện đi, để tao ra phía ngoài canh cán bộ cho, có gì tao ho lên một tiếng thì ngưng ngay nghe.

Sau đó bà ta bỏ đi ra phía ngoài canh chừng giùm. Còn lại 3 cô gái ở dưới bàn bạc nhỏ nhỏ với nhau gì đó, rồi một cô có gương mặt sáng sủa, rất dễ thương với đôi mắt thật to, đen láy ngược lên nhìn:

– Mấy anh có muốn nhắn gì về nhà không? Tụi em có thể nhắn dùm cho.

Lời đề nghị đột ngột này thật ngoài sự tưởng tượng của tôi làm tôi nhất thời lúng túng không biết trả lời như thế nào? Hiện nay vấn đề liên lạc bên ngoài với chúng tôi, những người còn đang trong vòng “làm việc” quả thật rất khó khăn. Ngoài những người có tiền lo lót đằng sau hậu trường thì không biết, còn đám “bạch đình” như chúng tôi hiện nay thì lời đề nghị này quả là một việc không ngờ được, nếu mấy cô này có thể giúp chúng tôi được chuyện này thì đây đúng là một cơ hội bằng vàng. Tôi ấp úng trả lời:

– Anh ... anh cũng không biết nhắn cái gì nữa? Để anh hỏi mấy bạn trong phòng xem có ai cần nhắn gì không nghe.

Lúc đó Trần Văn Ngô, Phan Đình Tố và Trương Phái Hàn đều nghe rõ những mẫu đối đáp qua lại cũng cảm thấy bất ngờ với sự việc biến chuyển đột ngột như vậy.

Tôi hỏi lại mấy người bạn tù trong phòng:

– Mấy anh em thấy thế nào? Có ai muốn nhắn gì không, mấy cô này có thể giúp cho nè.

Không đưa nào phản ứng gì cả, biết có thiệt không đây? Sao chưa gì mà mấy cô này lại lên tiếng giúp một chuyện quá quan trọng như vậy. Chuyện này không phải giỡn chơi, rủi bị phát giác thì hậu quả cũng không phải là nhỏ. Tuy nhiên chúng tôi cũng không muốn bỏ qua cơ hội bằng vàng này.

Tôi bảo Trương Phái Hàn canh ngoài cửa gió thật cẩn thận rồi nói xuống phía dưới:

– Hiện nay mấy anh chưa biết nhắn gì vì đột ngột quá. Mấy em có thể từ từ cho tụi anh suy nghĩ được không?

– Được rồi, khi nào cần thì giúp gì được, tụi em sẽ giúp. Cũng chưa tới ngày thăm nuôi, mấy anh cứ suy nghĩ, nếu muốn thì gần tới ngày thăm nuôi cho tụi em hay. Tụi em còn ra đây thường mà. Ở trên đó các anh có được nấu nướng không?

– Không. Bị cấm lửa gắt gao lắm cho nên làm gì có chuyện nấu nướng?

– Chà! Như vậy các anh ăn uống làm sao?

– Lao động phát tiêu chuẩn sao thì ăn vậy thôi, cộng với đồ khô của gia đình gửi vô. Chỉ vậy thôi.

Ba cô gái lại bàn tán gì với nhau một hồi rồi cũng cái cô có đôi mắt to, đen láy ngược lên hỏi:

– Các anh muốn ăn canh cải bẹ xanh không. Ở dưới này tụi em nấu nhiều lắm. Đi dây xuống đi, em chuyển lên cho.

Tôi thấy phấn khởi quá. vội nói:

– Mấy em chờ một chút để anh kiểm dây đã nghe.

Nói xong tôi nói Phan Đình Tố dựa vào tường cho tôi đứng trên vai leo xuống. Cả đám bất ngờ với sự quen biết mới này. Chúng tôi lôi hết dây nhợ dẫu dưới rãnh bồn rửa mặt và vách tường ra nối lại thành một sợi thật dài sau đó Phan Đình Tố để tôi đứng lên vai leo lại trên song sắt. Tôi nói xuống dưới:

– Mấy em xem chừng kỹ lưỡng, rồi cho anh biết để anh đi dây xuống.

Sau khi canh chừng cẩn thận bên dưới, một cô khoát tay ra dẫu cho tôi thông dây xuống. Trong khi tôi nhảy xuống lo dây nhợ hồi nãy, mấy cô này đã chuẩn bị canh nóng cho chúng tôi trong một lon guigoz rồi. Khi dây thông xuống tới nơi, các cô ấy lẹ làng cột vào cái quay xách bằng dây kẽm và ra dẫu cho tôi kéo lên.

Đây là chuyến hàng xa nhất mà “xe” tôi chạy đầu tiên ở Chí Hòa này và may mắn thay hàng hoá “vận chuyển” đến nơi đến chốn an toàn. Cả bọn hí ha hí hửng ra mặt. Tôi nói với một giọng thật xúc động:

– Cám ơn bà thím và mấy em dưới đó nhiều lắm nha. Đây là món canh nóng đầu tiên của tụi anh trên đây mà không phải nhận theo tiêu chuẩn trại giam. Anh chưa nếm qua, nhưng chắc chắn là ngon lắm. Nhất là do tay của 3 người đẹp như các em nấu. Anh không biết phải nói như thế nào, nhưng có một điều chắc chắn là suốt cuộc đời anh sẽ không bao giờ quên món canh tình nghĩa này.

– Không phải em nấu đâu, do cô này nấu đó. – Hai cô kia đưa tay chỉ về phía cô có đôi mắt to, đen láy hồi nãy – Anh ăn thấy ngon thì phải nhớ tới cô đó nha.

Nói xong 2 cô cười khúc khích. Tôi cũng thấy vui lây với không khí đặc biệt hôm nay.

Tôi lên tiếng tự giới thiệu:

– Gọi anh là Sáu Khổ đi. Còn 3 cô em gọi là gì.

Hai cô kia nhanh nhẩu lên tiếng:

– Gọi em là Bảy, còn cô này là Thúy.

Cô có cặp mắt to, đen ngược mắt nhìn lên cười khúc khích:

– Trời! Người ta có “một cái khổ” đã muốn chết rồi, anh làm gì mà tới “Sáu Khổ” lận. Anh gọi em là Nai đi, con nai đó.

– Ủa sao không lấy tên gì khác lại gọi là con nai??

– Tại em thích vậy mà. – Cô móc trong túi ra một con nai kết bằng dây nylon đủ màu sắc thật khéo giờ giờ lên cao cho tôi nhìn thấy – Tại em thích nai, loài vật này hiền lành, dễ thương nhất.

– Còn bà Thím hồi nãy là ai vậy?

Con Nai chỉ tay vào cô gái được gọi là Bảy:

– Bác là Má của chị Bảy đây nè.

– Má ruột của Bảy hả?

– Ừ. Má ruột của em đó. – Bảy xác nhận.

Tôi không khỏi thờ dãi:

– Cả hai mẹ con cùng vào đây một lượt thì khổ quá. Xin lỗi, em có thể cho anh biết hai Má con của em bị ghép vào tội gì mà vào đây không, Bảy? Nếu em thấy không tiện thì không nói cũng không sao, anh hiểu?

Bảy cười trả lời:

– Anh Sáu Khổ này lịch sự quá đi thôi. Có gì đâu mà không tiện anh? Hai má con của em chèo ghe nhỏ chở người vượt biên ra ghe lớn, bị bắt cùng một lúc nên vào đây một lượt.

– Còn Thúy và con Nai. Hai em bị tội gì mà vào đây vậy.

Con Nai cười thật tươi:

– Thôi hai đứa em không nói cho anh biết đâu, anh biết sẽ cười tụi em, thà anh không biết thì hơn.

– Xin lỗi hai em, nếu không tiện thì thôi. Nhưng đối với anh đã vào chón này rồi thì đồng cảnh ngộ, ai cũng như ai hết. Mỗi người mỗi hoàn cảnh đâu ai nói hơn ai được, miễn làm sao chúng ta đối xử với nhau bằng tình người là quý lắm rồi.

Thúy cũng ngược nhìn lên nói:

– Mới quen biết với mấy anh nên em không cho mấy anh biết nhiều đâu. Sau này quen nhiều thêm một chút rồi tụi em cho mấy anh biết sau.

Lúc đó Phan Đình Tổ và Trần Văn Ngô ở dưới chắc chịu không nổi nên nhờ Trương Phái Hàn giúp đứng trên vai nó và cũng tìm cách vạch được một chỗ trống đeo tòn teng ngay kế bên. Tôi giới thiệu:

– Không biết các em thấy không, nhưng có thêm hai anh trong phòng anh vừa lên để làm quen với các em nè.

– Tụi em không thấy, chỉ thấy mờ mờ thôi. Chào hai anh “mới”. Em là Bảy, hai cô này là con Nai và Thúy, còn hai anh tên gì vậy?

– Anh hả, gọi anh là Gió đi. – Phan Đình Tổ trả lời.

Ngô xen vào nói:

– Chào mấy em, còn anh tên là Quyên... gọi anh là Quyên đi. Cám ơn mấy em đã cho canh nghe. À quên, để anh trả lại cái lon guigoz cho mấy em.

Ngô nói với xuống bảo Trương Phái Hàn đổ canh vào ca nhựa rồi rửa lon guigoz xong chuyên lên cho nó, sau đó chúng tôi thòng dây xuống trả lại cho mấy cô bên dưới.

– Thôi tụi em phải đi vô đây. Ở đây này giờ lâu lắm rồi, không muốn bị cán bộ để ý. Lần sau ra tụi em sẽ gọi các anh.

Phan Đình Tổ than:

– Trời! trời! Mới vừa leo lên chưa kịp nói chuyện gì là các em đã bỏ đi rồi. Buồn quá vậy.

Tôi cũng tiếc nuối:

– Ủa các em phải đi vào rồi sao? Buồn quá há. Nếu lần sau có ra thì gọi tụi anh nghe. Nếu gọi 3 tiếng mà không thấy tụi anh trả lời thì biết là tụi anh bị kẹt. Đừng tiếp tục gọi. Còn nếu không có gì thì tụi anh trả lời các em liền.

– Được rồi, cứ như vậy đi. Các anh có cần gì không cho tụi em biết đi, nếu tụi em có thì sẽ chuyển lên cho các anh liền.

– Em có thể gọi cho anh một cây bút chì, mấy diêm quẹt được không?

– Được. Viết chì và diêm quẹt thì tụi em có. Mà anh lấy viết chì thì phải viết thư cho tụi em đọc đỡ buồn đó nghe, chớ đừng có màn lấy viết chì rồi viết thư tình cho người khác đọc là em buồn lắm đó – Con Nai nói, đôi mắt đen láy thật dễ thương.

Bây và Thúy chọc con Nai:

– Còn nữa! Mấy anh ăn canh nếu thấy ngon thì phải nhớ tới người nấu đó nghe. Bảo đảm tối nay con Nai ngủ không được.

Cả ba cô cười khúc khích rồi bỏ chạy mất.

Không biết con Nai, Bây và Thúy có bị mất ngủ đêm đó không, chứ bốn đứa chúng tôi đứa nào đứa nào thức tới sáng. Sự việc lúc chiều qua là một điều khác với sinh hoạt thường ngày của chúng tôi. Ngoài vấn đề quen được mấy cô bên xưởng may tạo cho chúng tôi một cảm giác ấm áp, an ủi vô cùng trong hoàn cảnh khó khăn này, chúng tôi còn có hy vọng liên lạc được với gia đình bên ngoài. Chuyện này quả thật quan trọng quá. Mặc dù 3 cô gái bên dưới tỏ ra thật tình giúp, nhưng rủi chuyện bị đổ bể ra thì ngoài chuyện mấy cô đó và chúng tôi bị kỷ luật đã đành, chuyện quan trọng đáng nói là nội dung của những lá thư đó rủi rơi vào tay bọn công an cán bộ thì đúng là nguy hiểm không lường được chứ không phải giỡn chơi.

Riêng cá nhân tôi thì không có gì phải che giấu, lo nghĩ. Chỉ muốn biết bản tin về cho gia đình và chỉ cách cho gia đình gửi tin vào lại cho tôi thôi. Còn 3 người bạn cùng phòng, nội vụ ít nhiều gì cũng dính líu tới những người khác... cho nên họ lo là phải. Tôi nói với 3 người bạn:

– Tụi bây cứ suy nghĩ cho kỹ, nếu cảm thấy nguy hiểm quá thì thôi. Riêng tao thì tao chẳng có gì phải lo, nên tao quyết định thử thời vận. Đây là cơ hội không dễ gì có được. Vả lại theo tao thấy, mấy cô này khi đã hứa giúp như vậy chắc có cách an toàn mới dám làm. Chứ không lẽ mấy cô không lo cho bản thân mấy cô hay sao?

Phan Đình Tổ, Trương Phái Hàn và Trần Văn Ngô bàn tới bàn lui cuối cùng tất cả đồng ý nhờ mấy cô ở xưởng may giúp. Tất cả đều chấp nhận mọi hậu quả chứ không chịu bỏ qua cơ hội

bằng vàng này. Nếu các cô gái bên dưới giúp được thì quả là một điều may mắn không tả nổi.

Tôi không cần biết các cô ấy tội gì, đã làm gì mà phải vào chốn này... Nhưng các cô ấy đối với chúng tôi quá tốt và tràn đầy tình người, các cô ấy đã không phân biệt và không thắc mắc gì về những tội trạng của chúng tôi trên đây, thậm chí không thấy được mặt mày chúng tôi đâu cả, chỉ nghe có tiếng nói và mới quen biết lần đầu đã bắt cháp những hình phạt kỷ luật có thể xảy đến cho các cô ấy bất cứ lúc nào, vậy mà đã sẵn lòng giúp đỡ chúng tôi rồi. Trong hoàn cảnh khôn khổ như vậy, tình người thật là đáng quý. Nó vượt lên trên tất cả những lễ thói bình thường. Bị cô lập với đời sống bên ngoài bấy lâu nay, liên hệ được với mấy cô gái này đã mang lại cho chúng tôi nhiều an ủi mà không ai có thể mang đến cho chúng tôi vào lúc bấy giờ được, kể cả người thân!!

Qua hôm sau, sau giờ phát cơm chiều, mấy tên công an đã khoá cửa nhốt lao động vào khu tập thể hết. Chúng tôi nôn nóng chờ đợi. Một lúc lâu sau, nghe có tiếng gọi:

– Sáu Khổ ơi, có nghe không?

Tôi lật đật trả lời thật lớn:

– Ngghheeeee. Chờ một chút.

Chúng tôi ai cũng phấn khởi, Trương Phái Hàn ngồi xuống cho tôi đứng trên vai nó xong xuôi rồi đứng thẳng người lên cho tôi bám theo song sắt đu người lên. Tội nghiệp thằng Trương Phái Hàn này, trong suốt thời gian chúng tôi quen với mấy cô dưới xưởng may, nó là thằng cực nhất. Nó chuyên môn làm bàn đạp cho chúng tôi đứng trên vai để leo lên song sắt, sau đó lãnh nhiệm vụ canh gác cán bộ cho chúng tôi nói chuyện với nhau. Không bao giờ nó phàn nàn gì cả vì nó cũng vui lây với không khí mới này, và lại nó cũng hy vọng mấy cô bên dưới có thể giúp nó nhắn tin về dùm cho ông chủ và Má của nó.

Đêm hôm qua chúng tôi đã bố công vừa canh chừng cán bộ, vừa thay phiên nhau đeo tòn teng trên song sắt bẻ quặp những móc nhọn kẽm gai vào bên trong để khi leo lên chúng tôi không bị những móc nhọn này đâm vào được nữa. Nếu cán bộ có vào phòng, từ bên dưới nhìn lên thì cũng chỉ thấy một đám bụi nhùi kẽm gai chứ không thể phân biệt được những mắt gai nhọn giờ đã nằm cả vào bên trong. Bây giờ khi leo lên ngồi tòn ten trên song sắt chúng tôi thấy thoải mái hơn hôm qua nhiều lắm... Hôm nay chỉ có hai người: Con Nai và Thúy ở bên dưới đang lui cui nấu nướng. Tôi lên tiếng:

– Chào hai em. Khỏe không?

– Khỏe. Anh Sáu Khổ đó phải không? Mấy anh có khỏe không?

Phan Đình Tố và Ngô cũng nhờ Trương Phái Hàn nhắc lên ngồi cạnh tôi hỏi nào không hay. Phan

Đình Tổ trả lời liền:

– Cám ơn em, anh khoẻ lắm, chỉ có nhớ mấy em buồn muốn chết đây nè.

Hai cô ở dưới cười khúc khích, con Nai hỏi vói lên:

– Anh Gió đó phải không? Anh Gió nhớ ai vậy? Nhớ ai thì nhớ chứ đừng nhớ em nghe, để anh Sáu Khỏ nhớ đến em đủ rồi.

Nghe con Nai ăn nói bạo như vậy chúng tôi cũng thấy bót e dè. Cả đám chúng tôi; mấy người nữ ngồi bên dưới vừa lui cui nấu ăn vừa nói chuyện với “người vô hình” trên lầu cao; còn mấy thằng “đực rựa” trên lầu thì hai tay vừa bám chặt song sắt, ngồi chồm hổm trên bực tường như mấy con khỉ vừa nói cười vui vẻ với bên dưới.

Tôi hỏi hai Má con của Bảy hôm nay đâu không thấy. Con Nai cho tôi biết Bảy và Má cô ta bận không ra được. Tôi nói với con Nai:

– Bảy ra không được làm một anh trên này nhớ quá đây nè. – Tôi ám chỉ Trần Văn Ngô.

Hai cô ở dưới cười khúc khích:

– Vậy hả? Tội nghiệp không, Bảy biết được chắc mũi lòng lắm. Anh đó tên gì vậy, để tụi em nói lại cho Bảy cho.

Tôi quay qua Ngô đang vắt vẻo kế bên nhìn nó cười. Ngô cũng cười rồi trả lời xuống bên dưới:

– Anh là Quyền nè. Hôm qua đã gặp hai em rồi, không nhớ giọng nói của anh sao? Em về nói lại với Bảy là anh Quyền nhớ nhiều lắm nghe. Mới gặp hôm qua mà cả đêm anh ngủ không được rồi. Tưởng đâu bữa nay có Bảy ra nói chuyện cho đỡ nhớ, ai dè lại ở “trông”. Buồn quá hà!

Bên dưới con Nai và Thúy cười như nắc nẻ, trả lời Ngô:

– Anh Quyền đừng lo, tụi em sẽ chuyển hết sự nhớ nhung của anh cho Bảy dùm cho, bảo đảm “chỉ” nghe sẽ cảm động lắm, lần sau thế nào “chỉ” cũng ra nói chuyện với anh.

Cả đám chúng tôi 3 người tòn teng trên cao nói chuyện qua lại với hai cô bên dưới nếu ai nhìn vào cảnh đó chắc cũng không khỏi nín được cười. Tuy nói chuyện, tôi không quên nhắc chừng Trương Phái Hàn:

– Mà nhớ cẩn thận canh me dùm nghe Trương Phái Hàn, chớ rui tụi nó lên là chết hết cả đám đó.

Trương Phái Hàn cười rất hiền:

– Yên chí đi. Mấy anh cứ nói chuyện thoải mái đi, có gì thì em báo động liền.

Tôi hỏi nó:

– Mà muốn làm quen một cô nào bên dưới không, tao hỏi mấy cô giới thiệu cho.

Trương Phái Hàn cười bên lên nói tiếng Việt giọng còn lơ lớ:

– Mấy anh chọc em hoài, em đâu biết nói chuyện đâu, tiếng Việt của em nói không rành, mấy cô cười chết.

Tôi hỏi hai cô bên dưới:

– Mấy em có biết cô nào người Việt gốc Hoa ở dưới không, trên này có một anh người Việt gốc Hoa muốn làm quen với một cô cho đỡ buồn nè.

– Có mấy người Việt gốc Hoa, nhưng tụi em không quen thân, với lại mấy chuyện liên hệ này phải thân lắm mới dám nói. Lỡ gặp người không tốt họ “chọt” cán bộ một cái là chết liền. Tụi em chỉ chơi và tâm sự với những người bạn thật thân mà thôi, ngoài ra đâu dám tin ai đâu anh. Nhất là trong tù này, nhiều thành phần phức tạp lắm.

Nghe vậy, tôi nói ngay:

– Tụi anh nói là nói vậy thôi, chứ tụi anh hiểu mà. Mấy em cũng cẩn thận nghe, khi nào thấy không an toàn thì đừng ra. À sẵn đây anh dặn, nếu khi nào các em ra gọi tụi anh, thì cứ gọi một cách trống không, để lỡ có ai nghe cũng không biết em đang gọi ai. Nếu trên này an toàn thì tụi anh trả lời ngay, còn nếu mấy em gọi 3 tiếng mà không thấy ai trả lời là biết trên này đang có “ma” thì đừng gọi nữa.

Chúng tôi cả đám tiếp tục nói chuyện qua lại, giỡn hớt với nhau thật vui vẻ, sau khi hai cô nấu nướng xong, con Nai bảo chúng tôi đi xe xuống cô cho đồ ăn nữa.

Lần này, các cô đã chuẩn bị cho chúng tôi canh nóng và thịt kho thật là ngon. Đồng thời gửi cho chúng tôi một cây bút chì và một hộp diêm quẹt còn đầy nguyên, ngoài ra lại còn có mút kẹo Tết vừa qua nữa. Chúng tôi đưa nào đưa nấy cảm động và vui mừng lắm, tôi hỏi:

– Mấy em làm lao động xưởng may buổi chiều được tự do đi lại, nấu nướng hả?

– Nói chung tụi em đưa nào cũng gần mãn án, nên mọi sự đi lại được dễ dàng, cán bộ ít để ý tới tụi em. Mỗi ngày, buổi trưa khi hết giờ lao động bữa nào gặp cán bộ dễ thì tụi em được ở ngoài chơi chờ tới giờ lao động chiều, còn không thì phải trở về phòng. Buổi chiều khi hết giờ lao động, trong khi chờ đợi cán bộ nhốt lại vào phòng tập thể thì tụi em nấu nướng bên ngoài rồi mang về phòng ăn sau. Nhiều bữa gặp cán bộ dễ dãi hoặc bỏ đi chơi đâu mất, tụi em ở ngoài này tới tới mịt mới bị “lùa vào chuồng”.

Con Nai ngược nhìn lên nói:

– Các anh đã chuẩn bị nhắn gì về gia đình chưa? Hôm qua tụi em đã bàn rồi, nhất định giúp cho các anh được chuyện này.

Chúng tôi hỏi hai cô nhắn bằng miệng hay là bằng thư? Có an toàn không? Rủi đổ bề sợ ảnh hưởng đến ngày mãn hạn tù của mấy cô. Con Nai cho tôi biết nếu nhắn miệng thì an toàn 100%, nhưng lúc đó người thăm nuôi đông đúc, ồn ào lắm... sợ lu bu quá người nhà không thể nhớ nổi địa chỉ rồi lại quên đi... Còn như gửi thư thì cũng không sao vì mấy cô ra thăm nuôi không bị xét, nhưng nên viết thật gọn, nhỏ xíu để dấu thì chắc ăn hơn... Cô cho biết còn mấy ngày nữa là tới kỳ thăm nuôi rồi, nên bảo chúng tôi nếu muốn thì viết sẵn thư để các cô gửi về cho.

Thế là đợi khi gần đến ngày mấy cô ở dưới thăm nuôi, 4 đứa chúng tôi viết thư vào giấy quyển vấn thuốc rê, bọc tờ giấy có ghi địa chỉ ở bên ngoài, cuộn lại thật nhỏ nhờ các cô chuyển về dùm. Sau đó chúng tôi hồi hộp chờ đợi. Ngay buổi chiều ngày thăm nuôi, Bảy, Thúy và con Nai chạy ra báo cho chúng tôi biết đã chuyển thư cho người nhà trong lúc thăm nuôi an toàn hết rồi. Khỏi phải nói, mấy đứa chúng tôi vui mừng và biết ơn mấy cô biết là chừng nào. Trong hoàn cảnh bị cách ly này, mấy cô ấy dám giúp chúng tôi chuyện này thì đúng là không có gì quý bằng. Người nhà nhận được tin của chúng tôi chắc là mừng lắm và quan trọng hơn hết là bên ngoài sẽ xoay sở ăn khớp với các lời khai của chúng tôi trong này... Nhất là Trần Văn Ngô và Trương Phái Hàn lúc nào cũng lo lắng về những lời khai của mình không biết người nhà sẽ phản ứng thế nào lỡ trường hợp bị công an gọi lên hỏi và nếu người nhà trả lời không ăn khớp với những gì đã khai trong này thì “mệt” lắm. Điều đáng quý nữa là, mấy cô chỉ mới quen chúng tôi có mấy ngày, lại chưa từng biết mặt chúng tôi, vậy mà dám ra tay giúp cho chuyện nguy hiểm này. Nếu lỡ bị bắt gặp, hậu quả chắc chắn ảnh hưởng rất nhiều tới ngày về của mấy cô. Cái ơn này quả thật to lớn quá! Đêm đó tôi viết một bức thư dài bày tỏ lòng biết ơn của chúng tôi đến với hai má con của Bảy, Thúy và con Nai.

Nhờ sự quen biết này mà chúng tôi và gia đình liên lạc được với nhau. Những giỏ quà kế tiếp của gia đình đã báo cho chúng tôi điều đó. Chúng tôi an tâm rất nhiều khi biết được tin tức gia đình chuyển bí mật vào cho chúng tôi qua thư dấu trong quà, những chỗ mà chúng tôi cho biết trước là sẽ không bị xét đến. Tôi còn nhớ thằng Trương Phái Hàn đã mừng đến chảy nước mắt khi nhận được thư của Má nó và của ông chủ nó báo cho biết là đang lo cho nó ra. Mọi việc êm xuôi thuận lợi, nó sẽ không bị đưa ra toà... một thời gian ngắn nữa nó sẽ được về... Còn thằng Trần Văn Ngô thì cũng vui mừng ra mặt khi nhận thư vợ báo cho biết là ở nhà vợ con và gia đình nó vẫn khoẻ mạnh... bảo nó cứ yên tâm đừng lo lắng gì nhiều cho gia đình... Vợ nó còn cho biết người cùng vụ bị bắt chung với nó đã khai nhận hết, nó chỉ bị nhẹ thôi... không sao đâu.

Còn tôi với Phan Đình Tổ, hai thằng bị khép vào tội chính trị, tuy không có tin gì về tương lai của

ngày về nhưng ít nhất cũng biết tin vợ con, gia đình ở nhà đều khoẻ mạnh... thì cũng là điều đáng vui mừng rồi. Riêng tôi rất an tâm khi được vợ tôi cho biết vẫn còn dạy may tại trường dạy may của Di tôi và học trò bây giờ đông hơn trước nhiều lắm... Các con tôi cũng rất ngoan, riêng con trai tôi học rất giỏi... Trong hoàn cảnh bị cách ly với bên ngoài, lòng nôn nóng biết tin tức gia đình bấy lâu nay là một điều chúng tôi khát khao vô cùng, nên dù là với những dòng chữ đơn sơ, những tin tức vắn tắt hạn hẹp trong khuôn khổ của một tờ giấy nhỏ bé dấu kín trong thức ăn như thế, đối với chúng tôi mà nói, như thể một trận mưa lớn vừa tưới lên những mảnh đất bị nắng hạn, khô cằn từ lâu. Chúng tôi đọc đi, đọc lại thư của người nhà không biết bao nhiêu lần và tôi dám bảo đảm cả 4 đứa chúng tôi đưa nào đứa nấy đều thuộc lòng tờ thư của người nhà gửi vào cho mình... Vậy mà nửa đêm chúng tôi không ngủ được lại ngồi dậy lôi ra đọc tiếp...

Mỗi chiều sau giờ làm việc, các cô gái bên xưởng may lại ra nói chuyện với chúng tôi. Có mấy cô chúng tôi cũng an ủi và đỡ buồn nhiều. Chúng tôi mỗi ngày vẫn chuyển thư lên xuống qua lại. Sau một thời gian quen biết, con Nai cho biết tên thật của cô là Đoàn Thị Lộc, bị bắt về tội cướp giật, còn gần 1 năm nữa sẽ hết hạn tù. Khi cô cho tôi biết về tội trạng của cô trước đây, cô có vẻ ngần ngại lắm. Tôi đã an ủi và cố gắng dùng những lời lẽ tạo cho cô không có mặc cảm. Tôi khuyên cô sau khi ra tù thì nên kiếm việc gì làm ăn đàng hoàng, tránh đừng làm những chuyện không tốt nữa. Cô cho biết là sẽ cố gắng nhưng chưa biết sẽ phải làm gì để sống vì cô thực sự không có một nghề nghiệp nào chắc chắn cả. Tôi viết kể cho cô biết nhà tôi là một trường dạy may do người Di ruột làm chủ. Vợ và 2 cô em tôi đều đứng dạy may và học trò các nơi đến học đông lắm. Tôi có thể giúp cô đến học miễn phí để có một nghề may vững vàng kiếm sống qua ngày được. Tôi cho cô biết tôi đã viết thư về cho bà Di và vợ tôi trình bày rõ ràng hoàn cảnh của cô và chắc là sẽ được giúp, vả lại cô chính là ân nhân đã giúp tôi trong này chuyển thư về nhà thì sẽ không có gì phải ngại. Tôi cũng đã nhận thư trả lời ở nhà gửi vào cho biết khi nào người giúp tôi về thì cứ tới, vợ và hai em tôi sẽ giúp dạy may miễn phí cho, không sao đâu. Tôi cũng nói cho con Nai yên tâm là khi cô gần về tôi sẽ viết một bức thư giới thiệu để cô mang về đưa cho Di và vợ tôi cho chắc ăn. Cô cảm động lắm nói khi về sẽ đến nhà tôi, nếu cần thì sẽ nhờ tôi giúp sau... và cứ thế chúng tôi liên lạc đều đặn gần cả năm trời cho đến ngày con Nai được thả.

Trong khoảng thời gian này, nhiều sự việc thay đổi, tôi cũng bị di chuyển qua phòng Kiên Giam khác mà tôi sẽ kể trong những phần sau. Ở đây tôi chỉ muốn kể riêng chuyện tôi quen với các cô gái ở xưởng may. Có ba chuyện liên quan tới con Nai đã làm tôi thật sự cảm động:

Chuyện đầu tiên là cô ta tặng một món quà đặc biệt cho tôi. Lúc đó chúng tôi liên lạc quen biết nhau cũng hơn nửa năm rồi. Một buổi chiều, chỉ có một mình cô ra phía sau bờ tường, tôi nghe tiếng cô gọi có vẻ gấp rút lắm:

– Sáu Khổ ơi, nghe không?

Sau khi nghe tôi trả lời, cô hỏi tôi:

– Anh đi xe xuống lạ đi, em có cái này hay lắm cho anh nè.

Tôi cũng tưởng là những bức thư qua lại hằng ngày hoặc một món đồ ăn chơi nào đó, nhưng khi từ trên cao nhìn xuống thấy cô cầm trên tay một cái gói, tôi ngạc nhiên hỏi:

– Cái gì vậy?

– Chút nữa là anh biết liền chứ gì.

Sau khi tôi đi xe chờ hàng lên an toàn, cô nhìn lên và nói:

– Sau khi coi xong đừng cười em nghe và cấm anh không được cho chị Bầy và Thúy biết là em đã gửi cho anh mấy món này đó. Em không muốn họ biết đâu. Họ biết họ sẽ cười em đó.

– Cái gì mà hôm nay em bí mật dữ vậy?

– Thì chút nữa anh sẽ biết liền chứ gì, thôi em đi vào đây.

Nói xong cô bỏ chạy vào ngay.

Thật sự tôi không biết phải nói sao khi nhận được món quà bất ngờ này. Cả Gió, Trương Phái Hàn và Lâm Văn Hua cứ trầm trồ và chọc tôi hoài (Anh chàng Lâm Văn Hua này người Campuchia có vợ Việt Nam, đi buôn lậu hàng hoá Thái Lan từ ngã Campuchia về Saigon và bị bắt tại Phú Nhuận. Thời gian này Trần Văn Ngô đã ra toà lãnh án 3 năm tù và chuyển đi rồi, không bao lâu sau thì Lâm Văn Hua vào). Trong bao nylon con Nai gửi lên cho tôi là hai con tôm và một con nai được thắt bằng những dây nylon nhiều màu sắc thật đẹp. Ngoài ra còn có một bức thư thật dài trong đó cô bày tỏ tình yêu đối với tôi. Cô nói rằng từ trước tới giờ nhiều người khuyên cô sau này đừng tiếp tục đi cướp giật lường gạt người khác, đừng làm chuyện phạm pháp nữa... nhưng những lời khuyên như thế chẳng qua chỉ là lời khuyên suông mà thôi, trong đó không có ai thật sự quan tâm cho cô. Những người khuyên cô đã không nghĩ rằng, đâu có ai muốn làm chuyện phạm pháp để rồi bị tù đày, khổ nhục này nọ... nhưng đôi khi con người không có sự lựa chọn, không có lối thoát, và thực tế hơn hết là lúc bấy giờ nếu không làm chuyện đó thì người ta sẽ không có đường sống được... chẳng những cá nhân người đó đói khổ mà còn cả một gia đình đang sau nữa. Cô không kể rõ chi tiết hoàn cảnh gia đình của cô và tại sao cô phải làm chuyện phạm pháp trước đây, nhưng cô chỉ nói hãy tin cô đi lúc đó cô không còn đường chọn lựa.

Sau đó khi quen biết với tôi, cô không muốn cho biết về tội danh của mình, nhưng cuối cùng không hiểu sao cô lại cho tôi biết. Cô nói nếu sau khi biết tội trạng của cô xong mà tôi có thái độ khác hoặc tỏ ra khi dễ cô thì cô sẽ tự động tránh né, không tiếp xúc với tôi nữa. Nhưng không ngờ tôi đã không chê trách gì hành động đi cướp giật xấu xa của cô trước đây mà còn khuyên

những điều tốt lành cho cô sau này nữa... Tuy nhiên cô đã nghĩ đó cũng chỉ là những lời khuyên suông như những lời khuyên trước đây mà thôi... nhưng càng lúc cô càng thấy tôi thật sự quan tâm cho cô và những lời khuyên đó đã chứng tỏ cho cô thấy là những lời khuyên thật lòng muốn cô có một cuộc sống đàng hoàng hơn sau này. Cô rất cảm động khi tôi cho biết là đã viết thư về nhà giới thiệu cô cho Di và vợ tôi, để giúp cho cô được học nghề may miễn phí sau khi ra khỏi tù. Hoàn cảnh của tôi còn ở trong tù như thế này mà cũng tìm cách giúp cô... và càng làm cô cảm động hơn nữa khi tôi đã có vợ lại dám giới thiệu một người đàn bà khác về nhờ vợ mình giúp cho người đàn bà đó, mà không sợ có thể bị vợ hiểu lầm này nọ... Chính những điều đó làm cô xúc động. Cô thật sự nghĩ rằng tôi thật lòng muốn giúp cô có phương tiện để làm lại cuộc đời sau này và từ đó cô có cảm tình nhiều với tôi hỏi nào không biết... Cô nói con Nai bằng dây nylon đủ màu cô thất đã lâu rồi, đi đâu cô cũng để trong túi như một món đồ chơi, kể cả lúc đang may ở trong xưởng may cô cũng đặt nó trước mặt. Nai là loài động vật cô thích nhất vì nó hiền, đồng thời một phần cũng do tên của cô là Đoàn Thị Lộc (Lộc cũng có nghĩa là Nai). Sau khi suy nghĩ kỹ cô đã quyết định tặng món vật mà cô thích nhất đó cho tôi để làm kỷ niệm... Còn hai con tôm như tượng trưng cho sự có đôi có cặp...

Cô còn nhắc trong một bức thư tôi viết cho cô trước đây khá lâu, tôi đã giới thiệu và giảng cho cô biết về thơ ca, sau đó chép cho cô một bài thơ mà tôi nói là tôi thích nhất của thi sĩ Hoài K., bài thơ có tên "Nước Mắt". Cô thú thật với tôi trình độ học vấn của cô thấp kém. Cô không biết và không hiểu gì về thơ ca, vậy mà không biết tại sao cô bỗng dưng thích bài thơ "Nước Mắt" của nhà thơ Hoài K. đến độ thuộc lòng luôn và cứ mỗi khi buồn buồn là cô lại hay nhắm đọc lại bài thơ đó. Cô nói với tôi cô thích nhất mấy câu sau và đã hơn một lần khóc khi nhắm đọc lại mấy câu thơ này:

.....
Ta biết em buồn như chính ta,
Cùng trong gai góc ước vòng hoa.
Trái tim nhỏ quá đôi dòng máu.
Hồn khép nghìn thu lệ vẫn nhòa.
.....

(Thơ Hoài K.)

Mấy đồ vật kết bằng dây nylon màu và lá thư dài quá là một món quà bất ngờ! Thật ra liên hệ qua lại giữa chúng tôi với nhau hàng ngày dần dần nảy sinh ra tình cảm cũng khó tránh được, tuy nhiên nếu nói đến tình yêu ở đây thì thật hoang đường quá phải không? Xét cho cùng điều này không hoang đường chút nào, trái lại là một điều rất thực tế do ức chế tâm sinh lý mà ra! Một điều mà khoa học có thể giải thích được! Cái libido của con người khi bị ức chế sẽ có sự bùng phát

một cách tự nhiên vào những trường hợp mà lý trí khó có thể can thiệp vào. Nói như vậy không có nghĩa tôi muốn biện minh về liên hệ đặc biệt của tôi và con Nai – Đoàn Thị Lộc này. Đây là một hồi ký, không nên có sự biện minh ở đây! Một hồi ký thì chỉ nên viết lại sự thật dù sự thật đó như thế nào đi nữa.

Sau này khi có dịp hồi tưởng lại thời gian đã qua, tôi có thể nhớ lại được những nảy sinh tình cảm do ức chế tâm sinh lý như vậy xảy ra không riêng cho cá nhân tôi, cá nhân cô Đoàn Thị Lộc... không riêng cho ai cả, mà phát sinh gần như cho nhiều người mà tôi đã biết trong thời gian đi tù cải tạo trước đây và thời gian trong Chí Hòa này. Sự liên hệ của con Nai, Bẫy, Thúy với Gió (Phan Đình Tố), Trần Văn Ngô và tôi trên Kiên Giam 1 vô hình chung đã có một sự ghép đôi cho 3 cặp với nhau: Thúy và Gió, Bẫy và Ngô, con Nai và tôi. Mới đầu chỉ là một sự ghép đôi cho vui, nhưng dần dần với những thư từ qua lại mỗi ngày tình cảm của chúng tôi thắm thiết hơn. Trường hợp của Thúy và Gió, Bẫy và Ngô cũng xảy ra theo một trình tự không kém gì của tôi và con Nai. Hai cặp đó cũng có những phát sinh tình cảm không thể tránh được.

Nhiều năm về sau, khi nhìn lại sự việc với cái nhìn khách quan hơn – ngay cả khi đang viết lại những dòng này – Tôi thấy rõ sự khởi đầu của những liên hệ quen biết này chỉ là do tâm trạng thiếu thốn tình cảm, thiếu thốn một sự an ủi nào đó trong lúc đang đau khổ. Tâm Sinh Lý là những nhu cầu không thể thiếu được trong đời sống hàng ngày của con người. Khi thiếu chúng, đời sống con người sẽ mất quân bình ngay. Vì thế đối với những người tù lúc bấy giờ khi Tâm Sinh Lý đã bị hạn chế tới dưới cả mức tối thiểu nhất của con người thì sự mất quân bình xảy ra là một điều tự nhiên, do thế nảy sinh ra vấn đề ức chế tâm sinh lý như tôi đã có dịp trình bày ở trên.

Nếu từ môi trường bên ngoài nhìn vào với ánh mắt khắt khe và dưới một góc độ phê phán nào đó, nhiều người có thể sẽ chê trách chúng tôi và lên án những tình cảm kỳ quái này. Tôi có thể nói ngay rằng: Điều đó hãy khoan kết luận vội, hãy tìm hiểu kỹ hơn về đời sống của những “con người” đang sống trong môi trường đó đi ... hoặc – xin lỗi – hãy trải qua đi rồi phê phán cũng chưa muộn. Điều tôi có thể nói trong Hồi Ký này là: Ngay lúc đó không một ai trong chúng tôi có một ý nghĩ mình đang làm điều gì lỗi với vợ con bên ngoài cả. Tình cảm của vợ con, gia đình bên ngoài đối với chúng tôi lúc đó cũng vẫn vậy, chúng tôi vẫn thương nhớ người thân bên ngoài vô cùng, chưa bao giờ nhạt nhòa hình ảnh và sự thương nhớ đó trong lòng chúng tôi. Còn những tình cảm liên hệ bên trong nhà tù lúc bấy giờ, tôi thấy rõ đó là những nhu cầu được tìm đến đúng lúc một cách cộng hưởng của những “con người” đang mất quân bình về Tâm Sinh Lý, để bổ sung cho nhau vào những thiếu thốn thực tế lúc bấy giờ. Một nhu cầu như đói thì ăn, khát thì phải uống... thế thôi.

(Sau này còn nhiều trường hợp mà tôi thấy, biết ngay trong Khu Kiên Giam ED hoặc các nơi khác trong một hoàn cảnh tương tự)

Lần thứ hai đã làm tôi xúc động thật nhiều, lúc đó cô đã gần mãn hạn tù. Trong khi đứng nói chuyện với tôi thì bị cán bộ bên xưởng may từ xa phát giác. Họ bắt cô khai đã liên lạc, nói chuyện với ai? Cô nhất định không khai, họ nhốt cô biệt giam kỷ luật, còng giò cô và đe dọa nếu cô không khai ra ai là người cô liên hệ, họ sẽ dời ngày thả của cô lại... Những chuyện này tôi hoàn toàn không biết. Tự nhiên mấy hôm liền không thấy cô ra liên lạc với tôi, cũng không thấy những cô khác ra, tôi hơi thắc mắc và cũng nghĩ là tình hình bên dưới đang khó khăn sao đó ... nhưng không ngờ là sự việc nghiêm trọng như vậy. Một hôm Bảy chạy ra báo chúng tôi vẫn tắt cho biết chuyện liên hệ giữa các tù nữ ở xưởng may với tù nam trên khu ED bị đổ bể sau khi con Nai bị bắt, nhưng cô ta nhất định không khai ra tôi dù cho có thể bị dời ngày thả lại cho đến khi nào cũng không biết được. Cô ta nhắn cho tôi hay là cô ta không ra được, bảo tôi đừng buồn. Nếu lỡ có công an trên khu Kiên Giam ED đến tra hỏi chúng tôi trên này thì cứ chối, đừng nhận gì cả. Cô không có khai ra bất cứ ai... Việc cô bị biệt giam kỷ luật còng giò thật ra cô bảo Bảy dấu tôi nhưng Bảy cũng nói cho tôi biết luôn.

Tôi lặng người đi vì xúc động khi nghe tin này. Tội nghiệp con Nai quá. Tôi đã ước gì chính mình bị còng giò biệt giam kỷ luật thế cho cô, nhưng biết làm sao hơn! Tôi chỉ biết cầu nguyện cho cô và mong rằng chuyện này sẽ không ảnh hưởng đến ngày về của cô. Khoảng hai ngày sau chúng tôi cũng bị công an khu kiên giam ED lên hạch hỏi lung tung, nhưng dĩ nhiên là chúng tôi khai không biết gì hết. Sau đó chúng phân tán 4 chúng tôi, đổi qua các phòng khác. Phan Đình Tố bị chuyển qua Kiên Giam 2 kế bên, còn Trương Phái Hàn, Lâm Văn Hua và tôi thì hoán đổi qua phòng Kiên Giam 6 bên phía trong, những người đang ở Kiên Giam 6 thì chuyển ra ngoài Kiên Giam 1.

Tôi mất liên lạc với con Nai và mấy cô bên xưởng may khi chuyển qua Kiên Giam 6. Khoảng hơn hai tuần sau, một buổi chiều sau giờ làm việc, tôi nghe phía sau có tiếng con Nai gọi tôi:

– Sáu Khổ ơi! Ở đâu vậy, có nghe không?

Tôi mừng quá, hướng ra phía sau la lớn lên:

– Nghe rõ? Chờ một chút.

Tôi nhờ Lâm Văn Hua giúp cho tôi đứng lên vai nhảy đeo lên song sắt phía sau Kiên Giam 6 liền. Phía bên dưới Kiên Giam 6 là phòng tắm của khu Bệnh Xá, có một vách tường kế đó ngăn đôi khu bệnh xá và khu xưởng may. Tôi nhìn qua phía tay phải bên khu xưởng may, thấy con Nai đang đứng sát bờ tường ngăn đôi hai khu vực xưởng may và bệnh xá, cô đứng ngay dưới phòng Kiên Giam 5 của thằng Hồng Vân (Nguyễn Sĩ Trí) đang ở. Tôi nói vọng xuống:

– Anh thấy em rồi, em có nhìn thấy anh không? Nhìn qua phía bệnh xá nè, anh đang ở phòng ngay bên phía bệnh xá đó.

Vừa nói tôi vừa cố trườn người giơ tay ra vẫy vẫy để cô có thể nhìn thấy tôi mặc cho những mũi kẽm gai nhọn bấu vào vai và đôi tay tôi đau điếng. Con Nai ở phía bên kia xưởng may ngược nhìn lên về hướng tôi. Cô tỏ vẻ vui mừng khi nhìn thấy bàn tay tôi đang thò ra ngoài vẫy vẫy dù hai mắt còn đỏ hoe:

– Ah, em thấy anh rồi! Em kiếm anh ở chỗ cũ thì nghe anh Gió cho biết anh đã bị chuyển đến chỗ mới này rồi. Em tưởng không tìm được anh, hồi nãy em khóc quá chừng. Em có món đồ muốn gửi cho anh, làm sao anh đi xe lấy được đây?

Tôi nghe nói mà cảm động hết sức:

– Em có khỏe không? Vụ vừa rồi có ảnh hưởng đến ngày về của em không? Anh lo quá, hôm rày mong tin em quá mà không biết phải làm sao?

Cô nói, giọng lạc đi như muốn khóc:

– Không có gì đâu. Sau khi ra khỏi biệt giam, em chỉ bị cảnh cáo thôi, không ảnh hưởng ngày về của em. Anh đừng lo. Còn anh có khỏe không? Em không ra ngoài được lâu, tình hình ở xưởng may lúc này căng lắm. Hôm nay gặp cán bộ để đi đâu mất tiêu nên em đánh liều ra đây kiếm anh định đưa cho anh món đồ này, nhưng bây giờ anh ở bên phía đó, làm sao em chuyển lên cho anh được đây? –

Tôi nói vọng xuống:

– Chờ anh một chút, để anh nhờ bạn anh giúp xem được không.

Nói xong tôi nhảy xuống, ra phía cửa trước gọi Hồng Vân báo cho nó biết:

– Ê Hồng Vân, tao có hàng ở phía sau, mày có thể đi xe lấy hàng dùm cho tao được không?

Lúc đó ở Kiên Giam 5, Hồng Vân nghe con Nai và tôi nói chuyện qua lại nên đã biết rồi, nó trả lời ngay:

– Được rồi. Chờ tao lấy xe rồi sẽ chở hàng về cho.

Sau đó tôi nhờ Trương Phái Hàn cẩn thận soi kiếng canh cán bộ ở phía trước, còn Lâm Văn Hua đưa vai cho tôi leo lên lại song sắt phía sau:

– Em chờ một chút, bạn anh sẽ đi xe lấy hàng dùm cho anh.

Khoảng 2 phút sau, Hồng Vân nhảy lên song sắt phía sau. Tôi giới thiệu nó với con Nai sau đó Hồng Vân thông dấy đi xe xuống lấy hàng cho tôi.

Chuyến chở hàng đến nơi đến chốn an toàn. Con Nai mừng quá nói:

– Vậy là em yên tâm lắm rồi. Anh biết không? Em đem gói đồ này theo khi đi may ở xưởng may mấy ngày nay rồi, cứ chờ có dịp là chạy ra để chuyển cho anh trước khi em được thả về. Chờ hoài mà bị canh me quá nên không có dịp. Bữa nay có cơ hội thì lại được biết anh chuyển đi chỗ khác, em buồn quá, khóc hồi nãy giờ quá trời. Tưởng đâu bữa nay không gọi được nó cho anh chắc là em buồn lắm. Anh Hồng Vân ơi, em cảm ơn anh nhiều lắm.

Tôi rất cảm động nhưng cũng ráng nói:

– Gói đồ gì mà quan trọng dữ vậy. Em phải cẩn thận, gần về rồi rùi có gì thì kẹt lắm đó.

– Em thì thấy gói đồ này quan trọng lắm nên bằng mọi cách phải gửi đến tay anh trước khi em về. Còn anh thấy nó quan trọng hay không em không màng, miễn em biết anh nhận được là em mừng rồi. Như vậy mới không bỏ công của em mấy tháng trời thức khuya làm ra nó.

Thằng Hồng Vân còn đang đu tòn teng đằng sau bên Kiên Giam 5 nghe nói vậy cũng cảm động hướng chi là tôi là người trong cuộc, nó lên tiếng chen vô:

– Mà y như vậy là có phước hơn tao lắm rồi nghe Sáu Khổ. Có người thức khuya làm quà tặng cho mà y mà không nói được lời cảm ơn cho người ta vui sao mà y??

Tôi nói vọng xuống với con Nai:

– Anh chỉ sợ là em vì liều lĩnh quá lữ có chuyện gì xảy ra ảnh hưởng đến ngày về của em thì anh buồn lắm, còn dĩ nhiên những gì em gửi cho anh cũng đều quý và đều quan trọng cả.

Bên dưới con Nai nhoẻn miệng cười, cặp mắt to đen láy ngời lên niềm vui:

– Anh nói như vậy nghe mới được chứ. Thôi em đi vào đây. Tuần tới em về rồi. Anh ở lại phải cẩn thận ráng giữ sức khỏe, ăn ngủ điều độ và siêng tập thể dục, đừng để bị bệnh trong này khổ lắm. Em sẽ cố gắng ra gặp anh một lần nữa trước khi về nếu có cơ hội.

– Em yên tâm đi, anh sẽ không sao đâu. Anh giữ kỹ và cũng nhớ địa chỉ của em rồi. Không biết còn bao lâu nữa, nhưng anh có thể hứa với em là sau khi về, anh sẽ tìm em.

Cô ngược nhìn lên phía tôi, dù biết rằng chẳng thấy gì hết ngoài mớ kềm gai bụi nhùi trùn kín song sắt phía bên ngoài, đôi mắt to đen láy ngời lên niềm vui:

– Anh nói thì phải giữ lời đó nghe. Đừng có gạt em à nhe.

Một mối thương cảm từ đâu bỗng dâng lên, tôi thấy tội nghiệp cô vô cùng. Trước khi chạy vào cô còn cẩn thận nhắc:

– Lần nhận quà tới, anh nhớ coi cho thiệt kỹ sẽ có tin của em đó nghe.

Sau đó cô bỏ chạy vào mát.

Chuyện của cô và tôi gần như trên Kiên Giam ED tầng 2 lúc bấy giờ ai nấy cũng đều biết, vì mỗi lần trao đổi qua lại như vậy, mấy phòng kế bên đều nghe hết.

Hồng Vân sau đó đi dây chuyền cho tôi gói hàng qua phòng tôi. Khi giờ ra, tôi sững sốt khi thấy trong đó là một cái áo gối vải trắng tinh được thêu viền chỉ đỏ chung quanh, trên mặt áo gối thêu một hàng chữ nổi thật tinh xảo:

“Tình yêu của em dành cho anh ngày hôm nay, nhiều hơn ngày hôm qua và ít hơn ngày mai ”

Tôi cầm cái áo gối đó trên tay mà chỉ biết lặng người đi với sự xúc động. Dù biết tình cảm này chỉ là một phát sinh do ức chế tâm sinh lý mà ra, nhưng là con người ai cũng có xúc cảm, tôi cũng chỉ biết ghi nhận cái cảm tình này của con Nai mà thôi.

Mấy ngày sau, một đêm tôi đang ngồi nói chuyện với 2 người bạn tù trong Kiên Giam 6 thì có tiếng gọi vắng vắng từ xa ở phía sau:

– Sáu Khổ oiiii. Nghe không. Con Nai đây nè. Mai về rồi. Nhớ quá hà. Ở lại mạnh giỏi, ráng giữ sức khoẻ nghe. Sáu Khổ oiii. Ngủ ngon nghe. Nhớ quá hhhààà!

Trong đêm vắng tiếng gọi vang lòng lộng, đến được chỗ tôi chắc là cô phải la lớn lắm. Chữ “hà” được cô kéo dài vang trong đêm nghe nảo nuột làm sao! Một cảm giác xúc động kỳ lạ bỗng dâng lên trong lòng tôi. Như vậy là cô ấy được về thật rồi. Tôi rất mừng khi nghe tiếng cô gọi cho biết ngày mai được thả về. Như vậy quả là một tin mừng. Đêm đó trong lời cầu nguyện hằng ngày trước khi ngủ, tôi đã cầu nguyện cho cô luôn được bình an, may mắn và sớm có một việc làm lương thiện để làm lại cuộc sống mới.

Lần xúc động thứ ba của tôi đối với con Nai là ngay sau khi cô được thả về, ngày thăm nuôi nhận quà kế tiếp đó, trong giỏ quà do vợ tôi mang vào có quà của con Nai đúng y như cô đã hứa. Trước đây khi còn liên lạc, cô cho biết khi về sẽ gửi quà vào cho tôi và kèm thư dấu trong đó. Cách gửi thư dấu trong quà thì cô đã biết quá rành rành như thế nào sẽ vào trót lọt mà không bị xét. Cô cho biết sau ngày cô về, lần thăm nuôi tiếp theo đó sẽ gửi vào cho tôi một con vịt quay và bánh mì, trên ổ bánh mì cô sẽ chấm một dấu phẩm nhỏ màu đỏ, coi như là ám hiệu để biết là của cô gửi vào và trong giỏ quà thăm nuôi đó, phải cẩn thận xem xét cho thật kỹ, món nào lạ mà hỏi đó đến giờ ở nhà gia đình tôi chưa bao giờ gửi ... thì đó là món của cô và ở bên trong thế nào cũng có thư dấu trong đó.

Cho nên khi nhìn thấy thịt vịt quay và ổ bánh mì dù đã bị bẻ nát ra thành nhiều mảnh nhưng vẫn còn dấu phẩm màu đỏ nhỏ bằng đầu ngón tay út ở đầu ổ bánh mì, tôi biết ngay là của con Nai gửi vào như đã hứa. Tôi lục tìm hết các món quà trong giỏ thì thấy có một gói mắm cá sặc là món

mà hồi nào đến giờ tôi chưa bao giờ nhận qua. Trong bụng nghi nghi nên tôi kiểm điểm thật kỹ từng con mắt sắc trong đó, quả nhiên phát giác trong bụng của 3 con mắt có 3 gói nylon đẹp, nhỏ dẫu thật kỹ. Tôi lấy ra rửa sạch, gỡ lớp nylon bọc bên ngoài ra, thấy mỗi gói nylon bên trong có 5 tờ giấy vắn thuốc rê viết chi chít chữ trên cả hai mặt tờ giấy, tổng cộng là 15 tờ có đánh dấu số từng tờ đàng hoàng.

Đại khái cô cho hay sau khi về mới biết được gia đình của cô bên ngoài khó khăn hơn cô đã tưởng. Khi còn trong tù, ở nhà dẫu không cho cô biết rõ hoàn cảnh khó khăn như thế nào. Hiện cô vẫn chưa có việc gì làm nên không có tiền, cô phải lấy cái áo dài vải soa thêu của cô bán đi lấy tiền mua quà cho tôi như đã hứa. Cô còn nói vọt quay các nơi khác không ngon nên cô đi vào tận Tô Hiến Thành để mua cho tôi ăn, vì vọt quay trong Tô Hiến Thành nổi tiếng là ngon nhất. Hôm cô đi mua vọt quay về bị mắc mưa do đó bị cảm lạnh hết mấy ngày ... Cô cho biết có đến trường dạy may nơi vợ và hai em gái tôi đang phụ trách dạy. Cô làm bộ đến hỏi cách thức ghi danh học may và có nói chuyện trực tiếp với vợ tôi. Cô khen vợ tôi đẹp quá và tự nhiên sau đó bỏ ý định đưa bức thư giới thiệu tôi viết sẵn lúc trước ra cho Di và vợ tôi để được giúp đỡ vào học may miễn phí. Tuy nhiên cô hứa sẽ nghe theo lời khuyên của tôi và sẽ cố gắng tìm một việc làm lương thiện sống chứ không đi cướp giật, lường gạt hoặc làm bất cứ chuyện phạm pháp nào nữa. Cô nói cô đã thức nhiều đêm và khóc trước khi viết thư này ... nói rằng tôi và cô ở hai tầng lớp khác nhau, gặp nhau trong tù đã là một kỳ ngộ may mắn cho đời cô rồi. Cô cầu chúc cho tôi sớm được về đoàn tụ với gia đình, sẽ luôn nhớ đến tôi và cầu nguyện cho tôi mỗi ngày. Ở phần tái bút, cô cho biết cô nhờ người mang quà dùm đến nhà cho vợ tôi làm bộ nói rằng người đó trước có ở chung với tôi và quen biết rất thân với tôi trong tù, nay được thả về nên muốn nhờ vợ tôi gửi vào cho tôi ít quà coi như chút tình nghĩa. Vợ tôi rất tin nên nhận quà và không nghi ngờ gì hết.

Tôi đọc đi đọc lại thư của con Nai không biết bao nhiêu lần, lòng xúc động không tả được. Ai ở vào hoàn cảnh của tôi mà không xúc động cho được!! Tôi lấy trong xách tay ra cái áo gối thêu, hai con tôm và con nai thắt bằng dây nylon trước đây cô ấy đã tặng cho tôi. Vừa ngắm lại mấy món quà này lòng vừa thầm nhủ sẽ giữ kỹ chúng trong suốt thời gian tù đầy, dù có bị di chuyển đến đâu tôi cũng sẽ giữ gìn chúng cẩn thận... đợi sau này khi được thả về tôi sẽ tìm kiếm, trao trả lại tận tay cô và trực tiếp nói lên hai tiếng "Cám ơn" từ đáy lòng, để chứng tỏ tôi đã trân quý những món quà cô tặng cũng như trân quý cái "tình người" đẹp đẽ mà cô đã trao cho tôi như thế nào.

... Và tôi đã thực hiện đúng lời hứa đó ...

Cuối năm 1985 tôi được thả về, khoảng 2 tuần sau, tôi đạp xe tìm đến địa chỉ nhà con Nai đã cho tôi trước đây. Cô ở trong một con hẻm nhỏ, khu Cống Bà Xếp, ga Hoà Hưng. Tôi hỏi thăm tên cô ban đầu không ai biết. Nhưng sau khi hỏi qua mấy người và phải tả đến hình dáng... trạc tuổi..., đồng thời cho biết người tôi muốn tìm trước đây có lần đã ở tù Chí Hòa thì mới có người biết và

hướng dẫn dùm tới trước một căn nhà lợp tôn, bên ngoài có một hàng rào nhỏ viền chung quanh. Tôi thấy có một chiếc xe xích lô đạp đậu ngay bên trong hàng rào ngay trước sân nhà.

Trong khi tôi vịn chiếc xe đạp đứng chờ bên ngoài thì cậu bé dẫn đường mở cửa hàng rào vào nhà thông báo. Một lúc sau con Nai bước ra. Cặp mắt đen to lay láy ngỡ ngác nhìn tôi không biết là ai. Đây là lần đầu tiên cô nhìn thấy tôi!! Trông cô thật tiều tụy khác với lúc tôi gặp trong tù, điều này đủ nói lên cho tôi biết đời sống bên ngoài của cô chắc chắn là không thoải mái lắm. Một mối xúc động vô hình bỗng từ đâu dâng lên khiến tôi chỉ biết yên lặng nhìn cô bước ra sát hàng rào mà không lên tiếng ngay được.

Cô vừa mở cổng rào vừa hỏi:

– Dạ thưa ông kiếm ai?

– Tôi kiếm một người tên là Đoàn Thị Lộc, xin lỗi cô có phải...?

– Dạ phải. Còn ông là ai, tìm tôi có chuyện gì không ạ?

Tôi không trả lời thẳng ngay câu hỏi của cô mà nhìn cô với đôi mắt thật xúc động:

– Tôi vừa từ Chí Hòa ra...

Cô khựng lại mấy giây rồi trong một phản ứng tự nhiên, đưa tay lên che miệng:

– Anh... Anh là Sáu Khỏ đó phải không?

Tôi gật đầu, thấy rõ đôi mắt to của cô bắt đầu rom róm:

– Trời đất! Anh được về hồi nào vậy?

– Được khoảng 2 tuần rồi.

Lúc đó có mấy người trong nhà cũng đang từ cửa nhìn ra, cô nói với tôi:

– Bên trong nhà em bê bối lắm. Anh chịu khó chờ em một chút, em ra liền rồi mình ra ngoài tiệm nước nói chuyện tiện hơn.

Không đợi tôi trả lời, cô quay lưng đi nhanh vào nhà, mấy người thân của cô ngạc nhiên hỏi gì đó, nhưng cô không kịp trả lời chạy biến mất vào phía trong. Mấy phút sau cô xuất hiện trở lại với cái áo khác và cùng tôi đi bộ ra phía ngoài hẻm.

Tôi hỏi cô:

– Em muốn đi đâu?

Cô trả lời, giọng còn run run, mắt bình tĩnh thấy rõ:

– Kiểm một quán nước nào nói chuyện cũng được. Xin lỗi anh lúc này đã không mời anh vào nhà, vì bên trong nhà em chật chội bê bối lắm mà người trong nhà cũng đông, em muốn kiếm chỗ khác nói chuyện thoải mái hơn.

Chúng tôi im lặng đi bên nhau luồn lách qua mấy con hẻm, không ai nói với ai điều gì thêm. Tôi cảm thấy bối rối khi đi ngang qua nhiều người lớn và trẻ em đang đứng nhìn chúng tôi một cách tò mò. Chúng tôi tìm một quán sinh tố vắng cách khu vực nhà cô một khoảng khá xa. Tôi hỏi cô vào đây có được không? Cô im lặng gật đầu.

Tôi khoá xe đạp xong, lấy túi xách nylon trong giỏ xe đạp ra rồi cùng con Nai bước vào. Cô im lặng đi theo tôi chọn một bàn khuất bên trong, dáng dấp ngoan ngoãn rụt rè y như người con gái lần đầu tiên đi chơi với bạn trai. Không nói ra nhưng tôi cũng biết cô đang bối rối lắm, tôi phá tan bầu không khí im lặng:

– Em vẫn khoẻ chứ?

– Dạ cảm ơn anh, em cũng bình thường?

– Từ khi về đến nay, em có liên lạc với Bầy lần nào không? Cô ấy cũng vẫn khoẻ chứ?

– Tụi em có liên lạc với nhau một lần rồi thôi. Nhà của Bầy ở tuốt Phú Xuân, Nhà Bè xa quá. Và lại khi ra bên ngoài rồi, ai cũng lo chạy đôn chạy đáo với cuộc sống nên đâu có thời giờ nhiều để liên lạc với nhau.

Tôi mỉm cười, nhìn cô:

– Em thấy anh giữ uy tín không? Anh nói thế nào anh cũng tìm em ngay sau khi về mà.

Cô ngược lên nhìn tôi, cặp mắt đen to lóng lánh:

– Em cũng đã tin như vậy. Hồi còn ở xưởng may, linh tính cho em hay thế nào anh cũng giữ lời. Em cảm ơn anh đã giữ lời hứa. Như vậy an ủi cho em lắm.

– Em gặp anh rồi, thấy anh thế nào?

Cô vừa cười vừa cúi mặt lí nhí trả lời:

– Hồi đó nghe anh nói bị bắt tội chính trị, em tưởng anh già lắm, nhưng anh đâu có già đâu.

Tôi cười lớn qua câu nói của con Nai, không khí tự nhiên thoải mái không còn cái cảm giác bối rối ban đầu nữa.

Tôi nhìn ngay cô rồi hỏi:

– Em có thể nói cho anh biết cuộc sống bên ngoài hiện nay của em có thoải mái không?

Cô thở dài:

- Khó khăn lắm anh ơi. Làm quần quật cũng chỉ sống tạm qua ngày thôi.
- Em đang làm gì vậy? Nếu em thấy không tiện trả lời thì thôi, anh sẽ hiểu và không thắc mắc gì đâu.
- Thôi em không nói cho anh biết đâu. Anh biết chỉ thêm buồn chứ ích lợi gì. Có điều em có thể nói cho anh biết là em không có làm điều gì phạm pháp và thất đức hết. Em vẫn nhớ lời anh khuyên trước đây, nên dù khó khăn em vẫn sinh sống kiếm tiền bằng mồ hôi, sức lực của mình. Lúc trước sau khi em về một thời gian, mấy người bạn cũ của em cũng tới, tìm cách rủ rê em đi vào con đường phạm pháp, nhưng em tìm cách tránh né tụi nó hết... dần dần tụi nó thấy em cương quyết nên cũng thôi.
- Sao em không đến học may ở trường dạy may ở nhà anh. Em đã biết may sẵn rồi, bây giờ học thêm thì chắc mau rành nghề hơn người khác lắm. Làm thợ may dù sao cũng nhẹ nhàng hơn.

Con Nai cười, nụ cười thật buồn:

- Em có tới chỗ trường dạy may nơi vợ anh đang dạy và có nói chuyện với vợ anh. Ban đầu em cũng định xin học may như anh đã có lòng giúp, nhưng sau khi nói chuyện với vợ anh rồi, không hiểu sao em đổi ý không muốn làm phiền tới gia đình anh. Em cảm ơn anh đã có lòng nghĩ tới em, nhưng trời sinh voi sinh cỏ, em không sao đâu. Em sống được mà. Đừng lo cho em, em hứa với anh là sẽ không làm gì phạm pháp nữa đâu.

Cô nhìn tôi cười buồn rồi nói lảng qua chuyện khác:

- Anh mới về, chắc chưa làm gì đâu hả? Anh định sẽ làm gì?
- Anh cũng chưa biết, chắc nghĩ một thời gian rồi cũng phải kiếm gì làm để sống. Trước khi bị tù, anh ngồi bơm quẹt gas nhựa sống qua ngày, nếu không tìm được gì khá hơn có lẽ anh sẽ làm lại nghề bơm quẹt gas nhựa này quá...

Tôi lấy trong túi xách ra một gói nylon đưa cho con Nai:

- Đây là những món quà em tặng cho anh lúc trước. Anh đã quý trọng và gìn giữ rất cẩn thận trong suốt thời gian còn trong Chí Hòa. Anh đã tự hứa là sẽ mang đến trao lại tận tay em sau khi được về để trực tiếp nói tiếng: “Cảm ơn em” từ đáy lòng anh. Anh đã quý trọng nó và trân quý cái tình người em đã dành cho anh trong cảnh khổ đau nhất.

Nước mắt con Nai ướt đầm. Cô ghen ngào không nói được lời nào, từ từ lấy trong bao nylon ra 2 con tôm và con Nai thắt bằng dây nylon đủ màu sắc do chính tay cô thắt ngày trước và vuốt ve cái áo gối có hàng chữ thêu mà cô cho biết đã thức cả tháng trời mới làm xong.

Tôi cũng chỉ biết im lặng nhìn cô khóc, lòng xúc động vô cùng. Được một lúc, cô cất lại mấy món vật vào trong túi nylon, lau nước mắt ngược lên nhìn tôi:

– Em không ngờ là anh đã gìn giữ mấy món này kỹ như vậy. Cám ơn anh đã quý trọng mấy món quà tầm thường này. Em biết là anh đã có gia đình rồi mà còn gìn giữ để trao trả lại tận tay cho em... Anh đối với em như vậy rất là quý và an ủi cho em lắm. Anh đã biết em thuộc thành phần cận bã trong xã hội, đi cướp giật của người khác để sống, mà anh vẫn không chê bai và đối với em như vậy khiến em thấy cảm động lắm. – Nói xong cô lại bật khóc.

Tôi không biết phải nói sao để an ủi cô, chỉ biết tiếp tục im lặng nhìn cô khóc trong khi lòng cũng đang dấy lên một mối xúc cảm không tả nổi. Chúng tôi ngồi thêm một chút rồi ra về. Tôi có nói với cô bất cứ lúc nào cô thích, cứ đến học may tại nhà tôi. Nếu tôi giúp được gì cho cô tôi sẽ giúp. Tôi cho cô biết tôi sẽ tìm thăm hai Má con của Bảy ở Nhà Bè, hỏi cô có muốn đi cùng không. Cô cho biết cô không đi được, chỉ gửi lời thăm nếu có gặp hai má con của Bảy. Chúng tôi chia tay nhau ở đường rẽ vào hẻm nhà cô và từ đó tôi không còn có dịp gặp lại con Nai- Đoàn Thị Lộc – nữa.

Mấy ngày sau tôi mượn xe Honda của ông anh bà con, chở vợ tôi đi thăm một vòng những người tôi quen biết và có ơn nghĩa trong tù trước đây mà tôi biết chắc đã về rồi. Chúng tôi có đi Nhà Bè thăm hai má con của Bảy. Cả hai không ngờ vợ chồng tôi đến thăm. Sau đó thấy hoàn cảnh của Bảy khó khăn chúng tôi đã đề nghị giúp và vợ tôi nhận lời dạy may cho Bảy. Thế là sau đó, mỗi ngày Bảy từ Nhà Bè đi xuống đến Trương Minh Giảng chỗ trường dạy may của bà Di tôi để hai em cùng vợ tôi dạy may miễn phí cho. Còn cô Thúy thì tôi không biết ở đâu nên không đi thăm được.

Năm 2004 tôi về VN, tình cờ đi đến khu cống bà Xếp, ga Hoà Hưng. Cảnh vật đã hoàn toàn đổi thay đến độ tôi không thể nào nhận ra mình đang đứng ở đâu... Có một bóng dáng ai đi ngang qua giống con Nai y hệt, làm tôi nhớ đến cô vô cùng. Tôi đã vòng xe lên xuống, qua lại cả buổi cố tình hỏi thăm nhà của cô, nhưng không một ai biết... sau đó tôi có làm bài thơ nói về điều này:

Tim

Tôi đứng đó lòng chợt buồn vô cớ
Ngẩn ngơ nhìn tường thấy dáng ai quen.
Tà áo ấy bỗng vàng thêm nổi nhớ.
Trôi về đâu chiều nhạt nắng mông mênh.
Lần phố cũ tìm bóng người thuở nọ.
Bước âm thầm như đọi một cầu âu.
Mây hôm nay lãng du về nơi đó
Xin động lòng làm sớm chút mưa Ngâu

Chiều hạ trắng, nắng vờn thân áo mỏng
Chưa tạ từ đã vội tắt xa xăm
Người lẩn trốn giữa dòng đời xao động
Tôi vô tình tìm mãi đến ăn năn.

Tặng Đoàn Thị Lộc.

Đối với tôi, con Nai- Đoàn Thị Lộc – vẫn là một người ơn của tôi trong bước đường hoạn nạn, cho đến bây giờ tôi vẫn luôn luôn trân quý cái “tình người” cao đẹp mà tôi đã nhận từ nơi cô và vẫn ao ước được gặp lại cô một lần nữa.



CHƯƠNG 16

KỶ NGỘ TRONG TÙ



Chuyện tôi quen với con Nai – Đoàn Thị Lộc ở xưởng may, phía sau khu ED đã là một chuyện rất đặc biệt mà con Nai luôn luôn gọi đó là một kỳ ngộ, nhưng tôi chỉ xem đó như là một cuộc gặp gỡ khá đặc biệt thôi. Câu chuyện sau đây đối với tôi mới thật sự là một kỳ ngộ và kỳ ngộ này đã thay đổi hẳn cuộc đời của không riêng tôi mà còn cả gia đình vợ con của tôi nữa cho tới ngày hôm nay. Như tôi có nói ở phần mở đầu, lý do thôi thúc tôi viết lại hồi ký này là để ca ngợi “tình người” và để... đền đáp món nợ ân tình – dù không ai đòi – nhưng tôi tự hứa phải trả cho bằng được và tôi phải thú nhận một điều: Câu chuyện sau đây mới là động lực chính thôi thúc tôi viết lại hồi ký này:

Một sự kiện lớn xảy ra làm thay đổi sinh hoạt của khu Kiên Giam ED tầng 2 rất nhiều. Khi tôi từ Biệt Giam 2 chuyển xuống, khu Kiên Giam này từ trước chỉ nhất toàn là tù nam. Tôi ở khu này được mấy tháng cũng chỉ toàn là tù nam, nhưng một buổi sáng sớm, mấy tay công an và lao động mở cửa phòng bên tay trái là những phòng Kiên Giam 8, 9, 10 di chuyển hết tất cả các tù nam chuyển qua các phòng bên dãy tay phải. Kiên Giam 1 của chúng tôi cũng nhận thêm 1 người vào trong đợt này (Người này tên là Lâm Văn Hua, người Việt lai Campuchia, bị bắt về tội buôn lậu hàng từ Thái Lan qua VN mà tôi có nhắc ở phần trên).

Chúng tôi biết là có chuyện gì khác thường xảy ra nhưng không rõ là chuyện gì. Cả ngày hôm đó bên ngoài cứ lục đục các cửa phòng mở ra đóng lại nhiều lần và có vẻ nhộn nhịp lắm. Tất cả các cửa gió đều bị đóng kín hết nên bên trong chúng tôi không nhìn ra ngoài được. Đợi lúc nghe tiếng mấy cán bộ nói chuyện văng vẳng bên khu ngoài xa, tôi đu lên mấy song sắt nhìn thật nhanh ra

bên ngoài thì thấy mấy lao động đang lằng xằng bên trong phòng đối diện chỉ trở sắp xếp cho mấy cô gái trong đó. Tôi nhảy ngay xuống báo với mọi người trong phòng:

-Họ giải tù nữ tới. Dãy bên kia bây giờ tù nữ vô ở rồi.

Lập tức tin này được chúng tôi chuyển qua phòng bên cạnh, phòng trên lầu bằng đường ống nước và sau đó tôi tin rằng sẽ nhanh chóng lan ra khắp các phòng khác.

Buổi trưa đợi cho cán bộ đóng cửa sắt đi xuống dưới có mấy người tù ở mấy phòng bên trong leo lên song sắt gọi hỏi thăm, sau đó tin tức chuyển đến chúng tôi. Các tù nữ chuyển đến cũng gồm có 3 tội: Vượt biên, Kinh tế và Chính Trị. Nhiều nhất là tội vượt biên, sau đó đến kinh tế, Chính Trị thì chỉ có một người đàn bà chuyển từ Phan Đăng Lưu về (sau này tôi được biết bà ta là con gái của Cựu Quốc Trưởng Phan Khắc Sửu).

Sinh hoạt khu Kiên Giam ED tầng 2 nhận nhip hẳn lên khi có tù nữ vào. Sau một vài bữa, các tù nữ đã quen dần và cũng tham gia vào sinh hoạt “họp chợ” ban đêm một cách nhiệt tình lắm. Những cuộc nói chuyện qua lại giữa các tù nam bớt hẳn đi tiếng chưởi thề thấy rõ, cách ăn nói qua lại tự nhiên cũng lịch sự hẳn lên. Ban đêm các tù nữ cũng leo lên song sắt nói chuyện với tù nam ở các phòng đối diện, những buổi “họp chợ” cũng kéo dài hơn thường lệ mãi cho tới thật khuya mới dứt.

Lúc này mỗi đêm chúng tôi được nghe những giọng ca nữ nổi lên tự nhiên nghe thấy hay gì lạ. Có một cô gái lúc bấy giờ khoảng 20 tuổi, người Việt gốc Hoa – tôi đặt cho cô biệt danh là Nhỏ – bị bắt về tội vượt biên, hát bài “Sương Trắng Miền Quê Ngoại” hay đến độ tôi cứ phải yêu cầu cô hát cho nghe mỗi đêm mà không biết chán. Những biệt danh của tù nữ cũng lần lượt được đặt ra cho dễ liên lạc lẫn nhau như Kiều Mi, Quyên Quyên, Hoa, Minh Lan, Minh Tuyết, Thị Mệt, Nhỏ, Xuân, Nhi... Đêm đến phòng nào phòng nấy cũng có tù nam và nữ leo lên song sắt nói chuyện qua lại um sùm hết. Mấy tù nữ coi vậy mà nhiều người còn gan hơn tù nam nữa, họ cũng đi dây chuyền đồ đạc, quà cáp, thư từ lẫn nhau ì xèo...

Nhờ bên tù nữ được ưu tiên hơn. Lao động và cán bộ tương đối dễ dãi hơn với họ, một số tù nữ có tiền lại mua chuộc được lao động Xáng và công an cán bộ nên họ kiếm được kiếng soi mặt, giấy viết... sau đó chuyển qua cho tù nam chúng tôi, kiếng soi mặt thì chúng tôi đập vỡ ra chia nhau mỗi phòng một mảnh nhỏ đủ để làm “đèn soi” canh chừng “Ma áo vàng”... nhờ thế khi “họp chợ” tương đối an toàn hơn lúc trước. Nói chung sinh hoạt ban đêm của khu Kiên Giam ED tầng 2 trước đây đã nhận nhip nay lại càng nhận nhip gấp bội nhờ có sự hiện diện của đám tù nữ này.

Riêng tôi sau khi từ Biệt Giam 2 chuyển xuống khu Kiên Giam này, nhận thấy rõ ngày về của mình mệt mòi quá, tôi đâm ra chán nản và đâm ra... lì. Mỗi tối tôi hát hò um sùm. Giọng hát của tôi lúc bấy giờ có lẽ anh em tù thích hay sao đó nên đêm nào anh em tù cũng yêu cầu tôi hát ít

nhất 5, 6 bài... Ngoài ra “tài nghệ ” đi xe của tôi cũng tiến bộ rất nhiều. Từ phòng bên ngoài, chúng tôi có thể đi “xe” chuyển hàng cho các phòng tuốt bên trong, dĩ nhiên là phải qua nhiều phòng trung gian. Từ Kiên Giam 1, tôi ném dây qua cho Kiên Giam 10 ở phòng nữ đối diện gần nhất, rồi từ Kiên Giam 3 một anh bạn tù khác ném dây qua cho Kiên Giam 10 phòng nữ lấy về. Sau đó Kiên Giam 3 sẽ đi xe chuyển hàng qua cho Kiên Giam 5 của thằng Hồng Vân đang ở... cứ chuyển theo lối zíc zắc như thế, chuyển hàng sẽ tới bất cứ phòng nào chúng tôi muốn. Những chuyến xe chở hàng như thế chúng tôi gọi là những chuyến hàng “chạy suốt” từ Nam ra Bắc. Còn những chuyến hàng nào gửi những thư từ quan trọng giữa những người tù bị bắt chung một vụ với nhau nhờ chuyển để họ cùng có lời khai ăn khớp với nhau khi đi “làm việc” thì chúng tôi gọi là những chuyến hàng “lớn”. Nói chung dù là chuyến hàng “chạy suốt” từ Nam ra Bắc hay chuyến hàng “lớn”, đều là những chuyến hàng quan trọng hơn bình thường và cần được canh chừng “Ma áo vàng” kỹ càng hơn.

Cũng nhờ vị trí Kiên Giam 1 ở sát ngay cửa sắt ngăn với bên ngoài nên từ lỗ cửa gió tôi có thể quan sát ra bên ngoài khi hát, hoặc canh me cho bên trong đi xe chuyển hàng... dễ dàng và chính xác hơn những phòng bên trong. Các phòng bên trong tuy cũng có mảnh kiếng soi, nên cũng phát giác được khi nào cán bộ đi lên, nhưng không thể thấy được khi cán bộ vừa mới xuất hiện ở chân cầu thang tuốt bên ngoài được, trong khi đó ở vị trí Kiên Giam 1 của tôi thì có thể phát giác ngay khi tên cán bộ vừa mới nhô đầu lên từ phía cầu thang bên dưới.

Bởi vậy hễ bên trong khi cần đi xe chuyển “hàng lớn” hoặc hàng “chạy suốt” thường phải gọi đến tôi canh chừng dùm cho chắc ăn. Nếu có cán bộ vừa xuất hiện ở chân cầu thang là tôi la lên một tiếng “MA” thật lớn. Mọi việc bên trong phải ngưng lại ngay, ai nắm đầu dậu có hàng thì phải nhanh chóng kéo về phòng mình trong vòng mấy giây để dấu liền... Thông thường thì hàng đi trót lọt, hoặc ngay cả khi “Ma áo vàng” xuất hiện thì mọi việc cũng phi tang được, nhưng đôi khi cũng có những “trục trặc” xảy ra... Đó là dây kéo hàng bị đứt nửa chừng, “hàng hoá” rớt lại bên ngoài nằm chình ình và như thế là tên công an lên bắt gặp. Hắn mở cửa sắt đi vào nhặt hàng hoá lên (thông thường chỉ là thực phẩm, thuốc rê... tiếp tế cho một bạn tù nào đó thiếu thốn), sau đó hắn mở cửa phòng giam mà gói hàng bên ngoài nằm gần nhất và quát tháo tra hỏi xem của ai... Các tù trong phòng lúc bấy giờ nếu chối được thì cứ chối tuốt luốt mặc cho tên cán bộ quát tháo... nhưng nếu không chối được thì người đi dây sẽ đứng ra chịu đi biệt giam kỷ luật mà không hề đổ thừa hoặc khai ra cho bất cứ người nào khác, mặc dù gói hàng đó không phải của anh ta và anh chỉ là một người ở phòng trung gian lên chuyển tiếp dùm qua các phòng khác mà thôi.. Đây là một quy luật bất thành văn của chúng tôi ở đây... Tất cả các “Gà Mới” khi mới đến chuồng đều được các “gà cũ” huấn luyện cho “quen chuồng” điều này trước tiên rồi... ngay cả các tù nữ khi bị bắt gặp cũng không ai khai người khác ra bao giờ, tất cả đều im lặng chấp nhận đi biệt giam kỷ luật... “Bù lại” sau khi đi biệt giam kỷ luật về người tù đó được các tù khác thương mến lắm. Khi còn ở Kiên Giam 1, tôi không bị bắt quả tang lần nào cả, nhưng sau này đổi vào bên trong,

tôi bị đi biệt giam kỷ luật nhiều lần, một phần cũng vì tội chuyển xe chở hàng bị “thua non” nửa chừng như vừa nói. Tôi sẽ kể những chuyện này trong một chương khác.

Sau khi khu Kiên Giam ED tầng 2 có tù nữ được khoảng 1 tháng thì một đêm khuya có tiếng một cô gái biệt hiệu là Nhi ở bên phòng Kiên Giam 10 gọi qua tôi:

– Anh Sáu Khổ ơi! Anh Sáu Khổ. Phòng em có người bị bệnh nặng quá. Phải làm sao đây!!

Cả phòng Kiên Giam 1 chúng tôi lập tức choàng dậy hết. Tôi nhảy lên song sắt, hỏi Nhi đang đeo tòn ten trên song sắt bên Kiên Giam 10:

– Ai bị bệnh vậy em?

– Một bà bác, lớn tuổi rồi? Bác bị bệnh tim và hai chân bị tê bại không đi được. Hiện nay bác thở không được và cơn đau tim đang lên.

Lập tức tôi lên tiếng gào lớn kêu cấp cứu:

– Báo cáo cán bộ. Kiên Giam 10 có người bệnh nặng. Xin cấp cứu...

– Báo cáo cán bộ. Kiên Giam 10 có người bệnh nặng. Xin cấp cứu...

Tôi và những phòng khác tiếp nhau kêu cứu liên tục như vậy cũng cả mấy chục lần. Trong đêm khuya vắng, tiếng kêu la vang lên lồng lộng nghe rất thảm thiết... Tôi không khỏi nhớ lại đêm đầu tiên khi mới vào bị nhốt trên tầng 4, đã bàng hoàng sợ sệt như thế nào khi nghe tiếng kêu cấp cứu ở bên khu FG... Bị bệnh nặng trong hoàn cảnh này quả thật đáng thương. Khoảng hơn nửa tiếng đồng hồ sau mới có người lục đục đi lên. Tên cán bộ trực lên mở cửa sắt ra, quát lớn:

– Nghe rồi. Nghe rồi. Gớm. Làm gì mà la lảm thế.

Chúng tôi ngồi trong phòng chười thảm:

– Tổ mẹ mày. Mày nói nghe rồi mà người ta bệnh nặng, mày đợi tới hơn nửa tiếng mới đi lên. Mày cấp cứu kiểu đó thì người ta chết mẹ hết rồi còn gì.

Chúng tôi nghe tiếng mở cửa phòng Kiên Giam 10 rồi tiếng nói chuyện râm rang của nhiều người. Sau đó bệnh nhân được khiêng đi. Đợi chung quanh im lặng đầu đờ thật lâu, tôi leo lên song sắt gọi cô Nhi hỏi nãy (Cô này khoảng 22, 23 tuổi, cô giáo nhà trẻ bị bắt tội vượt biên):

– Nhi ơi, nghe anh không? cho anh hỏi thăm chút coi.

Nhi nhảy lên song sắt liền, tôi hỏi:

– Bác ấy bệnh ra sao, kể anh nghe coi. Họ có nói gì không??

– Kể từ khi vào đây đến giờ, bác ấy bệnh nằm hoài một chỗ. Hai chân bác bị bệnh tê bại, đi đứng rất khó khăn, đã vậy bác còn bị thêm bệnh tim, thỉnh thoảng lại hay ngộp thở... Nói chung sức khoẻ của bác này rất yếu... Vừa rồi họ phải mang cáng khiêng bác đi bệnh xá. Cầu xin cho bác mau bình phục. Bác ấy hiền lắm.

Khi đó mấy tù nhân ở các phòng trong cũng leo hết lên song sắt hỏi thăm về bệnh tình của người bệnh vừa rồi. Ai nấy đều thấy cảm thương và tội nghiệp cho người đàn bà bệnh hoạn mà còn lâm vào cảnh tù tội.

Tôi hỏi Nhi:

– Bà ấy bị tội gì vào đây vậy?

– Vượt biên.

Tôi đã trải qua chín lần đi vượt biên thất bại trước đây, cho nên biết rõ sự cực khổ như thế nào... nên không khỏi buột miệng la lên:

– Trời đất! Với sức khoẻ như vậy mà bà này dám đi vượt biên thì quá liều rồi.

Nhi cười cười:

– Bà ta không phải tội vượt biên bình thường đâu anh Sáu Khổ ơi. Bà bị khép tội: “Tổ Chức Vượt Biên” và là người đứng đầu tổ chức vượt biên luôn đó.

Như vậy thì tôi thua luôn, lòng nghĩ thầm: “Bà già này coi vậy mà dữ thiệt, bệnh hoạn tùm lum vậy mà là người đứng đầu tổ chức vượt biên”.

Khoảng 3 tuần sau, một buổi sáng khi lao động mở cửa phòng cho chúng tôi đi lấy nước ở hồ chứa bên phía trong khu Kiên Giam, chúng tôi thấy một người đàn bà khoảng 55, 56 tuổi, người ốm yếu, gương mặt rất phúc hậu, hai tay đang vịn vách tường lần từng bước rất khó khăn. Lúc đó có cán bộ đang đứng gần, chúng tôi không dám hỏi gì hết, chỉ nhìn bà đang dò dẫm từng bước khó khăn mà thấy tội nghiệp vô cùng. Đây là lần đầu tiên tôi thấy người đàn bà này. Bà ta nhìn thấy chúng tôi thì nhoèn miệng cười với một nụ cười thật hiền hậu.

Lúc bấy giờ ở Kiên Giam 1 chúng tôi có 4 người: Tôi, Gió, Trương Phái Hàn và Lâm Văn Hua. Sau khi lấy nước về phòng xong, chúng tôi cứ bàn tán về người bà khi nãy, đây là một chuyện lạ từ trước tới giờ chưa thấy bao giờ, chúng tôi đoán người đàn bà này là người đã được đưa đi bệnh xá hôm nọ. Trưa hôm đó, tôi gọi qua Kiên Giam 10 hỏi thì được xác nhận là người đàn bà đó chính là người bệnh đã được đi bệnh xá 3 tuần trước. Tối hôm đó chúng tôi “họp chợ”, hỏi thăm về bệnh tình của bà thì được biết bà đã khoẻ nhiều, nhưng hai chân còn yếu lắm. Bác sĩ phê chuẩn cho bà phải tập đi mỗi ngày, không được nằm một chỗ nếu không sẽ bị liệt luôn hai

chân và được phép nhả người nhà gọi thuốc từ bên ngoài vào chữa. Nên mỗi ngày bà được cán bộ cho phép đi ra ngoài tập đi lại theo như sự phê chuẩn của bác sĩ cho thoải mái bớt. (Sau này tôi mới được biết bà đã bỏ tiền ra cho tụi cán bộ ăn nhiều lắm tụi nó mới tử tế và cho bà được ra ngoài mỗi ngày và nhả người nhà gọi thuốc từ ngoài vào, chứ để gì chúng nó ưu đãi bà như vậy!!)

Sau đó mỗi buổi sáng khi đi lấy nước chúng tôi đều thấy bà vịn tường tập đi như vậy. Khi nào không có cán bộ đứng gần chúng tôi hỏi thăm và chúc bà mau khoẻ mạnh trở lại... bà cũng mỉm cười thăm hỏi xã giao với chúng tôi vài câu, thế thôi.

Một đêm chúng tôi đang “họp chợ” như thường lệ, tôi đang hát thật lớn thì thành linh cán bộ Hùng từ dưới chân cầu thang đi lên. Vừa thấy hấn xuất hiện ở chân cầu thang, tôi ngưng hát và báo động “MA” một tiếng thật lớn. Bên trong tất cả im lặng như tờ ngay. Tên cán bộ Hùng tức giận lắm vì không bắt được tụi tôi tại trận, hấn đứng bên ngoài đập cửa sắt rầm rầm và quát tháo một hồi thật lâu mới bỏ đi, nhưng đêm hôm đó hấn cố tình bắt cho bằng được chúng tôi tại trận nên ngay sau đó hấn quay lại đứng nấp sau vách tường sắt với khung cửa sắt, rình rập chờ chúng tôi.

Quả nhiên không lâu sau đó tường đã êm, Kim Cương ở Kiên Giam 3 hớ hênh, nhảy lên song sắt định gọi phòng nữ đối diện nói chuyện với Hoa là cô gái nó thích... thì bị tên cán bộ Hùng đứng rình sẵn bắt gặp ngay. Thế là hấn mở cửa sắt, vào ngay Kiên Giam 3 chộp Kim Cương đi biệt giam kỷ luật. Cái thằng Kim cương này xui thiệt, lạng quạng cứ bị bắt hoài. Còn tên cán bộ Hùng bắt được Kim Cương để răn đe cả đám chúng tôi, hấn chắc hí hửng lắm, khi dẫn Kim Cương đi ra bên ngoài, hấn còn nói lớn:

– Trước sau cũng bắt dính các anh mà. Những người còn lại khôn hồn thì im lặng ngủ hết đi nghe.

Xong xuôi hấn đóng rầm cửa sắt lại và dẫn Kim Cương đi mất. Lần này hấn đi thật. Đó là chuyện chúng tôi phải chấp nhận, bắt hay không là quyền của mấy tên cán bộ, chúng nó có rình rập bắt thì chúng tôi đi biệt giam kỷ luật thôi, còn họp chợ thì chúng tôi vẫn họp như thường. Chúng tôi đâu có ai ngán đâu!

Sáng hôm sau khi tôi đi lấy nước như mọi hôm, vẫn gặp người đàn bà đang vịn tường tập đi, thấy không có cán bộ tôi gặt đầu chào, hỏi thăm bà có khoẻ không? Bà ngưng lại nhìn tôi rồi nói:

– Cháu cẩn thận đừng để bị bắt đi biệt giam thì khổ lắm nghe cháu.

Tôi hơi ngạc nhiên khựng lại, bà nói tiếp:

– Đêm hôm qua khi cán bộ lên đập cửa sắt lúc đó cháu đang hát, ở bên phòng chúng tôi tưởng

cháu bị bắt rồi chứ. Phải cẩn thận và bớt ca hát đi cháu. Bị phạt chỉ khổ thân thôi.

Bà vừa nói vừa nhìn tôi với ánh mắt thật hiền.

Tôi lí nhí trả lời:

– Dạ cháu sẽ cẩn thận, cảm ơn bác.

Thình lình bà hỏi tôi:

– Cháu theo đạo gì?

Tôi trả lời, hơi ngạc nhiên:

– Dạ đạo Phật, có gì không bác?

Bà không trả lời, chỉ nhìn tôi cười. Sau đó lao động Xáng hỏi chúng tôi lấy nước nhanh lên nên chúng tôi chào bà rồi đi về lại phòng.

Buổi trưa khi tôi ra lấy cơm. Bà đang vịn tường đứng gần đó, lúc đó không có cán bộ bà nói với tôi:

– Bác có món quà này biếu cháu, nhưng cháu phải kiên nhẫn nghe.

Nói xong bà chìa tay ra đưa cho tôi một cuộn giấy nhỏ xíu, tôi ngó chung quanh không thấy cán bộ. Tôi hỏi nhỏ lao động Xáng:

– Cho tôi lấy món quà của bác này đưa nghe.

– Ừ, ẹ đi. – Lao động Xáng trả lời.

Tôi đứng lên giơ tay lấy cuộn giấy nhỏ đó và cảm ơn bà, lòng thoảng ngạc nhiên không hiểu sao lao động Xáng hôm nay dễ quá vậy. Té ra sau này tôi biết nó cũng đã được đút lót rồi. Khi về phòng tôi giở ra xem thì ra đó là mấy tờ giấy quyển nhỏ, loại giấy ván thuốc rê. Trên đó bà ghi lại bài: “Đại Bi Thần Chú” của Quán Thế Âm Bồ Tát, nhưng không đầy đủ vì tờ cuối ngưng nửa chừng...

Đến trưa, tôi đợi lúc cán bộ đi xuống hết mới gọi qua Kiên Giam 10 hỏi thăm bà về mấy tờ giấy viết bài chú đó. Bà mở cửa gió và nói với tôi:

– Bác viết chỉ được có mấy trang rồi mệt quá không viết nổi nữa, bác sẽ từ từ viết và gửi cho cháu làm nhiều lần vì bài chú này dài lắm, bác có đánh số thứ tự trên mỗi trang. Cháu nên cố gắng học thuộc và tin tưởng trì tụng mỗi ngày sẽ thấy linh nghiệm lắm đó.

Tôi thật cảm động vì thấy sức khoẻ của bà yếu quá mà còn ráng viết bài Chú này cho tôi. Bài Đại

Bi Thần Chú này trong Phật Giáo được mệnh danh là một trong Thập Đại Thần Chú, thường được đọc tụng trong mỗi phần khai kinh kệ... Lúc còn bên ngoài tôi có biết qua. Bài chú hoàn toàn bằng tiếng Phạn được dịch sang âm Hán Việt cho người Việt dễ đọc nhưng rất dài và rất khó thuộc. Mỗi ngày tôi đều niệm Phật và cầu nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát nhưng không thuộc kinh kệ nào hết, nay bà đã có lòng chịu khó chép cho tôi bài chú Đại Bi trong khi sức khoẻ lại yếu kém như vậy quả thật làm tôi cảm động vô cùng. Tôi hứa cho bà vui lòng:

– Dạ bác đã có lòng chép tặng cho con bài chú quý giá như vậy, con hứa sẽ học thuộc và đọc mỗi ngày trong lúc cầu nguyện. Nhưng bác phải giữ sức khoẻ trước, khi nào thật khoẻ hẳn mới viết, đừng có gấp nghe bác. Hồi nào tới giờ không có kinh kệ gì cả, cháu cũng vẫn cầu nguyện và niệm Quán Thế Âm Bồ Tát độ trì cho hàng ngày thì cũng tốt lắm rồi, đâu có sao đâu.

Quả nhiên tôi thấy bà có vẻ vui khi tôi hứa như vậy.

Sau đó phải mất hơn cả tháng trời gởi làm nhiều lần, mỗi lần vài tờ giấy nhỏ... cứ thế cho đến khi tôi có đủ nguyên bài chú. Nhiều lần bà đứng cầm sẵn trong tay chờ khi tôi ra lấy nước hoặc tới giờ phát cơm để đưa cho tôi, nhưng gặp cán bộ có mặt ngay lúc đó nên không đưa cho tôi được, phải đợi tới đêm khuya tôi đi xe qua nhờ Nhi leo lên cột dùm mấy tờ giấy vào đầu sợi dây cho tôi kéo về. Có lần tôi phải vừa cười vừa nói đùa với bà rằng:

– Không biết lúc trước Đường Tăng Tam Tạng đi thỉnh kinh cực khổ ra làm sao, chứ bây giờ con thấy thỉnh được bài chú Đại Bi này con cũng vất vả không kém.

Bà đã cười lớn khi nghe tôi nói như vậy và khuyên tôi:

– Ráng đi cháu, có như vậy Bồ Tát mới chứng minh cho lòng thành của cháu. Sau khi có đầy đủ bài chú Đại Bi này rồi thì cháu phải ráng cầu nguyện mỗi ngày đó nghe không?

Tôi lại phải “Dạ” cho bà vui lòng.

Thú thật bài chú này bằng tiếng Phạn dù được phiên âm thành Hán Việt nhưng dài quá và khó lòng mà thuộc được. Tôi phải viết lại bài chú đó trên vách tường để đọc và cầu nguyện mỗi ngày.

Không bao lâu sau đó, vì vụ liên hệ với con Nai ở phía sau xưởng may bị bẽ như tôi đã trình bày ở một tiết mục trên. Chúng tôi bị đổi phòng. Phòng chúng tôi lúc đó có 4 người: Tôi, Lâm Văn Hua, Gió và Trương Phái Hàn. Riêng Gió thì chuyển qua Kiên Giam 2 kế bên ở với Thanh Đa (Phan Văn Ty) và Bồ Câu. Còn tôi, Lâm Văn Hua và Trương Phái Hàn thì hoán đổi phòng vào Kiên Giam 6 phía trong, những người ở Kiên Giam 6 đổi ra Kiên Giam 1.

Sau khi tôi bị đổi vào Kiên Giam 6, vị trí này gần hồ nước và nằm ở bên trong. Mỗi ngày bà vẫn vịn tường lần từng bước khó khăn đi tới đi lui để tập và tránh cho hai chân bị tê bại. Thông thường mỗi khi đi tới Kiên Giam 6 bà đều mang đến cho tôi một món quà, khi không có cán bộ đứng gần

đó thì bà mở cửa gió đưa trực tiếp cho tôi, hôm nào có cán bộ thì bà nhờ lao động Xáng chuyển đến cho tôi: Khi thì một cái bánh, khi thì một món trái cây ... những điều này làm cho tôi cảm động lắm.

Riêng tôi, sau một thời gian đọc Đại Bi Chú mỗi ngày hai lần trong khi cầu nguyện, tôi đã thuộc lòng bài chú này. Bà rất vui khi biết tôi đã thuộc và thường xuyên khuyến khích tôi cầu nguyện hoài thì chuyện gì cũng sẽ đạt được, đừng nản chí. Từ khi tôi quen biết được bà, bà đã khuyến khích, nâng đỡ tinh thần tôi rất nhiều. Trong hoàn cảnh tù tội, gặp được một người như bà an ủi tinh thần như vậy, tôi cảm thấy mình may mắn lắm.

Đối với tôi, bà lúc đó như một người Mẹ mà tôi có thể tin tưởng. Vì không nói chuyện được nhiều với bà nên mỗi đêm tôi viết đề qua hôm sau đưa cho bà mang về đọc, nhờ bà có thể đi lại trong dãy Kiên Giam nên mỗi ngày bà vẫn đến Kiên Giam 6 nhận thư tôi đã viết sẵn cho bà. Tôi đã kể hết cho bà nghe tất cả chi tiết về gia đình Ba Má và các em tôi, về vợ con tôi hiện nay đang ở nhà người Di ruột, vợ tôi đang dạy may ở trường dạy may của người Di này sống nuôi con qua ngày Tôi cũng kể hết tất cả chi tiết về cuộc đời tôi cho bà nghe kể cả thời gian đi tù cải tạo, vượt biên 9 lần thất bại... Những lúc sức khỏe cho phép bà cũng cố gắng viết kể cho tôi biết về bà... trong những bức thư qua lại mỗi ngày.

Bà là người miền Bắc, rất sùng đạo Phật. Sau năm 75 khi chính quyền CS nắm quyền, bà cương quyết bằng mọi giá phải đưa các con bà đi ra nước ngoài vì bà đã biết thế nào là CS và đã chạy trốn CS một lần vào năm 54. Sau khi các con bà đi vượt biên thất bại ở các tổ chức khác, bà tự đứng ra tổ chức đưa các con bà đi và cũng đã giúp đỡ đưa được mấy tu sĩ Phật Giáo bị nhà nước CS nghi ngờ dính líu chính trị từ Miền Trung trốn vào Saigon đi vượt biên thành công. Chuyến bị bắt này là chuyến bị bắt nguội, không có quả tang gì hết nên bà hy vọng sẽ được ra sớm. Không ngờ vào tù do điều kiện khó khăn, bệnh tim của bà và chứng tê bại tái phát hành hạ và tưởng bà đã chết rồi, nhưng niềm tin vào sự che chở của chư Phật, chư Bồ Tát của bà rất vững mạnh nên bà cứ kiên trì cầu nguyện và không tỏ vẻ bi quan gì cả. Bà luôn luôn nói với tôi, nghiệp còn nặng thì phải trả thôi, đâu có gì đâu phải lo buồn. Thật là một người đàn bà can cường!

Bà cũng cho tôi biết tên thật của bà là N. T. T. chồng bà mất từ lâu, đưa con đầu lòng cũng mất sớm từ lúc còn bé. Bà đã ở vậy nuôi 3 đứa con: Một gái, hai trai cho đến khi trưởng thành. Đứa con gái lớn của bà trùng tên với tôi, đã lập gia đình và đang định cư tại Pháp với chồng. Hai đứa con trai còn độc thân đang định cư tại Úc vừa tốt nghiệp Kỹ Sư và đã làm đơn bảo lãnh cho bà sang Úc đoàn tụ. Trong khi xúc tiến lo việc bảo lãnh đi Úc thì bà lại bị bắt. Khi biết tôi cùng tuổi với đứa con trai đầu lòng của bà đã không may mất sớm, tự nhiên bà thấy xúc động nói là nhìn tôi mà cứ nhớ đến đứa con vắng số của bà. Sau khi tôi đọc được những lời kể về gia cảnh của bà như vậy, tôi đã muốn khóc ngay lúc đó và ngay hôm sau khi bà lần theo bức tường đi đến phòng Kiên Giam 6 thăm tôi như thường lệ, tôi đã xúc động gọi bà là Mẹ. Tôi còn nhớ rõ đôi mắt bà đã

rom róm ướt ngay khi nghe tôi gọi như thế. Bà nhìn tôi với ánh mắt thật hiền một lúc thật lâu như để trấn áp đi mối xúc động đang dâng lên trong lòng, rồi cười và nói với tôi nguyên văn một câu như sau mà suốt đời không bao giờ tôi có thể quên được:

– Con của Mẹ đi lạc mãi tới giờ này mới chịu về rồi phải không?

Tôi ghen lời không nói được lời nào cả, chỉ biết nhìn bà với nỗi xúc động như muốn bật khóc. Trương Phái Hàn và Lâm Văn Hua đứng bên trong cũng xúc động không kém.

Và thế là bà nhận tôi làm con từ hôm đó. Chuyện bà nhận tôi làm con sau đó được chuyển ra, ở khu Kiên Giam ED tầng 2 lúc bấy giờ mọi tù nhân Nam, Nữ ... đến lao động Xáng và hai cán bộ Hùng, Lợi ai cũng đều biết hết cả. Buổi tối “họp chợ”, mọi người chúc mừng hai mẹ con tôi và sau đó mỗi đêm sau khi hát hò, sinh hoạt với các tù nhân ở phòng khác, đợi đêm khuya êm vắng trước khi đi ngủ, tôi đều hát tặng bà bài Lòng Mẹ, hoặc bài Bông Hồng Cài Áo là hai bài hát mà bà thích nhất, rồi mới đi ngủ. Điều này dần dần trở thành thói quen, tất cả các tù nhân khác mỗi khi nghe tôi cất tiếng hát bài này dù họ vẫn còn nói chuyện lai rai, ai nấy đều im lặng hết đợi tôi hát tặng Mẹ tôi xong mới tiếp tục sinh hoạt trở lại.

Một điều đặc biệt nữa là sau chuyện đó một số tù nam và tù nữ đã gọi bà bằng Mẹ và ngay cả viết thư xin được bà nhận làm con. Nói chung vì tâm lý ở trong tù thiếu thốn tình cảm gia đình, cho nên hình ảnh của Bà ít nhiều gì cũng gọi lại cho các anh em trong tù về hình ảnh của người Mẹ của mình, nhất là các tù nữ, sau vụ bà nhận tôi làm con đa số ai cũng gọi Bà là Mẹ và xưng con với bà cả. Bà viết thư cho tôi hay ngay cả Gió (Phan Đình Tổ) lúc đó ở Kiên Giam 2 cũng viết thư xin bà nhận làm con. Nhưng bà đã viết thư giải thích với mấy anh chị em tù đó là chuyện Mẹ, Con đối với bà là một chuyện thiêng liêng, quan trọng và có ý nghĩa thật sự, ỉ vả lại đạo Phật có nói: “Chuyện gì cũng phải tùy vào Nhân Duyên chứ không phải muốn là được”... Bà nói bà cũng thương thằng Gió lắm, nhưng không thể nhận nó làm con vì nếu nhận bà sẽ có trách nhiệm và sẽ rất đau đớn khi không lo được cho nó an toàn sau này, mà sức bà thì không thể làm điều đó được.

Bà viết kể cho tôi biết là trước hôm tôi gọi bà bằng Mẹ, trong lòng bà đã xem tôi như là đứa con đầu lòng chẳng may vắng số trước đây rồi. Mỗi đêm bà đều thành tâm cầu nguyện cho sức khỏe của bà mau khôi phục và sớm được về để bà lo cho vợ con tôi bên ngoài không còn khổ nữa, đồng thời lo cho tôi trong này. Ngay cả sau khi tôi được thả về, bằng mọi giá bà sẽ đưa vợ chồng con cái tôi đi. Đó là tâm nguyện của bà và bà nguyện sẽ làm với tất cả khả năng của bà để thực hiện điều này cho bằng được. Đó chính là lý do bà không thể nhận ai khác làm con nữa. Vì khi nhận làm con bà lại sẽ phải chịu trách nhiệm lớn như vậy chứ không thể để con mình khổ được.

Tôi thật sự cảm động rất nhiều khi bà cho biết như vậy. Thú thật còn trong hoàn cảnh tù đầy lúc bấy giờ tôi thật không nghĩ ngợi gì nhiều về tương lai mà bà vạch ra cho vợ chồng con cái chúng

tôi sau này, vả lại tương lai... ngày về còn mờ mịt quá, tôi không mong đợi hoặc kỳ vọng quá xa như vậy. Tôi chỉ cảm động về tấm lòng của bà đã thương yêu lo lắng cho tôi. Nội những lời nói mỗi ngày và tình thương của người Mẹ mang đến cho đứa con đã làm cho tôi thấy an ủi lắm rồi. Tinh thần tôi đã sa sút, đã thương tổn quá nhiều rồi, nên những lời nói an ủi tinh thần hoặc những miếng quà tuy đơn sơ như một miếng bánh, một món trái cây nào đó... từ tay bà mang đến cho tôi, đã làm ấm lòng và xoa dịu nỗi đau đớn trong tâm hồn tôi rất nhiều. Những món quà đã áp ủ tình thương của người Mẹ đối với con, được bà mang đến qua từng bước đi khó khăn phải vịn vào tường dò dẫm từ phía ngoài Kiên Giam đi vào phía trong nơi Kiên Giam 6 để trao tận tay cho tôi. Những món quà như thế đối với tôi lúc bấy giờ còn quý hơn mọi thứ quý giá khác trên đời này nữa! Thử hỏi một thằng tù khổ khổ như tôi lúc bấy giờ, còn thấy có gì quý hơn thế chứ?

Một câu nói của bà đã làm tôi cảm động đến khóc mà suốt đời không bao giờ tôi có thể quên được:

– Con biết không? Ba đứa em của con (Bà ám chỉ đứa con gái lớn và hai đứa con trai của bà đang ở nước ngoài) hiện nay đang ở cảnh sung sướng, thật sự Mẹ chỉ nhớ trong lòng và hằng ngày vẫn cầu nguyện cho chúng nó thôi, chứ Mẹ không có gì phải lo lắng cho chúng nó cả. Hiện nay chính con và vợ con của con đang khổ bên ngoài mới là những người Mẹ lo lắng nhiều nhất.

Trời ơi! Ai ở vào hoàn cảnh của tôi nghe những lời như thế mà không cảm động. Bà lại còn nói:

– Từ từ con sẽ thấy người Mẹ này nói được mà có làm được hay không?

Kể từ khi nhận tôi làm con, bà kể cho tôi nghe thêm nhiều chi tiết. Mẹ tôi cho biết hiện nay bà không còn ai là thân nhân ruột thịt ở miền Nam. Những thân nhân phía bên bà đa số sau 54 còn kẹt lại ngoài Bắc. Còn phía bên gia đình chồng bà rất giàu nhưng bà cũng ít liên lạc. Trong khi tổ chức vượt biên lo cho các con bà trong những chuyến trước đây, vì để tránh sự dòm ngó chú ý của địa phương, bà đã bán nhà chuyển hộ khẩu về nhà một người bạn thân ở Ngã Tư Bảy Hiền mà bà đã giúp đỡ rất nhiều trước đây, cũng như đã từng giúp cho đứa con gái của bà bạn này đi được đến bến bờ tự do thành công, cho nên đối với bà họ luôn luôn coi như là một đại ân nhân. Sau đó bà di chuyển thường xuyên không ở cố định một chỗ nào cả để lo chuyện tổ chức vượt biên. Hiện nay đang trong tù, người bạn thân đó cũng là người duy nhất lo mọi chuyện cho bà bên ngoài.

Một hôm Mẹ tôi viết kể cho tôi biết như sau:

Lúc bị bệnh đưa đi cấp cứu nằm ở bệnh xá, bà đã móc nối được cán bộ ở đó đưa tin về nhà và từ đó vẫn giữ đường dây liên lạc này thường xuyên. Chính đường dây này là đường dây đang lo cho bà ra và hiện nay công việc đó đang tiến triển tốt đẹp. Theo như tin bên ngoài đưa vào, bà hy vọng không bao lâu nữa sẽ được về.

Ngoài ra bà cũng cho biết cả hai tên cán bộ Lợi và Hùng khu Kiên Giam ED tầng 2 ở đây bà cũng đã móc nối được luôn rồi, nhưng hai tên này bà chỉ mua chuộc sai vặt như đem thư từ, chuyển tiền vào cho bà chứ không dính dáng gì tới chuyện lo cho bà ra. Khi nào cần liên lạc với bên ngoài thì với chút đỉnh tiền thù lao, bà có thể nhờ chúng làm cho bà được. Bà còn nói rõ tuy bà có thể sử dụng cả hai tên cán bộ Hùng và Lợi này. Nhưng bà nhờ tên Lợi nhiều hơn. Bà nói ban đầu cán bộ Lợi còn ăn tiền của bà mỗi khi bà nhờ chuyển tin tức cho bà, nhưng dần dần bà cho thì nó lấy chứ không đòi hỏi, đôi khi nó cũng giúp cho bà không lấy tiền nữa. Một điều chính bà cũng ngạc nhiên không ngờ tới nữa là tên công an Lợi cũng đã gọi bà bằng Mẹ và cũng xin bà nhận nó làm con nuôi... nhưng bà đã tìm cách từ chối khéo nó. Bà thấy đã tới lúc có thể nhờ chúng nó giúp liên lạc với vợ con tôi bên ngoài cho tôi như bà đã nói trước đây nên bảo tôi sau khi đọc thư này của bà, tôi cứ việc viết sẵn một thư cho vợ tôi và bà sẽ nhờ cán bộ Lợi chuyển về cho.

Thế là ngay đêm hôm đó tôi viết ngay một bức thư thật dài kể rõ hết mọi chuyện cho vợ tôi nghe về bà mẹ nuôi, xong qua hôm sau đưa cho Mẹ tôi để bà đưa cho cán bộ Lợi chuyển về dùm tôi.

Mấy ngày sau, tôi nhận được thư vợ tôi gửi vào qua đường dây của cán bộ Lợi. Vợ tôi cho biết là đã nhận được 2 bức thư: Một của tôi và một của Mẹ tôi. Qua hai bức thư, vợ tôi đã hiểu rõ hết mọi chuyện. Ngoài ra riêng trong thư của Mẹ tôi, bà có dặn vợ tôi đến địa chỉ của nhà người bạn của bà ở Ngã Tư Bảy Hiền nhận một số tiền mà bà đã có báo trước cho bạn của bà biết rồi. Cứ đến đó nói tên ra thì bà ta sẽ đưa tiền ngay. Mẹ tôi còn an ủi vợ tôi là kể từ nay bà hứa sẽ không để con dâu của bà và 2 cháu nội của bà phải khổ nữa đâu... Quả nhiên sau đó khi vợ tôi tìm đến địa chỉ bạn của Mẹ tôi trong thư, bà bạn của bà đưa cho vợ tôi một số tiền lớn ngay không thắc mắc gì cả. Vợ tôi cho biết cảm tưởng như người ở trong mơ, không tưởng tượng nổi đó là sự thật, vì số tiền bà bạn của Mẹ tôi đưa cho vợ tôi lớn lắm, nhất là vào thời buổi khó khăn như lúc bấy giờ.

Mặc dầu là người trong cuộc, biết rõ mọi chuyện, vậy mà khi đọc thư ở nhà gửi vào, tôi đây còn ngỡ như mình đang sống trong mơ huống chi là vợ tôi ở bên ngoài thỉnh thoảng xảy ra một chuyện như vậy. Mọi chuyện đối với tôi bỗng chốc như là một chuyện thần thoại hoang đường nào đó chứ không phải là sự thật nữa! Tôi còn nhớ rõ cái cảm giác của tôi lúc đó thật khó tả. Cái cảm giác của một người vừa được ân sủng của Thượng Đế. Tôi đã quỳ ngay xuống và thành tâm cảm tạ hồng ân của chư Phật, chư Bồ Tát và cầu nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát đã hiện thân xuống cứu vớt gia đình tôi. Đối với tôi lúc bấy giờ hình ảnh của bà Mẹ tôi là hình ảnh của đức Quán Thế Âm Bồ Tát. Tôi đã thành tâm đọc bài chú Đại Bi với tất cả lòng tin tràn đầy mặc-khải. Ngay cả lúc đang viết những dòng này, tôi đã phải nhắm mắt hồi tưởng lại, trong một thoáng cái cảm giác thiêng liêng của lúc đó như đang sống lại trong tôi. Trong đời tôi đã trải qua biết bao lần thành tâm cầu nguyện vào những bối cảnh và thời điểm khác nhau... nhưng có lẽ hôm đó niềm tin tôn giáo trong tôi mãnh liệt và trọn vẹn nhất.

Mẹ tôi đã rất vui khi thấy tinh thần tôi không còn sa sút nữa, nhưng bà vẫn buồn lo vì tính “phá phách” của tôi. Những sinh hoạt của tôi trong khu Kiên Giam đối với các bạn tù ngày càng bạo hơn. Trong khu Kiên Giam lúc bấy giờ chỉ có tôi, Hồng Vân, Gió là những thằng kỳ cựu nhất. Thanh Đa, Kim Cương, Sáu Thạnh, Bò Cầu... và những người khác đều đã lần lượt chuyển đi hết rồi. Tôi chỉ tiếc một điều là không biết Thanh Đa bị chuyển đi đâu, có bị ra toà hay không? Gió thì cũng dạn dĩ lắm, nhưng phải nói chỉ có tôi và Hồng Vân lúc bấy giờ nổi tiếng lắm. Hai thằng cứ thay phiên nhau bị bắt đi biệt giam kỷ luật hoai. Tên cán bộ Hùng lại là thằng ghét và đi tôi nhiều nhất. Nó cứ canh me cố tình bắt tôi đi kỷ luật cho bằng được. Ngay chính cán bộ Lợi đã báo động cho tôi và Mẹ tôi biết là tên Hùng đang chú ý và để ý đi tôi, bảo tôi phải cẩn thận. Tức cười lắm, khu Kiên Giam ED tầng 2 có hai cán bộ Hùng và Lợi. Khoảng thời gian này cán bộ Lợi lại giúp và che chở cho tôi nhiều việc, trong khi tên Hùng gây khó khăn cho tôi và tìm cách hại tôi.

Với sự cố tình của một kẻ đang có quyền hành trong tay thì cũng không khó gì khi muốn bắt tôi. Quả nhiên tôi bị tên Hùng bắt tại trận đưa đi kỷ luật công giò mấy lần. (Tôi sẽ kể chuyện đi biệt giam kỷ luật trong một chương khác). Mỗi lần bị phát giác và bị bắt đi kỷ luật chúng tôi lại phải đổi danh hiệu khác, vì danh hiệu cũ có thể đã bị cán bộ trong khi rình bắt biết được là ai rồi. Từ Sáu Khổ đổi qua Hai Ga, rồi Ba Thanh, Ba Long, rồi Hải Triều. Ôi thôi, tùm lum hết.

Nhưng càng bị bắt đi kỷ luật, nhất là bị bắt vì đi xe chở hàng dùm cho các bạn tù khác, hoặc đang ca hát cho những anh chị em trong tù nghe giải trí lúc “họp chợ”, khi về lại càng được các bạn tù khác thương mến. Trong khoảng thời gian này có mấy người tù nữ như Quyên Quyên, Xuân, Vũ Thị Lan, Kiều Mi rất thương mến tôi. Mỗi khi tôi bị đi biệt giam kỷ luật về, ngay tối hôm đó thế nào các bạn tù cũng chuyển tin cho nhau và lên tiếng hỏi thăm tới tấp. Với nhiệt tình của bạn tù như thế, có muốn trốn tránh cũng không được. Sau đó là thư, quà, thuốc men từ các phòng khác đi xe chuyển tới cho tôi “bồi dưỡng” liên tục... Thử hỏi làm sao tôi có thể tránh né đi đâu cho được! Quyên Quyên, Xuân, Vũ Thị Lan lại ở cùng phòng với Mẹ tôi và chờ đến khuya đã từ Kiên Giam 10 tuốt bên ngoài đi “xe suốt” vào Kiên Giam 6 tiếp tế cho tôi. Còn Kiều Mi ở Kiên giam 9 đối diện tôi nên đi xe qua tiếp tế cho tôi dễ dàng. Cô Kiều Mi này nhận tôi làm anh nuôi và mỗi tối hay nghe tôi kể cho nghe những câu chuyện tôi đọc được trong sách vở trước đây, nên Kiều Mi rất thương tôi. Mỗi khi tôi đi kỷ luật về là đêm đó thế nào cô ta cũng nhảy lên song sắt hỏi han tôi đủ thứ. Những chuyện linh tinh như vậy làm cho Mẹ tôi buồn lòng không ít.

Sau một lần tôi bị bắt đi biệt giam kỷ luật về, Bà đã viết cho tôi:

– Con biết không Mẹ đã phải lo lắng biết là chừng nào mỗi khi con bị đi kỷ luật. Mẹ cứ suốt đêm trần trọc không ngủ được. Cái cảm giác nhìn con mình đang bị nạn mà không giúp được gì làm cho Mẹ đau đớn lắm con biết không? Thôi con đừng bướng bỉnh phá phách nữa. Đừng leo lên song sắt ca hát ban đêm nữa. Ai làm gì mặc ai, con cứ ráng ẩn nhẫn qua ngày đi. Ngày về của

Mẹ cũng sắp tới rồi, theo như tin tức bên ngoài đưa vào thì sẽ không bao lâu nữa Mẹ sẽ về. Khi ra được bên ngoài rồi thì Mẹ sẽ rộng đường lo lắng cho con và vợ con của con. Nhưng Mẹ nói hoài mà con không chịu nghe. Con cứ lung tung cả lên như vậy quả thật làm cho Mẹ không an lòng. Đã vậy, nhìn thấy sự quan hệ giữa con và mấy cô ở đây Mẹ lo quá. Con còn đang ở trong tù, bên ngoài vợ và hai con của con đang khổ cực, ngày đêm lo lắng. Con phải làm sao chứ để vướng vào tình cảm với mấy cô ở đây và làm vợ con đau khổ sau này là Mẹ dù thương con cách mấy cũng sẽ không thể bênh vực cho con được đâu.

Câu chuyện của con và con Nai cả cái Kiên Giam này ai cũng biết đã khiến Mẹ không vui rồi. Là một Phật Tử chân chính con không thể có cái Tâm sai trái như thế. Mẹ khuyên con nên khéo xử làm sao để chuyện quen biết với mấy cô ở đây thì chấm dứt tại đây, chứ không thể kéo dài khi ra ngoài được. Mẹ còn nhiều chuyện lớn lo cho con sau này, không muốn phải lo giải quyết chuyện gia đình xáo xáo vớ vẩn của con sau này được. Con hiểu không?

Mẹ tôi chưa bao giờ viết cho tôi một bức thư dài như thế, Bà la mắng tôi quá trời! Nhưng chuyện này thì oan cho tôi quá. Mấy cô Quyên Quyên, Xuân và Vũ Thị Lan này quả thật có cảm tình với tôi thật. Nhưng đối với tôi, chỉ là tình cảm như của người anh đối với mấy cô em gái thôi. Quyên Quyên là một cô giáo. Xuân thì gia đình có sạp vải ở chợ Tân Bình, cô phụ cha mẹ buôn bán, còn Vũ Thị Lan nhà ở Hồ Nai gia đình làm nghề may mặc áo cưới cho cô dâu. Mấy cô này rất thích nghe tôi hát mỗi đêm và tôi chỉ xem như các cô em gái mặc dù không chính thức kết nghĩa anh em như tôi với cô Kiều Mi ở Kiên Giam 9.

Tuy nhiên tôi cảm động và ân hận lắm khi thấy đã mang lại cho Mẹ tôi bao nhiêu lo lắng như vậy... nhưng thử hỏi tôi còn làm được gì khác. Tôi đã phải thanh minh với Mẹ tôi điều này và đoán chắc là sẽ không có gì xảy ra đâu cho Bà an tâm.

Không bao lâu sau đó thì Mẹ tôi được thả về. Bà được thả vào buổi chiều, Bà đã xin đến Kiên Giam 6 báo cho tôi hay, nhưng không được chấp thuận. Tôi không hay biết gì hết. Ngay sau khi công an đóng cửa sắt đi xuống dưới không bao lâu thì Quyên Quyên gọi báo cho tôi biết:

– Ba Long ơi! (Lúc này danh hiệu của tôi là Ba Long).

– Nghheeee.

– Lên đài đi.

Tôi nhảy lên song sắt liền.

– Anh biết tin gì chưa?

– Tin gì? Đâu có nghe nói gì đâu?

– Mẹ về rồi.

Tôi sững sốt với cái tin đột ngột này, cơ hồ như không tin vào đôi tai mình và chưa kịp có phản ứng gì thì Quyên Quyên nói tiếp:

– Mẹ về hồi chiều trước khi phát com một chút.

Giọng tôi như lạc hẳn đi:

– Mẹ có nói gì không? Em thấy bà bước đi có khoẻ không?

– Mẹ có xin đến gặp anh nhưng cán bộ Hùng không cho. Bà bảo mấy tụi em cho anh biết là anh cứ yên tâm đi. Bà bảo đã nói gì với anh thì sẽ làm đúng như vậy. Ngay khi về Bà sẽ nhắn tin vào. Anh đừng lo gì cả.

Tôi vẫn chưa hết xúc động, hỏi lại Quyên Quyên:

– Cái đó anh biết rồi. Em thấy Mẹ khi đi, bước đi có vững không.

– Mẹ bước đi cũng yếu lắm, nhưng có lao động Xáng giúp, chắc không sao đâu. Bà để lại giỏ đồ ăn cho anh ở đây nè, mai em sẽ nhờ lao động chuyển cho anh.

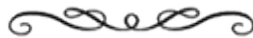
Tôi cảm ơn Quyên Quyên và xuống nằm vắt tay trên trán, đầu óc cứ đầy ắp hình ảnh của Mẹ tôi đang dò dẫm từng bước vịn vào tường tập đi với gương mặt và nụ cười phúc hậu của Bà. Nước mắt tôi chảy dài ra hồi nào không biết.

Đêm đó là đêm đầu tiên tôi không tham gia sinh hoạt “họp chợ” ở khu Kiên Giam, mặc cho lời kêu réo tên tôi của các bạn tù bên ngoài. Tôi ngồi cả đêm cầu nguyện và nhớ về Mẹ tôi, cầu xin cho Bà sớm tìm được thầy hay, thuốc tốt để đôi chân có thể đi đứng khoẻ mạnh lại như xưa. Kể từ khi Bà được về, tôi thấy an tâm về mặt gia đình ở bên ngoài lắm. Một mặt Mẹ tôi có cơ hội chữa lành bệnh, mặt khác vợ con tôi bên ngoài chắc chắn sẽ được Bà lo và như vậy đời sống vật chất không còn khó khăn nữa. Tuy nhiên tôi buồn và nhớ Bà rất nhiều. Khoảng thời gian này nhiều biến đổi, các bạn thân của tôi lần lượt đổi đi hết kể cả Hồng Vân, Thanh Đa... Chỉ còn có tôi và Gió là kỳ cựu nhất. Tôi dậm ra ít nói, ít tham gia sinh hoạt “họp chợ” hoặc hát hò nhiều như trước nữa.

Khoảng mấy ngày sau khi Mẹ tôi về, tôi nhận được thư của Bà và thư vợ tôi do cán bộ Lợi chuyển vào. Bà không nói gì nhiều về bệnh tình của bà, chỉ nhắn tắt cho biết Bà đang ở nhà một đứa cháu họ mà Bà giúp đỡ trước đây để chữa bệnh và đang chăm cứu hai chân mỗi ngày. Ngoài ra suốt cả bức thư dài Bà chỉ nói về chuyện của vợ con tôi và tôi! Bà cho biết ngay sau khi về, qua hôm sau bà cho người đến nhà đưa thư của Bà cho vợ tôi bảo lên gặp Bà gấp. Gặp vợ tôi, Bà đã cho biết tình hình chi tiết hơn về Bà và hỏi han vợ con tôi tất cả những sinh hoạt, khó khăn bên ngoài

như thế nào cứ nói hết để Bà hiểu rõ hơn và giải quyết cho. Bà nói khi Bà nhìn hai đứa con của tôi và thấy thương chúng quá sức. Bà đã ôm vợ và hai con tôi vào lòng và hứa là từ nay sẽ không để cho gia đình chúng tôi khổ nữa, sau đó Bà mời Má ruột tôi đến, kể cho Má tôi nghe những diễn tiến về tình Mẹ con kết nghĩa trong tù và tâm sự với Má tôi là Bà xin được chia sẻ trách nhiệm với Má tôi để lo cho tôi và vợ con tôi. Cả một lá thư dài, Bà chỉ nói về Bà có hai ba hàng và bảo tôi đừng lo lắng gì cho bà. Trong khi đó cả phần còn lại của bức thư chỉ hoàn toàn lo cho gia đình tôi mà thôi, trong khi sức khỏe của Bà vẫn còn đang rất yếu kém! Bà đối với tôi như vậy bảo tôi làm sao mà không xúc động cho được. Bức thư của vợ tôi cũng tương tự như vậy cho biết là sau khi vợ con tôi lên gặp Mẹ tôi rồi thì Bà lo lắng đủ thứ hết mặc dầu còn nằm một chỗ và bảo tôi đừng có lo nghĩ gì cả.

Tính đến thời gian này thì tôi đã ở trong Chí Hòa hơn 3 năm rồi, nhưng kể từ đó những ngày tù của tôi trong Chí Hòa không còn cảm thấy quá khó khăn nữa. Ngoài những nhớ nhung và nỗi nôn nóng được sớm đoàn tụ cùng gia đình vẫn thiêu đốt trong tôi không ngừng nghĩ, tôi không còn có tâm trạng lo lắng cho vợ con bên ngoài như trước đây. Tôi liên lạc thường xuyên với gia đình một cách đều đặn và “an toàn” qua đường dây cán bộ chuyển thư đi, về cho chúng tôi. Đời sống tinh thần của tôi không còn quá căng thẳng, còn đời sống vật chất thì phải nói là không còn thiếu thốn nhiều như trước đây. Những giỏ quà thăm nuôi mỗi tháng một lần từ nhà gửi vào giờ đây đã “nặng” hơn và đầy đủ hơn, ngoài ra ở trong tù lúc này hề thêm gì, thích gì thì tôi có thể nhờ cán bộ ra ngoài mua dùm cho tôi ăn uống được, kể cả thỉnh thoảng cũng có chút rượu ... Nói chung đang từ một tên tù “bạch đĩnh” khó khăn đủ mọi thứ từ tinh thần tới vật chất, kể từ khi Mẹ tôi về tôi bỗng dưng thấy mình trở thành một loại tù “trưởng giả”. Hình như bài chú Đại Bi Mẹ tôi đã vất vả chép cho tôi hơn một tháng trời trước đây và sự tin tưởng trì niệm của tôi mỗi ngày đã bắt đầu ứng nghiệm. Trong niềm tin của tôi lúc bấy giờ Đức Quán Thế Âm Bồ Tát qua hiện thân của Mẹ tôi, đang giơ tay ra cứu vớt đời tôi.



CHƯƠNG 17

NHỮNG KỶ NIỆM Ở KIÊN GIAM 6



Vị trí Kiên Giam 6 ở bên phải, cuối dãy khu Kiên Giam ED tầng 2, gần hồ chứa nước. Nằm chính giữa Kiên Giam 7 và Kiên Giam 5. Đối diện là Kiên Giam 8 và Kiên Giam 9. Diện tích cùng cách bố trí bên trong y chang với phòng Kiên Giam 26 trên tầng 4 mà đêm đầu tiên tôi đã trải qua. Ngay cửa ra vào bên tay phải là một cái bàn cầu tiêu xây bằng xi măng. Từ ngoài cửa vào tới sát vách tường bên trong khoảng 3 mét, bề ngang khoảng 2 mét rưỡi, cũng có một cái bồn rửa mặt

bằng xi măng đã bị hư không còn sử dụng được và cũng có một ống nước “truyền tin” bên trên để chúng tôi có thể liên lạc nói chuyện với Kiên Giam 5 và phòng trên lầu.

Khi chuyển đến Kiên Giam 6 này, tôi ở chung với Trương Phái Hàn và Lâm Văn Hua thêm một thời gian mấy tháng nữa thì Lâm Văn Hua nhờ có người nhà bên ngoài lo lót nên được thả về.

Tôi phải nói về anh chàng Lâm Văn Hua này một chút. Anh ta mang hai dòng máu Việt Miên, tướng người to con, gương mặt khá đẹp trai, da ngăm đen nhưng rất hiền và tính tình dễ thương lắm. Anh ta nói tiếng Việt không rành, phát âm đờ đờ còn rất ngọng nghịu. Ba của anh là người Việt đi buôn bán làm ăn rồi lập nghiệp luôn ở Campuchia từ hồi còn thanh niên, sau đó lập gia đình với một người đàn bà Campuchia. Anh đã ra đời tại đất nước xứ Chùa Tháp và trưởng thành tại đất nước này. Khi lớn lên anh lập gia đình với một người đàn bà Việt Nam cũng sinh sống tại Campuchia. Sau mấy lần cùng vợ về thăm VN, vợ chồng anh ở nhà ông chú vợ ở Phú Nhuận. Ông chú vợ này là Trung Úy Công An đã móc nối anh mua hàng Thái Lan như thuốc lá Samit, hộp quẹt gas nhựa, vàng... nói chung tùy thời điểm, bất cứ mặt hàng nào kiếm lời được nhiều thì anh sẽ mua thứ đó chuyển về cho ông chú vợ ở Saigon tiêu thụ rồi chia nhau. Anh chàng Lâm Văn Hua này đi buôn lậu như vậy cũng thành công tốt đẹp mấy chuyến, lần chót khi về gần tới Phú Lâm thì bị xét bắt gặp và giải ngay vào Chí Hòa. Chắc có lẽ ông chú vợ Trung Úy công an của anh cũng quen lớn lắm nên anh vào không bao lâu, lúc đó chúng tôi còn ở ngoài Kiên Giam 1, thì anh đã được tin nhắn vào và sau đó không bao lâu thì anh được thăm nuôi gặp mặt đặc biệt rồi.

Anh ta kể cho chúng tôi nghe về thời Pôn Pốt ở Campuchia, người dân đã khổ sở như thế nào? Tất cả các đàn ông thanh niên nào còn mạnh khỏe đều bị chính quyền Pôn Pốt bắt lên rừng sâu khai phá, lao động canh tác hết. Thu hoạch được bao nhiêu chính quyền Pôn Pốt gom hết. Mỗi ngày các người dân lao động chỉ được phát cho một ít cơm và cá khô, không đủ ăn nên sau mỗi ngày lao động về dù trời tối người dân cũng phải ráng ra đồng tát cá, bắt cua, hái rau rừng... thêm để ăn, chứ đói quá chịu không nổi. Mỗi tháng, chính quyền Pôn Pốt cho người nhà lên thăm, vợ con được ở lại một đêm rồi hôm sau phải đi về ngay. Ở nhà gia đình tuy đói kém nhưng cũng phải gó ghém dành dụm mỗi tháng đem lên nuôi những người lao động. Đó là những người dân bình thường mà còn bị chính quyền Pôn Pốt đối xử như vậy, huống chi tù nhân phạm pháp thì khỏi phải nói, họ còn bị đày ải khổ sở gấp bội lần và gần như người nào đã là tù phạm pháp thì ít ai còn mạng sống sót trở về.

Qua lời Lâm Văn Hua kể lại thì những người dân nào lên rừng lao động cho chính quyền Pôn Pốt mà bỏ trốn khi bị bắt sẽ bị cùm nhốt, bỏ đói cho tới chết. Chính anh một hôm nhớ vợ con quá đã bỏ trốn về nhà, tối ngày chỉ trốn ru rú dưới hầm, không dám đi đâu hết, ban đêm mới dám bò lên... Được không bao lâu thì bị người tố cáo. Một đêm du kích quân Pôn Pốt xông vào nhà cùm anh dẫn đi mất. Sau đó chúng nhốt anh ở một lán trại dài sâu trong rừng nơi đã có nhiều người

đã bị cùm trước từ lâu rồi. Anh kể tất cả các tù nhân nằm xếp lớp như cá hộp thành nhiều dãy ngay dưới đất, hai chân bị cùm xuyên qua một cây sắt thật dài thành một “xâu người”, anh diễn tả nguyên văn trông giống như một cây xiên thịt dính vào nhau trước khi đem nướng, chỉ khác một cái miếng thịt ở đây là một con người ta và cứ mỗi “xâu người” như thế khoảng độ 25 đến 30 người. Đói kém bệnh tật thì khỏi phải nói, nhưng đâu làm gì có thuốc men! Mỗi ngày bọn du kích mang tới mấy vắt cơm ném vào trong cho đám tù khốn khổ chia nhau ăn. Đôi lúc đói quá các tù nhân dành giết, đánh nhau loạn xạ ngẫu cũng chỉ vì một miếng cơm nhỏ bẻ ra chia không đều. Người ta phải ăn cả những con trùng con dán nào phát hiện được. Tỉnh thoảng có một người chết thì “xâu người” còn lại la lớn lên cho du kích quân Pôn Pốt ở một lán trại xa nghe được tới mở cùm cho mang người chết ra chôn vội vã ở một cái hố không xa nơi đó lắm. Từ từ số người còn lại cũng tuần tự thay phiên nhau được kéo ra vùi lấp vào cái hố đó. Lâu lâu du kích quân Pôn Pốt lại bắt thêm được mấy người ở đâu đó mang về trảm vào số người đã chết, nên “xâu người” trong cùm gần như lúc nào cũng chật cứng.

Chính anh cũng tưởng sẽ bị cùm giò ở đó cho đến chết, nhưng nhờ chiến tranh Việt Miên nổ ra, anh được bộ đội VN vào giải cứu kịp thời chứ không cũng chết lâu rồi. Khi bộ đội VN cứu anh ra, anh chỉ còn da bọc xương, người thì đầy bệnh tật, sau đó người ta phải chở anh về nhà bằng xe bò chứ anh đi không nổi nữa. Nhờ vợ con ở nhà còn dẫu được ít vàng nên mang ra bán tằm bở, thuốc men ... cho anh cả năm trời mới hồi phục lại được. Mặc dù có nghe qua báo chí và một số người kể trước đây, nhưng tôi và Trương Phái Hàn nghe Lâm Văn Hua kể về cái ác độc trong thời Pôn Pốt ở Campuchia trước đây mà không khỏi rùng mình.

Cám ơn Phật Trời! Nếu như vậy thì CS VN vẫn còn nhân đạo nhiều lắm nếu so sánh với CS Campuchia trước đây và người dân VN còn may mắn lắm phải không? Ha Ha! Tôi so sánh tới chuyện này mà không khỏi bật cười.

Tôi có một kỷ niệm không bao giờ quên với Lâm Văn Hua.

Ở Kiên Giám 6 một thời gian, cả ba đứa Lâm Văn Hua, Trương Phái Hàn và tôi, bỗng dưng bị ghê lác đầy cả người. Khi báo với cán bộ, y tá ở dưới bệnh xá chỉ gọi lên cho chút thuốc đỡ. Thằng nào thằng nấy xúc thuốc đỡ đầy cả người trông giống như con cắc kè bông đỏ, thấy mà ghê. Nhưng chứng ghê lác vẫn hoành hành chúng tôi, không cách gì hết được. Ban đêm thì ôi thôi khỏi nói, chúng tôi cứ thi nhau mà “khảy đàn” cả đêm không làm sao ngủ được. Lúc đó tôi đã quen biết bà Mẹ nuôi của tôi rồi, nhưng chúng tôi chưa nhận làm Mẹ con. Nên bà không biết là tôi đang bị chứng ghê lác này hành hạ ghê gớm như thế. May quá, lúc đó đến kỳ thăm nuôi, Lâm Văn Hua được thăm gặp mặt gia đình nên anh ta ra nói với vợ phải làm sao nhờ ông chú công an gọi thuốc lác vào cho anh gấp chứ không thôi thì ngứa ngứa quá chịu không nổi nữa.

Mấy ngày sau, anh được ông chú vợ gọi vào cho mấy hủ thuốc lác hiệu “Ông Già”. Chúng tôi vừa

xức thuốc cho nhau vừa chổng mông xuýt xoa, rên rỉ đau đớn vì thuốc lác này xức vào rất khủng khiếp. Chỗ nào có thuốc xức vào sẽ xùi bọt lên và khoảng da ở vùng đó cháy lên ngay như bị đổ acid vào. Đau đớn thấy tám chín ông trời khi xức thuốc vào chứ không phải chuyện giỡn chơi. Nhất là bị ghê lác ngay những chỗ kín. Ba thằng chúng tôi đưa nào đưa nấy cố chịu đựng đau đớn, xức thuốc vào đâu được mấy lần thì chứng ghê lác hết tiết luôn. Quả là hay thật!!! Sau đó chúng tôi cứ kể lại chuyện này mà ôm bụng cười bò cànghoài.

Đó là kỷ niệm của tôi với Lâm Văn Hua, không nhờ có anh chàng Việt lai Miên này nhân người nhà cứu giúp kịp thời lúc đó, thật không biết chúng tôi phải làm sao với chứng ghê lác quái ác đó. Mà nghĩ cũng ngộ, không ai được thăm nuôi gặp mặt khi còn ở Kiên Giam, ngoại trừ vài trường hợp đặc biệt nhưng cũng chỉ giỏi lắm là được một lần. Vậy mà anh chàng Lâm Văn Hua này được thăm gặp mặt mỗi tháng, lại có được ông chú vợ Trung Úy Công An có “bản lãnh” gửi thuốc “đột xuất” vào để cứu nguy ba thằng bị ghê lác đúng lúc. Khi nhớ lại điều này tôi cũng lấy làm lạ và số tôi quả thật vẫn còn may mắn lắm.

Sau mấy tháng chuyển vào Kiên Giam 6, Lâm Văn Hua được thả về. Không bao lâu sau thì có một người mới vào thay thế liền. Chúng tôi cũng có một kỷ niệm vui khó quên với người mới đến này như sau:

Tôi còn nhớ lúc đó khoảng 10 giờ sáng, tôi và Trương Phái Hàn đang nằm ngủ (ban đêm thức khuya họp chợ, ban ngày ngủ bù là thời khoá biểu bình thường trong tù) thì cán bộ mở cửa đẩy một người vào. Tôi và Trương Phái Hàn đang ngủ, nghe cửa mở, giật mình dụi mắt ngồi dậy nhìn người mới bước vào còn đang đứng rụt rè gần chỗ cầu tiêu. Có lẽ gương mặt ngái ngủ của tôi và Trương Phái Hàn lúc đó trông “ngầu” lắm hay sao, bỗng dưng anh chàng mới tới này ngồi sụp xuống dưới chiếu của tôi, tay móc trong túi ra một gói thuốc Hoa Mai và một ít tiền, anh ta nói:

– Dạ thưa mấy đàn anh, em mới vào nếu có gì làm lỗi xin mấy đàn anh chỉ dạy dùm cho em, mấy anh biểu gì em cũng nghe hết. Em chỉ còn có chút đỉnh thuốc và ít tiền ở đây, xin mấy đàn anh nhận cho.

Trời! Chuyện gì nữa đây?? Tôi nhìn Trương Phái Hàn lúc đó cũng đang ngơ ngác nhìn qua tôi. Anh chàng “Gà Mới” thấy chúng tôi im lặng lại càng hoảng hốt hơn, anh ta cuống quýt nói:

– Dạ em nói thiệt, em chỉ có bao nhiêu đây thôi, không còn gì khác hơn nữa. Mong mấy đàn anh không chê mà nhận dùm cho em vui.

À, tôi hiểu rồi. Anh chàng “Gà Mới” này ngỡ ở đây có qui chế tù anh chị Đại Bàng này nọ như ở mấy chỗ tù hình sự hoặc tệ đoan xã hội...

Trong bụng tôi vừa tức cười vừa làm bộ nghiêm cầm gói thuốc Hoa Mai lên hỏi anh ta:

– Trong này còn mấy điếu đây?

– Dạ, em mua hồi sáng mới hút có một, hai điếu gì đó nên còn nhiều lắm – Vừa nói anh ta vừa xoa xoa hai bàn tay có vẻ hồi hộp lắm.

Tôi lấy ra một điếu, hỏi:

– Có thuốc mà có lửa không vậy?

Mặt anh ta bỗng đổi sắc nói như mếu:

– Chết rồi! Em quên nói cho các đàn anh nghe. Hồi nãy Công an xét đồ đã tịch thu hộp quẹt của em rồi. Xin mấy đàn anh tha lỗi cho em, chuyện này ngoài ý muốn của em..

Tôi cũng làm bộ nghiêm mặt, không nói gì cả lấy ra một điếu cắm lên môi, một điếu khác đưa cho Trương Phái Hàn rồi nháy mắt với nó. Trương Phái Hàn không biết hút thuốc nhưng lúc đó chắc cũng hiểu sự việc và biết tôi đang muốn đùa cho vui với con “Gà Mới” vào này, nên nó cũng cầm điếu thuốc tôi đưa qua gắn lên môi:

– Trương Phái Hàn! Lấy đồ làm lửa ra đi. – Tôi nói như có vẻ ra lệnh.

Trương Phái Hàn lật đặt đứng lên, bước tới bồn rửa mặt lấy cái bàn chải đánh răng có cục đá lửa gắn ở cán bàn chải, sau đó nó lấy một miếng mảnh chai dẫu trong kẹt bồn rửa mặt và xé ra một tí xíu bông gòn, sau đó nó dùng miếng mảnh chai nện lửa ra từ viên đá lửa trên cán bàn chải. Mấy tia lửa nhỏ xẹt ra bắt vào mảnh bông gòn cháy lên thành lửa ngọn. Thế là Trương Phái Hàn mời điếu thuốc tình bơ trước cặp mắt vừa ngỡ ngác vừa thán phục của anh chàng “Gà Mới”. (Cách làm lửa này tôi sẽ kể ở phần tiếp theo).

Sau đó Trương Phái Hàn đưa điếu thuốc cháy qua cho tôi mời. Tôi khoan khoái rít mấy hơi thuốc rồi đưa gói thuốc lại cho “Gà Mới”:

– Lấy một điếu hút đi.

– Dạ em không dám hút đâu, cái này mấy đàn anh để dành hút đi.

Tôi làm bộ gằn giọng:

– Tôi nói hút thì cứ lấy hút đi.

“Gà Mới” hoảng quá:

– Dạ, dạ...

Anh ta lấy ra một điếu, xin phép tôi mời lửa rồi ngồi xuống khép nép hút điếu thuốc với tụi tôi. Lúc đó không còn nín cười được nữa, tôi nhìn qua Trương Phái Hàn rồi cả hai thẳng ôm bụng cười

bò lảng bò càng trước cặp mắt ngờ ngác của anh chàng “Gà Mối” tội nghiệp này. Bữa đó chúng tôi được một trận cười nhớ đời.

Sau đó chúng tôi giải thích với người mới vào là ở đây không có chuyện tù anh chị Đại Bàng, Đại Biếc... đàn anh đàn em gì cả... mọi người như nhau thôi... Anh ta cũng bật ngựa ra và cùng vui vẻ cười với chúng tôi.

Anh chàng mới tới này tên là Lê Thành Cát – trùng tên với tay cua rơ xe đạp của VN, nổi tiếng khắp Đông Dương trước đây – Lê Thành Cát này rất hiền, giọng nói khàn khàn vì cuống họng bị mổ trước đây hay sao đó. Anh ta bị bắt với tội danh “Đánh Cắp Tài sản Nhà Nước XHCN”. Tội danh nghe ghê gớm như vậy chứ thật ra có khi gì đâu. Anh ta làm công nhân viên, lương hưởng chết đói không đủ đâu vào đâu nên chôm lặt vặt mấy món đồ trong xưởng về bán chợ trời kiếm thêm nuôi gia đình chứ đâu có ăn cắp qui mô gì đâu, tội của anh đúng ra nên liệt vào các loại như ăn cắp vặt thôi chứ làm gì mà phán một câu đao to búa lớn đến độ: “Đánh Cắp Tài sản Nhà Nước XHCN” dữ vậy!!

Ở trong XHCN này, cái gì động đến cũng là Tài sản Của Nhà Nước XHCN, còn cái tài sản đó Nhà Nước XHCN “đánh cắp” từ đâu mà ra thì không nghe thấy Nhà Nước nói. Không lẽ Tài sản đó tự dung ở trên trời rơi xuống cho Nhà Nước?? Nhân Dân cứ cấm đầu cấm cổ làm chết ông chết cha, được bao nhiêu gom vào là thành Tài sản của Nhà Nước XHCN thôi. Người dân đói khổ quá chôm những gì của chính mình đã làm ra thì bị gán cho một cái “nhãn hiệu” đánh cắp tài sản Nhà Nước XHCN ngay.

Điều này làm tôi nhớ lại lúc đi tù cải tạo, mỗi ngày chúng tôi làm lao động cật lực, trồng trọt đủ mọi thứ từ lúa, khoai mì, bắp... Không biết bao nhiêu mẫu mà nói, đứng nhìn vào khu trồng trọt của chúng tôi lúc bấy giờ phải gọi là rộng lớn bạt ngàn, tầm nhìn mút con mắt. Tôi có thể đoán chắc nếu bị mất một người bỏ vào một vườn bắp, hoặc vườn khoai mì nào đó là đi lạc không biết đường ra luôn. Chính chúng tôi đi lao động hàng ngày mà còn lạc lên lạc xuống, mỗi khi đi về phải hú gọi ơ ơ, hoặc bẻ một cành mì, cây bắp giơ lên cao ve vẫy để người đang làm ở xa biết chỗ mà đến tập hợp ra về... Đến kỳ thu hoạch thì khỏi phải nói nhiều không biết đến bao nhiêu mà kể, xe vận tải chở liên tục từ sáng sớm đến tối mịt ngày này qua ngày khác trong suốt mùa thu hoạch... Vậy mà chúng tôi thì đói nhăn răng!!

Tiêu chuẩn ăn của chúng tôi không đủ trám bao tử thì làm sao có sức mà lao động nặng hàng ngày. Vì thế không thằng nào là không bẻ trộm bắp, khoai mì ăn thêm cả. Nhiều khi đang lao động trên đồng thu hoạch khoai mì. Đói quá, chúng tôi phải nhổ củ khoai mì rồi chia nhau canh chừng cho một thằng đốt lửa nướng. Đôi khi có cán bộ quản giáo ở gần không đốt lửa lên nướng được vì sợ lộ, chúng tôi lột vỏ ăn sống tại chỗ. Miệng thằng nào thằng nấy chất sữa của khoai mì sống chảy trắng đầy hai bên mép và chảy xuống rơi vãi lên cả áo quần... Tệ hại hơn nữa, có

người ăn khoai mì sống bị “say” sùi bọt ra mép, dấy tê tê làm cả bọn hết hồn tưởng anh ta trúng độc... Vậy mà khi xui bị bắt gặp thì mấy tên quân giáo chó má lòi chúng tôi ra họp hành kiểm điểm cả đêm về tội “Đánh Cắp Tài Sản Nhà Nước XNCH”, tài sản mà chính chúng tôi lao động cật lực tạo ra!!

Lê Thành Cát vào ở chung với chúng tôi khoảng nửa năm thì Trương Phái Hàn được ông chủ người Hoa bên ngoài lo lót nên được về. Đúng ra tội trạng của Trương Phái Hàn đâu có gì quan trọng, anh ta chỉ là thợ làm công cho chủ sản xuất bài Tứ Sắc lậu bán trong dịp Tết, nếu anh khai thật thì chắc đã được thả về lâu rồi, nhưng anh lại đóng vai “Lê Lai cứu Chúa” và đã khai là chủ chốt để ông chủ anh thoát tội, nên mới kéo dài mãi tới ngày về cũng hơn một năm rưỡi ở tù chứ đâu ít ỏi gì. Trương Phái Hàn về rồi, tôi nhớ nó rất nhiều. Suốt hơn một năm trời ở chung với tôi, nó luôn giúp tôi nhiều chuyện, nào là cõng tôi lên song sắt phía sau mỗi ngày, có khi một ngày mấy lần khi tôi còn liên hệ với con Nai... sau đó thì canh me cho chúng tôi nói chuyện liên tục không dám ngại, sợ rủi cán bộ vào thì chúng tôi bị bắt. Chưa bao giờ nó càu nhàu với tôi tiếng nào cả. Sau này khi về tôi có đi kiểm thăm nó mà không gặp vì nó đi làm nơi khác thỉnh thoảng mới về nhà một lần.

Còn lại tôi và Lê Thành Cát ở chung với nhau khoảng 5, 6 tháng gì đó rồi anh ta cũng được thả về. Khi còn ở chung với nhau Lê Thành Cát có cho biết trước đây anh có học nghề may và sau khi được ra có thể anh sẽ sinh sống bằng nghề thợ may. Nhìn những người ở chung với mình lần lượt ra đi. Người thì ra Tòa lãnh án đi lao động hoặc chuyển đi một nơi nào khác... người thì được thả về. Còn riêng tôi thì không ai đếm xỉa gì cả. Tính tới lúc Lê Thành Cát được thả về thì tôi đã ở Chí Hoà cũng hơn 3 năm rồi chứ ít ỏi gì sao!!

Kể từ khi đổi xuống khu Kiên Giam này, cảm thấy ngày về còn đặng đặng, không hy vọng gì cả nên tôi đâm ra lì lợm và không còn sợ gì cả. Ban đêm tôi hát hò, nói chuyện với những phòng bên cho tới khuya. Tôi lại là một thằng hay hát thật lớn, hình như có hát thật lớn tôi mới có thể vui bới đi những buồn bực trong lòng. Đối với tôi bây giờ, lỗ cửa gió buổi chiều đấm cán bộ và lao động hay đóng kín lại trước khi khoá cửa sắt lại, không thành vấn đề nữa. Bằng một cái móc kẽm gai chúng tôi bẻ trên song sắt ở phía sau, tôi có thể mở lỗ cửa gió từ bên trong và khép kín nó lại như có người đóng nó lại từ bên ngoài. Bởi vậy mỗi đêm sau khi mở ra cho mát, ban ngày trước giờ lao động mở cửa ra lấy nước thì chúng tôi đã đóng cửa gió lại như cũ rồi, nên khi lao động và cán bộ vào vẫn tưởng là cửa gió được gài kín cả đêm.

Sau khi chuyện liên hệ với mấy tù nữ ở dưới khu Xưởng may bị bẻ, tôi bị đổi vào trong Kiên Giam 6 này, tại đây tôi học được thêm nhiều chuyện mới. Vấn đề làm ra lửa không còn khó khăn đối với tôi nữa, nay tôi đã biết cách lấy lửa từ bóng đèn. Bằng một nhúm vải mỏng thật khô, như vải mùng chẳng hạn... chúng tôi bọc bóng đèn đang cháy lại, để phần bóng đèn tiếp giáp với nhúm vải khô đó, đợi đến khi nó nóng đến bốc lên khói, chúng tôi chỉ cần gỡ ra và thổi nhẹ vào nhúm

vải khô lúc đó đã cháy đen thui thì lửa ngọn sẽ bốc lên. Cách này có hơi mạo hiểm và dễ làm cháy bóng đèn. Mỗi khi bóng đèn bị cháy chúng tôi phải sống trong bóng tối một thời gian thật lâu trước khi được thay bóng khác, nên từ từ chúng tôi không dùng cách này nữa. Thay vào đó, một cách “văn minh” hơn, chúng tôi mua chuộc lao động Xáng mang vào cho chúng tôi mấy viên đá lửa loại xài trong mấy hộp quạt máy. Sau đó chúng tôi dùng một cọng kẽm bẻ trên song sắt dùi vào đầu cán nhựa của bàn chải đánh răng đã được hơi lửa nóng cho mềm sẵn, sau đó nhét viên đá lửa vào đó, khi đầu cán nhựa của bàn chải đánh răng khô, nó sẽ co thắt lại giữ viên đá lửa nằm cứng trong đó. Chúng tôi chỉ cần dùng một mảnh chai nhỏ đập bẻ từ một hủ chao mua hàng tháng và dùng một tí bông gòn kê sát vào cán bàn chải đánh răng nơi có viên đá lửa gắn trong đó, một tay dùng mảnh chai nện lên viên đá lửa bắn toé ra mấy tia lửa và thế là đủ để đốt miếng bông gòn nhỏ đã xé tưa ra sẵn. Cách này mau chóng trở thành một cách phổ biến trong đám đám tù chúng tôi và mỗi khi bị xét phòng, đám cán bộ không phát giác ra được và điều quan trọng là chúng tôi không còn phải xé vải áo quần, mùng mền để xe cúi giữ lửa nữa.

Chúng tôi đã biết cách làm ra mực, bằng cách lấy các bao nylon thắm nuôi mỗi tháng cuộn lại thành những que nylon mà ở đây tù gọi là “hỏa tấc”, sau đó chúng tôi đốt lên và kê ngọn lửa ngay dưới cái bồn rửa mặt bằng xi măng, khói bốc lên đen thui bên dưới đáy bồn rửa mặt, sau đó chúng tôi cạo lớp khói đen này, trộn chung với một tí kem đánh răng và nước, quậy lên thật đều, tùy theo số lượng khói cạo ra được mà gia giảm số lượng giọt nước và thế là chúng tôi có một loại mực viết thật tốt. Ngòi viết thì sau khi xài hết kem đánh răng, chúng tôi xé tung cái vỏ không của kem đánh răng ra và chế thành ngòi viết từ mảnh nhôm kem đánh răng này.

Ngoài ra chúng tôi còn có thể đi “xe” chở hàng lên đến tầng lầu 3 qua đường... lỗ cầu tiêu và sau đó người trên lầu sẽ đi xe tiếp chuyển đến những phòng khác. Đây là điều chính tôi khám phá ra được.

Chuyện là như vậy:

Sau khi bị chuyển qua Kiên Giam 6, tôi cũng thường liên lạc nói chuyện với Kiên Giam 5 và phòng trên lầu ngay trên phòng tôi, cũng bằng cách động gót chân vào tường gọi nhau làm tín hiệu và sau đó nói vào ống nước “truyền tin” trên bồn rửa mặt.

Có ba người ở phòng trên tầng 3 ngay trên phòng chúng tôi, đó là: Bác Ba Thuyền Trưởng xà lan chở hàng trên sông đi khắp các tỉnh miền Tây, bị bắt về tội “Âm Mưu Đánh Cắp Tài Sản Nhà Nước XHCN”, người thứ hai là một Kỹ Sư Công chánh trước 75, tội xê tê. Khi bị bắt xét nhà có chứa nhiều vũ khí, bị bắt với tội danh “Âm Mưu Lật Đảo Chính Quyền Cách Mạng”, còn người thứ ba thì bị bắt với tội danh “Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng” giống như tội danh của tôi. Sau khi hỏi kỹ ra thì Trời Đất ơi! Đó là Cảnh bạn của thằng Hồng Vân (Nguyễn Sĩ Trí), cũng bị bắt giống y chang như tôi vì bị thằng Hồng Vân ngu xuẩn khai ra tên nên bị dính chấu y như tôi

vậy. Anh chàng Cảnh này cũng là bạn đi tù cải tạo với thằng Hồng Vân, tôi chưa hề biết qua trước đây ở bên ngoài. Điều khác nhau giữa tôi với anh chàng Cảnh này là trong khi đi “làm việc” với cán bộ chấp pháp (hỏi ra thì cũng đúng là 3 thằng công an đã bắt và làm việc với tôi trước đây), khi bị “quay” quá. Cảnh đã khai thật là: Một hôm khi Nguyễn Sĩ Trí tới nhà Cảnh chơi, cũng đã đưa cho Cảnh đọc bài thơ này, anh ta đã khai cũng vô tình đọc qua chứ không có tuyên truyền cho ai cả. Cảnh cũng hy vọng là thành thật khai như vậy sẽ được cứu xét thả ra. Ai ngờ vẫn bị nhốt mút chỉ.

Khi nghe như vậy thì tôi thấy rằng mình cương quyết chối lúc trước là quá đúng. Chúng nó có nhốt tôi tới đâu thì tới chứ tôi không thể tin được tụi CS này, bằng chứng rõ ràng là Cảnh đã khai thật mà tới giờ vẫn bị nhốt (vào thời điểm tôi biết Cảnh thì chúng tôi đã ở đây hơn 2 năm rưỡi rồi). Tôi không thể khai thật để chúng vin vào đó lập hồ sơ kết án tôi được. Tôi cũng dẫu Cảnh là tôi không có đọc và không biết gì về bài thơ đó hết.

Sau đó tôi liên lạc cho thằng Hồng Vân biết là Cảnh đang ở phòng trên phòng tôi. Từ đó chúng tôi vẫn liên lạc nói chuyện đỡ buồn với nhau hằng ngày cho đến khoảng gần nửa năm sau thì Hồng Vân và Cảnh bị đưa ra Toà: Hồng Vân bị kết án 11 năm, chuyển đi lao động cải tạo với tội danh “Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng”, còn Cảnh bị kết án 6 năm, chuyển đi lao động cải tạo với tội danh đổi lại là: “Che chở Không Khai Báo Cho Chính Quyền Cách Mạng Người Đã Tuyên Truyền Thơ Ca Phản Cách Mạng”. Có nghĩa biết mà không khai báo!! Thiệt đúng là khôi hài!!!

Riêng tôi, chúng không đá động gì tới nhưng vẫn bị nhốt tại chỗ. Những điều này tôi chỉ biết sau này khi vợ tôi gửi được thư vào báo. Còn lúc bấy giờ tôi chỉ biết Hồng Vân và Cảnh bị đưa ra Toà và chuyển đi mà thôi, chứ không biết mỗi người bị kết án bao nhiêu năm. Trường hợp của Cảnh cũng là một bài học cho những ai còn tin tưởng vào chế độ khoan hồng của CS khi họ bảo mình cứ khai thật đi sẽ được khoan hồng!!

Trở lại chuyện ở Kiên Giam 6 của tôi lúc bấy giờ, hàng ngày tôi vẫn liên lạc với Kiên Giam 5 lúc đó Hồng Vân còn ở và với 3 người trên lầu với nhau để tiêu khiển giết thời giờ đỡ buồn. Vào những lúc cuối tháng gần như mọi nơi đều hết thuốc hút, riêng Công Chánh (biệt danh của anh chàng Kỹ Sư Công Chánh tội Chính Trị ở phòng trên lầu) lại luôn luôn còn dư rất nhiều, vì anh là người rất ít hút thuốc mà tháng nào người nhà của anh cũng gửi vào cho anh một bịch thuốc rê thật lớn. Bởi vậy trên tầng 3, anh được mệnh danh là Mạnh Thường Quân chuyên tiếp tế thuốc rê cho các anh em ở các phòng khác. Lúc đó bên dưới chúng tôi đang “vả” thuốc quá, anh muốn tìm cách gửi xuống cho chúng tôi mà không biết cách nào.

Ban đầu tôi đề nghị anh thử leo lên song sắt phía sau rồi đi dây thòng xuống từ phía tường đằng sau, trong khi đó tôi sẽ đón bắt ở song sắt phía dưới. Nhưng sau khi Cảnh chuyển cho Công

Chánh leo lên song sắt phía sau, anh ta đã cố đạp bụi nhùi vệt qua một bên tìm chỗ trống rồi thử đi xe xuống phòng tôi thì lại bị đám kẽm gai bụi nhùi trên song sắt phòng tôi cản lại không thông xuống tới chỗ tôi được, thử mấy lần cũng không được nên đành bỏ cuộc.

Cuối cùng nhìn lỗ cầu tiêu, tôi chợt nảy ra một ý. Vì cầu tiêu ở phòng trên lầu sử dụng chung một hệ thống ống thoát thẳng đứng rất lớn, nên nếu ở bên trên dùng bao nylon gói hàng cẩn thận lại trong nhiều lớp và từ trên thông dây xuống, ở bên dưới tôi sẽ dùng một đoạn dây kẽm dài uốn cong một đầu làm thành hình một cái móc và thọc xuống lỗ cầu tiêu móc sợi dây kéo lên. Tôi bàn với anh kế hoạch này và cả hai đều thấy có lý. Thế là tôi nói với Trương Phái Hàn công tôi leo lên song sắt phía sau bẻ một cọng kẽm gai dài, sau khi lấy hết các mắt gai nhọn trên cọng kẽm, chỉ còn lại hai sợi kẽm xoắn vào với nhau, tôi tách chúng ra và chỉ cần một cọng kẽm là đủ, sau đó bẻ một đầu cong lại như cái móc. Tôi báo cho Công Chánh trên lầu chuẩn bị đi hàng xuống. Lúc đó anh ta đã sửa soạn hàng gói trong nhiều lớp nylon thật kỹ rồi thông dây xuống qua lỗ cầu tiêu, tôi ở bên dưới chờ sẵn và lấy cọng dây kẽm móc dưới lỗ cầu sau đó từ từ kéo lên.

Chuyến đưa hàng thành công mỹ mãn và dễ dàng hơn chúng tôi đã nghĩ. Sau khi lấy hàng xong, tôi thả dây lại vào lỗ cầu tiêu và báo cho Công Chánh cứ thế kéo trở lên lại. Trong khi đó tôi rửa sạch gói hàng sạch sẽ rồi gỡ từ từ các lớp bao nylon ra, hàng bên trong không hề hấn gì cả. Cả đám chúng tôi vui mừng với khám phá mới và lối chở hàng thành công này.

Kể từ đó chúng tôi có thể đi xe chở hàng khắp nơi giữa các tầng lầu với nhau. Nhờ phương pháp này, chúng tôi đã giúp cho biết bao trường hợp mới bị bắt vào liên lạc được với người cùng trong “vụ” và chuyển thư giúp họ thông tin với nhau để lời khai được ăn khớp khi bị gọi lên “làm việc”. Đồng thời chuyển thức ăn, đồ tiếp tế cho những người không được thăm nuôi. Danh hiệu “Sáu Khổ, Hai Ga, Ba Long, Ba Thanh...” của tôi lúc bấy giờ ở khu Kiên Giam ED được anh em tù thương mến lắm. Bất cứ việc gì khó và có tính cách mạo hiểm nếu làm giúp được cho các anh em tù thì “Sáu Khổ” tôi làm liền.

Tuy nhiên vấn đề cũng không phải là đơn giản, phải có sự hợp tác một lòng của anh em các phòng khác chứ không phải ai cũng sẵn lòng liều lĩnh như chúng tôi. Sau một thời gian dài ở chung, cuối cùng chúng tôi cũng gạn lọc được những tay “chiến đấu” hết mình và sẵn sàng giúp đỡ các anh em khác. Đa số là các người bị tù chính trị và những tay đứng đầu “vụ”, ở tù mút chỉ không thấy ngày về nên đâm liều mạng, không màng gì tới bị phạt phiết gì cả. Ở Kiên Giam tầng 2 chúng tôi lúc đó có: Sáu Khổ (Tôi), Hồng Vân (Nguyễn Sĩ Trí), Gió (Phan Đình Tố), Thanh Đa (Phan Văn Ty), Kim Cương (Tên Nhẫn, tôi quên họ của anh chàng này rồi) là những thằng bạt mạng ở Kiên Giam ED tầng 2 mút chỉ. Trên tầng 3 lúc đó tôi quen với Công Chánh (Anh chàng kỹ sư tội chính trị), bác Ba và Cảnh, từ đó họ chuyển đi các phòng khác.

Đối diện với Kiên giam 6 là 2 phòng Kiên Giam 8 và 9. Tù thay đổi liên miên từ khi tôi ở khu Kiên

Giam này. Cứ hết người này đi, lại có người mới vào trám chỗ ngay. Tôi chuyển vào Kiên Giam 6 được mấy tháng thì Kiên Giam 8 đối diện dành để nhốt những tù bị bệnh... cùi. Lúc bấy giờ có 3 người ở Kiên Giam 8. Nghe nói họ bị bệnh cùi nhưng nhìn bề ngoài thì tôi không thấy gì đặc biệt hết. Mỗi tối tôi vẫn hay nói chuyện với họ trên song sắt. Tuy nhiên họ cũng tỏ vẻ mặc cảm khi sinh hoạt chung mỗi tối. Có một thanh niên khoảng 27, 28 tuổi ở đó với biệt danh là Hoàng Đen, tôi không biết anh ta bị tội gì mà phải vào đây. Anh ta hát những bài nhạc của Chế Linh rất hay. Có lần anh nghe tôi hỏi Hồng Vân ở Kiên Giam 5 còn thuốc rê không, tiếp tế qua cho tôi. Hồng Vân trả lời:

– Tao cũng hết thuốc hai bữa nay rồi.

Hoàng Đen bên Kiên Giam 8 nghe được nên nhảy lên song sắt nói tôi:

– Bên đây còn nè Sáu Khố. Đi xe qua tui chuyển cho mấy điếu.

Thật không thể từ chối được. Nếu tôi kiếm cách từ chối thì Hoàng Đen và hai người trong phòng sẽ lại càng mặc cảm thêm. Mà nếu nhận lời giúp thì thành thật mà nói tôi cũng hơi ơn ớn, cuối cùng tôi trả lời anh ta:

– Cám ơn trước nghe. Vậy thì tôi đi xe qua ngay.

Anh ta chuyển cho tôi mấy điếu thuốc rê vắn sẵn. Tôi đã hút tỉnh bơ trước mặt anh bên kia song sắt. Từ đó Hoàng Đen thích tôi lắm.

Một lần khác khi tôi ra lấy nước, nhìn không thấy cán bộ, tôi chạy qua mở cửa gió phòng Kiên Giam 9 hỏi thăm Kiều Mi đang bị bệnh mấy câu. (Cô Kiều Mi này là em gái kết nghĩa của tôi). Lao động Xáng cự tôi quá trời và đuổi tôi vào lại phòng Kiên Giam 6 không cho lấy nước nữa. Lao động ở đây có quyền lắm, tuy không làm gì được mình, nhưng có thể chọt cán bộ đi kỷ luật như chơi, hoặc chọt cho cán bộ vào xét phòng tịch thu mấy món “đồ chơi” rồi đi biệt giam, nên nói chung không ai sợ lao động Xáng, nhưng cũng không muốn đụng chạm tới hắn.

Tôi đang cự nự với lao động Xáng tại sao không cho tôi lấy nước, lấy quyền gì mà không cho tụi tôi lấy nước... lao động Xáng cũng nạt lại tôi. Hai bên còn đang cãi qua cãi lại thì Hoàng Đen bên Kiên Giam 8 nhảy lên song sắt, chỉ tay ngay hắn nói:

– Đ.M. mà nghe Xáng. Mà làm quá là chết mẹ mà bây giờ. Mà có ngon thì đi báo cán bộ đi. Tao hứa với mà nếu mà cà chớn với tù ở đây thì đừng bao giờ mà mở cửa phòng này nữa nghe chưa? Nếu không tao sẽ cho mà biết, dù mà mở cửa có cán bộ đứng đó, tao cũng “chơi” mà liền. Mà cũng là tù như người ta, nhờ đút lót ra được lao động rồi hạnh hoẹ với anh em hả? Mà là cái gì mà không cho tù tụi tao lấy nước.

– Tôi đang nói với người ở Kiên Giam 6 chứ không phải nói với mấy anh. – Lao động Xáng trả

lời.

Hoàng Đen không chịu thôi:

– Tao không cần biết mày đang nói với phòng nào. Mày cũng là tù mà có thái độ ăn hiếp tù là tao đực mày liền. Cán bộ có tới tao cũng sẽ hỏi cán bộ coi mày là cái gì mà dám cấm tù khác không được lấy nước.

Lúc bấy giờ mấy phòng kia nghe ồn cũng có người leo lên song sắt ngó ra. Thấy ồn quá, lao động Xáng nhẹ giọng:

– Mấy anh em cũng hiểu cho, làm cái gì cũng vừa vừa thôi chứ. Nếu để anh em muốn làm gì thì làm, cán bộ thấy được họ sẽ “xi nết” tôi chứ đâu phải là không. Thôi tất cả leo xuống đi, anh em có chút hiểu lầm thôi. Leo xuống ngay đi để rùi cán bộ thấy thì phiền lắm. Còn mấy anh ở Kiên Giam 6 ra lấy nước tiếp tục đi.

Thế là tôi và Lê Thành Cát ra lấy nước trở lại.

Đúng ra lỗi cũng ở tôi thật! Không hỏi anh ta một tiếng nào lại chạy ngay đến mở cửa phòng nữ ra nói chuyện với bên trong. Điểm thứ nhất làm như vậy có vẻ như coi thường và chạm tự ái anh ta. Thứ hai nếu cán bộ bắt gặp, riêng tôi đi biệt giam kỷ luật không nói gì, anh chàng lao động Xáng chắc chắn cũng bị dũa. Nghĩ lại như vậy nên tôi đến bắt tay anh ta thông cảm và nói “Xin lỗi” với anh ta. Lao động Xáng cũng nói xin lỗi tôi về hành động đuổi tôi trở vào phòng lúc nãy...

Như vậy là chuyện được giải quyết êm đẹp, nhưng có hai điều tốt xảy ra sau đó:

– Các phòng khác tỏ vẻ thân thiện hơn với anh em bên Kiên Giam 8, nhất là với Hoàng Đen. Những cuộc nói chuyện cởi mở hơn từ các phòng bên ngoài thỉnh thoảng gọi vào hỏi thăm anh em Kiên Giam 8 và cuối tháng khi các giờ đồ thăm nuôi các nơi cạn hết, anh em bên ngoài, người nào còn dư giả vẫn đi xe chuyên vào tiếp tế cho anh em Kiên Giam 8.

– Ngoài ra sau vụ đó, Lao động Xáng dễ giải với anh em chúng tôi hơn trước nhiều, thậm chí chuyên đồ “lậu” dùm cho chúng tôi đến những phòng khác, những khi cần thiết mà chúng tôi bị canh me quá đi xe không được.

Tôi viết lại điều này mục đích cũng để nói lên cái tình người tù đối với nhau trong hoàn cảnh khôn khó. Nhất là những người bất hạnh vì bệnh tật... nhưng họ cũng là con người và đôi khi là những người tốt, dám đứng ra bênh vực cho những người khác khi cần, trong khi những người bình thường khác lại không dám.

Bên Kiên Giam 9 thì nhốt toàn tù nữ đa số là vượt biên, trong đó có cô gái bị bắt về tội Kinh Tế, khoảng 22, 23 tuổi rất dễ thương mà thằng Hồng Vân đặt cho một cái tên để gọi khi sinh hoạt với

nhau là Kiều Mi vì cô này có đôi lông mi rất dài và cong vút. Cô này cùng chồng có một chiếc xe Lam, sinh sống bằng cách chở hàng cho người khác... trong những chuyến hàng đó, hai vợ chồng cũng chở thêm một số hàng lậu thuế để kiếm thêm... khi thì vãi vóc, khi thì hàng lậu thuế từ Thái Lan có người chuyển về... Nói chung ai đi buôn lúc bấy giờ mà không là buôn lậu! Trót lọt thì ăn mà rủi bị bắt thì chịu đóng phạt, chịu tịch thu... vậy thôi! Nhưng hai vợ chồng cô Kiều Mi này đi chuyển chót lớn quá. Chở nguyên một xe Lam vãi nhập cảng và sau khi bị bắt lại lôi ra thêm nhiều số hàng quan trọng khác... và thế là cả hai vợ chồng bị bắt vào Chí Hòa.

Thằng Hồng Vân quen với cô lúc tôi còn ở Kiên Giam 1 bên ngoài và đã giúp cho cô liên lạc tin tức với chồng cô đang bị nhốt trên tầng lầu trên. Đến khi tôi vào Kiên Giam 6, mỗi tối cô hay ngồi vắt vẻo trên song sắt nghe tôi kể chuyện. Cô rất thích thú với những chuyện của các nhà văn nổi tiếng như "The Old Man and the Sea", "Farewell my arm" của Earnest Hemmingway, hoặc "Đôi bạn chân tình", "Sói Đồng Hoang", "Câu Chuyện Giòng Sông" của văn hào Đức Herman Hess mà tôi đã có dịp đọc qua kể lại cho cô nghe và phân tích những điều hay mà tôi lãnh hội được. Kiều Mi coi tôi và Hồng Vân như hai ông anh, chuyện gì cũng kể tôi hoặc Hồng Vân hỏi và mỗi khi đau bệnh cô sợ lắm, cứ khóc tối ngày. Nói chung một cô gái mới lớn, lấy chồng không được bao lâu lại phải vào một nhà tù dũ dằn như Chí Hòa này bảo sao không sợ, nên tôi cứ an ủi cô hoài.

Tôi nhận được khoảng hơn 36 giờ thăm nuôi thì Hồng Vân và Cảnh ở phòng trên lầu ra Toà. Tin Hồng Vân và Cảnh ra Toà mang tới cho tôi nhiều cảm nghĩ mâu thuẫn:

Bọn Chấp Pháp rõ ràng không đủ yếu tố đúc kết hồ sơ đưa tôi ra Toà. Cùng chung một vụ mà hai người kia bị đưa ra Toà xét xử, còn tôi thì không... Như vậy thì hy vọng về cửa tôi cũng gần kề, vì không ghép tội được thì phải thả tôi ra chứ không lẽ nhốt hoài? Tôi cũng đã ở đây 3 năm rồi còn gì. Tuy nghĩ vậy nhưng cái cảm giác bị nhốt mút chỉ cho bõ ghét của tụi Chấp pháp vẫn không thoát ra được đầu óc tôi. Chúng nó có quyền hạn trong tay, cứ ếm tôi lại và nhốt hoài không thèm cứu xét gì cả thì cũng làm gì tụi nó bây giờ?

Tiếp theo đó 1 tháng sau, bà Mẹ nuôi của tôi được về. Bà về được làm cho tôi mừng vô cùng, như vậy hai chân của bà có điều kiện chăm sóc thuốc thang tốt chứ ở đây tình trạng sức khoẻ của bà sa sút quá, đồng thời tôi cũng an tâm vì bà về được thì cuộc sống vật chất của vợ con tôi bên ngoài sẽ không còn khó khăn nữa. Tuy nhiên tôi cảm thấy cô đơn trở lại.

Sau khi Hồng Vân ra Toà rồi, tôi trở thành thằng tù thâm niên nhất ở khu Kiên Giam tầng 2 này. Bao nhiêu người kể cả Kim Cương, Thanh Đa, Sáu Thạnh, Bò Câu ... đều đã lần lượt chuyển đi hết. Chỉ còn có Gió ở Kiên Giam 2 là kiên trì với tôi thôi. Thằng Hồng Vân đi rồi, tôi buồn và nhớ nó lắm. Tuy nó là thằng đã hại tôi vào chốn tù hãm này. Nhưng chuyện đã qua có trách cứ hoài cũng chẳng được gì. Dù sao nó cũng nhìn nhận lỗi lầm của nó và ăn năn lắm rồi, vả lại hai đứa

ở chung trong tù với nhau tính ra đã 3 năm, đã chịu chung bao nhiêu khổ cực và có biết bao kỷ niệm. Đã từ lâu lắm, tôi không còn giận nó nữa. Kẻ thù của tôi, những người đã hành hạ tôi, tôi còn không giận thì làm sao tôi có thể giận bạn tôi mãi cho được! Với lại tôi tự an ủi, biết đâu nhờ chuyện tôi vào Chí Hòa này, mới có cơ duyên gặp được Mẹ tôi.

Thằng Hồng Vân trước đây là thông dịch viên cho Mỹ. Sau thời Mỹ rút quân, nó đi học khoá Sĩ Quan đặc biệt. Trong đám bạn bè quen biết, ngay cả những thằng bạn Pilot đi du học ở Mỹ trước đây, không thằng nào tiếng Anh giỏi bằng nó lúc bấy giờ. Cách phát âm và giọng nói của nó hay đến độ nếu chỉ nghe tiếng nói mà không thấy mặt, ai cũng nghĩ đó là một người Mỹ đang nói chuyện. Nó lại đàn hay hát giỏi. Những bài nhạc của Lobo hoặc country music như Heart of Gold, Take Me Home Country Road... và đặc biệt nhạc tiền chiến VN nó hát truyền cảm lắm. Trước đây tôi quen nó qua một người bạn thân của tôi, có lẽ vì hợp tính tình văn nghệ với nhau nên chúng tôi dễ dàng thông cảm nhau.... Sau này vợ tôi viết thư vào cho biết nó ra Toà bị kết án 11 năm, nhưng chắc có lẽ được giảm án khi ra lao động, nên về trước thời hạn. Sau này được thả về khi lấy vợ nó có gửi hình và thiệp mời qua cho tôi bên Mỹ. Sau đó nghe nói đi diện HO 18 hoặc HO 19 nhưng không biết bây giờ ở đâu, tôi vẫn mong tìm nó hoài mà chưa gặp được.

Còn thằng Kim Cương ở Kiên Giam 3, cũng là một thằng ngổ ngáo ở khu Kiên Giam lúc bấy giờ. Lý lịch của thằng này lại khác bọn tôi. Nó là Công An Khu Vực ở gần đường Tô Hiến Thành, chợ Hoà Hưng. Là Công An khu vực nhưng nó lại nằm trong đám tổ chức vượt biên. Nó khoảng 25, 26 tuổi, người ốm, nhỏ con.. nhưng rất chịu chơi. Nó cũng là thằng bị cán bộ Hùng chiếu cố đi mút chỉ. Tôi hay giỡn với nó:

– Tại hồi mày còn làm công an khu vực, thằng Hùng này đến khu vực của mày của gái ở đó bị mày làm khó để đuổi đi chớ gì, bởi vậy bây giờ nó đi mày là phải rồi.

Nó chỉ cười rồi nói:

– Bây giờ em vô đây nằm rồi, nó có quyền hành trong tay muốn đi em thế nào thì đi. Chứ nói xin lỗi, khi em còn ngoài đời, đến khu vực của em mà cái kiểu này, nội mấy đàn em của em chơi nó cũng đủ chết rồi.

Nó còn nói thêm:

– Nói thiệt với anh Sáu Khổ, hồi em làm công an khu vực, em chưa bao giờ biết làm khó để ai hết. Gia đình em sống trong cùng một xóm đó từ hồi em nhỏ xíu đến bây giờ. Bà con trong khu vực của em, ai cũng thương em. Ngày em bị bắt cả xóm không ngờ và nhiều người chạy đi báo dùm gia đình cho em, khi công an dẫn em đi bà con còn chạy theo khóc lóc nữa. Nói thiệt anh chứ, em làm công an là để che mắt thiên hạ và để bề tính chuyện của em thôi chứ em ghét mấy đám công an lắm. Là công an chứ em không có chơi với thằng công an nào hết. Không tin mai

một về em mời anh đến nhà em chơi, coi lối xóm của em đối với em và gia đình em như thế nào?

Sau này khi tôi về tôi hay ghé đến nhà Kim Cương uống cà phê với nó, vì nhà Má vợ tôi ở gần khu nhà nó. Gặp tôi nó mừng lắm, lăng xăng mời mọc đủ thứ. Quả đúng! cái xóm nơi nó ở bên hông chợ Hoà Hưng mọi người có vẻ thân mật lắm. Nó cho tôi biết nó đang tính chuyện đi vượt biên, không biết cuối cùng nó có đi thoát không?

Phòng trên lầu Công Chánh đã ra toà trước Cảnh và Hồng Vân và đã lãnh án nặng nhất: Tử hình. Tối hôm trước khi ra toà, Công Chánh và tôi đã thức nói chuyện qua đường dây ống nước tới khuya. Anh đã bình tĩnh đoán trước cái án dành sẵn cho anh: May lắm mới bị Chung thân còn không thì cảm chắc là Tử Hình. Tôi đã bù ngùi an ủi anh và nói với anh ngày mai ráng liên lạc cho tôi hay, vì tôi biết sau khi ra Toà về, anh sẽ không nói chuyện được với ai hết, công an sẽ kè theo sát anh khi anh gom góp đồ đạc di chuyển qua nơi khác. Anh nói anh sẽ làm tín hiệu động gót chân xuống sàn nhà “Bình” một cái có nghĩa là Tử hình, hai tiếng “Bình Bình” sẽ là Chung Thân.

Đêm hôm đó tôi đã âm thầm cầu nguyện cho anh. Qua hôm sau khoảng 3 giờ chiều, chúng tôi đang ngồi nói chuyện trong phòng, bỗng nghe trên phòng trên có một tiếng động “Bình” xuống. Tôi lặng người đi, lòng buồn vô cùng. Như vậy Công Chánh đã bị án Tử Hình rồi!!! Tôi im lặng một lúc thật lâu ngoài âm thầm cầu nguyện cho anh ra, tôi còn làm được gì khác hơn!!!

“Anh Công Chánh ơi, tôi sẽ nhớ mãi những kỷ niệm trong tù với anh dù chưa bao giờ biết mặt anh một lần. Những kỷ niệm mà hai đứa lui cui chuyển hàng qua đường cống cầu tiêu. Những điều thuốc rê anh tiếp tế đúng lúc trong những ngày cuối tháng cũng qua đường ống cống cầu tiêu này mà chúng tôi ở phòng dưới này đã chia nhau hút “ngon” chi lạ, cũng như tôi sẽ nhớ hoài có hôm bị đứt dây, nguyên một đòn bánh tét rơi xuống ống mất tiêu... và đã mấy lần “xe” bị trục trặc giữa đường như vậy, đến nỗi Kiên Giam 6 tụi tôi bị nghẹt cầu tiêu và phải lánh nạn tại Kiên Giam 3 một thời gian. Cầu xin cho anh được giảm án xin Phật Trời hộ độ che chở cho anh”.

Kể từ khi mấy bạn tù thân ra toà hoặc đổi đi nơi khác và Mẹ tôi về rồi. Tôi đâm ra ít nói, ít tham gia sinh hoạt họp chợ ban đêm. Thỉnh thoảng mới leo lên song sắt nói chuyện với Kiều Mi bên Kiên giam 9 hoặc hát một vài bản nhạc cho đỡ buồn, ngoài ra tôi cứ nằm trong phòng. Kiên Giam 6 lúc đó cũng đã nhiều lần “ra, vào” thay đổi người mới hoài, chỉ có một mình tôi là còn dậm chân tại chỗ: Trương Phái Hàn, Lê Thành Cát cũng đã được về từ lâu, những người đến sau như một ông tham gia tổ chức vượt biên chuyên đánh vùng Phú Xuân Nhà Bè biệt danh Ba Thời Tiết đến ở chung Kiên Giam 6 với tôi được mấy tháng cũng ra Toà đổi đi mất tiêu. Hai người mới là 2 thanh niên trẻ tên Nguyễn Văn Hai và Tám (tôi quên họ) vào lúc này đang còn ở chung với tôi.

Lúc đó, ở Kiên Giam 5 sau khi Hồng Vân ra toà đổi đi không bao lâu thì bên đó có người mới vào. Sau khi liên lạc qua đường ống nước hỏi thăm, chúng tôi được biết ông này là một giáo sư Trung

Học Đệ Nhị Cấp dạy môn Việt Văn từ trước 1975 mãi tới khi bị bắt. Tôi không biết và cũng không hỏi ông ta tội gì mà bị bắt vào đây. Sau một thời gian nói chuyện qua lại, hình như “hợp gu” hay sao bỗng trở thành thân. Mỗi ngày chúng tôi nói chuyện qua đường ống nước trên cái bồn nước rửa mặt bằng xi măng, tâm sự hoàn cảnh gia đình và đủ thứ chuyện trên đời.

Ông cho biết tên thật là Lâm Vĩ Thủy dạy môn Việt Văn, đồng thời cũng làm thơ viết văn. Trước năm 1975 có xuất bản tập thơ tình: “Sao em không về làm chim thành phố”. Tôi còn nhớ một bài thơ của ông trong tập thơ này:

Hình như kỷ niệm.

*Buổi sáng trời mưa tôi trở dậy
Soi mặt mình bằng phiến gương đen
Chợt thấy hình em sâu đóng bụi
Nỗi đau này em nghe chẳng em?
Thành phố chừng như quên giấc ngủ
Tôi đi không kỷ niệm che đầu
Không em làm ấm vòng tay lạnh
Không cả ngày chưa quen biết nhau
Tôi dẫn tôi vào trong lớp học
Mây lên màu trắng áo thiên thần
Bàn tay e ấp trên trang sách
Trông đáng ai mà thương cố nhân
Sao em không là em thuở ấy
Để mỗi chiều tôi đón cổng trường
Đường xưa còn dấu chân em đấy
Gót nhỏ giờ vui mộng viễn phương
Nghìn thu còn mưa bay mãi đây
Xa nhau không một ánh trăng gầy
Nửa đêm nghe tiếng xe về vội
Tôi đốt đèn lên ngòi ngấm tay
Ôi tình yêu đã về hay chưa
Còn đây từng tháng đợi năm chờ
Còn đây một nét môi cười đỏ*

*Em vượt tầm tay tôi bơ vơ
Người yêu, người yêu, người yêu ơi
Mùa thu, mùa thu, mùa thu rồi
Hồn tôi muốn khóc làm sao rồi
Em của người ta, tôi của tôi.*

Thơ Lâm Vỹ Thủy

Một bài thơ 5 chữ nữa của ông khi cảm khái thân phận mà tôi chỉ còn nhớ 4 câu sau:

*Nhớ chuyện người Trang Tử.
Thương khúc "Võ Bồn Ca"
Nhìn trời qua lỗ gió.
Ta càng thương thân ta...*

Thơ Lâm Vỹ Thủy

Cũng như rất thích 4 câu thơ sau đây trong một bài thơ khác của ông:

*Tôi đã về, tôi đã về đây,
Thềm sương mù tỉnh giấc chưa gầy
Dấu chân xưa mất trong màu cỏ.
Tôi vẫn còn đây, vẫn trắng tay.*

Thơ Lâm Vỹ Thủy.

Trong khi nói chuyện tâm sự hàng ngày, tôi được biết ông có nghiên cứu về môn Tử Vi. Thú thật trước đó tôi chưa bao giờ biết qua về môn này, cũng không thấy hứng thú gì hết mỗi khi nghe ai đề cập tới. Nhưng khi nói chuyện với giáo sư Lâm Vỹ Thủy, ông giải thích tôi nghe về Tử Vi Nghiệm Lý, những lý giải hay ho mà ông từng biết qua. Đang lúc ở tù rồi rảnh nên tôi đã chịu khó.. nghe và cuối cùng thì thấy thích. Ông nghĩ ý sẽ chỉ tôi cách an sao trên lòng bàn tay theo phương pháp riêng của ông sau khi nghiên cứu và đúc kết lại thành những bài thơ, phú dễ hiểu...Tôi hoan hỉ nhận lời học.

Phải công nhận thầy chịu khó kiên nhẫn dạy, và trò cũng chịu khó học hỏi... trong một hoàn cảnh hạn hẹp như vậy. Không thấy mặt nhau, ở cách một bên vách tường và chỉ nói chuyện với nhau qua một cái ống nước, lại không có điều kiện giấy bút ghi lại những điều đã học. Tất cả chỉ bằng hình thức học thuộc nằm lòng...Vậy mà sau mấy tháng miệt mài, ông cũng đã chỉ cho tôi thuộc lòng được các sao trong môn Tử Vi và cách an sao trên lòng bàn tay.

Tôi còn nhớ bài đầu tiên ông dạy tôi là cách định vị trí các cung Tí, Sửu, Dần Mão, Thìn, Tị, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi trong lòng bàn tay trái. Bắt đầu là cung Tí ở dưới đốt thứ 3 của ngón đeo nhẫn đếm theo chiều thuận kim đồng hồ mỗi khoảng hoặc đốt là một cung cho đến giáp vòng là đúng 12 con giáp... Rồi thì 10 can Giáp Ất Bính Đinh Mậu Kỷ Canh Tân Nhâm Quý ... v...v... và bài thơ tính Mạng, Cục ...:

Hải, Lư, Lâm, Lộ, Kiếm-Phong oai.
Sơn, Giáng, Thành-Đầu, Bạch, Liễu sai
Tuyền, Ốc, Tích, Tòng, Lưu-Thủy mạc
Sa, Sơn, Bình, Bích, Bạch-Kim bài.
Phúc, Thiên, Đại-Trạch, Thoa, Tang mộc.
Khê-Thủy, Sa, Thiên, Thạch, Hải lai
Hải Thủy, Tuyền Hầu, Sơn khuyển hội
Mã Sa, Khê Hồ, Phúc long hoài

... cho đến bài thơ chỉ cách an vòng sao Thái Tuế như sau:

Thái Tuế quan chiêu, Thiên, Thiếu khuyh.
Tang Môn bi táng, Thiếu Âm bình.
Quan phù khẩu thiết, Tử Phù bỉ.
Tuế Phá hoại vong, Long Đức ninh.
Bạch Hồ thương phòng, Phúc Thiên hảo.
Điếu phòng tiểu cố, Trục vô tình.
Rồi đến bài thơ an vòng sao Lộc Tồn:
Bác sĩ (Lộc Tồn) thông minh, Lục Sĩ quyền.
Thanh Long hỉ khí, Tiểu Hao tiền.
Tướng Quân uy vũ, Tấu Thư phúc
Phi Liêm chủ cô, Hỉ Thần viên.
Bệnh Phù đới tật, Hao khói toả
Phục Bình, Quan Phủ khẩu thiết triền

Rồi thì 14 chính tinh... các phụ tinh, những Cát tinh, bộ Tứ Linh... Lục đại sát tinh... Ngũ Hành: Kim Thủy Mộc Hỏa Thổ... và nhiều câu phú, nhiều "cách" tượng trưng cho một lá số mẫu như các cách: Tử Phủ Vũ Tướng, Cơ Nguyệt Đồng Lương, Sát Phá Tham, Sát Phá Liêm Tham, Cự Cơ Mão Dậu Ngọ Song Hao, Nhật Nguyệt Chiếu Bích, Nhật Nguyệt Chiếu Hư Không Chi Địa, Vô

Chính Diệu...V...V... Ôi thôi quá nhiều luôn.

Ban đầu tôi cảm thấy khó thiết, nhưng càng vào sâu càng thấy khoái và nhiều khi ông thấy tôi mê mãi quá ông cũng hứng chí thức tới gần sáng để chỉ cho tôi... Đến khi tôi đã thuộc lòng hết các câu thơ phú và đã an sao trên bàn tay một cách chính xác và rành rẽ rồi, ông bắt đầu dạy tôi những ý nghĩa căn bản của từng sao trên Tử Vi và các ý nghĩa của những “bộ” sao khi chúng kết hợp với nhau... đồng thời chỉ cho tôi căn bản cách đoán một lá số Tử Vi qua các đại hạn, tiểu hạn. Lưu niên đại hạn, lưu niên tiểu hạn ... Nhờ những căn bản này sau khi tôi được về, khi tìm những sách vở về Tử Vi nghiên cứu thêm, tôi đã dễ dàng lãnh hội được những gì trong sách một cách nhanh chóng.

Đó là kỷ niệm nhớ đời của tôi đối với giáo sư Lâm Vĩ Thủy. Nhờ có ông khai lối chỉ đường mà tôi được biết đến môn khoa học huyền bí này.

Sau này khi về, tôi có đạp xe từ Saigon lên Hóc Môn Bà Điểm để tìm ông. Ông cảm động lắm khi biết tôi đã đạp xe lòng vòng hỏi thăm nhà ông cả buổi trời. Hai chúng tôi ra chợ Bà Điểm ăn sáng và tâm sự một lúc thật lâu. Được biết ông không còn đi dạy được nữa và đang thất nghiệp, hoàn cảnh rất khó khăn, tôi rất là buồn. Không bao lâu sau thì tôi đi vượt biên. Trước khi đi, tôi có gặp ông lần chót và nói thật cho ông biết là tôi sắp đi vượt biên. Tôi đã gửi ông một bao thư biếu ông ít tiền trước khi đi. Thú thật ngoài cách này ra tôi không còn biết cách nào khác có thể giúp ông được, vì thực tế hoàn cảnh ông lúc đó khó khăn quá. Từ đó tôi mất liên lạc với ông luôn.

Sau khi định cư ở Mỹ, tôi đã nhiều lần đăng tìm ông trên internet nhưng không ai biết tin ông ở đâu cả. Khi tôi về VN lần đầu năm 2001, tôi đi lên Hóc Môn Bà Điểm hy vọng kiếm được ông, nhưng chỉ biết ngậm ngùi khi đứng tại Bà Điểm mà không nhận ra đâu là đâu nữa, tất cả đều thay đổi hoàn toàn. Hỏi thăm cũng không ai biết. Tôi chỉ đành buồn bã trở về và chỉ biết thăm cầu xin cho ông luôn được bình an mà thôi.



CHƯƠNG 18

BIỆT GIAM KỶ LUẬT



Tôi muốn dành riêng một chương để nói về những lần tôi bị biệt giam kỷ luật vì tôi nghĩ đây cũng một trong những điều đáng nhớ trong thời gian bị kẹt tại nhà tù Chí Hòa này. Ngoài lần đầu tiên tôi bị phạt kỷ luật không được đồ ăn, rửa ráy 1 tuần lễ khi tôi còn ở biệt giam 2. Trong suốt thời gian ở Chí Hòa, tôi còn bị đi biệt giam kỷ luật thêm 3 lần nữa. Những kỷ niệm này đã xảy ra như

sau:

Vừa từ Kiên Giam 2 đổi vào Kiên Giam 6 bên trong không bao lâu, một đêm tôi đang đi xe chở hàng từ Kiên Giam 9, trong khi đang kéo “xe” chạy về thì bỗng có tiếng la báo động “MA” thật lớn báo hiệu có Cán Bộ trực đi lên, lúc đó tôi đang nắm đầu dây kéo xe về, nên vội vã kéo nhanh hơn một tí thì... dây bị đứt, “xe” và hàng hoá còn nằm chình ình trước phòng Kiên Giam 6 của tôi. Tôi nhảy xuống khỏi song sắt và nói với Trương Phái Hàn:

– Không xong rồi, kỳ này tao dính cháu rồi. Mẹ kiếp. Xui thiệt!

Quả nhiên bên ngoài có tiếng hối hả mở cửa sắt và chưa đầy một phút sau cửa phòng Kiên Giam 6 mở toang, cán bộ Hùng đứng ngay trước cửa hét lên:

– Anh nào vừa quăng dây ra ngoài kéo đồ đây?

Hết còn đường nào chối, vì “tang vật” còn nằm nguyên si ngay phía trước trước cửa với sợi dây bị đứt. Tôi nhận ngay:

– Tôi.

– Đi ra ngay. Chỉ mặc quần đùi và mang theo chiếu, ca muông ăn cơm và nước uống thôi, không được mang theo thêm gì cả..

Tôi lẳng lẳng làm theo lời của cán bộ Hùng và bước ra ngoài trước cặp mắt buồn bã, ái ngại của Trương Phái Hàn. Hắn dẫn tôi đi lên xuống tầng dưới cùng, rồi rẽ vào một hành lang hẹp qua một khu khác, đi lên tầng lầu 3 ở khu đó và mở toang cánh cửa biệt giam, bên trong không có đèn nhưng nhờ ánh đèn bên ngoài hắt vào nên tôi cũng thấy lờ mờ bên trong trống trơn.

Tên cán bộ Hùng ngồi xuống trước cửa mở khoá một cái cùm lớn ở ngay gần cửa ra vào rồi lấy một cái còng tròn có hai cái khoen nhỏ ở hai đầu, đang nằm gần ngay đó còng cổ chân tôi lại rồi đẩy tôi bước vào. Cái cảm giác đầu tiên tôi nhận được là mùi hôi thối nồng nặc của phân và nước tiểu lâu ngày rơi vãi đâu đó trên sàn không được lau rửa. Khứu giác của tôi đã buộc tôi phải khựng lại mấy giây khi mới bước chân vào. Cán bộ Hùng bên ngoài thúc dục:

– Nhanh lên đi. Anh ngồi xuống rút thanh sắt ngang ra rồi sỏ vào hai cái lỗ trên còng trên chân anh đi. Nhanh lên.

Tôi làm theo lời hắn, rút một thanh sắt dài bất xuyên qua cọc sắt lớn trong phòng được hàn cứng ngắc dưới nền phòng rồi lẳng lẳng tự xỏ vào hai cái khoen nhỏ trên cái còng đeo ở cổ chân. Xong xuôi tôi đứt thanh sắt đó vào lại. Đợi tôi đứt chân vào còng xong xui rồi, cán bộ Hùng ngồi trước cửa thò tay vào khoá ngay đầu thanh sắt gần phía ngoài cửa ra vào với một ống khoá to tổ bố, để tôi không rút chân ra khỏi thanh sắt đó được rồi đóng sầm cửa lại bỏ đi mất.

Còn lại một mình trong phòng biệt giam kỷ luật, chút ánh sáng hắt hiu hồi nãy bên ngoài cũng bị cánh cửa đóng ngăn lại mất rồi! Trong phòng tối om. Tôi dò dẫm dưới nền xi măng lạnh rồi từ từ ngồi xuống, chân trái bị cái còng siết chặt treo lơ lửng trên thanh sắt làm cho tôi ở vào một tư thế đau đớn khó chịu vô cùng. Mọi cử động của tôi giờ chỉ còn tựa vào chân phải. Tôi để ca muông nhựa ăn và bình nước vào sát vách tường và lần mò trải chiếc chiếu. Mùi hôi thối khủng khiếp trong phòng làm tôi lợm giọng muốn mửa. Không biết cái phòng này đã bao lâu rồi không được quét rửa. Ngồi một lúc thật lâu, tuy hai mắt đã quen dần với bóng tối và tuy có chút ánh đèn bên ngoài lọt qua dưới gạch cửa nhưng tôi vẫn không thể thấy gì rõ ràng cả. Chỉ có thể lờ mờ biết đây là một phòng nhỏ, nhưng cũng rộng hơn biệt giam 2 tôi đã ở trước đây. Bên trong hoàn toàn tối thui.

Thanh sắt đặt ngang giữa phòng dài khoảng 1 mét 5, dùng để xoắn ngang các còng chân của tù nhân, được đặt nằm xuyên qua hai cây cọc sắt ở hai đầu hàn cứng dưới nền phòng và cách nền phòng khoảng 2 tấc, vì thế chân trái bị còng của tôi lúc này nằm gác trên thanh sắt cũng ở vị trí cao như vậy, trong khi chân kia thì ở dưới nền phòng... Đồng thời cổ chân trái đeo còng sắt chặt quá, mỗi khi cựa quậy gây cho tôi cảm giác đau đớn khó chịu vô cùng. Đêm đó không cách gì tôi chợp mắt được. Phần vì không quen với tư thế chân dưới chân trên gác lơ lửng trên thanh sắt như thế. Phần vì mùi ẩm mốc hôi thối làm tôi không thể nào có thể ngủ được. Đã vậy chiếc chiếu trải bên dưới cũng không thể nào ngăn cách tôi tránh khỏi tiếp xúc với nền phòng dơ bẩn, nên tôi bị ngứa ngáy toàn thân và chắc là bị kiến cắn nữa mới khổ chứ!

Tôi phải lục đục ngồi dậy, xếp đôi chiếc chiếu và dùng nó làm như một cái quạt để quạt đi bụi đất và kiến nếu có ở dưới nền phòng. Khổ sở cả đêm cứ loay hoay như thế thì làm sao mà có thể ngủ được! Đã vậy đến khuya khi tôi mắc đi tiểu thì lại là một chuyện "lớn" nữa. Tôi biết là cái xô dùng để tiêu tiểu nằm đâu đó trong một góc phòng nên cố gắng léo lẹ cái chân trái bị còng di chuyển xuôi theo thanh sắt lần vào bên trong. Chịu đựng cái còng ở chân trái vặn vẹo gây cho tôi nhiều đau đớn nhưng sau khi di chuyển vào tới bên trong, mò mẫm tìm được cái xô để đi tiểu vào đó, tôi đã không khỏi buột miệng la lên:

– Trời Đất! Như vậy là chết tôi rồi!

Cái xô đầy nước tiểu và phân trong đó!! Như vậy rõ ràng "quý đàn anh" nào ở đây trước tôi đã không "thanh toán" được cái của nợ này trước khi "dời ngai" rồi!! Hèn gì mùi hôi thối không thể tả được. Tôi chán nản lần theo thanh sắt dò dẫm trở lại chỗ chiếc chiếu nằm xuống và cố nín tiểu chứ không biết phải làm sao hơn. Tôi cố nhắm mắt ngủ để quên đi cái thống khổ của cơ thể đòi đi tiểu mà không được thỏa mãn, nhưng không thể nào ngủ được. đành nằm một chỗ đặt hết tâm trí vào việc cầu nguyện.

Tôi trải qua suốt một đêm khó khăn như thế trong phòng biệt giam kỷ luật, cho đến khi nghe

những tiếng động của cửa sắt đầu tiên bên ngoài báo hiệu một ngày mới bắt đầu.

Tuy nhiên cũng phải chờ rất lâu mới nghe có tiếng người đi lại và nói chuyện bên ngoài. Không còn nín nhịn nổi được nữa, tôi lên tiếng gọi:

– Có anh lao động nào ở ngoài không? Tôi có chuyện gấp xin giúp dùm.

Tôi phải la lên mấy lần mới có tiếng đập vào cửa “bình bình”:

– Làm gì mà sáng sớm la dzữ dzậy? Anh mới bị kỷ luật tới đây đêm hôm qua phải không?

Cửa mở ra, anh lao động nạt lớn:

– Có gì mà la um sùm dzậy?

– Xin lỗi đã làm phiền anh, nhưng cái bô của người ở trước đây chưa đổ, nó đầy ắp. Tôi phải nín tiểu suốt cả đêm qua muốn bể bọng đái luôn. Nhờ anh giúp dùm cho đi đổ bô, chứ tôi hết nín nổi nữa rồi.

Anh lao động buồn cười nói:

– Để tui hỏi xin cán bộ xem có cho không? Tui không có quyền. Ráng chờ chút nữa đi.

– Nhờ anh giúp dùm, cảm ơn anh nhiều.

Tuy vậy cũng phải hơn 1 tiếng đồng hồ sau tôi mới được mở cửa cho đi đổ và rửa cái bô đó. Có những chuyện đôi khi rất bình thường nhưng cũng có thể mang đến niềm sung sướng, hạnh phúc thực tiễn mà gần như trước đây tôi không bao giờ để ý tới. Thí dụ như chuyện đi tiểu hàng ngày. Bình thường quá! Có gì đáng nói đâu? Hễ uống nước vào thì phải có lúc đi tiểu, ăn vào thì phải thải chất cặn bã trong người ra. Ai mà chả vậy! Thế nhưng sau khi nín tiểu suốt đêm qua. Nhu cầu được giải phóng lượng nước dư thừa trong cơ thể tôi đã trở thành một đòi hỏi cấp bách đến một mức độ phải gọi là “kinh hoàng”. Nỗi “kinh hoàng” này đã hành hạ tôi suốt đêm qua đến độ tôi đã nghĩ trong đầu là nếu không còn chịu đựng được nữa thì tôi sẽ phải lấy ca ăn cơm ra hứng thay thế rồi tính sau hoặc làm đại trong góc phòng. Tuy vậy tôi cũng đã cố gắng nín và đầu óc ráng suy nghĩ về những chuyện khác để khỏi phải nhớ tới chuyện đó nữa.

Cũng may cuối cùng tôi đã nín được đến khi lao động tù mở cửa cho tôi đi đổ cái “cửa nợ” và giải quyết “bầu tâm sự” nặng nề đó. Anh lao động dẫn tôi đến một hồ nước lớn rồi bỏ đi làm chuyện khác, anh dặn tôi không được đi đâu, sẽ trở lại ngay. Thú thật không còn gì có thể diễn tả hết nỗi khoan khoái khi tôi có thể thải được lượng nước dư thừa trong người ra lúc đó cả. Nhu cầu sinh lý tự nhiên của con người đôi khi đơn giản chỉ có vậy, nhưng nếu không giải quyết được đúng lúc khi cần thiết cũng sẽ trở thành một nỗi đau khổ ngay. Cái lý lẽ này trước đây tôi chưa bao giờ hiểu thấu một cách rõ ràng như hiện nay... Sau khi rửa ráy cái bô, ngó qua ngó lại không thấy

cán bộ, cũng không thấy lao động đâu hết, tôi làm một màn tắm dã chiến liền. Ở tù cũng lâu rồi, phải biết chộp lấy thời cơ chứ. Tất cả những tiện nghi tối thiểu này bây giờ tôi không còn có quyền tự quyết định được, vậy thì lúc nào có thể thì tôi không bỏ qua cơ hội tận dụng nó đâu. Xối được mấy gáo nước đầy và kỳ cọ sơ sịa, chưa kịp hưởng cái thoải mái của việc “được tắm” gì cả thì anh chàng lao động tới. Anh ta thấy tôi đang tắm thì lật đật chạy tới la lên:

– Anh sao ẩu quá, dám tắm khi chưa có lệnh vậy?

– Thông cảm chút đi anh, đêm qua nằm trong biệt giam dơ dáy quá, tôi bị ngứa hết cả mình mẩy. Thấy không có cán bộ, không có anh nên xối đại mấy gáo cho sạch bớt, chứ chịu không nổi.

– Anh ở đâu khu nào tới vậy? -Anh lao động hỏi, giọng có vẻ dịu lại.

– Tôi ở bên Kiên Giam khu ED, còn khu này là khu nào vậy?

– Bên đây là khu I.

– Ủa tôi nghe nói khu I này nhốt tù nữ không mà?

– Đúng rồi. Thôi anh lẹ lên đi. Hên cho anh hôm nay là Chủ Nhật, cán bộ trực ở dưới tầng dưới, không có ở đây.

Tôi nghe nói vậy nên chộp thời cơ liền:

– Nếu không có cán bộ ở đây, anh thông cảm cho tôi tắm rửa chút nữa đi. Còn cái phòng biệt giam trên đó dơ quá, anh cho tôi rửa phòng luôn được không?

– Trời đất! Anh này bị biệt giam kỷ luật mà ăn nói nghe ngon quá há? Anh bị tội gì, ở bao lâu rồi?

Tôi lân la làm quen:

– Bị ghép tội chính trị. Ở hơn một năm rồi. Tôi tên K. còn anh?

– Tôi tên Điền. Tôi ở đây hơn 4 năm rồi. Tội hình sự. Cũng gần mãn án. Anh tội Chính trị hả? Vậy thì anh dữ dằn thiệt há? Dám làm chính trị há?

Tự dưng Điền đưa tay ra bắt tay tôi và giọng có vẻ cởi mở hơn.

Tôi bắt tay anh, thành thật nói:

– Thật ra tôi có làm chính trị em gì đâu? Họ nghi ngờ gì đó rồi bắt vào đây thôi.

Điền xua tay, ngó quanh quất rồi nhỏ giọng nói:

– Anh tắm đi. Vừa tắm vừa nói cũng được. Tôi nói thiệt anh nghe, đám tù hình sự tui tui nể nhất là mấy ông làm chính trị. Họ dám đứng ra làm chính trị chống chính quyền rồi bị bắt... công nhận

gan thiệt. Bên chỗ tui không có nốt tù chính trị, nhưng thỉnh thoảng có mấy người tội chính trị bị kỷ luật qua đây. Thôi được rồi. Anh cứ tắm đi, chút nữa tui trở lại. Hôm nay cán bộ trực quen dzới tui, “ông” giao hết cho tui trên này còn “ông” ở dưới chơi bóng chuyền rồi.

Nói xong Điền bỏ đi. Tôi vừa tắm vừa ngẫm nghĩ số mình cũng còn hên thiệt và không khỏi nhớ lại năm 1974, lúc tôi còn trong quân đội, một hôm ra phố Phan Rang đến nhà một người bạn chơi, tình cờ gặp một ông thầy bói gốc Chăm đang xem cho người nhà của bạn tôi. Mọi người rủ tôi để cho ông ta xem luôn. Ông thầy bói xem tướng mặt, tướng đi của tôi rồi nói với tôi rằng:

– Số cậu tuy gặp nhiều khó khăn, nạn tai trong đời, nhưng đừng lo. Cậu đi đâu cũng được người bề trên che chở và gặp “quới nơn” giúp đỡ cả. Số của cậu tôi chỉ có thể tóm gọn lại bằng câu: “Tiền Hung Hậu Kiệt”, việc dữ dằn, hung hiểm đến đâu xảy ra cho cậu cũng sẽ từ từ được cứu gỡ để trở thành tốt đẹp hết. Cậu đừng lo.

Ngày tháng trôi qua, cuộc đời tôi quả thật đã trải qua nhiều hung hiểm và đã luôn gặp được người tốt cứu giúp. Lời ông thầy bói Chăm ngày xưa, nghiệm lại tôi thấy đúng thật, không sai vào đâu cả. Kể từ khi vào Chí Hòa đến giờ, tôi đã gặp nhiều người tốt hơn người xấu, ngay cả vào những lúc bi đát nhất, vẫn có một “cứu tinh” nào đó xuất hiện kịp thời để cứu giúp tôi đúng lúc. Những khi tôi xuống tinh thần, sau khi cầu nguyện và nhớ tới số: “Tiền Hung Hậu Kiệt” của thầy bói đã nói, tôi tự an ủi và lướt qua đi những giây phút tinh thần sa sút như thế. Chuyện ngày hôm nay cũng thế. Đi biệt giam kỷ luật, cũng gặp được anh Điền lao động này. Nghĩ như thế, tôi thấy an tâm lắm.

Ngày hôm đó, Điền còn cho tôi rửa phòng và khi cùm tôi lại, anh ta đã lựa một cái còng lớn hơn nằm trong góc phòng cho cổ chân tôi đỡ bị cán mỗi khi di chuyển. Cái còng đem qua cán bộ Hùng còng tôi nhỏ quá, đã siết chặt và để lại một vết sưng đỏ quanh cổ chân trái, tôi phải đổi qua chân phải lần này chứ chân trái đã bị thương đau quá rồi. Quả nhiên với cái còng lớn này, tôi thấy ít bị đau hơn. Thật là đỡ quá.

Những ngày còn lại ở biệt giam kỷ luật không còn là một cực hình với tôi nữa. Ngoài vấn đề di chuyển khó khăn vì bị vướng cái còng và khi ngủ khó xoay trở... những sinh hoạt còn lại trong ngày ở biệt giam kỷ luật tôi cũng quen dần. Nhờ thời gian ở Biệt Giam 2 trước đây quá khắc nghiệt, nên sự thích nghi với môi trường, hoàn cảnh ở biệt giam kỷ luật này cũng không đến nỗi ghê gớm lắm. Tôi cứ tự an ủi để cổ vũ tinh thần: “Biệt giam ở đây còn rộng hơn biệt giam 2 nhiều và không nóng lắm. Mình đã ở biệt giam 2 được thì ở đây không nhằm nhò gì”.

Chỉ có một điều thật sự làm khó tôi: Đó là vấn đề bài tiết hàng ngày. Vì không đứng lên được một cách tự nhiên khi một chân bị còng trên thanh sắt cách mặt đất khoảng hai tấc, khi đi tiểu tôi phải quì xuống cầm bô lên hứng để tránh văng tung toé ra ngoài. Lúc cái bô chưa đầy thì không sao, nhưng sau 4, 5 ngày thì việc bưng bô lên tiểu không còn là việc dễ dàng cho tôi nữa, lỡ xảy tay

làm đổ một cái thì chỉ có nước chết luôn, nên đành phải quỳ xuống, kê thật sát vào rồi “xả” ra từ từ cho khỏi văng vãi ra ngoài.! Còn việc đi tiêu thì đúng là cả một vấn đề phiền toái đối với tôi chứ không phải là chuyện đùa.

Khi đi tiêu, chân phải tôi bị còng trên thanh sắt không chạm đất, sức nặng cơ thể của tôi phải chịu vào chân trái và hai bàn tay chống dưới nền phòng. Cứ ở vào một tư thế lom khom của hai cánh tay và bàn chân trái chống chỏi như vậy, chỉ một lúc là đã cảm thấy rất mỏi rồi. Nên tôi đợi đến lúc hết nhịn mới bắt đầu đi tiêu để không phải chịu với tư thế lom khom lâu, cho đỡ mỏi hai tay. Chuyện rơi vãi ra nền phòng là một chuyện khó tránh được! Tôi phải tập đi tiêu tiểu vào ban ngày mà thôi. Tránh uống nước nhiều buổi chiều. Ban đêm tránh tối đa nhu cầu này, mỗi khi cảm thấy cơ thể đòi hỏi thì tôi lại tập trung đầu óc suy nghĩ chuyện khác hoặc cầu nguyện cho quên đi đòi hỏi đó, vì ban ngày dù cho phòng tối nhưng vẫn còn thấy mờ mờ nhờ chút ánh sáng từ bên ngoài len qua gạch cửa, còn ban đêm thì tất cả chỉ hoàn toàn nhờ vào xúc giác, phải sờ soạng trong bóng tối nên lại càng bất tiện lắm khi bắt buộc phải giải quyết nhu cầu sinh lý tự nhiên này vào ban đêm.

Tôi nêu lên vấn đề này ở đây để cho thấy rằng vào lúc bấy giờ cuối thế kỷ 20, khi toàn thế giới đang tranh đấu cho nhân quyền và đang đề cao giá trị của con người thì đất nước chúng tôi, giá trị con người còn đang ở vào một thời điểm xa lắc xa lơ nào đó, chứ không phải ở vào thời điểm văn minh hiện tại. Tù nhân nơi đây một số hình như không còn được coi là con người nữa. Trong đâu đó ở khắp các nhà giam vào lúc đó tại VN (tôi chắc bây giờ cũng vẫn vậy!), một số tù nhân bị đối xử như con vật. Nếu có ai đó không đồng ý với lời nhận xét này của tôi, thì xin giải thích dùm tôi cái cảnh tù đày, hạn chế cả việc tiểu tiện, tắm rửa như vậy... mà thí dụ là biệt giam 2, biệt giam kỷ luật tôi đã trải qua ở Chí Hòa có còn là một đối xử giữa con người với con người nữa hay không?

Ngay chính tác giả Henry Charriere trong tác phẩm “Papillion” sau khi vượt ngục thất bại, bị bắt nhốt vào biệt giam kỷ luật cũng không đến nỗi bị đối xử tồi tệ như vậy (Xin đọc lại truyện và xem lại phim Papillion). Một thí dụ khác vào năm 1981, tôi đi vượt biên thất bại bị bắt đưa về kinh thứ 11, đã bị nhốt vào những chuồng bằng cây tràm, những tù nhân trong đó sống chen chúc trong một phạm vi chật hẹp như những con vật. Đúng như vậy. Tôi không nói ngoa chút nào cả! Nếu đem so sánh những chuồng nhốt người bằng cây tràm đó với những chuồng khỉ, chuồng súc vật khác ... thì thật không còn một hình tượng nào khác có thể so sánh chính xác cho bằng.

Tôi không làm chính trị. Nhưng những nhận thức đấu tranh, phê phán, chống đối về chính trị tự nhiên phát sinh ra trong những lúc giá trị con người của tôi, của những người chung quanh mà tôi đã chứng kiến... bị chà đạp tới mức độ vô cùng tận như vậy... May mắn thay, dù thể xác tôi có bị đầy đọa và hạn chế đủ thứ, nhưng có một thứ không ai có thể hạn chế tôi được: Đó là sự suy nghĩ của tôi. Nhờ thế tôi còn phân biệt được đâu là chân thiện mỹ, đâu là hạnh phúc, khổ

đau... đâu là thật đâu là giả. Tôi không cần ai tuyên truyền. Hãy hành động cho tôi xem. Chứng minh tôi thấy. Sự suy nghĩ của tôi lúc đó sẽ phán đoán được. Chứ miệng nói tốt trăm ngàn lần, có tuyên truyền tốt trăm ngàn lần, nhưng hành động thực tế thì khác xa với lời nói, khác xa với sự tuyên truyền đó thì sự suy nghĩ của tôi cũng sẽ có cái nhận xét thích nghi với hành động đó.

Trong tù tôi đã nghe quá nhàm cái câu: Các anh sẽ được đối xử Nhân Đạo... Đảng và Nhà Nước luôn luôn chủ trương khoan hồng nhân đạo... Xin làm ơn chỉ cho tôi khoan hồng Nhân Đạo ở chỗ nào khi nhốt một người mút chỉ, vô thời hạn mà không có một lời giải thích. Tôi đã làm nên tội gì mà bị nhốt một cách không minh bạch như vậy?? Nhân Đạo ở chỗ nào khi một con người bị nhốt, ăn, ngủ, iả, đái trong một môi trường chật hẹp tăm tối, hôi thối như một chuồng súc vật như vậy?? Trước đây tôi đã đọc trong sách báo đâu đó, có ai viết như sau:

“Muốn xem một đất nước văn minh tới đâu, hãy vào xem các nhà tù của họ”.

Theo tôi, ở vào một phạm trù nào đó, hình như câu này không phải là một câu nói sai.

Ở đó đúng một tuần thì mới được ra tắm rửa và đồ bỏ một lần. Mỗi ngày khi Điện phát cơm, tuy có công an cán bộ khu I đi theo, nhưng hẳn ta ngại hôi thối đâu bao giờ đến gần cửa biệt giam. Tôi lần theo thanh sắt kéo lê cái chân bị còng ra mé cửa để nhận phần cơm hằng ngày. Điện luôn luôn dẩu sẵn thức ăn như muối mè, cá khô... trong góc thùng đựng cơm. Anh kín đáo để thức ăn vào ca nhựa đựng cơm của tôi, trước khi xúc cơm vào ca phủ kín thức ăn lại cho tôi... và hôm nào Điện cũng nhét vội hoặc quăng vào cho tôi một gói nylon nhỏ đựng mấy điếu thuốc rê và vài que diêm trong khi khoá cửa lại.

Tôi không có dịp nói chuyện nhiều với Điện được nữa từ sau lần đầu tiên gặp anh, những lần sau anh mở cửa đều có cán bộ đi theo. Chỉ thỉnh thoảng thấy cán bộ không chú ý, tôi nói nhỏ: “Cám ơn anh” hoặc “khoẻ không?” Vậy thôi!

Cũng may mắn cho tôi, tình người vẫn còn có trong chốn tối tăm này! Phật Trời vẫn xót thương tôi đã gởi Điện; một người tù hình sự được ra lao động; đến giúp tôi trong những lúc ngặt nghèo nhất... Một người trước đây tôi chưa bao giờ biết và không rõ anh bị tội hình sự gì, nhưng những tội lỗi anh phạm lúc xưa vẫn không làm mất đi tình người đầy ắp trong anh. Cám ơn Phật Trời. Giữa chốn tận cùng này, tình người vẫn có chỗ để thăng hoa. Cám ơn Điện. Tôi sẽ mãi biết ơn sự giúp đỡ của anh.

Lần thứ hai tôi bị bắt đi biệt giam kỷ luật khi có chiến dịch xét phòng bất ngờ, lần này phải nói là đấm tù tụi tôi ở các phòng Kiên Giam hầu như bị “dính chấu” hết. Phòng nào cũng có người bị bắt vì tàng trữ “đồ lậu” hết. Riêng phòng tôi bị khám phá một cọng kẽm dài dùng để đón bắt xe từ trên lầu đi xuống qua lỗ cầu tiêu, một cuộn dây đi xe. May quá đồ làm lửa tôi dẩu trong cán bàn chải đánh răng và mảnh kiếng soi dẩu trong kẻ nút của bồn nước rửa mặt chúng không phát

giác được. Khi cán bộ Hùng hỏi:

– Máy đồ này của ai?

– Của tôi.

– Lại cũng là anh nữa. – Tên Hùng nhìn tôi hần học.

Trong phòng lúc đó có Tôi, Trương Phái Hàn và Lê Thành Cát, cả 3 đều có xài đồ cấm này, nhưng tôi là thành chủ động trong mấy vụ cấm đoán này đâu thể để tụi nó chịu được. Còn nếu không ai đứng ra chịu thì cả 3 sẽ đi biệt giam kỷ luật, thôi thì một mình tôi chịu cho rồi.

Lần này tôi đã rút kinh nghiệm từ lần trước, nên trước khi lấy ca ăn cơm, bình nước và chiếc chiếu ra khỏi phòng, tôi đã lẹ làng dẩu bịch muối mè đậu phộng và một gói thuốc rê nhỏ đã chuẩn bị sẵn sàng vào cái ca nhựa, đẩy nắp lại rồi bước ra ngoài. Tên Hùng dẫn tôi ra ngoài đi vòng vòng qua khu I. Hỏi một cán bộ trực bên khu I, định gửi nhốt kỷ luật tôi bên đó như lần trước, nhưng cán bộ trực bên khu I cho biết tất cả biệt giam bên đó chật hết người rồi. Tên Hùng có vẻ bực mình lắm, hần càu nhàu luôn miệng rồi dẫn tôi về lại khu ED, lên tầng 2 mở cửa biệt giam 3 và đẩy tôi vào.

Trong khi chờ cán bộ Hùng mở cửa Biệt Giam 3, tôi không thể không nhìn qua “căn nhà cũ” biệt giam 2 trước đây tôi đã ở hơn 10 tháng rưỡi. Không biết bây giờ người nào đang ở trong đó. Bỗng dưng tôi cười một mình khi tưởng tượng ra người đang bị nhốt trong biệt giam 2 đang bày ra trò chơi với những con kiến để tiêu khiển giết thì giờ giống như tôi trước đây. Nếu quả đúng như vậy thì thiệt là ngộ...

Biệt giam 3 rộng hơn biệt giam 2 nhiều nhờ có chiều sâu ăn theo cạnh của một góc Chí Hòa. Khi tôi bước vào đã có một người đang ở trong đó rồi. Anh chàng này khoảng 30 tuổi, tướng tá cao ráo khá đẹp trai. Sau khi chào hỏi xã giao, té ra khi tôi còn ở biệt giam 2 lúc sau mùa Noel năm ngoái không bao lâu, anh chàng này đã chuyển đến đây rồi nhưng anh rất kín đáo, không nói chuyện nhiều, nên dạo đó tuy ở kế bên nhưng sau mấy lần tôi tìm cách làm quen chuyện trò mà thấy anh không hưởng ứng lắm nên tôi cũng thôi không làm phiền anh nữa. Chỉ biết anh bị bệnh Xê Tê. Đồng thời gian với anh, tôi còn nhớ một người nữa bên biệt giam 1 chỗ Thủ Thiêm ở lúc trước cũng vào gần như xê xích với anh chàng này mấy ngày, với tội Kinh Tế “Âm Mưu Cướp Đoạt Tài Sản Nhà Nước” cũng ít nói lắm nên tôi không biết gì nhiều về hai người này. Bây giờ có dịp vào đây mới biết và như vậy tính tới giờ phút này anh ở biệt giam 3 ít nhất cũng 8, 9 tháng rồi chứ không ít.

Chúng tôi chào hỏi xã giao xong, tôi kể cho anh nghe tôi bị phạt kỷ luật và vì các biệt giam kỷ luật đã đầy ắp hết rồi, nên mới bị nhét vô chỗ này, vô tình làm cho anh chật chội thêm. Khi nghe tôi nói đã ở bên biệt giam 2 trước đây và chuyển xuống khu Kiên Giam. Anh hỏi tôi:

– Anh biết Bác Sĩ Hoà ở Kiên Giam 1 không?

– Biết chứ! Tôi ở chung Kiên Giam 1 với ông cho đến ngày ông chuyển đi mà, sao không biết.

Người ở Biệt Giam 3 nói:

– Tôi cũng ở chung với Bác Sĩ Hoà khoảng 10 ngày trước khi lên đây.

Tôi chợt nhớ ra tên một người và buột miệng kêu lên:

– Như vậy anh là Thái Ngọc Lợi phải không?

– Đúng, tôi là Thái Ngọc Lợi đây. Sao anh biết?

– Tôi ở Kiên Giam 1 chung với Bác sĩ Huỳnh T. Hoà, anh Nguyễn Phước Lộc và Trần Văn Ngô họ có kể cho tôi nghe trước khi tôi vào Kiên Giam 1, anh đã ở chung với họ và sau đó bị chuyển lên biệt giam.

Thái Ngọc Lợi hỏi tôi thêm:

– Anh có biết ai là Nguyễn Sĩ Trí không?

Tôi ngạc nhiên:

– Tôi biết chứ! Thành Nguyễn Sĩ Trí này chung vụ với tôi, bị nó mà tôi mới vào đây...

Thái Ngọc Lợi nhìn tôi cười cười:

– Vậy thì tôi biết anh là ai rồi. Anh là “Hai Ga” phải không?

Như vậy thì quả là hay thiệt. Đúng! Hai Ga chính là tôi. Sáu Khổ cũng chính là tôi. Ở bên dưới khu Kiên Giam mỗi khi “họp chợ” hoặc đi xe... bị cán bộ bắt đi biệt giam kỷ luật, thì danh hiệu dùng trước đó thường là bị “bể”, nên sau khi đi biệt giam kỷ luật về, chúng tôi phải thay đổi tên gọi khác để liên lạc với nhau. Vì thế sau lần đi biệt giam lần thứ nhất về tôi đã đổi danh hiệu là Hai Ga trong sinh hoạt hằng ngày với tù, vậy mà anh chàng Thái Ngọc Lợi này ở tuốt trên biệt giam 3 cũng biết. (Sau này qua mấy phen đang liên lạc với nhau bị cán bộ phát giác, tôi còn thay đổi danh hiệu khác nữa). Tôi hỏi anh tại sao biết được tôi là Hai Ga?? Anh nói thành Hồng Vân (Nguyễn Sĩ Trí) có lên nằm chung với anh kể cho biết. Ngoài ra anh còn biết nhiều người ở dưới khu Kiên Giam nữa, vì thỉnh thoảng có người đi biệt giam kỷ luật lên hoặc là nằm chung biệt giam 3 với anh, hoặc là ở biệt giam 1 đối diện... nên tin tức dưới khu Kiên Giam anh biết khá nhiều.

Cả hai chúng tôi cùng cười xoà.

Anh chàng Thái Ngọc Lợi này người Huế, nằm trong tổ chức chính trị Liên Minh Việt Nam Tự Do. Vụ chính trị này khá lớn và có dính líu tới Phật Giáo. Thượng Toạ Tuệ Sỹ cũng bị bắt trong vụ

này.

Thái Ngọc Lợi rất sùng đạo Phật và ham mê võ thuật. Dù điều kiện sinh hoạt nơi biệt giam khắc nghiệt như vậy, nhưng mỗi ngày anh vẫn thường xuyên đi một bài quyền hoặc luyện tập những thế võ nào mà anh ưng ý trước đây.

Thái Ngọc Lợi rất kín đáo và e dè đủ thứ. Tuy nhiên ở vào hoàn cảnh bị khép tội Chính Trị như anh, e dè dặt cũng là một điều đúng, vì trong tù làm sao có thể tin ai được. Anh cùng chung một tổ chức với Thanh Đa (Phan Văn Ty người ở cùng biệt giam 2 với tôi trước đây). Mãi sau này tôi mới được biết khi ra Toà, Thái Ngọc Lợi bị án 7 năm, Phan Văn Ty bị án Chung Thân, sau khi ra Toà lần thứ hai, án của Phan Văn Ty giảm xuống còn 18 năm.

Đêm đó chúng tôi đã số nói chuyện văn học. Kiến thức của Thái Ngọc Lợi rất uyên bác, anh kể cho tôi nghe về thầy Tuệ Sỹ là người mà anh rất kính phục, phân tích những bài viết của Phạm Công Thiện, bàn về triết lý Á Đông của Krishnamurti... của Herman Hess. Chúng tôi nói chuyện về những bài thơ của Tuệ Sỹ, Bùi Giáng, của Hoài K., ngay cả thơ Nguyễn Sa và Nguyễn Tất Nhiên... đêm đó là một đêm đáng ghi nhớ giữa tôi và Thái Ngọc Lợi Tôi không còn có cảm giác là mình đang bị phạt kỷ luật nữa.

Thái Ngọc Lợi cho tôi biết người ở Kiên Giam tội Kinh tế vào biệt giam 1 cùng khoảng thời gian với anh lúc trước mà tôi biết, đã chuyển đi nơi khác rồi. Bây giờ có một người khác vào cũng tội xê tê, nhưng anh không biết rõ ở tổ chức nào và cũng không tiện hỏi.

Còn biệt giam 2 của tôi ở lúc trước đang nhốt một tay tổ chức vượt biên hạng gộc rất nổi tiếng. Tay tổ chức vượt biên này tên Đỗ Kiến Chương, biệt danh trong giới vượt biên là Út Thìn bị bắt với tội danh "Tổ Chức Vượt Biên Có Vũ Khí". Sau khi bị bắt, số lượng vũ khí bị tịch thu của tổ chức này là số lớn nhất từ trước tới giờ trong giới vượt biên. Tay Đỗ Kiến Chương này mới cưới vợ không bao lâu, vợ có quốc tịch Pháp nên đi qua Pháp trước theo diện bảo lãnh. Hắn dự định làm xong mấy chuyến nữa rồi mới đi sau. Đỗ Kiến Chương rất giàu nhờ đánh nhiều chuyến vượt biên thành công trước đây, uy tín trong giới tổ chức vượt biên của anh chàng này rất cao. Ngay trong tù Chí Hòa không tay cán bộ công an nào là không ăn tiền của Đỗ Kiến Chương này cả, ngày nào cũng có công an, lao động tới rù rì bàn tán to nhỏ với hắn ta. Chắc chắn là Đỗ Kiến Chương đang tìm cách lo bên ngoài. (Sau này tôi mới biết Đỗ Kiến Chương đứng đầu trong cùng một tổ chức vượt biên với một người bạn mà tôi quen khi cùng ở trại tị nạn Pulau Bidong tên Trà Văn Gỏi, là giáo sư trung học môn Vạn Vật. Cùng thời gian này anh bạn tôi đang ở cùng tầng 2 khu ED, nhưng ở ngoài phòng tập thể. Hiện nay anh Trà Văn Gỏi định cư tại North Carolina viết sách và làm báo với bút hiệu Trà Nguyễn mà thỉnh thoảng tôi cũng có tham gia đóng góp bài vở. Đỗ Kiến Chương ra toà bị kết án 11 năm, còn anh bạn tôi bị 9 năm. Sau khi lên rừng lao động anh bạn tôi vượt ngục về sau đó đi vượt biên thành công).

Tôi ở biệt giam 3 chung với Thái Ngọc Lợi một đêm. Qua sáng hôm sau, khi cán bộ Hùng lên mở cửa khu tập thể cho lao động ra làm việc xong, hẳn lên mở cửa biệt giam 3 dẫn tôi đi qua lại khu I. Vậy mà tưởng kỳ này bị phạt kỷ luật lên gặp Thái Ngọc Lợi ở chung với anh ta ở biệt giam 3 thì đỡ buồn quá!! Thôi thì đành vậy. Tuy nhiên chỉ một đêm nói chuyện với Thái Ngọc Lợi cũng gây cho tôi nhiều ấn tượng tốt về anh.

Cán bộ Hùng dẫn tôi vào một phòng biệt giam kỷ luật ở tầng lầu 2, khu I. Rút kinh nghiệm ở lần trước, lần này mới vừa bước vào phòng biệt giam tối om, tôi đã ngồi ngay xuống mò mẫm dưới nền phòng gần cửa, chụp vội mấy cái còng nằm lầy lắt ở đó và làm một cuộc so sánh đo lường chớp nhoáng bằng cách chồng 3 cái còng lên nhau, dùng mấy ngón tay rà sát trong lỗ hổng của mấy cái còng để đoán xem cái còng nào rộng nhất rồi tự động tròng vào cổ chân, chứ không để tên Hùng còng cho tôi nữa. Lần trước hẳn đã chọn cho tôi cái còng nhỏ quá, cổ chân tôi bị siết đau điếng mỗi khi nhúc nhích chân, chỉ sau một đêm bị còng mà cổ chân trái của tôi bị thương, sưng lên đỏ hồng!

Ở tầng 2 khu I lần này, tôi không gặp có cơ may gặp lại Điền, anh chàng lao động tội hình sự tốt bụng lần trước nữa, vì anh ở tầng 3. Thay vào đó một lao động khác nhát cáy và ít nói quá. Mỗi bữa anh ta chỉ lên phát cơm cho tôi rồi đi mất, tôi tìm cách gọi chuyện và hỏi thăm về Điền, nhưng anh ta chỉ lắc đầu, ra dấu có cán bộ đứng đằng sau nên không trả lời tôi gì cả. Tuy bị hạn chế đi lại vì bị còng dính vào thanh sắt và những khó khăn về bài tiết... tôi không cảm thấy quá khó khăn nữa, hình như những khổ cực chịu đựng trước đây ít nhiều đã trui luyện cho tôi sự chịu đựng với nghịch cảnh này rồi.

Khuya hôm đó, nằm một mình trên biệt giam kỷ luật tầng 2 khu I, buồn quá tôi hát thật lớn một bài nhạc mà tôi ưa thích: “Em, anh van em.. một lần cuối. Đừng trách anh, đừng giận anh nhé em... .. Nếu ngày mai lỡ chúng mình xa nhau, anh xin dẫu đời ngàn năm lạnh giá. Nếu, ngày mai nếu chúng mình xa nhau. Anh xin muôn kiếp yêu em mà thôi “... Tôi say sưa hát như thể trút hết bao nỗi niềm vào lời ca cho vui bớt đi nỗi buồn hiện tại. Sau khi hát xong bài ca khoảng mấy phút sau, bỗng có tiếng la của một giọng nữ vọng tới nơi tôi:

– Anh Sáu Khổ đó phải không?

Thật quá ngạc nhiên, đây là khu I tù nữ, tôi đâu quen ai bên này:

– Phải.... Sáu khổ đây Ai đó?

– Nhỏ nè ... Anh đặt tên cho em là Nhỏ đó ... Nhớ chưa? Nhỏ hời ở bên khu ED đó. Nhớ quá hà hà ...

Trời đất! Quả là một chuyện ngộ thiệt. Cô bé “Nhỏ” này người Việt gốc Hoa bị bắt về tội vượt biên khoảng 20 tuổi, khi vào Chí Hòa cứ khóc hoài. Mỗi tối tôi và mọi người bên dãy tù nam phải an ủi

cô cho cô đừng buồn. Chính tôi đặt cho cô danh hiệu “Nhỏ” để dễ xưng hô qua lại. Trong tất cả các bài hát mà cô hát trước đây trong lúc “họp chợ” khi cô còn ở bên khu Kiên Giam ED, bài hát *Sương Trắng Miền Quê Ngoại* là bài cô hát hay vô cùng, đến nỗi mỗi đêm tôi hay yêu cầu cô hát cho nghe hoài mà không chán, thì làm sao tôi có thể quên cô Nhỏ này cho được. Sau khi đám tù nữ đầu tiên bị đổi đi, tôi tưởng cô đã ra lao động hoặc được thả về rồi, ai ngờ lại bị di chuyển qua khu I này cho đến nay. Mừng quá tôi la lên:

– Nhớ rồi... Sáu Khổ đây... Nhỏ khoẻ không? Hát bài *Sương Trắng Miền Quê Ngoại* cho nghe đi... Nhớ quá hà...

Từ xa có tiếng Nhỏ vang tới:

– Ráng giữ sức khoẻ ngheee... Nhớ quá hà...

Ở trong Chí Hòa, câu nói trống không: “Nhớ quá hà”, chữ “hà” được kéo thật dài... khi các tù nhân liên lạc với nhau từ xa là một câu rất quen thuộc. Gần như ai cũng biết. Tôi nghe mà thấy vui trong lòng lắm. Đấy! Chỉ có thế, đám tù chúng tôi từ phòng này đến phòng kia, chỉ có thể liên lạc diễn tả sự quan tâm cho nhau bằng những câu thăm hỏi đơn sơ, nhát gừng như thế thôi.

Mấy phút sau, có tiếng hát của Nhỏ văng vẳng đến:

“Lội bùn dơ bằng lau lách xuyên đêm, *Sương trắng* rơi vai tôi buốt lạnh mềm, Chim muôn buồn rủ nhau bay về đâu, ngẩn ngơ lũ vợ gọi nhau... Mẹ biết bây giờ con đang ngồi hổ nhỏ, gió hện mưa thề một khi con về quê ngoại xưaBạn hành quân nên khó thăm nhau, nhưng có nhau như hơi thở vào đời.....”

Tôi lắng nghe hết bài ca của Nhỏ hát. Thường thức từng lời, từng chữ bài hát mà tôi yêu thích. Cái cảm nhận và sự rung động của tôi lúc bấy giờ còn thấy hay hơn là đang nghe bất cứ một ca sĩ nổi tiếng nào đang hát nữa. Quả đúng như vậy! Sau này khi có dịp nghe Quang Lê và ngay cả Duy Khánh hát bài này, tôi không có cái rung động như những lúc nằm trong tù nghe Nhỏ hát.

Tiếng Nhỏ vọng đến sau khi hát xong:

– Có nghe không ...? Ngủ ngon nghe Sáu Khổ.

– Nghe rõ lắm. Hay quá hà ...Nhỏ ngủ ngon nghe.

Cám ơn em, Nhỏ! Anh thật sự cám ơn em đã mang đến cho anh Sáu Khổ này quên đi được những giây phút hiện tại, quên đi cái công khắc nghiệt nơi chân đang làm khó khăn mỗi khi anh trở mình. Cám ơn lời ca của em đã an ủi anh trong thoáng chốc. Tôi còn nhớ và ghi lại cảm giác này qua bài thơ nho nhỏ sau:

Đêm trong tù nghe hát

Cựa mình, dựa lưng lên nỗi đau
Lắng nghe tiếng hát giữa đêm sâu
Ngỡ như đang trở về quê Ngoại
Sương xuống vườn sau, trắng liếp rau
Cám ơn đời vẫn còn có em,
Cám ơn giọng hát thật êm đềm
Nửa khuya tiếng hát len vào ngục
Vọng xuống trần ai nghe nhớ thêm.

Trong thời gian bị kỷ luật ở đó, mỗi đêm thỉnh thoảng nghe tiếng Nhỏ hát tặng tôi cũng thấy an ủi và ấm lòng lắm. Đêm cuối trước khi chấm dứt thời gian bị kỷ luật, đợi thật khuya, chung quanh im lặng hết. Tôi nằm áp tai sát xuống nền biệt giam một lúc thật lâu để chắc chắn không nghe có tiếng bước chân nào đi lên. Rồi gọi từ giã cô:

– Nhỏ ơi! Mai về rồi... Ráng giữ sức khoẻ nghe... Nhớ quá hà...

Một lúc sau có tiếng cô đáp lại:

– Anh cũng vậy... Ráng giữ sức khoẻ nghe... Nhớ quá hà...

Sau đó cô hát cho tôi nghe lại bài “Sương Trắng Miền Quê Ngoại” lần chót như để giã biệt.

Đó là một kỷ niệm khi tôi bị biệt giam kỷ luật cùng giò lần thứ hai tại khu I. Tôi vẫn nhớ mãi cô bé người Việt gốc Hoa này. Sau này khi tôi được thả về, không biết ai nói mà cô biết và không ngờ cô còn giữa địa chỉ, có đến nhà thăm tôi. Gặp tôi cô mừng lắm, kể lại những mẩu chuyện trong tù huyền thuyên. Tôi hỏi cô còn ý định đi vượt biên nữa không. Cô nói sợ quá chắc không dám đi nữa đâu, rồi cười. Nụ cười thật hiền.

Lần thứ ba tôi bị đi biệt giam kỷ luật khi đang ngồi vắt vẻo hát trên song sắt. Đúng ra hôm đó tại tôi y y quá, có kiếng soi hết mà tôi lại không chịu canh cho kỹ. Lúc đó cũng khuya lắm rồi, chợ cũng đã họp xong từ lâu. Tôi lại không ngủ được, leo lên song sắt ngồi cho đỡ nóng, chứ bên dưới nóng quá không ngủ được. Ngồi buồn tình tôi cất tiếng hát nhỏ nhỏ nghêu ngao một mình cho đỡ buồn. Tôi còn nhớ đang say sưa hát bản “Em Tôi” của Lê Trạch Lựu thì cán bộ Hùng lù lù xuất hiện. Hắn mở cửa sắt bên ngoài êm đến nỗi tôi không biết một tí gì cả. Giờ đó thì ai nấy đều xuống dưới hết rồi, nên cũng không có ai soi kiếng canh cho tôi hết. Bị bắt là đúng quá rồi. Đến khi phát giác được hắn thì đã quá muộn! Tôi còn nhớ hắn đập mạnh vào cửa Kiên Giam 6 rồi vừa lọc cọc mở cửa, vừa nói kháy tôi:

– Giờ này không chịu đi ngủ đi, còn ở đó mà “em tôi” với “anh tôi” gì nữa?

Tôi chỉ than thầm trong bụng: "Mẹ kiếp, xui quá. Lại dính cháu nữa!", rồi leo xuống chụp vội chiếc chiếu, dẫu vội bịch thức ăn nhỏ vào ca nhựa đựng cơm, mà tôi luôn để dành riêng phòng hờ cho những lúc bị biệt giam kỷ luật như vậy, sau đó chụp vội bình đựng nước không nói một lời, đi ra ngoài. Hai thằng bạn tù cùng phòng đang nằm trên chiếu choàng dậy, chỉ biết giương mắt nhìn theo thương cảm.

Cán bộ Hùng bắt được tôi thì có vẻ hí hửng lắm. Tôi chỉ im lặng đi theo hần mặc cho hần lái nhái giảng bài học "Giữ gìn nội qui, kỷ luật... của trại giam". Lần này tên Hùng dẫn tôi đi lên tầng 4 khu ED, đến biệt giam 7 mở cửa cho tôi vào. Bên trong đã có sẵn hai người trong đó. Té ra đó là thằng Hồng Vân và một thanh niên khoảng 18, 19 tuổi. Hai hôm trước đó Hồng Vân bị dính cháu trong khi đang đi xe bị bắt ngay tại trận, không ngờ tôi lại gặp nó chung trong một biệt giam kỷ luật như thế này.

Còn tên thanh niên kia là một bộ đội từ Bắc chuyển qua Campuchia làm nhiệm vụ "quốc tế", cả đám bộ đội chịu không nổi nữa nên rủ nhau đào ngũ. Sau đó đám bộ đội đào ngũ này trốn về với súng ống đầy đủ rủ nhau đi ăn cướp trên những chuyến xe lửa. Đa số nạn nhân bị chúng cướp là bạn hàng, con buôn... nói chung là người dân hiền lành vô tội. Bọn cướp này đã gieo rắc kinh hoàng cho dân chúng đi trên những tuyến đường xe lửa khoảng đường Long Khánh, Rừng Lá ... Sau bao nhiêu khó khăn cuối cùng Cục Công An Hỏa Xa dàn dựng phục kích mới bắt được một số bọn chúng giải về Chí Hòa chờ bàn giao lại cho quân đội giải quyết. Thằng này bị nhốt ở một khu tập thể dành riêng cho bọn chúng. Mấy hôm trước nó đánh lộn với bạn cùng tù nên bị bắt kỷ luật đưa lên đây.

Thằng Hồng Vân ghét thằng này lắm, khi nghe tôi hỏi tay thanh niên đó là ai? Nó vừa kể cho tôi nghe mà cứ thỉnh thoảng cú đầu thằng bộ đội này hoai. Tôi nghe được câu chuyện đám bộ đội đào ngũ này đi ăn cướp của dân, tôi cũng thấy ghét lắm, chửi tên bộ đội liền:

-Đ.M. Tụi bây dám đào ngũ mang súng đi theo luôn, nếu dám đi ăn cướp sao không ăn cướp đám nào cho đáng. Sao tụi bây không vào ngay ngân hàng, không vào ngay máy cơ quan nào ăn hối lộ dân mà cướp phải ngon lành không ... lại đi ăn cướp của dân nghèo bươi chải ngày đêm nuôi nấng gia đình con cái. Tụi bây cầm súng mà đi ăn cướp dân nghèo như vậy thiệt là nhục nhã quá.. Mấy người dân nghèo này đâu khác gì cha mẹ mà ở ngoài Bắc đa số cũng phải lam lũ nuôi gia đình tụi bây. Tụi bây đi bộ đội để giúp dân hay đi ăn cướp dân nghèo đây. Mà trả lời tao nghe thử xem.

Tên bộ đội oắt con im thin thít. Sau khi giận quá chửi nó một chập nhìn thấy nó cũng tội nghiệp. Nghĩ lại bây giờ nó cũng vào tù rồi. Mình với nó đều lâm vào cảnh cá chậu chim lồng hết, lại xui khiến ở cùng một phòng, bị còng chung một chỗ ... đi đứng, đá iả gì thì cũng phải nương tựa vào nhau, xem lại thì có khác gì nhau đâu. Nghĩ như thế lại càng buồn lòng thêm.

Có người ở chung trong biệt giam kỷ luật cũng đỡ buồn. Nhưng tình trạng 3 người trong một phòng biệt giam như thế quả thật làm khó chúng tôi rất nhiều. Chúng tôi phải nằm nguyên một chỗ chứ không thể di chuyển đi đâu được. Khi nằm hoài mỏi quá thì ngồi dậy một chút rồi quơ hai tay cho máu chạy đều, hoặc đứng dậy, chân thấp chân cao trên còng... Ban ngày thì còn đỡ, nhưng ban đêm một trong ba người hễ trở mình là cái còng dưới chân khua lên và giật luôn chân của hai người còn lại, nên cả 3 loay hoay cả đêm không tài nào ngủ cho yên được. Đó là chưa nói đến một trong 3 thằng mắc đi tiểu thì hai thằng còn lại cũng phải thức dậy theo cho đến khi người đi tiểu nằm xuống lại.

Thằng bộ đội đào ngũ nằm phía trong gần cái xô. Kế đến là Hồng Vân, tôi vào biệt giam sau nên bị còng nằm bên ngoài gần cửa. Khuya mỗi lần tôi hoặc Hồng Vân muốn đi tiểu thì dù muốn dù không cũng phải gọi nó dậy chuyển dùm cái xô nhựa... Bởi vậy nhìn thấy thằng bộ đội này cũng tội nghiệp. Còn mỗi khi có đũa nào đi tiêu thì hai thằng còn lại dù muốn dù không cũng phải ngồi dậy, nương theo thế ngồi của thằng đang đi tiêu và chịu trận cho đến khi nào xong thì thôi. Cũng may cứ hai ngày thì cán bộ tầng 4 cho lao động mở cửa để chúng tôi đi đổ và rửa xô, nhờ thế cũng đỡ khổ, chứ không thôi chúng tôi không biết phải làm sao giải quyết chất phé thải cho cả ba người trong cùng một cái xô. Tôi còn nhớ lúc nhỏ xíu, mỗi khi đi chơi la lét bên ngoài về áo quần dơ bẩn, Má tôi hay la: "Mày làm gì mà dơ như tù vậy". Bây giờ nhìn chúng tôi lúc này và nhớ lại câu đó thấy sao đúng quá. Hoàn cảnh ở biệt giam kỷ luật như vậy quả thật dơ dáy và hôi hám không thể tả được!

Tôi dẫu theo được một bọc muối mè đậu phộng. Thằng Hồng Vân còn tài hơn tôi, nó dẫu theo được một bọc cá khô và một vài món đồ khô khác nữa. Dù gì nó cũng là thằng bị đi kỷ luật nhiều nên có kinh nghiệm. Nó cho tôi biết thay vì tôi dẫu bọc đậu phộng muối mè trong cái ca nhựa. Nó dẫu thức ăn trong cái chiếu cuộn lại rồi cặp vào nách khi bị kêu ra đi kỷ luật, như vậy sẽ mang theo được nhiều hơn, không cán bộ nào thấy được cả. Công nhận hay! Còn thằng bộ đội đào ngũ đâu có ai thăm nuôi, nên không có gì ăn cả. Tôi và Hồng Vân thấy nó tội nghiệp nên chia xẻ với nó mỗi bữa ăn. Nó cảm động lắm. Nhìn thằng bộ đội này, nó rất nhỏ con, tuổi còn nhỏ hơn mấy đứa em của tôi ở nhà. Từ Bắc đi vào Nam trong một quân đội mệnh danh là Quân Đội Anh Hùng. Lại đào ngũ mà là đào ngũ tập thể. Nếu là lúc còn chiến tranh thì chuyện nó đào ngũ còn có thể hiểu được, nhưng bây giờ đâu còn chiến tranh đâu. Chúng nó đào ngũ cả đám rồi rủ nhau đi ăn cướp của dân như thế thì quả thật đáng chê trách. Tôi hỏi nó:

– Tại sao mà tụi bây đào ngũ nhiều dữ vậy?

– Ở bên Campuchia cực quá, chịu không nổi. Chúng em thì suốt năm suốt tháng thì cứ đóng quân trong rừng. Cuối cùng cả bọn rủ nhau đào ngũ.

– Làm sao mà đưa đũa vào con đường đi ăn cướp trên tàu lửa vậy?

– Ban đầu chúng em định đi về lại miền Bắc rồi sau đó sẽ tính. Nhưng ngồi trên tàu hoả thấy những người đi buôn có tiền. Cả bọn mới bàn với nhau nếu đi về lại miền Bắc lúc này thì cũng chỉ biết trốn chui trốn nhủi. Không biết làm gì sống. Gia đình có bao che cho thì cũng chỉ nhất thời, chứ làm sao bao che mãi được. Rồi cuối cùng chắc cũng bị bắt...

Tên bộ đội kể tới đây thì nhìn qua Hồng Vân để chuẩn bị tư thế tránh cái cú vào đầu của Hồng Vân trước khi kể tiếp, vì thằng này hể bực mình lên là hay cú đầu nó lắm:

– Cả bọn bàn với nhau thôi thì ở lại trong Nam, cướp mấy người đi buôn lấy tiền sống phải sung sướng hơn không? Vả lại cướp trên tàu hoả thì khó mà bị bắt được. Cứ hai ba tên canh chừng ở hai đầu toa, số còn lại sẽ dùng súng uy hiếp con buôn và cướp chớp nhoáng. Sau đó đợi đến khúc quanh đã tính từ trước, tàu hoả sẽ chạy chậm lại... và thế là cả bọn nhảy xuống lủi vào rừng trốn... Cứ thế chúng em cướp của con buôn và sống qua ngày.

Nghe tới đây quả nhiên thằng Hồng Vân nhin không nổi, cũng lừa thế cú vào đầu tên bộ đội một cái, rồi mắng nó:

– Đ.M. đi bộ đội như tụi bây thì dân chết hết.

Tôi hỏi xen vào:

– Rồi cuối cùng tụi bây bị bắt như thế nào?

– Chúng em bị Công An Cục Đường Sắt phối hợp với bộ đội địa phương phục kích bắt ở những khúc quanh chúng em thường hay nhảy xuống trốn sau khi cướp.

– Sao bộ đội không dẫn tụi bây đi luôn mà Công An lại xử lý vụ này?

– Vì dân thưa lên Cục Đường Sắt, nên Công An Cục Đường Sắt làm việc với tụi em trước, sau khi xong xuôi chúng em sẽ bị chuyển qua cho Quân Đội quản lý. Có lẽ sẽ bị đưa ra toà án binh.

Đại khái câu chuyện của mấy tên bộ đội đào ngũ đi ăn cướp dân chúng trên xe lửa như thế đó. Người dân VN hàng ngày đã khổ vì đi buôn bị bắt bớ, phạt vạ, hối lộ... đủ thứ chuyện với tụi công an... rồi còn bị đám bộ đội này cướp nữa. Thử hỏi dân làm sao mà sống nổi dưới đám ôn thần như vậy? Vậy mà hể mở miệng ra là lúc nào cũng đưa dân ra trước như là lo lắng cho dân lắm vậy!

Trong lần đi biệt giam kỷ luật này, còn có một chuyện đặc biệt nữa:

Kế bên biệt giam 7 là biệt giam 8 ở vị trí chính giữa giống như biệt giam 2 tôi đã ở trước đây. Trong đó có một người đang ở không biết từ bao giờ và bị tội gì. Chúng tôi đã tìm cách gọi liên lạc, nhưng người đó chỉ trả lời nhát gừng hoặc im lặng không trả lời gì cả nên chúng tôi cũng không muốn làm phiền ông ta nữa. Nhưng một đêm chúng tôi đang nằm trò chuyện thì nghe có

tiếng gọi:

– Biệt giam 7. Máy anh ở biệt giam 7. Có nghe tôi không?

– Nghe rõ lắm. Ai kêu đó?

– Tôi ở bên biệt giam 8 đây.

Cả 3 đưa chúng tôi choàng ngay dậy. Tôi hỏi:

– Chúng tôi nghe đây. Có chuyện gì không anh?

– Các anh làm ơn gọi cấp cứu dùm tôi đi. Cả ngày nay tôi bị đi kiết ra máu nhiều lần quá. Càng lúc càng nặng thêm làm tôi muốn kiệt sức luôn.

Lập tức chúng tôi thay phiên nhau la thật lớn:

– Báo cáo cán bộ. Biệt Giam 8 khu ED có người bệnh nặng. Xin cấp cứu.

– Báo cáo cán bộ. Biệt giam 8 khu ED có người bệnh nặng. Xin cấp cứu.

Một lúc lâu sau cán bộ trực và y tá lên mở cửa phòng biệt giam 8. Nghe có tiếng hỏi han loáng thoáng qua lại... hình như họ chích thuốc cho người bệnh và cho thuốc người bệnh... khoảng 15 phút sau họ đóng cửa biệt giam 8 rồi cả đám bỏ đi xuống dưới. Chúng tôi đợi cho đầu đó thật yên lặng mới lên tiếng hỏi bên biệt giam 8:

– Anh thấy có đỡ chút nào không?

– Họ chích thuốc cầm đi tiêu cho tôi và cho thuốc uống, cũng chưa biết sao nữa?

– Đêm nay, nếu anh cảm thấy không ổn thì cứ gọi chúng tôi để gọi cấp cứu cho anh nữa.

– Cám ơn các anh, có gì thì tôi sẽ nhờ các anh.

– Vậy thôi anh nghỉ sớm cho khỏe. Chúc anh mau lành bệnh.

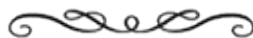
Đêm đó bên biệt giam 8 êm ru, có lẽ mũi thuốc chích đã giúp cầm lại được cơn bệnh của anh ta nên không nghe thấy động tĩnh gì nữa. Trưa hôm sau, y tá lên chích cho anh ta một mũi thuốc nữa. Tối đến anh gọi cho chúng tôi biết là anh đã đỡ nhiều lắm rồi và cám ơn chúng tôi. Nhân tiện chúng tôi nói chuyện, hỏi thăm qua lại và sững sốt khi được biết anh là một trong những người đứng đầu một tổ chức chính trị chống đối chính quyền CS ở VN trước đây. Lúc tôi còn ở bên ngoài, báo chí đã ầm ĩ đăng tin tổ chức và nhóm các anh bị bắt khi nhập biên từ nước ngoài vào. Vụ chính trị của anh là một vụ có tầm cỡ quốc tế nổi tiếng nhất thời bấy giờ ở VN.

Anh ta chính là Lê Quốc Quân nằm trong tổ chức của Lê Quốc Tuý, Mai Văn Hạnh, Trần Văn Bá,

Huỳnh Vĩnh Sanh, Hồ Tấn Khoa... Chúng tôi nghe anh cho biết tên thì giật mình liền, vì sau khi các anh bị bắt, tên tuổi của các anh nổi như cồn... Không ngờ tôi và Hồng Vân có cơ duyên gặp anh ở chốn này. Anh hỏi chúng tôi nếu xuống lại Kiên Giam có gặp các anh em cùng trong tổ chức của anh thì cho anh gọi lời thăm và có lẽ là lời vĩnh biệt luôn. Chúng tôi thật tình nói với anh là chúng tôi không biết ai cùng vụ với anh ở dưới khu Kiên Giam cả, nhưng nếu biết chắc chắn sẽ chuyển lời cho anh. Tôi hỏi anh có được thăm nuôi nhận quà gì không. Anh cho biết có nhận quà ở nhà đều đặn và cho biết mỗi ngày bây giờ anh chỉ thích ngồi tập Yoga. Trong suốt thời gian tôi còn ở lại biệt giam 7, chúng tôi chỉ thỉnh thoảng hỏi thăm qua lại "Có khỏe không? Chúc ngủ ngon..." thế thôi.

Tôi và Hồng Vân tình cờ gặp Lê Quốc Quân và chỉ chuyện trò có mấy câu đơn sơ như vậy, nhưng tôi không bao giờ quên được, nhất là kỷ niệm đã gọi cấp cứu cho anh đêm hôm đó. Lúc tôi biết anh ở biệt giam 8, chính quyền Pháp và Thụy Sĩ đã có những cố gắng can thiệp cho anh, Mai Văn Hạnh và Trần Văn Bá được thả, nhưng cuối cùng kết quả không thành. Sau này tôi đã ngậm ngùi khi được biết khi ra Tòa anh cùng 4 người khác là: Mai Văn Hạnh, Trần Văn Bá, Huỳnh Vĩnh Sanh và Hồ Thái Bạch bị kết án tử hình. Ngày 8 tháng 1 năm 1985 anh đã bị hành quyết cùng với Trần Văn Bá và Hồ Thái Bạch.

Cầu xin linh hồn các anh sớm được siêu thoát.



CHƯƠNG 19

NĂM BỆNH XÁ



Khi tôi ở khu Kiên Giam được khoảng 3 năm 3 tháng, một đêm tôi bước lên bực xi măng ở chỗ cầu tiêu để nhảy lên song sắt như mọi khi thì bữa đó trời xui đất khiến làm sao không biết hoặc có thể bờ xi măng trên bàn cầu tiêu có dính nước ướt trơn quá làm tôi trượt chân té và đầu đập vào cạnh bờ xi măng. Trên đầu tôi bị tét một khoảng lớn và sưng lên thật to. Máu tuôn ra xối xả đầy cả mặt mày, tôi choáng váng không ngồi dậy được nữa. Cũng may lúc đó có Nguyễn Văn Hai và Tám ở chung chạy lại đỡ tôi ngồi dậy, xong một đứa lấy khăn chụp ngay vào vết thương trên đầu cho đừng chảy máu nữa, một đứa nhảy lên song sắt gọi cấp cứu. Khoảng nửa tiếng sau cán bộ trực và y tá lên. Sau khi hỏi han và băng bó tạm cho tôi, tôi được đưa đi bệnh xá.

Đến bệnh xá, họ may trên đầu tôi cả chục mũi sau đó được nằm lại ở phòng chính giữa bệnh xá dãy tù nam, trên tầng lầu 2. Đây là một phòng khá lớn với nhiều giường đôi. Khi họ đưa tôi vào một giường trống 2 tầng trong một góc phòng thì chắc cũng đã gần 3 giờ sáng rồi. Đầu tôi vẫn

còn nhức như búa bổ và có lẽ mất máu nhiều quá nên cảm giác choáng váng cứ còn hoài. Tôi ngã người nằm ngay xuống tầng dưới giường được một lúc rồi mệt quá thiếp đi hồi nào không biết.

Sáng hôm sau những tiếng động của nhiều vật đập vào song sắt làm tôi giật mình thức dậy. Đầu vẫn còn nhức lắm tôi ngồi dậy không muốn nổi. Nhìn lại tay chân quần áo thì còn dính nhiều vết máu do tai nạn tối hôm qua để lại. Tôi nhìn chung quanh, mọi người trong phòng đã thức dậy hết cả rồi và đang đứng dọc theo các song sắt bên ngoài chờ phát nước sôi. Tiếng động hồi nãy đánh thức tôi dậy chính là tiếng của mấy cái ca nhựa do tù trong phòng đứng chờ buồn tình gõ vào cửa sắt chơi. Có tiếng người hỏi:

– Anh mới tới đêm hôm qua phải không? Có mang theo ca nhựa để lấy nước sôi không?

Tôi quay qua thấy một người đàn ông khoảng 50 tuổi ngồi trên giường dây bên kia đang nhìn tôi. Ông ta hỏi lại:

– Anh mới tới đêm qua phải không? Có mang theo ca ăn cơm không ra lấy nước sôi đi.

Tôi gượng ngồi dậy, nhìn vào trong cái giỏ lát thăm nuôi đựng thức ăn mà thằng Hai đã lấy đưa cho tôi mang theo hồi khuya. Tôi lấy ra cái ca nhựa rồi hỏi người đàn ông:

– Chú cho hỏi thăm. Họ phát cho nước sôi mỗi sáng hả? Cứ đứng xếp hàng ngay hàng rào song sắt chờ họ tới phát cho hay sao?

– Không phải mỗi sáng đều có đâu. Khi nào có thì họ cho biết. Cậu tới đứng chờ, chút xíu sẽ có lao động đến phát cho.

– Sao chú không đến chờ nhận nước sôi luôn đi.

Người đàn ông vừa móc trong túi ra gói thuốc, mời một điếu hút vừa nói:

– Tôi không cần. Cậu cứ đi lấy nước đi nếu không rùi họ lấy hết cậu sẽ không còn gì đâu.

Tôi làm biếng định không đi ra chỗ song sắt đứng chờ nước sôi, chỉ muốn nằm nghỉ thêm một chút, nhưng nhớ còn một bịch mì vụn. Hàng ngày tôi chỉ ăn nó với nước lạnh. Bây giờ có nước sôi thì thôi kệ, chịu khó một chút. Nghĩ như vậy nên tôi cầm cái ca nhựa đi ra bên ngoài sát bên song sắt nhìn ra ngoài chờ đợi như những người khác.

Đây là một phòng chứa khoảng 20 cái giường sắt hai tầng. Trong phòng lúc bây giờ có khoảng gần 20 bệnh nhân, ngoài người đàn ông khi nãy ra là người lớn tuổi nhất trong phòng, đa số còn lại rất trẻ sau này được biết đa số họ can tội hình sự. Trong đó tôi chú ý tới một thanh niên khoảng 28, 29 tuổi mặc quần xà lỏn, thân hình rắn chắc nở nang có vẻ như anh ta vẫn thường xuyên tập thể dục đều đặn. Gương mặt anh có một vết sẹo nhưng vẫn không che dấu hết nét đẹp trai,

phong trần. Trên bả vai mặt anh ta có xăm hình một con đại bàng đang giương cánh, bả vai trái có xăm hình một người đàn bà ở trường bên dưới có mấy chữ mà sau này tôi mới biết là 4 chữ: “Hận Kẻ Bạc Tình”. Nét xăm rất sắc sảo. Tôi nhận thấy mấy tay tù khác có vẻ nể sợ tay này lắm nên tôi đoán anh ta thuộc một loại anh chị giang hồ nổi tiếng nào đó bên ngoài trước đây. Anh ta đang ngồi trên giường dây ngoài cùng gần bên song sắt, có mấy thanh niên khác đang xum xoe bên cạnh làm gì đó... được một lúc tôi thấy anh chàng này nằm dài ra và một thanh niên bắt đầu đấm bóp cho anh ta.

Nhìn qua bên kia cửa sắt ở dãy bên kia là khu bệnh nhân nữ. Trong đó cũng lố nhố rất đông tù nữ đang bám vào song sắt như chúng tôi bên đây. Đứng chờ một chút thì lao động ở bệnh xá mang nước sôi tới phát cho tù. Mỗi người được khoảng nửa ca nhựa nước sôi. Tôi trở về giường, bỏ một ít mì vụn vào ca nhựa rồi nằm xuống lại, không ngờ rơi vào giấc ngủ hồi nào không hay. Tôi nằm ngủ được một lúc thì có người lay tôi dậy:

– Dậy đi, cán bộ tới điểm danh kia.

Tôi mở mắt ra, té ra người đàn ông bên dãy đối diện gọi tôi. Nhìn chung quanh thấy mọi người ai nấy đều đứng dậy kể ngay giường bệnh của mình, người đàn ông nói:

– Cậu đứng lên ngay bên giường của cậu đi.

Lúc đó một tên cán bộ công an cầm một cuốn sổ bước vào và đọc tên từng người điểm danh. Tới phiên tôi, hắn ta hỏi:

– Anh mới vào hồi khuya hả?

– Phải.

– Anh tội gì?

– Chính trị.

– Tên họ, ngày tháng năm sinh.

Tôi nói tên họ và tháng năm sinh cho hắn ghi vào sổ. Sau buổi điểm danh. Mọi người trong phòng thoải mái sinh hoạt. Tôi thấy tên thanh niên có vẻ là anh chị hồi nãy ra đứng chỗ song sắt, tay cầm hai cây quạt được làm bằng giấy giơ lên giơ xuống liên tục, mặt hướng về dãy tù nữ đối diện phía tuốt bên kia lầu 2. Tôi ngồi vừa ăn mì vừa nhìn hắn ta mà không khỏi ngạc nhiên, không hiểu hắn đang làm gì? Người đàn ông ngồi trên giường thấy vậy, nhìn tôi cười giải thích:

– Anh ta đang đánh “morse” với tù nữ đó.

Nghe ngộ ngộ, tôi chú ý nhìn qua dãy tù nữ thì thấy có một cô bên đó cũng đang cầm hai cây

quạt đánh “morse”ù qua lại với tên tù anh chị. Vừa đánh “morse”ù hẳn ta vừa cười nói vui vẻ với đám đàn em. Hẳn ta quơ quạt truyền tin với một cô bên dãy bên kia một lúc có lẽ đã nói xong điều muốn nói, nên hẳn đưa hai cây quạt cho một tên đàn em. Tên này thay phiên liên lạc với một cô gái khác bên đó. Hình như mỗi tên có một cô “bồ” bên phòng nữ ở phía bên kia khu bệnh xá. Mấy cô gái bên phòng nữ cũng nói cười có vẻ hào hứng và thích thú với trò chơi này lắm. Tôi nhìn quang cảnh đó cũng thấy vui vui. Đúng là trong cái khó sẽ lộ cái khôn! Trong hoàn cảnh tù tội giam hãm như thế này, các tù nhân vẫn có cách liên lạc với nhau được.

Người đàn ông buột miệng hỏi:

– Bộ cậu chưa thấy cảnh này hả?

– Chưa. Tôi ở bên Kiên Giam và biệt giam khu ED, chung quanh bít bùng, không có cảnh này.

Tôi tìm cách bắt chuyện với người đàn ông:

– Chú ở khu nào tới vậy?

– Khu FG. Anh bị tội Xê tê hả.

Tôi nhún vai:

– Phải. Bên FG thì thường là tù bị tội gì chú?

– Đa số là tội hình sự. Có một khu ở các nơi phân loại gom lại chờ đi lao động.

Tôi nghe ông này nói vậy trong bụng thắc mắc không biết ông ta bị tội gì mà ghép vào hình sự như vậy. Trông ông ta thấy có vẻ hiền quá. Hình như đoán được ý nghĩ của tôi, người đàn ông mỉm cười, đốt thêm một điếu thuốc rồi hỏi:

– Chắc cậu thắc mắc không biết tôi bị tội gì mà vào khu FG hả?

Không đợi tôi trả lời, ông ta nói luôn:

– Tôi can tội giết người. Nhưng chỉ ngộ sát thôi.

Đang nhai miếng mì vụn cuối cùng của buổi ăn sáng, nghe nói vậy tôi không khỏi ngưng lại tò mò:

– Thiệt hả? Nhìn chú hiền quá, sao lại có chuyện giết người?

Người đàn ông rít một hơi thuốc, ngửa mặt lên trần nhà khóai từ từ:

– Thiệt chứ. Tôi bị kết án 7 năm về tội ngộ sát. Ở đây gần 4 năm rồi. Còn cậu, có ra Tòa chưa?

Tôi không khỏi thờ dãi:

– Chưa chú ơi. Họ không còn điều tra gì nữa, chỉ ngâm tô mút chỉ. Hai người cùng vụ với tôi đã ra Toà và đi lâu rồi, còn tôi kéo dài đã 3 năm 3 tháng rồi cũng vẫn không nghe nói năng gì.

Người đàn ông hơi nhồm về phía tôi, nói lên một điều mà tôi chưa bao giờ nghe:

– Như vậy là cậu có hy vọng về rồi đó. Thông thường nếu không đủ bằng chứng để đưa ra Toà, thì họ cũng đã có một “án ngầm” dành sẵn cho người đó. Tôi không biết tội xê tê thì sao? Nhưng với tội hình sự mà không có bằng chứng đưa ra Toà thì cái “án ngầm” này thường thường là không quá 3 năm. Sau đó sẽ được thả về. Theo tôi nhận thấy thì cậu đã bị kết án ngầm rồi. Với thời gian cậu đã ở qua tôi thấy cậu có nhiều hy vọng lắm đó.

Đây là lần đầu tiên tôi nghe nói tới hai chữ “án ngầm”. Theo như người đàn ông này nói như vậy thì có lý lắm. Chứ không lẽ họ không có bằng cứ rồi muốn nhốt tôi suốt đời ở đây sao. Bắt buộc phải có một thời gian nhất định nào dành cho tôi chứ. Thành Hồng Vân bị 11 năm vì nó bị bắt quả tang, thành Cảnh khai có “đọc” bài thơ bị 6 năm. Còn tôi không có bằng cứ gì, không lẽ lại bị lâu hơn thành Cảnh sao? Tôi thật tình không nghĩ như vậy. Chỉ có điều dưới chế độ này, luật pháp bảo vệ con người không có gì rõ ràng cả. Toàn là luật rừng. Nên ai mà biết được tôi sẽ bị nhốt đến bao lâu. Nếu bọn khốn kiếp này muốn, chúng có thể nhốt tôi tới mục xương ở trong Chí Hòa này. Thưa gởi ai đây? Tôi đã suy nghĩ về điều này nhiều lần lắm rồi. Đầu óc tôi đã muốn bễ tung lên khi cứ lẩn quẩn hoài với câu hỏi: “Mình bị nhốt ở đây đến bao giờ? Không có bằng cứ gì buộc tội thì chắc mình sắp được về rồi... nhưng tại sao giờ này mình vẫn còn ở đây?” Những câu hỏi đó không có một luận cứ nào vững vàng để có thể trả lời cho tôi thoả đáng được.

Nay tình cờ nói chuyện với người đàn ông tội hình sự này, đã loé lên cho tôi chút hy vọng với hai chữ “án ngầm”. Điều này có lý lắm. Chắc chắn tôi đã có một mức án nào đó dành cho tôi rồi, nhưng tôi không được biết mà thôi.

– Ha ha! Án ngầm.

Tôi không khỏi cười thâm một cách méo mó về một điều mà từ trước tới giờ tôi chưa bao giờ nghĩ tới. Như vậy cái án ngầm này dành cho mình sẽ là bao lâu?

Bỗng dưng tôi thấy biết ơn người đàn ông này. Ít ra tôi thấy loé lên chút hy vọng về ngày về của mình trên một cơ sở có lý. Theo như lời ông ta nói bên tội hình sự mức án ngầm thường là không quá 3 năm. Bây giờ tôi đã ở 3 năm 3 tháng rồi, vậy cứ lấy cái móc 4 năm cho cái án ngầm khốn kiếp này đi, như vậy cũng còn có một cột móc để hướng tới. Ha ha! Án ngầm. Tôi cay đắng nghĩ về điều này như một chuyện khôi hài đen chưa từng nghe qua bao giờ.

Người ta chắc sẽ phải vất vả tra tìm đồ mắt mà không ra hai chữ “Án Ngầm” trong những bộ sách luật cao ngều của bất cứ nước văn minh nào trên thế giới. Chỉ có đất nước tôi, một đất nước XHCN ưu việt, mới có loại án ngầm hay ho này. Ha Ha.

Tôi đặt cái ca nhựa không xuống giường, rồi đứng lên nhìn người đàn ông, nói với một thái độ biết ơn thật lòng:

– Cám ơn chú đã nói lên một điều mà từ trước tới giờ tôi không nghĩ ra được. Thú thật với chú, tôi bị oan mà cứ phải bị nhốt hoài một nơi như vậy đau quá. Tôi tên K., tôi có thể gọi chú như thế nào?

– Tôi tên là Biên. Trong tù mấy đứa trẻ hay gọi tôi là ông già Biên “sát thủ” để chọc về cái tội ngộ sát của tôi.

– Chú có án và ở đây gần 4 năm rồi sao không được ra lao động?

– Tôi ra lao động tại chỗ. Hy vọng được giảm án về sớm hơn hạn định.

Tôi bỗng nhớ ra một việc, nên hỏi ông:

– Chú cho tôi tò mò hỏi một chuyện được không?

– Chuyện gì?

– Tôi nghe nói bên khu hình sự có vụ tù Đại Bàng, đàn anh đàn em đánh nhau này nọ?

– Có chứ. Thằng hỏi nãy đánh morse qua dây tù nữ là một trong những đại bàng ở bên khu FG đó.

Tôi liếc nhanh về phía mấy đám thanh niên, cả bọn đang bày ra ăn uống gì đó. Ông già Biên nói thêm:

– Hồi tôi mới vào, cũng may là tôi không phải thành phần anh chị bên ngoài, thứ hai tôi lớn tuổi rồi, tội nó cũng nể vả lại khi nghe tôi bị tội giết người vào đây nên tội nó tha không đung tới. Chứ bất cứ tay anh chị nào bên ngoài mới vào đều bị dợt một trận chào sân dần mặt trước.

Đang nói chuyện tới đây thì bỗng có tiếng nhón nháo trong phòng, chúng tôi bỏ dở cuộc nói chuyện nhìn ra cửa sắt. Một người tù lao động đẩy một chiếc xe đẩy trên đó có đựng những chai lọ... Ông Biên nói:

– Y tá tới phát thuốc rồi. Đi ra gần đó chờ kêu tên đi.

Ông già Biên và tôi nhảy xuống giường, đến gần cửa sắt nơi các tù nhân trong phòng cũng lục đục kéo tới đứng gần chờ đợi. Y tá dừng lại kêu tên từng người để được xúc thuốc, hoặc được đưa cho 1, 2 viên thuốc gì đó. Đến phiên tôi, tên y tá tù hỏi:

– Anh mới vào hỏi khuya phải không? Đưa tôi coi chỗ may hỏi khuya coi.

Nói xong hắn ta từ bên ngoài luồn tay vào song sắt gỡ miếng băng keo trên đầu tôi ra, nhìn qua

nhìn lại rồi xúc vào đó chút thuốc đỏ rồi đắp miếng băng keo cũ lại, lấy ngón tay dỉ dỉ vào cho nó dính lại không bị rớt ra. Hấn nói:

– Còn sụng nhiều lắm. Anh có tiền không? Nếu có tiền thì tôi có thể gửi mua trụ sinh và thuốc chống đau nhức dùm cho, còn không có thì thôi.

Tôi suy nghĩ nhanh trong đầu: “Chà chà! lại có màn lợi dụng bệnh để làm tiền tù nhân đây. Như vậy là ai có tiền thì còn đỡ, không có tiền thì đành chịu rồi”. Tuy nghĩ thế nhưng tôi còn biết làm gì hơn được, cả một hệ thống, tổ chức đã như vậy từ bao lâu nay rồi.! Tôi hỏi tên y tá:

– Tôi có một ít tiền, anh mua dùm cho mấy viên trụ sinh và thuốc chống đau nhức đi. Không biết bao nhiêu?

– Có giá cả hẳn hoi hết. 3 viên Ampiciline, 6 viên aspirine 50 chục đồng. Anh chịu mua thì chút nữa tôi mang tới rồi lấy tiền luôn.

– Được rồi, như vậy thì nhờ anh giúp mua dùm. Cám ơn anh.

Cảm thấy cái đầu còn nhức quá, tôi trở vào nằm xuống trên giường rồi ngủ thiếp đi, vì vào giờ này nếu ở Kiên Giam là giờ ngủ của chúng tôi. Giờ giấc như vậy đã quen rồi. Tôi ngủ chắc không lâu thì ông già Biên lay tôi dậy:

– Cậu dậy đi, y tá mang thuốc đến cho cậu kìa.

Tôi lục trong xách tay lấy 50 đồng bằng tem phiếu ra mang đưa cho y tá lấy thuốc uống. Trong tù Chí Hòa không được giữ tiền mặt. Nếu có tiền mặt từ bên ngoài gửi vào phải đổi ra tem phiếu, trị giá cũng như nhau, mỗi tháng muốn mua thêm cháo tương, thuốc rê hoặc ngay cả sau này khi tôi nhờ cán bộ mua dùm thức ăn bên ngoài... đều phải sử dụng bằng tem phiếu, rồi cán bộ đổi ra tiền mặt mua dùm...

Với 3 viên trụ sinh Ampiciline, tôi phải chia ra làm 3 lần, mỗi lần 1 viên mặc dù trước đây với loại trụ sinh này, dose của tôi là phải 2 viên một lần, nhưng... hoàn cảnh thế này thì 1 viên cũng là xa xỉ lắm rồi. Chừng nào vết thương làm độc, thì tính sau. Đâu có thể phung phí tiền nhiều vào chuyện này được!

Tới giờ trưa phát cơm, chúng tôi được phát canh rau và một ít nước váng mỡ bên trên. Tuy nhiên so với khẩu phần hàng ngày ở Kiên Giam thì ở đây như vậy là khá hơn nhiều, lại có màn ai có tiền có thể gửi cán bộ ra ngoài mua dùm thức ăn khác mang vào bồi dưỡng thêm. Mấy tay giang hồ anh chị ăn uống có vẻ linh đình lắm. Hai ba tên đàn em dấu diêm nấu thêm riêng trong một góc phòng và gọi lao động bên ngoài mang thức ăn riêng cho chúng. Buổi trưa hôm đó, tôi mệt nên không muốn ăn, chỉ nằm trên giường định ngủ thêm sau khi uống thuốc. Trong khi tôi còn loay hoay suy nghĩ lung tung chưa ngủ được thì có một tên thanh niên khoảng 19, 20 tuổi đến

bên giường tôi hỏi:

– Anh có đồ đựng thức ăn không?

Tôi ngạc nhiên ngồi dậy hỏi:

– Tôi đã dùng đựng nước thịt kho rồi, Có chuyện gì vậy?

– Không có gì? Anh đổ bỏ nước thịt phát ra đó đi. Đai ca của tui mời anh ăn đồ ăn nóng của anh, anh đưa tui ca nước thịt đó đi, tui lấy thức ăn khác cho.

Tôi ngạc nhiên thật sự, lên tiếng từ chối:

– Tôi cảm ơn mấy anh em nhiều lắm, nhưng thật tình đầu của tôi nhức quá tôi không muốn ăn cơm bữa nay. Chỉ muốn nằm ngủ cho khoẻ một chút. Em nói cho tôi gọi lời cảm ơn đai ca của em nghe.

Vừa nói tôi vừa quay lại phía máy tay anh chị đang quay quần ăn cơm và chỉ chỉ vào đầu tôi ra dấu như là còn đau lắm không muốn ăn uống gì cả, đồng thời nhấp nháy miệng nói cảm ơn cho mấy anh em bên đó hiểu. Tên đàn em nghe tôi nói vậy nên quay về nói lại với đai ca của hắn, còn tôi thì nằm xuống lại, được một lúc rồi ngủ quên luôn.

Tôi thức dậy thì trời cũng chiều lắm rồi. Nhìn ra song sắt thấy tên anh chị đang quơ quạt nói chuyện với bên tù nữ nữa. Tôi đi bộ qua lại trong phòng cho khoây khoả được khoảng nửa tiếng thì lao động đến mở cửa cho chúng tôi đi tắm. Tôi cùng đám tù nhân trong phòng đi xuống dưới tầng một, bợc qua khu nhà bếp của bệnh xá ra đến mấy hồ nước lớn và bắt đầu tắm rửa. Đứng ở vị trí tắm rửa này tôi có thể thấy bên kia bức tường ngăn đôi khu xường may nữ mà con Nai đã ra lao động trước đây và sau lưng dãy kiên giam khu ED của chúng tôi. Đếm vị trí những khoảng trống có bụi nhùi kẽm gai trên từng hai, tôi có thể biết được đâu là Kiên Giam 1, 2, 3, 4, 5, 6 và kiên giam 7. Tiến đến sát bức tường ngay dưới kiên giam 6 của tôi, ngó qua ngó lại không thấy cán bộ đâu hết tôi cất tiếng gọi:

– Hai ơi, Tám ơi. Nghe không?

Tôi phải gọi 4, 5 lần thì mới nghe tiếng trả lời:

– Nghe, anh Ba Long đó phải không? (Lúc này danh hiệu của tôi đổi là Ba Long)

– Phải. Thấy không?

Tôi thấy một bàn tay thò ra khỏi đám kẽm gai bụi nhùi ngoắc ngoắc:

– Thấy. Em thấy Ba Long rồi. Anh thấy em không? Tám đây.

– Thấy. Tám với Hai khoẻ không?

– Khoẻ? Anh khoẻ không? Chùng nào anh về lại?

– Không biết? Gọi lời thăm thẳng Hai với mấy anh em trên đó nghe.

Chúng tôi tắm rửa xong về lại phòng bệnh xá thì cũng vừa lúc phát cơm chiều. Tôi lần la lại hỏi tên lao động, sau khi hắn phát xong cơm và không có ai bên cạnh:

– Ở đây nếu tôi muốn gọi mua thêm thức ăn bên ngoài vào có được không?

– Được, muốn mua gì thì dặn trước qua hôm sau mới có. Ngoài số tiền mua đồ mà anh cần. Tiền “phải quấy” với cán bộ là 50 đồng nếu là món đồ gọn nhẹ, 100 đồng nếu mua nhiều thứ một lần.

Tôi nhẩm tính trong bụng số tiền tem phiếu tôi còn khoảng 375 đồng, rồi nói với anh chàng lao động:

-Tôi chỉ hỏi thăm anh trước cho biết, sẽ nhờ anh giúp sau. Bây giờ thật tình tôi chưa biết cần gì? Anh cho tôi hỏi thêm, nếu muốn gọi thư về nhà có được không?

Tên lao động nhìn chung quanh trước khi trả lời:

– Nếu anh muốn gọi thư về nhà thì thư không được niêm

kín. Chỉ trong vòng TPHCM mà thôi. Tiền “kia” cho cán bộ là 50 đồng. Nếu người nhà anh gọi thư hoặc tiền vào lại thì thêm 50 đồng nữa. Anh không cần phải trả trước nếu anh không có tiền, miễn là anh bảo đảm người nhà của anh trả tiền cho người mang thư tới là được.

– Cám ơn anh đã cho biết tin. Như vậy tôi biết rồi. Có gì thì nhờ anh sau nghe. Còn bây giờ anh cho tôi hỏi, tôi có thể gọi cán bộ hoặc ai đó mua dùm cà phê và thuốc lá tối nay uống được không.

– Cà phê và thuốc lá thì được. Ở đây có căn tin, anh đưa tiền đi, tôi sẽ nhờ cán bộ mua một gói thuốc và cà phê cho anh tối nay. Anh muốn thuốc lá loại nào?

– Một gói thuốc lá thường loại gì cũng được và 4 điếu thuốc thơm. Còn cà phê tôi chỉ cần cà phê đen được rồi.

Tôi đưa anh chàng lao động số tiền anh ta đã tính cho những thứ tôi muốn mua, không nhớ rõ con số là bao nhiêu nhưng nhẩm tính thì vẫn còn rẻ hơn khi tôi nhờ cán bộ trên khu ED mua dùm trước đây. Như vậy là tốt rồi. Mẹ kiếp, thoải mái được lúc nào thì cứ thoải mái thôi. Ở tù lâu rồi, đâu phải dễ mà có điều kiện thoải mái như vậy. Con bà nó! Tối nay ít ra tôi sẽ có thể phì phà thuốc thơm nhâm nhi cà phê cho quên đời rồi!

Như vậy chuyện mua bán, trao đổi liên lạc với bên ngoài... ở đây lộ liễu tới mức gần như công

khai. Tôi nhớ lại Mẹ tôi trước đây đã cho tôi biết khi bà đi bệnh xá, cũng nhờ đường dây ở đây mới liên lạc được bên ngoài, sau đó cũng từ đường dây này đã dẫn tới việc lo lót cho bà về. Như vậy mấy đám cán bộ ở đây chắc chắn ngon lành hơn mấy cán bộ quản giáo ở khu tôi rồi. Hiện nay tôi chưa cần gì đến việc nhờ cán bộ ở đây đưa tin về nhà, nhưng với tin tức này nếu cần thì tôi sẽ nhờ đến chúng sau. Tôi nhận thấy mấy tay lao động ở đây cũng khác hơn mấy lao động mà tôi đã thấy qua. Lao động ở đây tên nào tên nấy lực lưỡng, thân hình nở nang đẹp đẽ nhờ tập tạ thường xuyên mỗi ngày và chắc chắn khi làm trung gian trong việc mua bán, đưa thư qua lại cho tù và cán bộ... làm gì mà chúng không hưởng được chút cháo.

Tôi quay trở vào định ăn cơm, buổi trưa tôi đã bỏ cơm nên bây giờ thấy đói, thì thấy tên anh chị đang đi tới phía tôi. Tôi lên tiếng cảm ơn về chuyện hồi trưa:

– Chào anh. Cảm ơn anh đã có nhã ý cho tôi thức ăn hồi trưa. Thật tình lúc đó đầu tôi còn nhức quá nên không muốn ăn gì cả. Nguyên phần cơm hồi trưa tôi cũng bỏ không ăn vô. Định chốc nữa sẽ đến cảm ơn mấy anh em.

– Không có gì đâu. Anh bị tội xê tê hả? Ở khu ED phải không? Anh ở đây lâu chưa?

– Hơn 3 năm rồi.

– Anh đã ra toà chưa?

– Chưa? Còn anh? Anh ra toà chưa?

– Ra rồi. Chung thân. – Anh ta trả lời gọn băng.

Tôi nghe nói vậy thì giật mình, tội hình sự mà chung thân thì chỉ có nước là giết người hoặc thì cũng tương tự như vậy. Thấy tôi bỗng im lặng, anh ta cười:

– Nghe dữ dằn quá phải không? Nhưng thật ra ba cái đám hình sự tội tui có làm gì cũng cảm thấy không dữ dằn bằng mấy người làm chính trị. Mấy anh mới thiệt là ngon đó. Dám chống lại chính quyền trong đó có cả mấy đám công an này nữa... Tội tui thiệt phục mấy anh lắm.

Tôi nghe anh ta nói vậy thì cũng chỉ biết cười trừ. Lúc đó bỗng có một tên đàn em của hắn bước tới:

– Tội nó dọn cơm rồi, mời đại ca về ăn không thôi nguội hết.

Anh chàng đại ca này quay lại giơ tay ra:

– Tui tên là Thành, anh em ở đây gọi tui là Thành Quái.

Tôi giơ tay ra bắt tay anh ta rồi cũng tự giới thiệu:

– Tôi tên K..

– Tứ hải giai huynh đệ. Tui muốn mời anh qua ngồi ăn chung nói chuyện với tui cho dzui được không?

Thiệt tình mà nói, tôi không muốn dây dưa với mấy tay anh chị này, chỉ muốn giả lả cho qua chuyện, không ai mịch lòng ai là tốt rồi, nhưng hồi trưa anh ta đã cho đàn em mời thức ăn, bây giờ còn đích thân mời qua ngồi ăn chung. Thiệt khó mà từ chối. Tôi cảm ơn anh ta rồi lấy ca com và ca canh được phát hồi nãy đi theo anh ta. Không biết đám này kiếm đâu được trứng vịt luộc dầm nước mắm và thịt kho tàu hủ, lại có cả dưa leo xắt lát.

Tôi không khỏi buột miệng:

– Mấy anh em ăn uống như vậy là linh đình quá rồi.

Tôi khách sáo thêm mấy tiếng nữa rồi ngồi xuống. Từ góc phòng đằng kia nhìn lại, tôi cứ tưởng đám anh chị này quay quần lại và ăn uống chung với nhau, nhưng khi đến đây mới biết chỉ có Thành Quái và một tên nữa ăn với nhau, còn mấy tay đàn em kia ngồi quây quần, nhưng dọn ra ăn riêng. Dĩ nhiên phần của Thành Quái dọn ra đầy đủ thức ăn hơn mấy tay kia. Hắn mời tôi ngồi chung với hắn và tên đàn em thân tín mà hắn giới thiệu là Nghĩa, biệt danh là Nghĩa “Mọi”, tôi tự hỏi có phải vì nước da đen đen của hắn chăng?

Thú thật ban đầu tôi thấy không thoải mái lắm và e dè với đám anh chị này, tôi đã nghe nhiều câu chuyện của dân giang hồ nên không thấy thích giao du với những người này. Nhưng sau mấy câu chuyện qua lại, tôi nhận thấy ngay cả Thành Quái cũng có những nét hồn nhiên, không thấy dữ tợn như vị trí đại bàng mà anh đang nắm giữ. Mặc dù tuổi đời của anh ta lúc đó cũng gần 30 rồi, tôi thấy ở anh hình như vẫn ẩn tàng một số nét hồn nhiên của con người thật nơi anh. Có phải tại xã hội và môi trường khắc nghiệt đã biến anh thành một con người như vậy? Không biết khi đối diện với những tay anh chị khác và khi thu phục đàn em, anh ta hành xử như thế nào? Chứ tôi thấy cách nói chuyện của anh khá cởi mở, bộc trực.

Khi nghe tôi nói là một sĩ quan trước đây, anh ta có vẻ nể lắm và cũng cho biết anh là Hạ Sĩ nhất, thuộc Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù trước đây, có tham dự trận đánh nổi tiếng trên ngọn đồi 1062 và Khánh Dương. Đơn vị anh sau đó có lệnh về đóng tại phi trường Phan Rang nơi tôi phục vụ trong những tháng ngày cuối cùng trước khi miền Nam rơi vào tay CS. Anh ta đã nói với mấy đàn em chung quanh:

– Nếu lúc trước tao ở trong đơn vị của anh, nói về cấp bậc, tao phải gọi anh là “ông thầy” đó nghe tui bây. Ở trong binh chủng Nhảy Dù, mấy “ông thầy” có uy lắm, mấy ông nói gì cũng phải nghe hết, tui tao không dám cãi đâu.

Tôi dần dần thấy thoải mái hơn và nói chuyện cởi mở hơn với Thành Quái và Nghĩa Mọi. Buổi cơm tù trong phòng giam bệnh xá hôm đó kéo dài qua bữa cà phê tối tôi gọi mua. Cà phê ít quá, Nghĩa Mọi đã lịch sự từ chối không uống để dành phần cà phê cho tôi và đàn anh nó. Nó chỉ ngồi hút thuốc tham gia câu chuyện. Một lon guigoz nước sôi được đàn em nấu lên pha trà. Đêm đó chúng tôi nhâm nhi cà phê, trà hút thuốc nói chuyện với nhau nhiều chuyện. Anh ta hỏi tôi:

– Anh có đọc qua chuyện du đăng của Duyên Anh không?

Tôi hỏi:

– Chuyện du đăng gì? Có phải “Điều Ru Nước Mắt” không?

Thành Quái xôn xao hẳn lên:

– Phải đó. Chính là chuyện đó.

– Nếu là chuyện đó thì tôi có đọc qua, không những một lần, mà hai ba lần lận. Hỏi tôi còn đi học đã có lúc tôi mê nhân vật Trần Đại và tập tành hút thuốc xì gà Hava Tampa nhà khói chữ O...

– Vậy hả. Tôi cũng có đọc qua chuyện của ông Duyên Anh này. Không biết ông ta có là du đăng hay không? Nhưng ông này viết chuyện làm cả đám du đăng của tôi phải mê mệt luôn.

Nói xong Thành Quái cười lớn, có vẻ thích thú khi nhắc lại nhân vật Trần Đại trong tác phẩm nổi tiếng “Điều Ru Nước Mắt” của Duyên Anh lắm. Tôi trả lời anh ta:

– Không, Ông Duyên Anh chỉ là một nhà văn nổi tiếng viết về du đăng và tuổi thơ thôi chứ ông ta không phải là du đăng.

– Tui phục ông ta quá. Giá mà hồi đó tui gặp được ông, tui mời ông đi nhậu liền.

Tôi cười cười nói thêm với Thành Quái:

– Còn một người nữa viết về du đăng cũng nổi tiếng không kém, tác phẩm của ông này đã được chiếu thành phim và làm ra nhạc luôn nữa. Anh có nghe nói tới nhà văn Nguyễn Thụy Long không?

– Tui nghe quen quen nhưng không nhớ đến tên ông này. Anh nói tác phẩm du đăng nổi tiếng nào nữa??

– Đó là “Loan Mắt Nhung”.

Thành Quái vỗ đùi reo lên:

– Loan Mắt Nhung thì tui biết chứ. Có xem phim nữa! Nhưng tên của ông tác giả tui không nhớ. Chà chà, thiệt có lỗi với ông này quá. Ông này có là du đăng không?

– Không. Ông ta cũng chỉ là nhà văn thôi. (Sau này tôi nghe nói hình như có thời NTL cũng từng là một du đảng?)

Thành Quái chắc lưỡi:

– Công nhận mấy ông nhà văn tài thiệt. Dầu sao mấy người có học, chữ nghĩa giỏi cũng hay hơn người thường.

Chúng tôi nói qua nhiều chuyện khác cuối cùng lây lan tới chuyện của chính cuộc đời Thành Quái và câu chuyện anh ta lên chức đại bàng ở Chí Hòa, đại khái như sau:

Thành Quái khi chưa đi lính, còn rất trẻ đã là một tay du đảng lì lợm. Hắn là đàn em dưới trướng của một tay anh chị khét tiếng: Lâm Chín Ngón. Đối với Thành Quái, đại ca Lâm Chín Ngón là một nhân vật lý tưởng của nó. Nó tôn kính Lâm Chín Ngón đến độ khi ngồi kể chuyện lại cho tôi vẫn một giọng điệu kính trọng thấy rõ. Nó nói ngay là vào lúc đó, Lâm Chín Ngón có rất nhiều đàn em, ai cũng trung thành với ông ta như nó vậy. Nếu đại ca Lâm Chín Ngón có biểu nó làm gì, dù biết chắc là chết nó cũng sẽ làm ngay không từ chối. Như vậy đủ biết uy lực của tay đại ca họ Lâm này ghê đến độ nào. Khi Lâm Chín Ngón vào Chí Hòa, uy tín của tay này đã vang dội lây lừng đến nỗi ngôi vị đại bàng đang từ một tay anh chị nắm giữ, thấy Lâm Chín Ngón vào, thì tay đại bàng này lập tức xuống ngôi nhường ngay vị lại cho đại ca họ Lâm liền.

Ở bên ngoài, họ Lâm vẫn còn được em út trung thành một mực dù y ta không có mặt bên ngoài. Sau một thời gian tung hoành, lập nhiều công trạng cho họ Lâm, Thành Quái được đại ca họ Lâm lúc đó còn đang trong tù tin tưởng, nhắn lệnh ra phân vùng cho Thành Quái hùng bá một phương. Địa bàn của Thành Quái làm anh chị lúc đó là khu Chợ Thiếc vùng Phú Thọ. Dưới tay của Thành Quái cũng có nhiều em út chuyên môn ăn cướp, giật xe, móc túi... đi thâm hụi chét ở mấy nhà hàng Tàu và những cơ sở người Hoa ở vùng Phú Thọ vào tới gần Chợ Lớn... Tiếng tăm của nó gậy dựng cũng thuộc vào hàng anh chị lớn, lại là đàn em của Lâm Chín Ngón nên các anh chị vùng khác cũng trọng nể nó lắm.

Trong thời gian làm anh chị ở khu Chợ Thiếc, Phú Thọ. Thành Quái có vướng vào lưới tình với một cô gái nhảy trong vũ trường Arc En Ciel. Cô này tên Lan là gái nhảy mới ra nghề nhưng nổi tiếng về sắc đẹp. Khi lưu lạc đi chơi, Thành Quái gặp và lập tức mê mệt ngay cô này. Trai anh hùng gái tử chiến gặp nhau. Với sự săn đón của Thành Quái – lúc đó rất đẹp trai, tiền nhiều – nên cô Lan này cũng yêu thích Thành Quái là chuyện dễ hiểu. Khổ nỗi lúc đó không phải chỉ có riêng mình Thành Quái để ý tới Lan, mà nhiều người khác cũng để ý tới cô nữa. Ngoài những tay công tử bột có tiền đi chơi, trong giới giang hồ anh chị cũng có mấy tay ngầm ghé tới cô Lan. Thế là những đụng độ không tránh khỏi đã xảy ra. Tuy không phải thuộc địa bàn hoạt động của mình, nhưng Thành Quái cũng huy động đàn em vào tận Chợ Lớn đụng độ với mấy tay anh chị ở đó, quyết dành cho được cô Lan về mình. Nhưng cô Lan phải bắt buộc bỏ nhà hàng Arc En

Ciel vì nếu không thì Thành Quái khó lòng mà giữ cô được. Sau nhiều thương lượng và hứa hẹn này nọ. Cô Lan về ở hẳn với Thành Quái, bỏ nghề Cave ở Arc En Ciel. Đổi lại Thành Quái trao cho cô giữ hết tiền bạc và chuyện gì cũng tin vào cô này.

Một buổi sáng thức dậy, cô Lan này đã biến đi mất cuồn theo gần như toàn bộ tiền bạc của Thành Quái dành dụm được bấy lâu nay trong những chuyện làm ăn phi pháp của hắn. Của Thiên trả hết về cho Địa. Mất hết tiền bạc, Thành Quái không đau đớn bằng cảm giác bị tình phụ và nhất là cảm thấy mất mặt với đám đàn em. Hắn lờn lộn cho người đi tìm khắp nơi tung tích của cô Lan này. Phải mất gần nửa năm mới biết được tin tức cô Lan đang sống với một tay công tử bột nhà giàu, cả hai đang mượn nhà du hí ở trên Đà Lạt. Thế là Thành Quái cùng một số đàn em thân tín lên Đà Lạt, theo dõi nhiều ngày đường đi nước bước của cặp tình nhân này. Một đêm chúng bất thần xông vào nhà trói cô Lan lại, đập cho thủng công tử bột nhà giàu kia một trận chắc suốt đời phải mang tật luôn. Còn cô Lan sau khi ăn mấy thoi của Thành Quái, hắn tra hỏi số tiền cô đã lấy của hắn bây giờ để ở đâu. Cô này lúc đó sợ quá nên thú thật là đã dùng số tiền đó ăn chơi mua sắm phung phí hết rồi... Thành Quái không nói thêm câu nào nữa nhét nùi giẻ vào miệng kẻ đã phụ rẫy hắn rồi dùng lưỡi lam rạch nát hết mặt cô ta, sau đó mặc cho cặp tình nhân nằm dờ sống dờ chết, cả bọn bỏ đi mất. Đó là lý do tại sao hắn xâm hình một cô gái khoả thân nằm trên vai và hàng chữ "Hận Kẻ Bạc Tình".

Năm 1972 mùa Hè Đỏ Lửa, Thành Quái vào lính, nó chọn binh chủng Nhảy Dù là binh chủng dữ dằn nhất. Mọi cơ sở làm ăn và địa bàn hoạt động giao lại cho đàn em thân tín trông coi. Sau mỗi lần hành quân về nghỉ phép là nó lại cùng đàn em phá phách, ăn chơi thoải thuê rồi lại đi trở về đơn vị tiếp.

Sau 1975, cởi áo lính trở về lại chốn cũ. Việc thu hụi chết trở nên khó khăn khi các thương buôn người Hoa cũng lụi tàn theo chế độ mới. Một số thương buôn người Hoa đi vượt biên hoặc ai còn ở lại thì cũng đâu còn buôn bán làm ăn như lúc trước được nữa, nên việc thu hoạch của Thành Quái trở nên yếu kém. Nó cùng đàn em bành trướng thêm vấn đề cướp giật. Lúc đó ai đi vào khu chợ Thiếc mà bị cướp xe, giật đồ, móc túi... đều là do nhóm đàn em của Thành Quái làm ra cả. Còn riêng Thành Quái và nhóm đàn em thân tín thì đánh cướp những vụ lớn hơn. Đi đêm thì sẽ có ngày gặp ma. Cuối cùng nhóm của Thành Quái cũng bị công an gài bẫy bắt trọn ổ trong một vụ cướp có súng.

Lúc Thành Quái mới vào Chí Hòa thì Hùng Sùi đã làm Đại Bàng trong phòng tù trước rồi. Nói đúng ra hai đứa biết tiếng nhau từ hồi còn ngoài đời. Tuy không qua lại với nhau nhưng vẫn nề trọng lẫn nhau và không đứa nào đụng chạm đứa nào. Nhưng khổ nỗi đó là chuyện ngoài đời. Còn khi vào đây, một rừng không thể có hai cọp, cho nên khi Thành Quái vừa bước vào thì đàn em út của Hùng Sùi chào sân nó liền.

Một trận đòn hội chợ phủ đầu Thành Quái, sau đó để tỏ ra giang hồ nể mặt lẫn nhau, Hùng Sùi nói với Thành Quái:

– Mà y đã biết rằng phòng này không thể có hai Đại Bàng được. Nể mà y có tiếng tăm bên ngoài, tao cho mà y hai đường chọn lựa:

1/ Phá vết xâm hình con đại bàng trên vai mà y thì tao cho mà y ở lại đây và dĩ nhiên phải chịu dưới quyền sai khiến của tao.

2/ Mà y phải tìm cách xin đổi qua phòng khác. Tao để mà y suy nghĩ kỹ rồi cho tao hay.

Thành Quái là dân chơi bên ngoài nên cũng biết rõ qui luật này, nó thấy Hùng Sùi nói đúng: Trong một phòng giam, không thể có hai đại bàng được. Như vậy thì chỉ có nước qua phòng khác. Nhưng chấp nhận giàn cảnh một cuộc đánh lộn để bị đổi qua phòng khác thì có khác gì chịu thua rút lui. Trước khi lấy cớ xin được đổi phòng giam thì phải chịu một trận đòn hội chợ ngất ngư để chứng minh với cán bộ là nó đang bị nguy hiểm xin đổi qua phòng khác để bảo toàn tính mạng, chớ đâu phải để gì xin đổi phòng mà được cán bộ chấp thuận liền đâu. Sau này đám đàn em biết chuyện đâu còn nể nang nó nữa. Vả lại đi qua phòng nào thì cũng sẽ gặp đại bàng ở phòng đó thôi!!

Còn ở lại thì phải phá hình xâm đại bàng trên vai lại càng là một điều sỉ nhục lớn. Dẫu sao nó là “anh hùng” một cõi ở bên ngoài đâu thể chấp nhận thế. Nếu không làm như vậy thì phải hạ Hùng Sùi thôi, nhưng dễ gì! Nó chưa đụng được tới lông chân Hùng Sùi thì đám đàn em của thằng này đã “thịt” nó rồi. Thành Quái suy nghĩ hoài mà không biết phải làm sao, chỉ đành thở dài nói với Hùng Sùi:

– Được rồi nếu mà y đã nói dzậy thì cho tao suy nghĩ ba ngày, tao sẽ quyết định. Nếu tao không tìm cách chuyển phòng thì tao sẽ chịu phá hình xâm và làm đàn em của mà y.

Hùng Sùi gật gật đầu, tỏ vẻ rộng lượng:

– Tốt, tao cho mà y ba ngày suy nghĩ đó. Trong ba ngày này, mọi sinh hoạt ở trong phòng mà y không được xía vô. Nghe rõ chưa?

Hùng Sùi đã để yên cho Thành Quái ở trong một góc phòng, không đối xử tệ bạc với nó, nhưng cũng không cho thằng này xen vào bất cứ chuyện gì. Kể cả mấy đứa đàn em biết Thành Quái trước đây cũng không dám bén mẫn tới hỏi han nó một câu. Đến ngày thứ ba, Thành Quái đánh tiếng nói với Hùng Sùi:

– Chắc là tao phải chấp nhận đi qua phòng khác quá. Chiều nay mà y dàn cảnh một cuộc đánh lộn, sau đó cán bộ lên tao sẽ xin đổi qua phòng khác dzịện cớ ở đây thù oán nhiều quá, không an toàn tính mạng...

Hùng Sùi gật đầu cười:

– Như vậy là mày đã quyết định rồi phải không? Đừng nói là tao ép mày đó nghe.

Thành Quái thở dài:

– Thì đành dzậy thôi.

Sau đó cả bọn được cán bộ mở cửa ra ngoài hồ nước tắm như thường lệ. Trong khi tù vừa tắm vừa đùa giỡn thì Thành Quái đứng gần hồ nước cũng làm bộ tắm, nhưng thật ra nó quan sát Hùng Sùi và bọn đàn em thân tín của thằng này từng giây từng phút. Đợi cho cả bọn Hùng Sùi đang đùa giỡn không chú ý chung quanh. Thành Quái lén lại phía sau và bất thành linh rút ra cái cán bàn chải đánh răng đã được nó mài nhọn dáo vào trong quần và nhanh như chớp nhảy bổ lại từ phía sau Hùng Sùi, giơ thẳng tay đâm cán bàn chải nhọn vào mặt thằng này. Hùng Sùi chỉ kịp kêu lên một tiếng thảm khóc, hai tay giơ lên ôm mặt đầy máu té ngã xuống. Thành Quái được thế nhảy ngay lên mình Hùng Sùi, rút cán bàn chải đánh răng ra tiếp tục đâm vào mặt địch thủ của mình liên tục làm cho thằng này chỉ có nước bụm mặt đầy máu, dẫy dụa và la hét thối chửi không làm gì hơn được. Sự việc xảy ra quá đột ngột chỉ trong vòng mấy giây đồng hồ. Khi đám đàn em của Hùng Sùi nhận ra được sự việc nhảy vào đá đám, kéo Thành Quái ra được thì Hùng Sùi đã gần như một đồng máu thịt nằm dẫy tê tê trên mặt đất. Mặt mũi tay chân của thằng này đầy cả máu.

Mấy tay công an đang đứng gần đó chạy tới vội vã lừa hết đám tù vào phòng giam lại và còng Thành Quái đi mất. Còn Hùng Sùi thì được khiêng đi cấp cứu ở bệnh xá. Kết quả: Mắt trái nó bị đâm lòi ra ngoài đui luôn, còn trên mặt và hai tay bị đâm nhiều nhát thấu tới xương. Thằng này suốt đời còn lại sẽ vĩnh viễn tàn tật. Còn Thành Quái thì bị công an đánh cho một trận như tử, nằm liệt một chỗ trong biệt giam, muốn di chuyển chỉ có lét chửi không đứng dậy nổi cả mấy tháng trời tưởng chết luôn rồi. Sau đó ra toà với tội danh “Cố ý sát hại đã thương với hung khí”, chồng chất thêm tội ăn cướp có súng lúc trước thành tù Chung Thân.

Sau khi trở về phòng tập thể, Thành Quái nghiêm nhiên trở thành Đại Bàng. Hắn chỉnh đốn lại đội ngũ đàn em. Dứt dây hết mấy đàn em thân tín của Hùng Sùi trước đây, đập cho đám này lớp tàn tật suốt đời, lớp chịu không nổi phải xin đổi phòng khác. Từ đó nó ngự trị ngai đại bàng cho tới lúc bấy giờ cũng 3, 4 năm liền. Thành thạo có một vài tay anh chị nổi tiếng bên ngoài vào, lấy kinh nghiệm bản thân trước đây, nó cho đàn em đập lê lét, đập hội đồng bất cứ tay anh chị nào mới vào. Càng nổi tiếng bên ngoài vào nó càng đập nặng hơn. Cũng có mấy Đại Bàng từ các quận chuyển về, trên người có xâm hình đại bàng, sau khi bị nó đập thiếu điều đập phôi xong, còn cho đàn em quần bao nylon đốt lửa phá ngay hình xâm đó. Không tỏ ra rộng lượng gì hết như Hùng Sùi trước đây. Thành quái tự biết mình đã bị tù chung thân, nên nó cũng không mong gì có ngày ra. Thà ở đây làm vua một cõi sướng hơn. Nó rất tâm đắc với câu nói của Tào Tháo:

“Thà mình phụ người chứ đừng để người phụ mình”, bởi vậy nó càng không nương tay với bất cứ đứa nào ngoài đời mới bước vào chốn này. Nó nói nếu không làm vậy sớm muộn gì cũng có thằng lật nó.

Tuy nhiên những hành động đó cũng gây ra biết bao nhiêu thù oán, không những với những thằng bị nó cho đàn em đập tới tàn tật, mà còn gây thù oán tới bên ngoài và những đại bàng ở các phòng bên cạnh. Vì mấy tay bị Thành Quái triệt, không ít thì nhiều cũng có dính líu tới các anh chị khác bên ngoài hoặc đại bàng ở các phòng khác... và các tay anh chị này cũng chờ cơ hội là hạ nó ngay để trả thù cho đàn em hoặc bạn hữu của mình.

Một lần Thành Quái bị một tay anh chị ở phòng khác gài khổ nhục kế tính chơi nó. Tay anh chị này tên là Kính Râu, nổi tiếng với bộ râu quai nón. Hai bên có thù đầu từ lâu đời lúc còn bên ngoài, bắt đầu từ một cuộc đi chơi tranh dành gái đánh lộn với nhau. Sau khi vào tù Thành Quái còn đánh đàn em của Kính Râu khi mới vào thừa sống thiếu chết nên thằng này thề sẽ trả thù cho đàn em của nó. Khổ nỗi nó không làm sao ra mặt được vì ở khác phòng và Thành Quái thì biết rành Kính Râu quá rồi, nên nó không thể đích thân ra tay được. Cuối cùng có một đàn em thân tín của Kính Râu nhận đóng vai trò “Kinh Kha thích khách Tần Thủy Hoàng”. Kính Râu dàn cảnh một màn đánh hội đồng ngoạn mục khiến thằng em này bò lê bò càng, mặt mày sưng vù, gần như không nhận dạng được. Khi cán bộ lên thì nó đã bất tỉnh. Sau đó thằng đàn em này xin được đổi phòng để bảo toàn tính mạng cộng với mấy đứa lao động đàn em của Kính Râu bên ngoài nói vô, cuối cùng thằng đóng vai Kinh Kha này được đổi qua phòng của Thành Quái lánh nạn.

Dĩ nhiên khi qua đến đây thằng này ca bài con cá xin được sự che chở của Thành Quái và chịu làm đàn em cho thằng này sai khiến. Sau một thời gian thấy thằng mới vào này hiền như cục bột, Thành Quái và mấy đứa đàn em khác sai bảo gì nó cũng ngoan ngoãn làm ngay, chưa hề tỏ vẻ bất mãn, kháng cự. Vị trí của Thành Quái trong phòng lúc bấy giờ chiếm cứ một góc rộng lớn trong cùng, bao bọc bởi các đàn em khác. Ngay ban ngày cũng không đứa nào được tới gần góc phòng đó nếu không được lệnh gọi, nói gì tới ban đêm. Thằng đóng vai Kinh Kha này âm thầm chờ đợi và theo dõi những thói quen của Thành Quái. Nó nhận thấy mỗi sáng gần như vào một giờ nhất định, Thành Quái sẽ đi vào cầu tiêu. Sau khi chắc chắn được thói quen này, nó âm thầm ra tay.

Trong khu tập thể, tuy bị cấm nấu ăn, nhưng trên thực tế tù vẫn lén lút nấu ăn hàng ngày... nước sôi pha cà phê trà, nấu mì gói... hoặc ngay cả nấu canh vào những lon guigoz, hay lon sữa bò... Nhiên liệu nấu ăn là những bao nylon đựng đồ thảm nuôi gỏi vào được rửa sạch, cuộn lại thành những cây nylon, đốt cháy một đầu lên. Sau đó tù nhân cầm cây nylon này dí đầu đã đốt cháy ngay dưới lon guigoz hoặc lon sữa bò và cứ thế mà nấu cho tới khi nước sôi hoặc thức ăn chín. Những bao nylon cuộn tròn thành cây đốt lên như thế được gọi là: “Hỏa tóc”. Khi nấu ăn, để che

mắt cán bộ bên ngoài tù nhân dùng mấy giỏ lát thăm nuôi hoặc túi xách che lại, ở ngoài nhìn vào sẽ không thấy gì hết.

Buổi sáng hôm đó thằng đóng vai “Kinh Kha thích khách Tần Thủy Hoàng” không nấu nước sôi ăn mì vụn như mọi ngày mà nấu hỏa tốc để nó chảy ngay vào lon sữa bò. Nylon khi chảy ra sẽ nhều từng giọt thành một dung dịch lỏng như chất nham thạch của núi lửa, nóng khủng khiếp. Nó đã rấp tâm sẵn nên buổi sáng hôm đó nó đốt nylon ra thành một chất lỏng cũng độ gần một lon sữa bò. Đợi thằng Thành Quái vào cầu tiêu ngồi xuống đâu đó xong xuôi, nó lấy khăn quấn chung quanh lon sữa bò cầm lên cho khỏi nóng, sau đó đi vòng qua bên hông cầu tiêu nơi có một bức tường xây lên để che người bên ngoài nhìn vào không thấy người đang đi tiêu, tiểu bên trong. Nó định trong bụng là khi đến sát bức tường sẽ bất thành linh xông vào ụp ngay lon hỏa tốc nóng cháy lên mặt Thành Quái lúc đó đang ngồi đi tiêu mặt hướng ra ngoài. Với độ nóng chảy của nylon như thế, dù cho Thành Quái có 3 đầu 6 tay, gương mặt sẽ như bị acid tạt vào, chỉ có nước biến thành quỳ sứ và sẽ tàn tật suốt đời.

Nhưng có lẽ số của Thành Quái chưa tận. Cứu tinh xuất hiện đúng lúc cứu nó. Cứu tinh này không ai xa lạ chính là thằng Nghĩa Mọi. Khi tên đóng vai khổ nhục kế này vừa đi sát tới bờ tường, chưa kịp xông vào tạt hỏa tốc vào mặt Thành Quái thì Nghĩa Mọi gần đó vô tình phát giác được. Nó hét lớn lên một tiếng thật lớn:

– Đại ca cẩn thận, có thằng ám hại.

La xong Nghĩa Mọi lao tới đập thằng Kinh Kha này một phát chúi nhủi, lon hỏa tốc bị cú đập văng ra khỏi tay rơi vãi vào tường bốc khói lên nghi ngút. Một vài tia bắn ngay vào mấy người tù gần đó phỏng da, la làng lên làm náo động cả buổi sáng sớm. Sự việc xảy ra quá đột ngột, đang ngồi trong cầu tiêu nghe Nghĩa Mọi và mọi người la lên như thế tuy không biết chuyện gì nhưng kinh nghiệm sống còn của bản thân đã trải qua nên Thành Quái không kịp cả chùi dít, còn ở trường tồng ngồng, cứ thế nhảy ra khỏi cầu tiêu để dễ bề phản ứng. Lúc đó thì Nghĩa Mọi đã không ché tay thích khách này rồi. Thành Quái thờ phào nhẹ nhõm.

Khỏi nói cũng biết số phận của tên đàn em Kinh Râu đóng vai Kinh Kha thâm hiểm đến chừng nào! Khi cán bộ chạy lên mở cửa xông vào được thì thằng khốn khổ này chỉ còn là một đồng thệ nằm bất động, người đầy máu me. Sau sự việc đó, thằng này nằm liệt luôn trong phòng đặc biệt ở bệnh xá có người canh giữ, không ai được đến gần vì sợ đám đàn em của Thành Quái gọi người xuống bệnh xá giết nó luôn. Tuy vậy thằng này nếu có sống sót được chắc cũng khó nuôi.

Cảm cái ơn cứu mạng, Thành Quái đã phong cho Nghĩa Mọi làm cánh tay mặt của mình. Được quyền thay mặt Thành Quái sai khiến đám đàn em trong tù. Từ đó uy danh của Thành Quái càng lên, khó có ai vào chơi nó được nữa. Đám đàn em của Thành Quái lại được thanh lọc kỹ càng hơn, thằng nào cũng phải nhỏ máu thề thốt trung thành với nó.

Tôi nghe kể câu chuyện này mà không khỏi cảm khái. Cái xã hội của Thành Quái và những tay anh chị trong Chí Hòa này hình như là một xã hội riêng biệt. Kể cả những tôn ti trật tự trong xã hội này cũng trên dưới đâu đó rõ ràng. Tuy nhiên phải sống trong xã hội như thế thì quả thật tàn khốc quá! Cá lớn nuốt cá bé. Mạnh được yếu thua. Mấy câu này áp dụng trong xã hội của mấy tay anh chị giang hồ hảo hớn trong tù thì phải nói là chính xác vô cùng!

Tôi không thể biểu đồng tình, không thể cổ vũ cho lối sống dã man này. Điều này đã có từ rất lâu rồi, đã trải qua nhiều chế độ và trên thế giới gần như nơi nào cũng có. Đây là một điều rất đáng chê trách! Trách nhiệm giải quyết vấn đề này phải ở nơi chính quyền. Theo tôi, điều này có thể cải sửa được. Nếu chính quyền thực sự quan tâm tới tình trạng của tù nhân, thực sự xem họ là những con người có thể cải hoá để có thể trở thành những người hữu dụng sau này cho xã hội, thì tôi nghĩ vẫn có thể làm được. Tình trạng Đại Bàng trong tù mạnh được yếu thua này không phải là khó giải quyết, vấn đề ở chỗ nhà nước có quan tâm và thực sự muốn cải sửa hay không mà thôi?

Trở lại buổi nói chuyện tối hôm đó với đám Thành Quái, tôi hỏi hẳn:

– Mấy anh em đã có án rồi sao không được ra lao động?

Thành Quái cười:

– Tui mong được ra lao động muốn chết mà tụi nó đâu cho tui đi đâu. Ra lao động trong dzòng tui đã một tháng là tui “hô biến” liền. Dzới lại tù Chung Thân tui nó không cho đi đâu.

– Còn mấy anh em khác?

– Tụi nó cũng bị đưa đi lao động lai rai đó chứ.

Tôi nhìn Thành Quái và Nghĩa Mọi rồi hỏi:

– Tôi thấy hai anh em đây đâu có vẻ gì bệnh hoạn đâu, vì sao lại lên nằm bệnh xá vậy?

Nghĩa Mọi nhìn tôi cười lớn:

– Ảnh hện với bồ nên mới lên đây đó?

Thành Quái cũng cười:

– Làm như mấy hiền lắm dzậy? Chuyện là như dzây, để tao kể cho ảnh nghe chơi.

Thành Quái đốt thêm một điếu thuốc, rít một hơi dài rồi kể, mặc cho khói phà phà tuôn ra theo mỗi câu nói của nó:

– Đối diện với phòng tập thể của tui tui là phòng tập thể nữ ở khu BC. Ở chỗ của tui tui chỉ có thể

thấy rõ phòng tập thể lâu hai bên khu BC mà thôi. Mỗi ngày tụi tui liên lạc dzới nhau bằng cách đánh morse quơ hai cánh tay hay bằng quạt cho ở xa dễ đọc, cuối cùng thì làm quen được với mấy em trên đó. Thịnh thoảng tìm cách đi bệnh xá thăm nhau và nhìn nhau cho rõ hơn. Ở bệnh xá này mới có thể gặp nhau và gửi thư cho nhau được.

– Không bệnh hoạn gì sao mấy anh em được đi bệnh xá.

Nghĩa Mọi cười lớn xen vào:

– Ảnh muốn đi bệnh xá lúc nào lại không được? Mấy lao động ở đây là đàn em của ảnh hết, nói gì đến lao động ở khu tụi tui. Cứ kêu cấp cứu rồi khi y tá lên là nó vẽ một đường thì cán bộ trực đâu biết bệnh trạng như thế nào. Thế là khiêng đi bệnh xá thôi.

Nói xong cả hai cười lớn ra chiều thích thú lắm.

Tôi còn nhớ buổi tối hôm đó sau khi nghe câu chuyện này. Tôi có nói với Thành Quái và Nghĩa Mọi rằng: “Khi còn nằm ở khu ED, tôi đã hứa trong lòng là sau này nếu có dịp tôi sẽ viết lại những ngày tháng trong tù Chí Hòa này, tuy chưa biết bao giờ nhưng tôi tự hứa là sẽ viết lại nó “. Thành Quái cười hỏi tôi:

– Nếu anh dziết sách về Chí Hòa, anh có dziết về tụi tui không?

– Chắc chắn tôi sẽ viết về câu chuyện buổi tối hôm nay. -Tôi nhìn thẳng vào Thành Quái và nói như vậy.

Thành Quái và Nghĩa Mọi có vẻ vui lắm khi nghe nói thế. Hấn còn cười cười hỏi tôi:

– Anh dziết về tụi tui mà nói xấu hay nói tốt dzậy?

Tôi trả lời:

– Tôi không nói xấu, cũng không nói tốt. Tôi chỉ nói sự thật.

Tôi ở bệnh xá đúng 4 ngày. Nhờ điều kiện thoải mái, ăn uống tương đối đầy đủ và một ít thuốc gởi mua từ bên ngoài vào, vết thương trên đầu không còn sưng và bắt đầu liền da lại. Mỗi ngày tôi vẫn ăn cơm với Thành Quái, Nghĩa Mọi và nói chuyện với ông già Biên “sát thủ”. Tôi cho là lần đi bệnh xá kỳ này ít ra tôi cũng gặp được mấy nhân vật đặc biệt đáng ghi lại trong tập hồi ký này. Buổi chiều khi tôi được lệnh thu xếp đồ đạc trở về lại khu Kiên Giam ED, tôi đến bắt tay ông già Biên “Sát Thủ”, Thành Quái, Nghĩa Mọi và tất cả những bệnh nhân còn lại trong phòng. Khi tôi bước ra khỏi cửa được mấy bước. Thành Quái bỗng gọi tôi và hỏi một câu:

– Nếu tôi có dịp nhấn được đến khu Kiên Giam ED, hỏi thăm anh K. có ai biết không?

– Không. Anh hỏi thăm “Sáu Khở” hoặc “Ba Long” thì họa may có người biết.

Trước khi queo phải đi về phía cầu thang, tôi còn nghe tiếng Thành Quái hỏi vọng tới:

– Sáu Khổ hả?

Tôi không trả lời cũng không quay lại, đi theo tên lao động ở bệnh xá bước xuống cầu thang và bỗng dung bật cười một mình.



CHƯƠNG 20

CHUYẾN XUỐNG KHU TẬP THỂ FG



Sau khi từ bệnh xá về lại Kiên Giam 6 không bao lâu thì bất ngờ tôi nhận được tin của Quyên Quyên và Xuân dẫu trong quà gửi vào trong đợt thăm nuôi kế đó. Hai cô gái này ở Kiên Giam 10 với Mẹ tôi trước đây. Hai cô bị đưa ra lao động không bao lâu thì được thả về cùng một lúc. Không biết hai cô nhờ ai mang quà đến nhà nhờ vợ tôi chuyển vào dùm, trong thư không có nói, chỉ cho biết hai cô đã được về, có đến nhà để hỏi thăm xem tôi đã về chưa? Khi được biết tôi vẫn chưa được thả hai cô buồn lắm và chúc tôi giữ gìn sức khỏe, sớm được về đoàn tụ với gia đình. Tuy chỉ mấy hàng đơn sơ nhưng cũng làm tôi rất cảm động. Đây quả là một ngạc nhiên lớn. Không ngờ bằng đi một thời gian mấy tháng trời hai cô này vẫn còn nhớ địa chỉ và tìm tới nhà tôi như vậy.

Sau khi Mẹ tôi được thả về không bao lâu thì có đợt chuyển các tù nữ đi lao động. Đợt đó hầu hết các tù nữ tội vượt biên bị đưa đi hết. Tôi còn nhớ buổi sáng hôm đó cả khu Kiên Giam náo động hẳn lên, cửa ở các phòng bên dãy tù nữ cứ liên tục mở ra đóng vào, tiếng người nói xôn xao khác hẳn ngày thường. Tôi lấy kiếng soi thì thấy các cô đang lĩnh kính xách đồ đạc ra vô lăng xăng lắm. Nhìn trong kiếng được một lúc tôi thấy Quyên Quyên, Xuân và Vũ Thị Lan đi vào hồ nước bên trong gần phòng tôi hứng nước vào bình dự trữ để uống khi di chuyển.

Tôi đang canh me xem có con Ma áo vàng nào lảng vảng gần đó không để nhảy lên song sắt thì có tiếng Quyên Quyên gọi:

– Anh Ba Long ơi. Nghe không? Lên đài đi.

Biết các cô đã quan sát thấy không có ai nên mới gọi, tôi nhảy lên song sắt liền. Nhìn thấy tôi, Xuân và Quyên Quyên đứng gần hồ vừa hứng nước trong vòi, vừa méu máo:

– Chắc tụi em bị đưa đi lao động rồi anh Ba Long ơi!

Vũ Thị Lan tuy mặt còn tỉnh nhưng mắt cũng bắt đầu đỏ:

– Anh ở lại ráng giữ sức khỏe nghe.

Tôi không biết phải nói sao trong lúc này, chỉ ráng an ủi mấy cô:

– Nếu ra lao động được thì đỡ tù túng hơn. Tội vượt biên không lao động lâu đâu. Mấy em đừng buồn. Mấy em sẽ về trước anh mà.

Lúc đó lao động Xáng từ bên ngoài đi vào hỏi:

– Lẹ lên đi, ngoài kia bắt đầu tập hợp hết rồi kìa. Mấy cô lấy nước lẹ lên đi.

Bên Kiên Giam 8 và Kiên Giam 9, Hoàng Đen và Kiều Mi cũng vừa leo lên song sắt lên tiếng chúc cho 3 cô đi may mắn. Tôi nói với lao động Xáng:

-Anh Xáng. Thông cảm chút đi. Mấy cô em của tôi đi kỳ này không biết tôi còn gặp lại không. Cho tụi tôi nói thêm mấy câu nữa nghe.

Kể từ sau vụ Hoàng Đen chửi lao động Xáng lần trước tới giờ, anh ta tỏ ra khá dễ dãi với chúng tôi nên chỉ nói: “Lẹ lên đi, cán bộ đang chờ đó.” rồi bỏ đi ra.

Tôi nhìn kiếng soi thì thấy phía bên ngoài còn lu bu lắm, không thấy cán bộ nào đứng trong khu Kiên Giam. Tôi đánh liều thò tay ra ngoài song sắt vói xuống phía bên dưới, mấy cô thấy vậy cũng bước tới giơ tay ra nắm lấy tay tôi. Cả ba cô Quyên Quyên, Xuân và Vũ Thị Lan lúc này đều khóc thút thít. Tôi cũng muốn rớt nước mắt:

– Các em đừng khóc nữa. Anh chúc các em may mắn sớm về với gia đình. Nếu ra ngoài lao động thì cố gắng giữ gìn sức khỏe và giúp đỡ lẫn nhau nghe. Thôi mấy em đi ra ngoài đi, đừng khóc nữa.

Trước khi đi, Quyên Quyên còn nói:

– Nếu em được về, thế nào cũng đến nhà hỏi thăm anh. Anh ráng giữ sức khỏe nghe.

Cô nói xong vừa khóc vừa kéo tay Xuân đi ra. Còn lại một mình Vũ Thị Lan, cô nhìn lên hỏi:

– Anh còn giữ địa chỉ của chị em ở Saigon phải không?

– Còn chứ. Địa chỉ của ai anh cũng có ghi lại dấu kỹ lắm, em yên tâm đi. Nếu anh may mắn được về, anh sẽ đến nhà chị em hỏi thăm em. Em ra ngoài lao động ráng giữ gìn sức khỏe và chúc em sớm được về nghe.

Cô nhìn tôi, hai cặp mắt đỏ hoe rồi quay lưng đi, không nói thêm tiếng nào nữa.

Mấy cô gái này đi rồi, sinh hoạt của khu Kiên Giám bỗng trở nên bớt ồn ào thấy rõ. Các phòng nam khác như cũng buồn theo người đi. Bên dãy tù nữ bây giờ chỉ còn có mấy người tội Kinh tế và một người tội chính trị. Thành thật mà nói tâm trạng của tôi cũng không khá gì hơn. Khi các cô còn ở đây mỗi tối hay kêu réo tên tôi yêu cầu ca bài này, hát bài nọ... mỗi khi tôi đi biệt giam về, các cô vồn vã hỏi thăm, gởi bánh trái, thuốc men cho tôi "bồi dưỡng"... Tất cả những điều đó biểu lộ lên một sự quan tâm mà những người thân của tôi vào lúc đó dẫu có muốn cũng không thể nào chia sẻ với tôi được. Tôi quả thật nhớ các cô ấy nhiều lắm và có làm một bài thơ sau đây:

Xin Cho Tôi

Em ra đi khi mùa mưa tới,
Mới tháng Ba trời đã lạnh rồi.
Tháng Ba làm ướt đôi bờ mắt
Mưa ở lòng em hay ở tôi?

Em đi rồi buồn chân sợi tóc.
Giận hờn trách móc bỗng xa xôi.
Tận phương trời đó em còn nhớ.
Nụ hôn nào chua xót trên môi.

Em đi rồi ai nghe tôi hát.
Những bài ca kể chuyện hai người.
Những bài ca thường làm em khóc.
Bây giờ thành Niệm Khúc trong tôi.

Hôm nay tháng mấy rồi em nhỉ?
Tháng mấy rồi mà mưa vẫn rơi.
Xin cho tôi một lần sau cuối.
Gọi tên em mà nhớ khôn nguôi.

Không ngờ sau khi đi bệnh xá về, lại nhận được tin của Quyên Quyên và Xuân, điều này khiến tôi không khỏi nhớ lại nhiều kỷ niệm khi các cô còn ở đây. Sau này khi được thả về, tôi đã đi tìm thăm Xuân nhà ở đường Trần Quốc Toản cũ, gặp tôi cô mừng lắm. Chuyện vãn một lúc cô cùng tôi và một người bà con đạp xe đến nhà Quyên Quyên nhưng cô này không có nhà. Tôi cũng có qua khu Khánh Hội tìm đến nhà chị của Vũ Thị Lan hỏi thăm. Lúc đó Vũ Thị Lan đang ở Hố Nai, tôi nhắn lại cho người chị và hai hôm sau Vũ Thị Lan lên gặp tôi. Cô rất vui thấy tôi giữ lời hứa đi tìm cô và rất ngạc nhiên khi nghe tôi nói đã đi thăm từng người:

– Anh làm sao nhớ được địa chỉ của nhiều người như vậy?

– Dễ thôi. Anh viết hết tất cả địa chỉ của mọi người và dấu kỹ vào lai quần. Anh đã tự hứa là

những người anh đã gặp qua ở Chí Hòa, người nào cho anh địa chỉ thì anh sẽ đi tìm thăm hết.

Tôi có nghe nói Vũ Thị Lan còn đi vượt biên thêm hai ba lần nữa, nhưng không biết cuối cùng có thành công không. Mãi đến bây giờ mỗi khi có dịp hồi tưởng lại những kỷ niệm đã qua, tôi chỉ biết cầu chúc cho các cô luôn được an lành.

Nhận được tin tức và quà bất ngờ của hai cô gái Quyên Quyên và Xuân này không bao lâu sau Nguyễn Văn Hai ở cùng phòng với tôi cũng được thả về, thằng em này khoảng 23, 24 tuổi bị bắt oan trong một vụ Kinh Tế, khi Công An đến xét nhà nơi nó ở trọ đi học, bắt hết mọi người ở đó kể cả nó, mặc cho nó kêu oan, Công An cũng thả nó vào Chí Hòa... cho chắc ăn. Rốt cuộc thằng nhỏ cũng nếm mùi tù khoảng gần 3 tháng! Nguyễn Văn Hai đi rồi, khoảng 2 tuần sau thằng Tám cũng xách gó ra Toà luôn. Thằng Tám này chung vụ với bác Ba Thuyền Trường Xà Lan ở phòng trên lầu, cũng là nhân viên Cục Đường Sông đi theo xà lan khắp các tỉnh miền Tây, cả đám dính vào tội “Âm Mưu Chiếm Đoạt Tài sản Nhà Nước XHCN”.

Kể từ khi ở Biệt Giam 2 chuyển xuống khu Kiên Giam, ngoại trừ những lần đi biệt giam kỷ luật, lúc nào tôi cũng ở chung với ít nhất một bạn tù nào đó trong phòng. Đây là lần đầu tiên tôi trở lại cảnh bị nhốt một mình với 4 bức tường. Trong phòng đang có người chuyện trò, đùa giỡn mỗi ngày, bỗng dưng nhìn lại thấy chỉ còn trơ trọi có mỗi một mình thui thủi. Cảm giác cô đơn khỏi phải nói cũng thấm thía biết là chừng nào.

Lúc này các phòng trong khu Kiên Giam đa số là tù mới vào, những người mà tôi quen biết trước đây chỉ còn có Giáo Sư Lâm Vị Thủy bên Kiên Giam 5 và Gió. Lao động Xáng cũng về rồi. Cô em gái kết nghĩa Kiều Mi bên Kiên Giam 9 cũng vừa ra toà 2 tuần trước đổi đi mất. Giờ đây ngoài những thời khoá biểu hàng ngày như cầu nguyện, Tập Dịch Cân Kinh, đi bộ qua lại trong phòng, nói chuyện với giáo sư Lâm Vị Thủy. Ngoài ra tôi để thì giờ ôn lại những kỷ niệm và những người tôi đã gặp qua nơi chốn lao tù này. Thật ra đây chỉ là một phương pháp tôi tự đề ra để giết thì giờ và tránh suy nghĩ vẩn vơ, nhưng không ngờ điều này vô tình đã giúp tôi nhớ kỹ được nhiều chi tiết và nhân vật khi viết Hồi Ký này.

Một buổi sáng tháng 11 năm 1985. Sau khi lấy nước vào, ăn điểm tâm chút mì vụn rồi định đi ngủ trở lại. Bỗng cửa mở toang ra, cán bộ Hùng lên tiếng hỏi:

– Anh K. thu xếp hết đồ đạc. Mặc đồ đi theo tôi nhanh lên.

Tôi vừa thu vén hết mấy đồ dùng cá nhân linh tinh vào cái giỏ lát đựng thức ăn thăm nuôi vừa hồi hộp trong bụng:

– Không biết bị chuyển đi đâu đây? Hay là được thả?

Lúc đó phải nói là tôi hồi hộp thật, nhưng vừa ra đến khu hành lang của tầng 2 thì niềm hy vọng

được thả về của tôi tan tành theo mây khói, khi thấy nhiều người từ trong khu tập thể cũng đang lục đục đi ra, tôi than thầm:

– Chết Mẹ! Bị đưa đi lao động rồi.

Tất cả mọi người xách đồ đạc đi theo cán bộ xuống tầng dưới và tập hợp ở một sân trống. Trên những gương mặt lơ lảo, trắng bệch vì lâu ngày thiếu ánh nắng mặt trời, ai nấy đều lộ vẻ căng thẳng, lo âu lắm. Tôi đứng trong hàng mà lòng dạ rối bời. Nếu phải đi ra lao động thì bao nhiêu hy vọng được thả về của tôi tiêu tan hết rồi!! Nhìn làn da trên cánh tay, tôi không khỏi cảm thấy bùi ngùi. Nó trắng bệch như da một xác chết! Ngoại trừ 4 ngày ngắn ngủi ở Bệnh Xá mấy tháng trước có thấy được chút ánh nắng chiều khi đi tắm, ngoài ra hơn 3 năm rưỡi trời nay tôi đâu có thấy được ánh mặt trời đâu. Chính tôi nhìn làn da trắng mét tái xanh của mình mà còn thấy kinh sợ, huống chi giờ này nếu có ai ở bên ngoài nhìn vào thì chắc sẽ còn ghê tởm đến đâu nữa! Cái quần dài đang mặc bỗng trở nên cụt ngắn một cách đáng thương, vì tôi phải cuộn lên một lớp ngay chỗ thắt lưng cho dày cộm thêm để khỏi bị tuột, vô tình để lộ ra hai ống chân khẳng khiu dựng đứng trong đôi dép sa pô mà hơn ba năm rưỡi nay chẳng có mấy dịp để tôi xỏ chân vào!

Cả đám tù lớp đứng lớp ngồi lủ khủ trong hàng, chờ đợi một hồi lâu thì có thêm tù nhân ở các khu khác tới nhập chung vào. Mấy cán bộ công an lăng xăng đi tới đi lui đếm đầu người điểm danh. Sau đó cả đám tách làm hai nhóm, mỗi nhóm khoảng hơn 30 người được hướng dẫn đi vòng vèo theo một dãy hành lang rộng đến một khoảng sân phía sau khu FG. Lại tập hợp. Lại xếp hàng điểm danh một lần nữa, rồi ngồi trong hàng chờ cán bộ khu FG ra nhận bàn giao.

Hai nhóm tù chúng tôi được cán bộ khu FG hướng dẫn vào hai phòng tập thể cùng dãy ở tầng dưới đất. Nhóm chúng tôi vào phòng 1, nơi đây đã có sẵn khoảng hơn 10 người tù hình sự từ trước rồi. Phòng tập thể ở đây rất rộng, tuy nhiên với số tù cũ và mới, tổng cộng gần 50 người chúng tôi phải sắp xếp làm 3 dãy người nằm san sát bên nhau mới đủ chỗ cho tất cả: Dãy sát hàng rào song sắt, dãy chính giữa phòng và dãy trong cùng sát bức tường. Mấy người tù hình sự ở tù trước đã chọn dãy sát bức tường bên trong, nên chúng tôi cứ thế sắp xếp tiếp theo. Tôi được xếp ở vị trí chính giữa của dãy sát song sắt bên ngoài, nằm giữa hai người tội vượt biên, kể đó là một ông già mà sau này tôi mới nhận ra là nhạc sĩ Châu Kỳ.

Cán bộ công an hỏi chúng tôi sắp xếp chỗ cho mọi người đâu đó xong xuôi rồi bầu ra một trưởng phòng. Người này sẽ đại diện cho cả phòng liên lạc trực tiếp với cán bộ khi cần. Thế là một cuộc bầu bán diễn ra chớp nhoáng, chẳng ai chịu làm trưởng phòng cả. Đùn qua đẩy lại, cuối cùng ai nấy đều đồng ý bầu anh Hoàng (tôi quên họ) can tội vượt biên làm trưởng phòng.

Mọi người bắt đầu trải chiếu, sắp xếp những đồ đạc cá nhân mà chủ yếu là những giỏ lát thắm nuôi, túi xách và những ca ăn cơm, bình nhựa linh tinh... Tôi ngả người nằm lên chiếu lòng buồn chán chẳng thiết đến chuyện gì nữa. Kể từ khi rời bệnh xá, niềm hy vọng vẫn theo đuổi tôi với cái

“án ngẫm” mà ông già Biên “sát thủ” nói cho tôi biết hôm đầu tiên ở bệnh xá nay bỗng dưng tiêu tan hết. Nếu bị đưa ra lao động thì chắc chắn ngày về còn lâu lắm. Càng nghĩ càng không tránh khỏi tiếng thở dài chán nản!

Đang buồn lo vẫn vợ thì có người đến đá đá vào chân tôi. Tôi ngồi dậy nhìn người đàn ông trung niên đang đứng nhìn tôi cười, trông gương mặt quen quá mà không nhớ đã gặp ở đâu? Tôi chưa kịp hỏi thì người đó lên tiếng trước:

– Nhớ tui không?

– Xin lỗi, nhìn anh quen quá mà không nhận ra đã gặp anh ở đâu? – Tôi thú thiệt.

– Tui là Lâm. Mình cùng ở chung trại cải tạo. Trại Cây Cây A nè. Không nhớ sao?

Tôi nhìn anh ta, hơi khựng lại rồi reo lên:

– Tôi nhớ rồi. Anh là anh Lâm “Vườn Tiêu” phải không?

Anh ta nhìn tôi cười, gật đầu thừa nhận.

Lúc chúng tôi đi tù cải tạo, bị “biên chế” di chuyển qua mấy nơi khác nhau, cuối cùng đến một trại có tên là “Trại Quản Huấn Khu A” ở vùng Tây Ninh, hay còn gọi là: “Trại Cây Cây A” vì ở đây có rừng với nhiều cây Cây là một loại cây rất rắn chắc dùng để hầm thành than đốt tốt như than được ở Cà Mau. Chính ở trại cây Cây A này cũng có một khu riêng biệt để những “học viên cải tạo” nào được chỉ định lao động hầm than thì ra đó làm. Đưa nào đưa nấy bỗng tự nhiên thấy mình trở thành những thằng người không ra người, ngợm không ra ngợm. Khói và bụi ở lò hầm than chẳng mấy chốc biến những anh chàng trước đây đẹp trai, hào hoa phong nhã thành những Trương Chi của thời đại. Áo quần, tóc tai lúc nào cũng dính đầy tro bụi, hai lỗ mũi mỗi khi khi ra toàn là bụi đen thui, nhìn thấy ón luôn! Có tắm rửa kỳ cọ kỹ cách mấy cũng thấy còn sót một vài chỗ nào đó dính líu với “bà con” họ nhà than.

Anh Lâm này lúc đó nhờ kinh nghiệm trồng trọt trước đây ở Đại Học Nông Lâm Sóc, nên được chỉ định trông coi vườn tiêu, chúng tôi hay gọi anh là Lâm “Vườn Tiêu” để phân biệt với mấy anh em khác cũng tên Lâm. Anh lớn hơn tôi khoảng 5, 6 tuổi gì đó, gương mặt lúc nào cũng tươi tắn và có vẻ như đang cười. Tôi ngồi choàng dậy bắt tay anh:

– Anh khỏe không? Anh vô đây hỏi nào vậy?

– Gần 3 năm rồi! Tội vượt biên. Còn anh bị “kẹt” chuyện gì?

– Tội nó ghép tội tội chính trị.

Anh cho biết:

– Tôi ở khu tập thể ED tầng 2, cũng gần 3 năm rồi, mới bị kêu án 6 năm.

– Té ra mình ở cùng khu ED tầng 2 vậy mà đâu biết, tôi ở khu Kiên Giam. Không bị ra Toà gì cả, mấy người cùng vụ với tôi đều ra Toà đi hết rồi, chỉ còn mình tôi.

Anh kể tôi nghe anh dính trong một tổ chức vượt biên. Thật ra chỉ là cò mồi kiếm khách móc nối cho tụi chủ chốt để gửi người nhà đi không tốn tiền. Nhờ thế anh đã gửi được con trai đi lọt chuyến trước, chuyến thứ nhì bị bể, dính tới anh luôn. Anh cũng nghĩ là lần này chúng tôi bị đưa xuống khu FG này để chờ đưa ra cải tạo lao động ở Phước Long! Anh cho biết mấy đợt trước nhiều người bị đưa đi Phước Long lao động đã bắn tin về.

Gặp được anh Lâm “Vườn Tiêu” ở đây tôi cũng thấy đỡ buồn, dẫu sao chúng tôi ở chung một trại cải tạo một thời gian dài, nay nếu có đi cải tạo chung lần nữa ít ra cũng có người quen.

Buổi chiều sau khi ăn cơm xong, không khí ở phòng tập thể có vẻ rất sôi động. Từng nhóm nhỏ những bạn bè hoặc những người quen biết tù năm tụ ba lại bày ra trà, bánh... nấu nước trà, cà phê... ngồi tán gẫu với nhau. Đa số những người trong phòng đã từng ở khu tập thể trước đây rồi nên họ đều có những vật mà chúng tôi ở khu Kiên Giam bị cấm gắt gao trước đây như lon nấu nước, diêm quẹt, viết chì...

Ở khu tập thể, tù có thể lén lút nấu nướng được. Nếu cán bộ bắt gặp nhiều lần cũng la dẹp bỏ đi thôi chứ không đến nỗi bị đưa đi kỷ luật như ở biệt giam và kiên giam. Miễn làm sao khi nấu che dấu kín đáo một chút, đừng để lộ liễu quá. Còn viết mực thì tù nhân khu tập thể lấy thuốc đỏ làm mực và vẽ những con bài cơ rô chuồng bích... làm thành nguyên một bộ bài rồi đánh bài ăn thuốc quán sẵn thành từng điều tiêu khiển... Nói chung sinh hoạt ở đây thoải mái hơn khu Biệt giam và Kiên giam nhiều.

Tuy nhiên nhìn chung quanh tôi bỗng có một nhận xét là ở khu tập thể vì đông quá nên tình cảm giữa các tù nhân không khấn khít bằng ở khu Kiên Giam như trước đây tôi đã ở qua. Dù chúng tôi hiếm khi thấy được mặt nhau nhưng tình cảm hình như gần gũi hơn nhiều. Ở phòng tập thể tù nhân kết thành từng nhóm nhỏ và mặc kệ những người khác. Tôi nhìn qua anh Lâm “vườn tiêu” thì thấy anh đang chơi cò tướng với người kế bên. Chung quanh phòng gần như những nhóm nhỏ 3, 4 người chơi chung với nhau. Nhìn qua bên phải thấy nhạc sĩ Châu Kỳ đang ngồi phe phẩy quạt một mình, tôi lân la tới làm quen. Chuyện vãn với nhau một hồi, tôi được biết nhạc sĩ Châu Kỳ cũng bị ghép vào chính trị với tội danh sáng tác nhạc Phản Cách Mạng, ông ở đây cũng hơn 3 năm rồi. Lúc tôi gặp ông thì ông đã 60 tuổi. Tuy vóc người nhỏ nhắn nhưng tinh thần còn rất minh mẫn. Ông cũng lo lắng sẽ bị đưa ra lao động vì với số tuổi của ông giờ này mà bị đưa ra lao động thì chắc là mệt lắm!

Chúng tôi đang nói chuyện thì dãy phía trong có tiếng hát và những tiếng bập bùng phát lên. Mấy

anh em tù hình sự đang bày ra chương trình văn nghệ. Họ dùng ca, muổng nhựa gõ giữ nhịp, mấy thau nhựa được dùng làm mặt trống. Mấy anh em đó gõ muổng, đập trống nhịp nhàng, âm thanh phối hợp với nhau nghe hay một cách không ngờ. Cũng bài bản, nhịp điệu nghe rõ ràng đâu ra đó đàng hoàng. Chẳng mấy chốc tất cả mọi người trong phòng được khuyến khích tham gia chương trình văn nghệ bỏ túi này. Những người trong phòng đã biết nhạc sĩ Châu Kỳ từ trước nên đẩy ông ra hát giúp vui.

Tôi thật ngạc nhiên với giọng hát của nhạc sĩ Châu Kỳ. Ở vào tuổi 60 của ông lúc bấy giờ mà giọng còn rất mạnh và cao vút không thua gì thời còn trai trẻ. Ông hát liền cả chục bản mà mọi người vẫn còn vỗ tay yêu cầu tiếp hoài. Những bản nhạc như: Tiếng Độc Huyền, Hận Đồ Bàn, Nhớ, Hòn Vọng Phu 1, 2, 3... được ông vừa hát vừa diễn đạt một cách thật tuyệt vời dù không có nhạc cụ chuyên nghiệp nào cả... Hát hò ở khu tập thể cũng rất thoái mái, không bị cấm đoán như ở khu Kiên giam và biệt giam trước đây, miễn là không quá ồn và không quá giờ quy định. Tuy thế với giọng ca của nhạc sĩ Châu Kỳ hát vào ban đêm tôi nghĩ đâu đâu cũng có thể nghe. Có lẽ vì ông hát hay quá nên mấy tay cán bộ trực cũng đang thích thú lắng nghe không chừng?

Tôi và một số anh em khác cũng tham gia vào chương trình văn nghệ một cách nhiệt tình. Đêm đầu tiên ở khu tập thể FG khá sôi động và kéo dài tới khoảng 10 giờ đêm thì tới giờ giới nghiêm, tất cả phải dẹp đi ngủ. Tôi trở về chui vào trong mùng nằm, lòng thầm nghĩ: "Giờ này ở Kiên giam chắc đang họp chợ ì xèo đây" và bỗng dưng thấy nhớ không khí nơi đó vô cùng.

Qua hôm sau, mới sáng sớm đã có chuyện không hay xảy ra. Một người mới chuyển đến hôm qua tội vượt biên bị mất trộm thức ăn để trong giỏ lát thăm nuôi. Anh ta nằm ngủ ở dãy chính giữa và nghĩ rằng một trong những anh em tội hình sự đêm qua đã lấy cắp của anh. Nội vụ được báo cáo lên anh Hoàng trưởng phòng. Anh trưởng phòng này cũng không biết phải xử như thế nào, trong khi đó người bị mất đồ cứ nằng nặc đòi xét đồ đạc những người tù hình sự nằm ở dãy sát vách tường bên trong, gây nên một sự phản kháng dữ dội của mấy người tù hình sự. Người bị mất đồ và một số bạn bè của anh ta nói rằng từ trước tới giờ, không hề có chuyện mất mát bao giờ, nay mới vừa vào phòng khu FG này thì đã xảy ra chuyện bê bối như vậy, nếu không làm cho ra lẽ thì sau này sẽ còn những chuyện gì xảy ra??

Trong khi đó, mấy người tù hình sự giận dữ cãi lại rằng:

– Sao dám coi rẻ họ như vậy? Đã chắc gì một trong những người tù hình sự ở trước lấy cắp? Sao có ý nghĩ vô đoán như thế? Nếu phải xét đồ đạc thì phải xét hết cả phòng, tại sao lại xét những người tù hình sự không mà thôi.

Cuộc cãi vã càng lúc càng căng. May mà lúc đó sáng sớm, cán bộ chưa đến. Tình hình không ổn chút nào nếu không có sự khéo léo dàn xếp. Tôi và một số người khác trong đó có nhạc sĩ Châu Kỳ cực lực chống vấn đề xét đồ đạc những anh em tù hình sự hoặc xét đồ của bất kỳ ai.

Trưởng phòng Hoàng nói nếu mấy anh em trong phòng với nhau không giải quyết được thì anh buộc phải báo cáo lên cán bộ thôi!

Tôi cũng chống lại việc báo cáo lên cán bộ chỉ vì mất chút thức ăn này và xin được góp ý kiến như sau:

– Vấn đề ở chung trong phòng mà xảy ra mất cắp dĩ nhiên là một việc không ai thích và chúng ta chắc chắn là không ai muốn tình trạng này xảy ra một lần nữa. Nhưng thiếu gì phương pháp có thể giải quyết êm thấm với nhau, tại sao phải đem báo cáo lên cán bộ? Nếu cán bộ biết được chuyện này thì sẽ giải quyết được gì? Nhiều lắm là lại xét phòng, xét hết tất cả mọi người. Thí dụ như có tìm được số thức ăn bị mất cắp ở một người nào đó, thì sao?

Dĩ nhiên người đó bị bắt đi kỷ luật, rồi những người còn lại sẽ như thế nào? Tôi đoán lúc đó cũng chẳng ai vui vẻ gì. Không khí sẽ nặng nề khó coi lắm. Đó là chưa kể đến những giận hờn, thù oán có thể xảy ra lại càng không hay nữa. Tại sao chúng ta không tìm cách dàn xếp êm đẹp với nhau?

– Trong hoàn cảnh tù tội thế này, chắc chắn ai cũng thiếu thốn cả. Nhưng xảy ra lý do đánh cắp thức ăn, tôi nghĩ chỉ vì anh em nào đó so với những bạn tù khác thiếu thốn quá, có thể người đó kém may mắn, không được người nhà thăm nuôi v...v...

– Để vừa tránh cho tình trạng xấu có thể xảy ra lần nữa, vừa có tinh thần giúp đỡ lẫn nhau. Tôi xin đề nghị sau ngày thăm nuôi, những người trong chúng ta nếu ai được thăm nuôi nên nhín ra một ít, ai có thể đóng góp gì thì đóng góp cho những anh em nào kém may mắn không có quà. Anh trưởng phòng có thể cử ra một người nào đó mang một giỏ không đi vòng khắp phòng, ai muốn đóng góp gì thì để vào đó. Với số người đông như trong phòng hiện nay. Mỗi kỳ thăm nuôi, mỗi người chỉ cần nhín ra một chút cũng dư sức giúp cho những ai kém may mắn hơn chúng ta. Tôi tin rằng nếu chúng ta có tinh thần tương trợ lẫn nhau thì sẽ không còn vấn đề mất cắp xảy ra. Hãy dàn xếp cho vui vẻ cho qua lần này đi.

– Ngoài ra tôi cũng xin có ý kiến với anh em nào đã “cầm nhảm” thực phẩm của người khác, xin đừng làm như vậy nữa. Ở đây chúng ta đang ở cùng một hoàn cảnh khó khăn với nhau, nhưng chúng ta vẫn có thể đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau được. Không cần phải làm thế.

– Riêng anh bạn bị mất thực phẩm nếu anh còn những thức ăn khác kéo dài được tới kỳ thăm nuôi tới thì tốt, nếu không chúng ta vẫn có thể san sẻ với anh và mong anh bỏ qua chuyện lần này để cho cả phòng vui vẻ. Chúng ta mới ở chung có một ngày, không biết còn phải ở chung với nhau bao lâu nữa, dần dần cũng sẽ quen biết với nhau hết mà. Thôi bỏ qua đi nghe.

Mọi người tán thành ý kiến của tôi kể cả anh chàng bị mất cắp, cũng may anh ta còn một ít đồ ăn và kỳ thăm nuôi cũng sắp tới. Không khí trong phòng êm dịu trở lại. Sau đó tôi góp ý bàn với anh

Hoàng trưởng phòng nên tạo không khí cởi mở hơn với anh em tù hình sự, đừng để họ bị mặc cảm... Sự việc sau đó trở lại bình thường, không ai nhắc nhở đến chuyện này nữa.

Ở tập thể mỗi sáng chúng tôi được cho ra ngoài tắm và phơi nắng khoảng nửa tiếng. Đối với tôi, nửa tiếng này thật quý báu. Tuy vậy vì nhiều phòng tập thể quá, phải thay phiên nhau ra ngoài tắm. Lúc phòng 1 chúng tôi được mở cửa cho ra ngoài thì trời còn mát rượi, chưa có nắng, nên rất cuộc cũng chẳng phơi nắng được.

Sau giờ tắm rửa, mọi người vào chơi bài, đánh cờ tướng... giết thì giờ. Một số có trà, cà phê lại bày ra lén lút nấu nước sôi pha trà, cà phê ngồi tán dóc chờ tới giờ phát cơm. Riêng tôi thì tập Dịch Cân Kinh rồi lợi dụng phòng giam rộng rãi, đi bộ tới lui trong phòng khoảng hơn một tiếng đồng hồ coi như có một chút vận động cho máu huyết lưu thông. Sau đó tôi hay lân la đến nói chuyện với nhạc sĩ Châu Kỳ, có ý định tìm một cơ hội tốt nhờ ông dạy ký âm pháp cho tôi trong lúc rảnh rỗi. Tuy nhiên tôi biết ông mặc dầu đang ngồi không nhưng trong đầu ông lúc nào cũng đang "sáng tác" một bài nhạc nào đó, nên cuối cùng tôi vẫn chưa có cơ hội mở miệng xin ông dạy cho tôi ký âm pháp như mong muốn. Ông cho tôi biết ông đang ngẫm lại những bài thơ ông thích trước đây và dùng ký âm pháp phổ thành nhạc để vừa giết thì giờ, vừa không bị mai một cùn nhụt khả năng và sự thích thú sáng tác của mình.

Trong khoảng thời gian này, chúng tôi có nhiều dịp nói chuyện về thơ nhạc. Tôi có đọc cho ông nghe bài thơ "Xin Cho Tôi" của tôi làm trước đây và ông đã thích thú nghe tôi kể lại câu chuyện mấy người tù nữ tội vượt biên ở Kiên Giam khu ED. Sau đó ông nổi hứng phổ nhạc bài thơ này và ghi lại nốt nhạc đầy đủ trên giấy cho tôi để làm kỷ niệm.

Nhưng cảm động nhất là sau khi phổ nhạc bài thơ của tôi xong, ngay đêm đó trong chương trình văn nghệ bỏ túi, ông đã giới thiệu và hát ngay bài hát đó cho mọi người nghe. Tuy chỉ là vấn đề tinh thần và dù ở trong một hoàn cảnh tù tội, nhưng khi thấy bài thơ nhỏ của mình được một nhạc sĩ tên tuổi phổ nhạc và hát lên. Cái cảm giác của tôi lúc đó phải thành thật mà nói... thích thú lắm! Cảm ơn nhạc sĩ Châu Kỳ. Rất tiếc khi đi vượt biên năm 1986, tôi đã để bút tích bài thơ phổ nhạc này ở lại VN và bị thất lạc mất.

Sau này khi ở Mỹ, tôi xem Thúy Nga Paris By Night chủ đề về Nhạc Sĩ Quốc Dũng, Châu Kỳ và Tùng Giang. Tôi đã xúc động khi nhìn thấy ông ở vào tuổi 82, tuy có gầy ốm đi nhiều nhưng vẫn còn nét của ngày xưa khi gặp ông trong tù. Tôi lại càng xúc động hơn khi nghe ca sĩ Chế Linh hát mở đầu chương trình giới thiệu về ông với bản nhạc Túy Ca mà tôi đã có dịp được nghe chính ông hát trước đây mấy lần. Rung cảm bởi bản nhạc Túy Ca này của nhạc sĩ, tôi đã làm một bài thơ riêng tặng ông:

Nỗi Nhớ Khơi Nguồn

*Em chợt đến... rồi đi... Tình hư ảo.
Trong cơn say nhè nhẹ khói hư trầm.
Đêm tỉnh giấc nét buồn vương trên áo.
Còn riêng ta một cõi nhớ xa xăm.*

*Vi vút gió lá cành khua xào xạc.
Lặng trong đêm cứ ngỡ bước ai về.
Nghe đâu đó có tiếng cười phảng phất
Thoáng mơ hồ lạnh lạnh đến đê mê.*

*Rót nữa đi cho tràn đầy ly nhỏ.
Mềm môi chưa vị đắng thấm qua tim,
Khi men rượu chỉ làm cay nỗi nhớ.
Là lúc tim vang vọng tiếng im lìm.*

*Em chợt đến... rồi đi... Tình tan vỡ!
Trên bờ vai hờ hững vết son mềm.
Xin cúi mặt dấu nụ đời bỏ ngõ.
Ngát ngát lòng hương nhẹ thoảng trong đêm.*

*Thôi xa vút... Bạt ngàn... Tình mộng tưởng.
Từ hư không nhỏ giọt tiếng mưa buồn
Nghe thánh thót qua cõi đời vô lượng.
Tay nâng niu nỗi nhớ bỗng khơi nguồn.*

Tặng Nhạc Sĩ Châu Kỳ, tác giả bản nhạc Túy Ca.

Cuối năm 2005 tôi về VN thăm gia đình, nhờ người quen tìm được dùm địa chỉ của nhạc sĩ Châu Kỳ. Tôi đã đến nhà trao tận tay bài thơ này cho nhạc sĩ. Ngoài tình cảm khi gặp trong tù, chúng tôi còn có chút tình cảm văn nghệ với nhau, do đó tôi rất hài lòng khi làm xong điều này. May mắn thay nhạc sĩ đã nổi hứng và phổ nhạc bài thơ tôi tặng ông ngay sau đó mấy ngày, cho tôi thêm một kỷ niệm nữa đối với ông.

Trở lại chuyện trong tù, một buổi sáng sau khi chúng tôi vừa đi tắm vào xong, bỗng trưởng phòng Hoàng kêu tên tôi cho biết có cán bộ muốn gặp. Tôi bước ra chỗ song sắt thì thấy hai cán bộ một nam một nữ đang đứng bên ngoài chờ tôi. Họ hỏi tên họ tôi một lần nữa để chắc chắn đúng là tôi, xong tên cán bộ nam nói qua lại thật nhanh rồi làm bộ nắm tay vào song sắt nhưng thật ra nhét vội vào tay tôi một gói nhỏ và nói với tôi rằng:

– Bên ngoài nhờ tôi nhắn vào cho anh là: “Yên tâm đi, không có gì phải lo cả.”

Tôi ngạc nhiên hỏi:

– Ai nhắc cho tôi vậy? Có phải Mẹ tôi không?

– Anh cứ yên tâm, không có gì phải lo âu hết nghe. Đừng hỏi nhiều. Tôi phải đi đây.

Nói xong cả hai bỏ đi mất.

Bên ngoài lúc đó không có ai, còn những tù nhân trong phòng cũng không thấy gì hết vì lưng tôi đang hướng vào trong che lại. Tôi nhìn vào vật mà tên công an mới nhét vào trong tay tôi, đó là một gói giấy nhỏ bọc lại để đừng thấy bên trong. Tôi vẫn đứng ngay song sắt, lưng hướng vào trong và lần mở gói giấy đó ra. Bên trong có 300 đồng và mấy chữ vắn tắt của Mẹ tôi:

– Mẹ đã biết con đang ở đâu. Mọi chuyện tốt đẹp. Cứ yên tâm. Mẹ và vợ con của con vẫn khỏe. Tất cả đều nhớ con. Bên dưới chỉ để một chữ: Mẹ.

Với tin này thì rõ ràng là Mẹ tôi đã có lo lót mua chuộc công an theo dõi tình hình của tôi trong này rồi. Và với mấy chữ vắn tắt này, chắc chắn Mẹ tôi đang dùng tiền để lo cho tôi ra. Tôi thật sự xúc động với tình thương của người Mẹ nuôi đối với tôi, nhưng đồng thời không khỏi phẫn nộ trong lòng. Tôi thật sự tức tối khi thấy mình đã bị nhốt oan một thời gian dài hơn 3 năm rưỡi rồi, mà cuối cùng cũng phải dùng đến phương pháp hối lộ lo lót để được thả ra. Nếu không có Mẹ tôi, hoặc chúng tôi không có tiền thì sao? Như vậy là họ cứ nhốt tôi miệt mài không có ngày ra à? Cái công lý của một xã hội ưu việt mà họ cứ rêu rao xưng tụng là như vậy hay sao?!!

Tin tức đưa vào đúng là một tin vui, tràn đầy hy vọng. Nhưng thú thật lòng tôi bức bối, uất ức lắm nên không thấy vui chút nào cả! Được về dĩ nhiên là một điều quá mừng, nhưng phải dùng đồng tiền dứt lót mấy thằng khốn kiếp này mới được về sau khi chúng đã nhốt tôi oan ức một thời gian dài như vậy, quả tôi không thể nào vui cho được. Nhưng tôi còn biết làm gì hơn ngoài những tiếng thở dài chán nản!

Lật bật rồi cũng tới ngày thăm nuôi. Trong phòng lần lượt nhiều người đã được gọi tên đi ra thăm nuôi gặp mặt. Tôi nôn nao trong bụng lắm, làm gì cũng không được yên. Cố làm ra vẻ tỉnh táo ngồi đánh cờ tướng với anh Lâm “vườn tiêu” để giết thì giờ mà bụng thì cứ nghĩ đâu đâu không. Nước cờ cứ đi lung tung cả lên bị anh Lâm “Vườn tiêu” gài chiếu ăn mất xe hoài. Sau khi hạ tôi hai bàn dễ dàng quá, anh Lâm “vườn tiêu” cười lớn chọc tôi:

– Cha nội này ngồi đây đánh cờ mà lòng dạ thì cứ nhấp nhòm bên ngoài phòng thăm nuôi hoài thì đánh đấm khi gì được.

Quả đúng như vậy. Hôm nay tôi hy vọng sẽ được thăm nuôi gặp mặt lắm. Những người tù ở đây ai cũng nói rằng, sau khi ở biệt giam hoặc kiên giam ra khu tập thể thì sẽ được qui chế thăm nuôi gặp mặt. Nếu đúng thế thì hôm nay tôi hy vọng sẽ được gặp mặt gia đình sau hơn 3 năm rưỡi

trời.

Cái cảm giác chờ đợi giây phút được gặp mặt người thân sau một thời gian dài xa cách như thế ai mà không nôn nóng chứ!!! Tôi cứ nhắm trong đầu với thời gian ngắn gặp mặt tôi sẽ phải nói gì với vợ tôi, với con tôi??? Tự biết mình là người hay xúc động, vậy thì phải làm sao tránh bớt sự xúc động? Khi sắp đến nơi, tôi phải nhớ hít nhiều hơi thật dài để dần bớt xúc động. Khi sắp đến nơi, từ xa tôi phải cười thật tươi cho gia đình yên lòng... Nhưng nếu vợ và con tôi khóc thì tôi sẽ phải làm sao? Trời đất! Chắc là tôi sẽ khóc theo quá!! Rồi nói lỡ dại, rồi mình mong đợi được thăm nuôi gặp mặt đã đời, cuối cùng lại chỉ nhận có giỏ quà chứ không được gặp mặt, như từ trước tới giờ thì sao? Đấy đại khái những ý nghĩ vẫn vợ như vậy đang lung tung trong đầu tôi thì làm sao mà có thể đấu cờ lại với ai chứ!

Khoảng 10 giờ sáng, tôi được lao động bên ngoài gọi tên đi ra gặp mặt gia đình. Thật không còn gì diễn tả cho hết nỗi vui mừng của tôi lúc đó. Tôi mặc vào bộ quần áo mà trước đó tôi đã xếp ngay ngắn trên chiếu rồi lấy tay "ùi" nhiều lần cho thật phẳng để người nhà không phải thấy tôi nhếch nhác bê bối quá. Lần này tôi không cuộn lưng quần cộm lên nữa, làm thế hai ống quần sẽ ngắn ngắn coi kỳ lắm. Để tránh cho cái quần bị tuột xuống, tôi đã dùng một sợi dây làm dây nịt cột siết lưng quần lại, mặc áo sơ mi phủ bên ngoài che nó đi. Như thế người thân của tôi trông vào sẽ không thấy khó coi nữa. Lấy hai tay vuốt tóc lại cho đàng hoàng rồi tự lấy làm hài lòng với bề ngoài của mình, tôi đi theo anh chàng lao động ra khu vực thăm nuôi.

Đây là một khu vực khá rộng, được cất lên với những dãy lợp tôn và những ô đã chia sẵn cho tù nhân đứng vào ở phía bên trong nói chuyện với thân nhân đứng ở bên ngoài. Khi tôi chưa tới nơi đã thấy ló nhó nhiều người lắm rồi. Mới vừa queo vào dãy hành lang đi vào ô dành sẵn cho tôi thì vợ tôi từ bên ngoài đã nhận ra tôi rồi. Tôi nghe tiếng vợ tôi kêu lớn:

- Anh K.. Ở đây nè. Ở đây nè.

Tôi nhìn ra phía đó thì thấy vợ tôi đang giơ tay vẫy lia lịa. Má tôi đứng kế bên, gương mặt lộ vẻ ngạc nhiên nhìn về phía hướng tay chỉ của vợ tôi. Má tôi nhìn một lúc mới nhận ra tôi, bà mừng quá giơ tay vẫy rồi cúi xuống, miệng nói điều gì đó với ai không biết.

Tôi bước vào ô có số dành sẵn cho mình nhìn ra. Tới lúc đó tôi mới thấy Mẹ tôi đang ngồi bệt trên nền xi măng, tựa vào một cây cột nghỉ mệt. Má và vợ tôi cúi xuống đỡ Mẹ tôi đứng dậy dìu bà đi chậm chậm đến sát mí đối diện với tôi ở phía bên ngoài. Té ra hai chân của bà vẫn còn bệnh nhiều lắm. Hai hàng nước mắt tôi chảy dài xuống hồi nào không biết, đến khi mờ hết cả, lấy tay quệt lên mắt mới biết rằng mình đang khóc. Bên ngoài Má tôi và vợ tôi cũng đang thút thít. Chỉ có Mẹ tôi không khóc ra tiếng. Miệng bà cười thật hiền nhưng hai mắt đã đỏ hoe và long lanh. Tôi đã thấy đôi mắt của bà như vậy một lần rồi. Đúng rồi! Chính là đôi mắt này đã nhìn tôi như vậy khi lần đầu tiên tôi gọi bà bằng Mẹ. Trong khoảng chừng một phút, không ai nói được một lời

nào cả! Riêng tôi lúc bấy giờ cổ họng như có một vật gì đó chẹn ngang, bít kín lại không thể thốt ra được một lời nào. Cuối cùng tôi cũng lên tiếng trước được:

– Má, Mẹ và em vẫn khỏe chứ? -Chỉ hỏi câu đó xong, nước mắt tôi lại chảy ra nữa.

– Ở nhà đều khỏe hết. Anh ở trong này cứ yên tâm, ráng giữ gìn sức khỏe. Đừng có lo nghĩ gì nhiều. -Vợ tôi vừa khóc vừa trả lời.

Tôi quay sang Má tôi:

– Má, đưa em con khỏe không, má, đưa em nhỏ vẫn đi học thường phải không Má?

– Ở nhà má em cũng bình thường. Tụi nó cũng đi học thường. Con ở trong này ăn uống có được không?

Tôi không trả lời câu hỏi của Má tôi, mắt nhìn dáo dạt tìm hai đứa con nhưng không thấy chúng nó đâu hết nên hỏi vợ tôi:

– Hai con không có đi theo hả?

– Không. Má nói lần đầu không biết chỗ này như thế nào, dẫn tụi nó theo vất vả cho tụi nó tội nghiệp.

Mẹ tôi cũng nói chen vào:

– Mẹ cũng bảo vợ con để hai đứa nó ở nhà, con sẽ gặp tụi nó sớm mà. Ráng đi con. Mẹ đã nói những gì với con lúc trước thì Mẹ giữ lời nên con yên tâm đi. Vợ và hai con của con đã có Mẹ và Má con ở nhà lo lắng rồi. Tụi nó không có cực khổ nữa đâu.

Tôi buồn trong bụng lắm vì không thấy hai đứa con thân yêu của tôi đi cùng trong chuyến thăm nuôi này. Tôi nhớ chúng nó vô cùng! Hồi sáng này trong đầu óc tôi vẫn cứ tưởng tượng khi gặp hai đứa nó chắc sẽ ngạc nhiên với vóc dáng cao lớn của hai đứa nó. Vậy mà giờ này không thấy chúng đâu hết! Hồi sao tôi không buồn cho được! Sau này tôi mới biết không cho hai đứa con tôi đi vào đây là ý của Mẹ tôi. Bà không muốn chúng nhìn thấy hình ảnh tôi như thế này rồi sẽ để lại trong đầu óc thơ dại của nó ấn tượng không tốt. Bà tin rằng tôi sắp về tới nơi rồi, nên chẳng bao lâu nữa cha con sẽ trùng phùng trong một hình ảnh tốt đẹp hơn.

Tôi nhìn Mẹ tôi:

– Hai chân Mẹ còn yếu quá mà đi vào đây làm chi cho vất vả vậy. Mẹ để Má con và vợ con đi được rồi.

Mẹ tôi cười:

– Thôi Mẹ nằm nhà không yên đâu. Má con cũng bảo Mẹ ở nhà nghỉ ngơi đó chứ mà Mẹ không chịu. Đi vào đây nhìn thấy con như vậy Mẹ lại vui.

Tôi cảm động nhìn Bà:

– Mẹ cố gắng tìm bác sĩ giỏi chữa cho Mẹ đi chứ con thấy hai chân của Mẹ còn yếu quá, con thật buồn khi thấy Mẹ vẫn còn đi đứng khó khăn như vậy.

Bà lại cười:

– Hai chân của Mẹ vẫn có người đến nhà châm cứu mỗi ngày đó chứ. Đừng có lo. Khi con về là Mẹ yên tâm, hai chân sẽ mau khỏi thôi.

Bà nói xa gần cho tôi hiểu là tôi cứ an tâm, mọi chuyện Bà lo cho tôi suông sẻ hết, tôi sắp được về rồi. Qua buổi thăm nuôi này Má tôi và vợ tôi cũng cho biết là hiện nay mỗi ngày, vợ tôi ngoài giờ dạy may cho Dì tôi, thì giờ còn lại vợ tôi chờ hai con lên chỗ ở của Mẹ tôi chơi với Bà nên hai đứa con của tôi giờ này quyen luyến Bà lắm, đồng thời nhờ sự giúp đỡ của Mẹ tôi, vợ con tôi không còn phải vất vả trong vấn đề tài chánh như trước đây nữa.

Nói chung cuộc sống ở nhà thoải mái hơn trước nhiều từ khi Mẹ tôi về đến nay. Tôi nghe nói vậy rất là mừng và lại càng biết ơn Mẹ tôi hơn.

Lật bật 15 phút thăm nuôi trôi qua nhanh chóng. Một tên công an báo giờ thăm nuôi đã hết. Chúng tôi bị rịn nắm tay từ giã nhau. Má tôi và vợ tôi lại thút thít khóc. Trước khi tôi rẽ qua bên phải đi vào lại phía trong. Tôi còn nghe Má tôi cố gắng nói với theo, dặn dò qua giọng nói nghẹn ngào:

-Má có mua bánh hỏi thịt nướng, vào lấy ra ăn liền mới ngon nghe con.

Nghe câu nói đó tôi không thể cầm được nước mắt. Má tôi lúc nào cũng vẫn lo lắng từng tí như thể tôi còn bé nhỏ lắm.

Quà được gửi trước vào qua một ngõ khác để kiểm soát. Khi hết giờ thăm nuôi, tôi theo lao động quay vào đi qua chỗ kiểm soát quà để nhận giỏ thăm nuôi của mình. Tại đây những giỏ lát đựng thức ăn từ những thân nhân của tù gửi vào, được để tên và khu vực, số phòng của tù nhân trên mỗi giỏ nằm san sát bên nhau bên phía tay trái để chờ kiểm soát những vật cấm mang vào trại giam. Sau khi kiểm soát xong sẽ được chuyển qua bên phải. Nhiều cán bộ và lao động làm công việc này liên tục, những món quà nào bị nghi ngờ thì sẽ bị bóp nát, bẻ vụn... ra từng mảnh nhỏ một cách không nương tay để tìm những vật có thể che giấu bên trong. Khi tôi vào thì giỏ thăm nuôi của tôi đã kiểm xong. Sau khi nói tên họ, số khu, số phòng... tôi nhận giỏ đồ của mình và đi theo lao động trở về lại khu FG.

Trên đường đi về, đầu óc tôi vẫn còn đầy ắp hình ảnh của người thân khi nãy. Nhìn Má tôi thấy

tội nghiệp quá. Khi tôi đi lính, bà cũng lặn lội đi thăm. Đến khi tôi đóng ở đơn vị xa, Bà cũng ráng tìm ra thăm để chính mắt nhìn xem chỗ ăn ở của tôi ở ngoài đơn vị như thế nào? Dù lúc đó tôi đã đưa vợ ra sống chung ở đơn vị, Má tôi cũng vẫn muốn tận mắt nhìn thấy cuộc sống của tôi có được đàng hoàng không mới an lòng. Đến khi tôi đi cải tạo, lần nào tới kỳ thăm nuôi, Má tôi cũng lặn lội đi với vợ tôi mua quà lủ khủ gồng gánh lên cho tôi. Từ trong chỗ thăm nuôi ở trại cải tạo nhìn ra thấy Má tôi gánh hai bao quà trên vai đi vào mà nước mắt tôi cứ chảy dài, không biết Bà đã phải gánh bao nhiêu cây sớ mới đến được chỗ của tôi. Nay ở trong Chí Hòa, Bà cũng phải lo mọ đi thăm con đang ngồi tù nữa! Trời ơi! Sao suốt đời tôi cứ làm khổ Má tôi, phải khiến cho Bà lo lắng cho tôi hoài vậy? Càng nghĩ càng thấy mình đúng là một đứa con bất hiếu!!

Còn Mẹ tôi, khi về đến nay cả nửa năm rồi, không biết chữa trị như thế nào mà sao hai chân của Bà đi đứng thấy còn yếu ớt quá? Bà có tiền thì việc chữa trị tốn kém chắc không thành vấn đề nhưng tại sao không thấy hết vậy? Tôi đâm ra nghĩ quẩn chỉ sợ hai chân của Bà bị quá nặng không thể chữa hết được thì tội nghiệp cho Bà lắm. Đang đau yếu như vậy mà cũng ráng lặn lội thăm tôi. Càng nghĩ càng thấy thương và biết ơn Bà vô cùng. Chắc là kiếp trước tôi và Bà đã có nghiệp Mẹ Con chưa tròn nên kiếp này Bà mới khổ với tôi như vậy? Câu chuyện Bà nhận tôi làm con trong tù này và thương yêu tôi như con ruột như vậy, tôi chắc từ xưa tới giờ chỉ có một, không hai. Đúng là một kỳ ngộ lạ lùng thật!

Còn vợ tôi, nhìn ốm hơn xưa nhiều quá, chắc chắn trong suốt mấy năm qua đã chịu đựng nhiều vất vả. Biết bao giờ tôi mới có thể mang lại cho vợ tôi những an nhàn bù đắp lại những năm tháng cơ cực này? Còn hai con tôi, không biết bây giờ ra sao? Tôi buồn trong bụng vô cùng khi nhớ chúng nó quá mà không gặp được.

Bước chân vào lại phòng 1 khu tập thể FG mà tôi vẫn còn bàng hoàng, ngỡ ngác như người mất hồn. Khi cởi bộ đồ ra cất vào xách tay trở lại, tôi mới chợt nhớ bao nhiêu chuẩn bị hồi sáng như trước khi ra đến nơi hít nhiều hơi thật dài để nén cơn xúc động... những câu nói sẽ phải nói gì, hỏi gì... rất cuộc đều quên và mọi chuyện xảy ra trật hết cả ... nhớ lại điều này làm tôi không khỏi bật cười một mình.

Buổi chiều sau khi phát cơm xong. Đúng theo tinh thần như tôi đã đề nghị mấy ngày trước, anh Hoàng trưởng phòng cầm một cái giỏ lát không đi khắp phòng. Tất cả những ai có thăm nuôi đều nhín nhút ít nhiều đặt vào trong giỏ giúp cho những anh em kém may mắn không có thăm nuôi. Kết quả rất khả quan. Hơn một giỏ đầy ắp đủ mọi thứ từ món ăn chơi như bánh, trái cây, bánh mì thịt quay... cho đến những món ăn mặn như mắm ruốc xào thịt, đậu phộng muối mè... và ngay cả bột ngũ cốc, đường tán, mì sợi vụn để ăn sáng và thuốc rê hút nữa... nói chung cũng đầy đủ không thiếu thứ gì. Chỉ có 5 anh em tội hình sự là không được thăm nuôi. Với số lượng đóng góp đó chia ra cho 5 anh em đó cũng khá lắm. Mọi người trong phòng ai nấy đều vui vẻ.

Đêm đó một buổi “đại tiệc” có văn nghệ giúp vui được diễn ra trong phòng 1 khu tập thể FG. Chúng tôi chia nhau ra nấu nước pha trà, cà phê... bánh trái được mọi người đóng góp vào làm một buổi tiệc thật xôm tụ. Nhiều chương trình vọng cổ cải lương được mấy anh em có khiếu về cổ nhạc diễn xuất, cộng với phần tân nhạc đặc sắc mà chủ chốt vẫn là nhạc sĩ Châu Kỳ đã diễn ra thật sôi nổi. Từ khi tôi vào Chí Hòa, chưa bao giờ tôi thường thức một chương trình văn nghệ hay như vậy. Mọi người vui vẻ nói cười, nhờ thế nỗi nhớ nhà, nhớ người thân và nỗi đắng cay của phạm tù đầy cũng tạm thời bị quên lãng trong phút chốc.

Chúng tôi ở phòng 1 khu FG gần 1 tháng, vẫn chưa nghe nói gì tới chuyện đưa đi ra lao động ở Phước Long cả. Lật bật mà Noel lại đến nữa. Lại một mùa Giáng Sinh trong tù đến một cách không mong đợi. Đây là Giáng Sinh thứ 4 của tôi trong Chí Hòa. Nhẩm tính lại từ cái đêm đầu tiên bị bắt đưa lên tầng 4 khu Kiên Giam ED đến nay, mới đó mà đã 3 năm 8 tháng rồi! Mọi chuyện đối với tôi vẫn cứ như một giấc mơ mới xảy ra đêm qua. Tin tức của Mẹ tôi đưa vào trước khi thăm nuôi vẫn chưa thấy có triệu chứng gì xảy ra chứng tỏ ngày về của tôi sắp tới cả. Mọi thứ vẫn còn là một màn bí mật đối với tôi. Khi con người đã đặt quá nhiều hy vọng vào một chuyện gì đó, cuối cùng không xảy ra như ý mình muốn thì niềm hy vọng đó ít nhiều cũng bị cùn nhụt đi và dần dần trở thành niềm tuyệt vọng! Thật ra tôi chưa ở vào trạng thái quá bi quan đến độ tuyệt vọng như thế, nhưng bảo tôi hy vọng như trước đây thì quả thật tôi không có nổi lạc quan để hy vọng như trước nữa!

Buổi chiều của đêm Noel, trong phòng 1 khu tập thể FG có vẻ sôi nổi lắm. Mấy anh em tù hình sự đang tập dợt lại vở cải lương trích đoạn Lương Sơn Bá Chúc Anh Đài trong một góc phòng để diễn xuất giúp vui cho đêm Giáng Sinh tối nay. Tôi ngồi trên chiếu nhìn quanh thì thấy mọi người có vẻ vui vẻ vô tư, nhìn lại sao chỉ có một mình mình là buồn chán lo rầu hoài. Nghĩ thế nên tôi đi vòng vòng tìm cách nói chuyện giỡn hớt với các bạn tù để khoả lấp đi những lo âu đang chực chờ xâm chiếm đầu óc tôi trở lại bất cứ lúc nào.

Đêm đó, chúng tôi lại có một đêm văn nghệ thật tuyệt vời. Tôi đã xung phong hát mở đầu chương trình bằng bài ca đa số mọi người yêu thích: “Bài Thánh Ca Buồn”, tôi hát thật lớn như che đậy, khoả lấp đi nỗi buồn của chính mình:

“Bài thánh ca đó còn nhớ không em? Noel năm nào chúng mình có nhau. Vang trong đêm lành bài ca thiên chúa. Khẽ hát theo câu Đêm thánh vô cùng. Ôi giọng hát em mênh mang buồn...”.

Tiếng hát thật lớn vút cao, vang ra khắp không gian như tiếng lòng tôi đang gào thét, giữa tiếng vỗ tay cổ vũ của bạn tù trong phòng, tôi mỉm cười ngoài mặt nhưng trong lòng thì đang buồn thúi ruột.

Chương trình văn nghệ sôi động tiếp theo với nhiều tiếng hát quen thuộc thật hay, đến tiết mục cải lương trích đoạn Lương Sơn Bá Chúc Anh Đài mà mọi người chờ đợi thường thức, thì tôi len

lén bò về chiếu nằm một mình gác tay lên trán nhớ về vợ con gia đình.

Buổi sáng hôm sau, mọi người vừa trở vào phòng không bao lâu sau khi được mở cửa cho ra ngoài tẩm như thường lệ, tôi đang nằm trên chiếu lim dim ngủ thì có tiếng trưởng phòng Hoàng gọi tên tôi. Không biết chuyện gì tôi ngồi choàng dậy, bước ra phía cửa nơi anh Hoàng đang đứng với một công an cán bộ.

Tay cán bộ hỏi:

– Anh là L.V.K. phải không?

– Phải. – Tôi trả lời.

Tay cán bộ nhìn nhanh vào mắt tôi rồi lên tiếng thúc dục:

– Thu xếp hết đồ đạc đi theo tôi ngay, nhanh lên đi.

Tin này làm chấn động hết mọi người trong phòng. Nhiều tiếng xầm xì lọt vào tai tôi: “Có người được kêu tên về rồi kìa.” “Ai vậy?” “Biết phải kêu về không, hay là di chuyển đi nơi khác?”.

Tôi quay vào chỗ của mình, vừa thu xếp mấy món đồ vật vãnh mà lòng hồi hộp không tả được: “Đi đâu đây? Sao chỉ gọi có một mình mình? Có phải được thả về hay không?”.

Nhiều người trong phòng bao quanh lấy tôi bàn tán:

– Được về đó. Anh được thả về rồi đó.

Tiếng một người khác nói:

– Thường thường được gọi đột xuất đi ra có một mình là về đó.

Lại có tiếng người hỏi:

– Anh ở đây bao lâu rồi? Có bị ra toà kêu án hay không?

Tôi vừa nhét vội mấy cái ca nhựa, bình nhựa vào giỏ lát, vừa trả lời:

– Tôi ở đây hơn 3 năm rưỡi rồi, không có ra toà. Tôi cũng không biết đi đâu nữa. Chưa chắc là được về đâu.

Tôi hầu như không dám nghĩ rằng mình sẽ được về, mặc dầu lòng hồi hộp và hy vọng lắm. Bên ngoài có tiếng anh Hoàng nói to vào hỏi:

– Anh K., nhanh lên đi, cán bộ chờ nè.

Tôi đứng dậy nhìn quanh phòng, gặp anh Lâm “vườn tiêu” đứng xó rợ gần đó. Tôi giơ tay bắt tay

anh và những người chung quanh:

– Tôi cũng không biết bị chuyển đi đâu đây. Các anh ở lại ráng giữ sức khỏe nghe. Chúc tất cả may mắn.

Vấn gương mặt tươi rói, lúc nào như cũng đang cười, anh Lâm “vườn tiêu” vừa bắt tay tôi vừa nói:

– Yên tâm đi, anh được về đó, chứ không chuyển đi đâu đâu, đừng lo. May mắn nghe.

Tôi bước đến bắt tay nhạc sĩ Châu Kỳ. Chúng tôi chúc may mắn cho nhau và hy vọng sẽ sớm gặp lại nhau bên ngoài sau này. Ông búi ngùi đi theo ra tận cửa tiễn tôi.

Khi bước ra cửa tôi hỏi dò tên công an:

– Cán bộ cho tôi hỏi thăm. Có phải tôi được về không? Nếu được về, tôi sẽ để lại thức ăn và đồ dùng cho những anh em còn ở lại, chứ mang theo về làm gì. Còn nếu chuyển đi nơi khác thì tôi sẽ phải mang theo để dùng.

Tên công an làm lì trả lời:

– Anh nên mang hết tất cả đồ đạc. Không được để lại gì cả.

Câu trả lời của tên công an làm cho tôi như xiù lại. Như vậy thì không phải đi về rồi! Tôi hoang mang bước đi theo hẩn trước bao cặp mắt ái ngại của bạn tù cùng phòng nhìn theo.

Hẩn dẫn tôi đi len lõi qua những hành lang cũ mà trước đây tôi đã có lần đi qua, đi ngang qua luôn khu bệnh xá và hướng về văn phòng chính bên ngoài.

Tới đây hẩn bảo tôi đứng chờ rồi lấy trong ngăn kéo bàn làm việc ra một tập hồ sơ, chọn ra một tờ giấy đưa cho tôi rồi nói, mặt có vẻ hơi tươi hơn hồi nãy:

– Chúc mừng anh. Hôm nay anh được về đoàn tụ với gia đình.

Tôi như bị hụt hẫng bởi cái tin đột ngột này. Thú thật từ nãy đến giờ tôi vẫn hồi hộp trong lòng lắm. Nhất là sau khi bước ra cửa phòng 1, tên cán bộ bảo tôi phải mang theo hết đồ đạc không được để lại gì cả, càng làm cho tôi lo lắng hồi hộp thêm.

Tôi khựng lại một chốc, cơ hồ như không tin vào tai mình khi nghe tên công này báo tôi được thả về. Đầu óc như còn ngờ ngác, sững sờ ở một trạng thái ngờ vực thụ động, ngay cả cũng không giơ tay ra cầm lấy tờ giấy tên công đang đang đưa ra trước mặt. Thật là kỳ lạ, lúc đó tôi không có đến một chút cảm giác mừng rỡ nào!

Tên công an trực ngạc nhiên với phản ứng của tôi, hẩn nói như có ý nhắc nhở:

– Đây là lệnh tha của anh. Anh cầm lấy rồi ký vào đây.

Tôi cầm lấy tờ giấy nhìn xuống. Đúng rồi! Tôi được thả rồi. Trên tờ giấy có hai chữ LỆNH THA to tướng ngay trên tiêu đề. Tôi không chú ý tới những dòng khác, chỉ lấy ngón tay xoa xoa ngay lên chỗ tên tôi được đánh máy bằng chữ in hoa đàng hoàng mà lòng dâng lên một cảm giác không tả được.

– Anh ký vào đây lạ lên đi. Nhận được lệnh tha rồi cũng chưa chịu nữa sao? Ngay khi về tới địa phương anh phải trình diện ngay để được địa phương chứng nhận. Đã có một bản khác gửi về cho địa phương nơi anh ở rồi. Nếu anh chậm trễ đi trình diện thì anh hoàn toàn chịu trách nhiệm đó.

Tôi trở về với thực tế. Cầm cây bút vừa ký vào cuốn sổ do tên công an đó đưa ra vừa nói với hắn:

– Hồi nãy tôi hỏi cán bộ phải tôi được về không, để tôi để lại thức ăn cho những anh em tù khác dùng. Cán bộ lại bảo mang theo hết. Bây giờ tôi mang theo về làm gì? Trong đó có nhiều người cần đến nó lắm.

– Nội qui không cho phép tôi nói rõ điều đó. Anh cứ để lại thức ăn ở đây đi, tôi sẽ tìm cách cho người khác.

Tôi đưa lại cây bút cho hắn sau khi ký xong vào sổ. Hắn lấy ra trong tập hồ sơ trả lại tôi tờ giấy Chứng Minh Nhân Dân đã tịch thu đêm đầu tiên lúc xét đồ đạc khi tôi bị bắt vào.

Tên công an lúc đó mới cười cười nói với tôi:

– Thật ra lệnh tha đến khoảng gần 4 giờ chiều hôm qua, nhưng số anh còn xui, hôm qua chỉ có một cán bộ trực ở đây, không ai coi văn phòng nên không có người đi thông báo. Vì thế anh phải chịu ở thêm một đêm. Tôi lên ca sáng nay nhận giao ban mới biết.

Hắn nói xong lại tiếp tục cười như không có chuyện gì xảy ra cả.

Nghe hắn nói vậy, tôi nhìn lại tờ lệnh tha, đúng là trên lệnh tha có đề rõ ràng: Có hiệu lực ngay sau khi nhận. Bên dưới đề ngày 24 tây tháng 12 năm 1985. Nhưng hôm nay 25 tây tháng 12 năm 1985. Như vậy tôi chịu ở tù oan thêm một đêm nữa. Mà đó lại chính là đêm Giáng Sinh mới đầu cho tôi chứ!!! (Khi về tới nhà, Mẹ tôi cho hay mọi người đã biết tin tôi được về từ trước. Mẹ tôi còn được bảo đảm chắc chắn tôi sẽ về vào chiều Noel để cùng gia đình đoàn tụ vào dịp lễ trọng đại này. Bà đã sửa soạn một bữa ăn thật ngon chờ đón tôi về, trong khi vợ và hai con tôi đến đón tôi trước cổng Chí Hòa chiều hôm qua. Cuối cùng chờ mãi tới tối mịt, cả 3 phải đành buồn bã quay trở về).

Thật là buồn cười! Tôi ở tù oan thêm một đêm với lý do chỉ vì “Số tôi còn xui, chỉ có một người

trực nên không có ai đi thông báo!!!” như lời tên công an buông ra thật gọn!

Trời đất! Tệ hại tới mức này thì tôi cũng hết ý luôn. Điều này chứng tỏ đối với những nhà chức trách, cầm quyền hiện nay: Chuyện một người dân bị nhốt oan ức không phải là chuyện gì lớn lao, ầm ĩ cả.

Tự dưng tôi có cảm giác ghê tởm muốn nôn mửa ngay tại chỗ và muốn đi khỏi càng nhanh càng tốt cái nơi khốn kiếp này.

Bước ra khỏi cổng nhà tù Chí Hòa với cái túi xách trên tay, tôi có cảm tưởng như vừa bước ra khỏi một tầng địa ngục nào đó. Hai bên đường, buổi sáng còn vắng người lắm. Một vài người đang ngồi trong nhà tù mò nhìn ra chỉ trừ. Chắc có lẽ họ đang mừng thầm cho một tên tù may mắn được thả về. Tôi quay lại nhìn lên cổng trại tạm giam Chí Hòa. Tính ngày tháng, tôi đã bị tạm giam 3 năm 8 tháng lẻ mấy ngày rồi. Tiếc quá! Trí nhớ của tôi không được hoàn hảo để có thể nhớ chính xác thêm cái số lẻ mấy ngày, cho nổi bật thêm tính cách của trại tạm giam có một không hai này.

Tôi phải đi bộ thêm một đoạn nữa mới gặp một chiếc xe xích lô đạp trờ tới. Không một tiếng hỏi giá cả vì thật ra tôi không biết thời giá hiện nay như thế nào, tôi bước lên xe bảo người phu xe cho tôi về khu chợ Tân Bình nơi Mẹ tôi đang ở, vì Bà căn dặn nhiều lần trong thư là muốn tôi về đó trước gặp Bà ngay sau khi ra khỏi tù.

Tôi ngạc nhiên khi thấy mình có vẻ dửng dưng, không cảm thấy vui sướng lắm như tôi đã từng tưởng tượng trước đây nếu như mình được thả về. Trái lại lòng tôi đang cuộn cuộn với nhiều cảm xúc trộn lẫn, giữa sự vui mừng còn có sự chua xót, phẫn nộ....

Có tiếng người phu xe bất ngờ hỏi:

– Xin lỗi. Anh mới từ Chí Hòa ra?

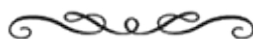
– Phải.

– Chúc mừng anh. Tôi có người chú còn kẹt trong đó. – Người phu xe gọi chuyện.

– Vậy à?

Tôi hồ hững trả lời. Tưởng chuyện gì chứ chuyện như vậy thì tôi nghe hoài mỗi ngày. Trong lòng tôi đang dâng trào lên với những cảm xúc khác nhau còn đầu óc thì bị chi phối bởi những ý nghĩ không nhất quán, nên không chú tâm lắm với những gì anh ta nói sau đó.

Xe vừa queo phải ra đường Tô Hiến Thành, bỗng dưng tôi bật khóc như một đứa trẻ



LỜI KẾT



Tôi đang viết những dòng chót của hồi ký này với tâm trạng biết ơn đối với nhiều người trong cuộc. Những nhân vật đã cùng tôi xuyên suốt qua một đoạn thời gian dài 3 năm 8 tháng lẻ mấy ngày! Những nhân vật mà suốt đời không bao giờ tôi có thể quên được, cũng như không bao giờ quên đi những tình người mà tôi đã may mắn nhận lãnh từ họ. Chính họ là “những đóa hoa nở trong vòng kẽm gai” như lời một văn, thi sĩ nào đó đã từng có lần ví von. Đối với tôi, những đóa hoa này tuyệt đẹp! Suốt đời tôi xin được phép ca ngợi và tôn sùng nét đẹp hiếm hoi này, mỗi khi có dịp.

Trải qua hơn hai mươi năm kể từ khi tôi ra khỏi nhà tù Chí Hòa. Cảm xúc của tôi cũng thay đổi theo ngày tháng. Lòng giận dữ, uất hận của tôi không còn nữa! Ngay cả những nhân vật như cán bộ Hùng người đã rình bắt tôi đi biệt giam kỷ luật nhiều lần, hoặc ngay cả những người đã đến nhà bắt tôi, đã thăm vấn ép cung và nhốt tôi một cách không minh bạch. Bây giờ tôi không còn giận họ nữa.

Đến như 3 cuốn nhật ký của tôi viết cho vợ trong thời gian tù cải tạo, họ đã hứa trả lại sau khi duyệt xét xong, nhưng rốt cuộc điều này không bao giờ xảy ra. Hai vợ chồng tôi tiếc 3 quyển nhật ký đó lắm! Nhưng giờ này, có hay không có lại 3 quyển nhật ký đó, vợ chồng tôi thấy không còn quan trọng nữa. Tôi cũng tha thứ cho họ điều này luôn.

Trong một góc độ nào đó, phải thành thật mà nói nếu không có những nhân vật như vậy, Hồi Ký Chí Hòa này sẽ bớt đi phần sống động. Do thế, tôi cũng phải cảm ơn họ một tiếng thật lòng.

Ngoài ra, tôi đang viết những dòng chót của tập Hồi Ký Chí Hòa này với tâm trạng nhẹ nhõm của người sắp trút đi một gánh nặng mang theo trong lòng nhiều năm. Cái cảm giác của một người sắp trả được một món nợ lớn, khiến tôi khoan khoái lắm. Tuần trước vợ tôi hỏi:

– Anh viết Hồi Ký Chí Hòa tới đâu rồi?

– Sắp xong rồi em! Anh vui lắm em biết không?

Vợ tôi không trả lời, chỉ gật đầu cười khuyến khích.

Như vậy tôi đã làm xong một chuyện mà tôi đã tự hứa với lòng mình hơn hai mươi năm về trước. Chỉ còn một điều tôi thật sự mơ ước nhưng vẫn chưa trở thành hiện thực được! Đó là nhìn thấy nhà tù Chí Hòa bị san bằng và nhìn thấy đại diện các Tôn Giáo đến làm lễ siêu thoát cho những oan hồn đã bỏ mình tại chốn này, sau đó biến nơi này thành một khu vui chơi, giải trí cho tất cả mọi người. Không biết kiếp này tôi có duyên được nhìn thấy mơ ước của mình trở thành sự thực hay không?

Trong thời gian chờ đợi, đêm nay tôi sẽ rất sung sướng nếu trong giấc chiêm bao thấy mình đang đi vào một công viên đầy hoa thơm cỏ lạ, với những khu vui chơi cho trẻ em thật đẹp và đông đúc người đang ở đó cười giỡn vui đùa. Tôi thấy mình ngồi trên một ghế đá nhìn các em vô tư chạy nhảy chơi đùa với nhau. Có một em bé bước đến bên cạnh hỏi tôi:

– Cháu chưa thấy bác ở đây bao giờ cả? Bác đến đây lần nào chưa?

Trong cơn mơ, tôi sẽ nhìn em mỉm cười:

– Có cháu ạ. Có một lần, nhưng lúc đó lâu lắm rồi ...

Con kính dâng lên Mẹ.

Vĩnh Khanh

Phố Đá Tròn, đầu tháng 4 năm 2006.

